



Học Khu Trường Trung Học East Side
SỔ TAY DÀNH CHO PHỤ HUYNH / HỌC SINH
NĂM HỌC 2023-2024
VÀ
CÁC THÔNG BÁO HÀNG NĂM

East Side Union High School District
830 North Capitol Avenue
San Jose, CA 95133

www.esuhsd.org

MỤC LỤC

Hội đồng Quản trị.....	1
Giấy Xác nhận của Phụ huynh Học sinh.....	2
Giá trị Cốt lõi & Cộng đồng Bình đẳng.....	3
Dịch vụ Thông dịch và Phiên dịch.....	4
Lịch trình Giảng dạy.....	5
Bản Báo cáo Trách nhiệm của Trường học (SARC).....	6
Đơn Tiết lộ Thông tin của Học sinh.....	7
Đơn Từ chối Chụp hình, Quay phim và các nội dung khác - Đơn Yêu cầu miễn Tham gia.....	8
Hướng dẫn Bắt đầu vào Đại học California (CCGI) - Đơn Yêu cầu miễn Tham gia	9
Nộp điểm Trung bình (GPA) cho Ủy ban Trợ cấp (Tài chính) Học sinh của Tiểu bang California (CSAC) - Đơn Yêu cầu miễn Tham gia	11
Đạo luật Thanh thiếu niên Khỏe mạnh California (CHYA).....	12
Nơi cư ngụ của Học khu – Chính sách của Hội đồng 5111.1.....	13
Các Dịch vụ và những Yêu cầu về Y tế.....	17
Hướng dẫn Dành cho Phụ huynh về (các mũi) Chích ngừa.....	20
Điểm danh ở Trường.....	21
Theo dõi Tiến bộ Học tập của Học sinh.....	23
Các Yêu cầu từ A-G.....	25
Chương trình Hứa hẹn từ Spartan Eastside.....	27
Dự luật Quốc hội 469.....	30
Dịch vụ về Nghề nghiệp & Chương trình Magnet.....	33
Sự tham gia của Phụ huynh - Chính sách của Hội đồng quản trị 6020.....	36
Quyền và Trách nhiệm của Học sinh - Chính sách của Hội đồng 5000.....	40
Quyền và Trách nhiệm của Phụ huynh - Chính sách của Hội đồng 5020.....	46
Thông báo của Phụ huynh - Chính sách của Hội đồng 5145.6.....	48
Chương trình Hòa nhập Tiếng Anh Có Cấu trúc.....	54
Quỹ liên bang Tiêu đề I thông qua Đạo luật Giáo dục Tiểu học và Trung học (ESEA).....	56

Các chương trình học tập thay thế.....	57
CácĐánh giá	58
Giấy khen của Golden State Seal & Bằng khen về Song ngữ của tiểu bang California.....	61
Kỷ luật - Chính sách của Hội đồng quản trị 5144.....	64
Định chi và Đuổi học/Thủ tục tố tụng - Chính sách của Hội đồng 5144.1.....	70
Ứng xử - Chính sách của Hội đồng quản trị 5131.....	78
Phản hồi về Hành vi của Đồng phục Học khu.....	83
Hồ sơ Học sinh - Chính sách của Hội đồng 5125	85
Không phân biệt đối xử/Quấy rối – Chính sách của Hội đồng quản trị 5145.3.....	89
Tài liệu giới thiệu về Hành động Thực thi Di trú.....	93-95
Mang thai hay nuôi dạy con?.....	96
Học sinh đã kết hôn/Có thai/Nuôi con - Chính sách của Hội đồng 5146.....	98
Quấy rối tình dục - Chính sách của Hội đồng 5145.7.....	105
Tiêu đề IX Thủ tục Khiếu nại Quấy rối Tình dục – Quy định Hành chính 5145.71.....	109
Khiếu nại Liên quan đến Nhân viên Học khu – Quy định Hành chính 1312.1.....	118-120
Thủ tục Khiếu nại Thống nhất - Chính sách của Hội đồng 1312.3	121-132
Thủ tục Khiếu nại Williams - Quy định Hành chính 1312.4.....	133-140
Biên bản ghi nhớ về An toàn Súng ống.....	141
Đạo luật Trường học Lành mạnh - Thông báo Hàng năm.....	14

VĂN PHÒNG HỌC KHU

830 North Capitol Avenue

San Jose, CA 95133

Tel No.: (408) 347-5000

Fax No.: (408) 347-5015

www.esuhdsd.org



Glenn Vander Zee, Tổng Giám Đốc Học Khu



Lorena Chavez

Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị

Điện thoại: (408) 347-5091

E-mail: chavezl@esuhdsd.org

Nhiệm kỳ Hết hạn: Tháng 12 năm 2026



Pattie Cortese

Phó Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị

Điện thoại: (408) 839-7912

E-mail: cortese@esuhdsd.org

Nhiệm kỳ Hết hạn: Tháng 12 năm 2024



Bryan Do, Thư Ký Hội Đồng Quản Trị

Điện thoại: (408) 347-5090

E-mail: dob@esuhdsd.org

Nhiệm kỳ Hết hạn: Tháng 12 năm 2024



J. Manuel Herrera

Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

Điện thoại: (408) 839-7912

E-mail: herrerajm@esuhdsd.org

Nhiệm kỳ Hết hạn: Tháng 12 năm 2026



Van T. Le, Trustee

Thành Viên Hội Đồng Quản Trị

Điện thoại: (408) 347-5092

Email: LeV@esuhdsd.org

Nhiệm kỳ Hết hạn: Tháng 12 năm 2026



Preparing every student to thrive in a global society.

GIẤY XÁC NHẬN CỦA PHỤ HUYNH / HỌC SINH SỔ TAY DÀNH CHO PHỤ HUYNH / HỌC SINH NĂM HỌC 2020-2021

Kính gửi Quý Phụ Huynh / Người Giám Hộ:

Bộ luật Giáo dục 48980 (a) quy định rằng Hội đồng Quản trị Nhà trường bắt buộc bởi luật pháp là phải thông báo cho quý phụ huynh về quyền của họ đối với các dịch vụ và chương trình do Học khu/trường học của họ cung cấp. Phụ huynh / Người giám hộ phải ký vào một bản thông báo và gửi lại trường nơi con quý vị đang theo học để công nhận rằng quý vị đã được thông báo về các quyền của họ.

(Xin Quý vị) Vui lòng ký tên và gửi lại cho trường nơi con quý vị đang theo học phần dưới đây xác nhận rằng quý vị đã nhận được quyển Sổ tay mới dành cho Phụ huynh/Học sinh.

Chữ ký của quý vị không có nghĩa là quý vị sẽ đồng ý tham gia vào bất kỳ chương trình cụ thể nào.

GIẤY XÁC NHẬN VỀ THÔNG BÁO THƯỜNG NIÊN CỦA NĂM HỌC 2020-2021 SỔ TAY CỦA PHỤ HUYNH / HỌC SINH

Tôi xác nhận, với chữ ký của tôi dưới đây, về việc nhận được thông báo cần thiết hằng năm về quyền của phụ huynh / học sinh thay mặt cho con trai / con gái của tôi.

(Xin quý vị) Vui lòng IN tên, ngày sinh và số danh bộ của học sinh con quý vị.

Họ	Chữ lót	Tên
----	---------	-----

Ngày sinh	Số Danh bộ
-----------	------------

Chữ ký của Phụ huynh/Người Giám hộ

Chữ ký của Học sinh (Từ lớp 9 đến lớp 12)

Xin (quý vị) vui lòng nộp biên nhận này lại cho trường học

CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

CAM KẾT XUẤT SẮC:

Chúng tôi tin vào cải tiến liên tục thông qua một nền văn hóa cởi mở, thăm hỏi và hợp tác. Chúng tôi tôn trọng những người lãnh nhận trách nhiệm, thể hiện sự sáng tạo và chủ động.

ĐA DẠNG:

Chúng tôi nhận thấy sự đa dạng như một yếu tố quý giá để làm cái nhìn toàn cầu của chúng tôi phong phú hơn và tạo cho cộng đồng của chúng tôi vững mạnh.

BÌNH ĐẲNG:

Chúng tôi phân chia các tài nguyên, phát triển việc thực hành, và tạo sự suy nghĩ để bảo đảm mỗi học sinh đều đạt hoặc vượt các tiêu chuẩn.

BAO GỒM MỌI NGƯỜI:

Chúng tôi làm gương về phẩm chất trung thực theo tính cách cá nhân và chuyên nghiệp qua các cách thức tôn trọng, cởi mở, và tích cực kêu gọi phụ huynh, học sinh, nhân viên, và cộng đồng tham gia.

ĐÀO TẠO CHUYÊN NGHIỆP: Chúng tôi tin tưởng và đầu tư vào việc đào tạo mỗi nhân viên và tình nguyện viên trong hệ thống của chúng tôi.

CÁC CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG CỦA EASTSIDE

Là một học khu, chúng tôi cam kết xây dựng năng lực cho tất cả các nhân viên để đảm bảo rằng công bằng và hòa nhập là những nguyên tắc thiết yếu trong hệ thống trường học của chúng tôi.

Cụ thể, chúng tôi sẽ xây dựng năng lực để tạo cho các cộng đồng ESUHSĐ bình đẳng, ở nơi mà:

- **TẤT CẢ** học sinh đều được **chào đón**
- **các điểm mạnh** và lĩnh vực **phát triển** của **tất cả học sinh** đều được **biết đến và được hỗ trợ**
- người lớn **đáp ứng tích cực** các nhu cầu xã hội-tình cảm, sức khỏe và học tập của mỗi học sinh
- **TẤT CẢ** học sinh tham gia vào các **nhiệm vụ** để phát triển các kỹ năng chiến lược tư duy khi (họ) **tham dự đầy đủ** vào cộng đồng địa phương của họ và xã hội toàn cầu.

Khu học East Side nghiêm cấm phân biệt đối xử bất hợp pháp (chẳng hạn như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt kỳ thị) đối với bất kỳ người nào trong các chương trình và hoạt động của Học khu, dựa trên các đặc điểm thực tế hoặc nhận thức của người đó về chủng tộc hoặc sắc tộc, màu da, tổ tiên, quốc tịch, nguồn gốc quốc gia, nhận dạng về nhóm dân tộc, tuổi tác, tôn giáo, tình trạng hôn nhân hoặc cha mẹ, khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần, giới tính (bao gồm quấy rối tình dục), xu hướng tình dục, giới tính, định dạng giới tính, biểu hiện giới tính hoặc thông tin di truyền, tình trạng nhập cư hoặc bất kỳ đặc điểm nào khác được xác định ở Mã số Giáo dục California mục 200 hoặc 220, Mã số Chính phủ 11135, hoặc Mã số Hình sự 422.55, hoặc dựa trên sự liên kết của họ với một người hoặc một nhóm có một hoặc nhiều đặc điểm thực tế hoặc nhận thức này. Nếu có thắc mắc hoặc khiếu nại, hãy liên hệ với Clezel Sewell, Giám đốc phụ trách về Công bằng, Đa dạng và Hòa nhập, tại 830 North Capitol Avenue, San Jose, CA 95133, (408) 347-5258, hoặc gửi điện thư theo địa chỉ sewelle@esuhd.org

Văn phòng Chuyên về Dịch vụ cho Học sinh - Số Điện thoại: 408.347.5331 - Số Fax: 408.347.5335

CÁC DỊCH VỤ THÔNG DỊCH VÀ PHIÊN DỊCH

NHÂN VIÊN LIÊN LẠC VỚI PHỤ HUYNH VÀ CỘNG ĐỒNG

**Trường Trung Học
Andrew Hill
408-347-4294**

**Trường Trung Học
Evergreen Valley
408-347-7052**

**Trường Trung Học
Independence
408-928-2889**

**Trường Trung Học
James Lick
408-347-4656**

**Trường Trung Học
Mount Pleasant
408-937-2889**

**Trường Trung Học
Oak Grove
408-347-6556**

**Trường Trung Học
Piedmont Hills
408-347-3842**

**Trường Trung Học
Santa Teresa
408-347-6233**

**Trường Trung Học
Silver Creek
408-347-5631**

**Trường Trung Học
WC Overfelt
408-347-5926**

Quý vị là một phần rất quan trọng trong việc giáo dục của con!

Tất cả phụ huynh có quyền nhận được thông tin về các chương trình, dịch vụ và hoạt động của Học khu bằng ngôn ngữ chính của họ. Học khu trường Trung học Eastside cam kết cung cấp các dịch vụ và sự trợ giúp của nhân viên để đảm bảo mọi phụ huynh đều có cơ hội tham gia một cách có ý nghĩa vào việc học của con em quý vị.

Quý vị cần người thông dịch hoặc hỗ trợ thông dịch qua điện thoại?

Học khu Trung học Eastside cung cấp dịch vụ thông dịch mặt đối mặt hoặc qua điện thoại miễn phí để hỗ trợ tất cả mọi gia đình của chúng ta với ngôn ngữ chính của quý vị. Chúng tôi ký hợp đồng với Công ty (Hỗ trợ) Ngôn ngữ qua Điện thoại, một dịch vụ với hơn 4.000 nhân viên thông dịch nói hơn 240 ngôn ngữ, để hỗ trợ gia đình của chúng ta qua điện thoại. Mỗi trường cũng có các thông dịch viên ngay tại trường để cung cấp dịch vụ thông dịch bằng tiếng Tây Ban Nha và tiếng Việt.

Nếu quý vị yêu cầu được hỗ trợ thông dịch mặt đối mặt tại trường học, để nói chuyện, gửi thư điện tử hoặc gọi cho bất kỳ nhân viên nào trong trường và yêu cầu hỗ trợ ngôn ngữ mặt đối mặt. Nhân viên sẽ nói quý vị với một thông dịch viên có sẵn ở trường. Nếu trường không có thông dịch viên, nhân viên của trường sẽ liên lạc với Công ty (Hỗ trợ) Ngôn ngữ qua Điện thoại, để tìm một thông dịch viên giúp quý vị trên điện thoại.

Nếu quý vị yêu cầu được hỗ trợ thông dịch qua điện thoại, để nói chuyện, gửi thư điện tử hoặc gọi cho bất kỳ nhân viên nào trong trường và yêu cầu hỗ trợ ngôn ngữ qua điện thoại. Nhân viên của trường sẽ liên lạc với Công ty (Hỗ trợ) Ngôn ngữ qua Điện thoại, để tìm thông dịch viên giúp quý vị trên điện thoại.

Theo luật dân quyền của Tiểu Bang và Liên Bang, tất cả phụ huynh đều có quyền tiếp cận có ý nghĩa thông tin bằng ngôn ngữ chính của họ về các chương trình, dịch vụ và hoạt động của Học khu. Nếu quý vị có bất kỳ câu hỏi, thắc mắc hoặc nhận xét nào về dịch vụ thông dịch hoặc phiên dịch của trường con quý vị, xin quý vị vui lòng liên hệ với Giám đốc Chuyên về Dịch vụ cho Học sinh theo số 408-347-5331.

Quý vị cần hỗ trợ trong việc dịch tài liệu?

Học khu trường Trung học Eastside đã ký hợp đồng với Dịch vụ Dịch các Tài liệu để hỗ trợ các gia đình của chúng ta bằng ngôn ngữ chính của quý vị.

Một số tài liệu có sẵn được dịch bao gồm:

- * Thông tin đăng ký và ghi danh nhập học.
- * Các đơn kỹ luật học sinh.
- * Các tài liệu liên quan đến hành vi của học sinh như Kế hoạch Can thiệp Hành vi (BIP).
- * Chương trình Giáo dục Cá nhân và Kế hoạch của Mục 504.
- * Bất kỳ loại đơn dưới hình thức nào có yêu cầu chữ ký của phụ huynh.

Nếu quý vị có một tài liệu nào mà quý vị muốn dịch, xin quý vị vui lòng vào trang mạng <http://www.esuhdsd.org> và bấm vào Parents/Language-Access/index.html để tải tài liệu của quý vị lên đó.

Nhân viên Liên lạc với Phụ huynh và Cộng đồng (gọi tắt là PCIS) cũng có sẵn tại các trường để đích thân hỗ trợ quý vị với các dịch vụ dịch tài liệu.

Xin quý vị vui lòng gửi điện thư, gọi điện thoại hoặc nói chuyện thẳng với PCIS hoặc Quản trị viên tại trường của quý vị nếu quý vị có câu hỏi về quá trình này.

EAST SIDE UNION HIGH SCHOOL DISTRICT INSTRUCTIONAL CALENDAR 2023-2024 CALENDAR



JULY	AUGUST	SEPTEMBER	OCTOBER	NOVEMBER	DECEMBER																																																																																																																																																																																																																		
<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td></tr><tr><td>10</td><td>11</td><td>12</td><td>13</td><td>14</td></tr><tr><td>17</td><td>18</td><td>19</td><td>20</td><td>21</td></tr><tr><td>24</td><td>25</td><td>26</td><td>27</td><td>28</td></tr><tr><td>31</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>	M	T	W	T	F	3	4	5	6	7	10	11	12	13	14	17	18	19	20	21	24	25	26	27	28	31					<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td></td><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td></tr><tr><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td></tr><tr><td>14</td><td>15</td><td>16</td><td>17</td><td>18</td></tr><tr><td>21</td><td>22</td><td>23</td><td>24</td><td>25</td></tr><tr><td>28</td><td>29</td><td>30</td><td>31</td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>21</td></tr></table>	M	T	W	T	F		1	2	3	4	7	8	9	10	11	14	15	16	17	18	21	22	23	24	25	28	29	30	31						21	<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>1</td></tr><tr><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td></tr><tr><td>11</td><td>12</td><td>13</td><td>14</td><td>15</td></tr><tr><td>18</td><td>19</td><td>20</td><td>21</td><td>22</td></tr><tr><td>25</td><td>26</td><td>27</td><td>28</td><td>29</td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>20</td></tr></table>	M	T	W	T	F					1	4	5	6	7	8	11	12	13	14	15	18	19	20	21	22	25	26	27	28	29					20	<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td></tr><tr><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td><td>13</td></tr><tr><td>16</td><td>17</td><td>18</td><td>19</td><td>20</td></tr><tr><td>23</td><td>24</td><td>25</td><td>26</td><td>27</td></tr><tr><td>30</td><td>31</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>17</td></tr></table>	M	T	W	T	F	2	3	4	5	6	9	10	11	12	13	16	17	18	19	20	23	24	25	26	27	30	31								17	<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td></td><td></td><td>1</td><td>2</td><td>3</td></tr><tr><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>13</td><td>14</td><td>15</td><td>16</td><td>17</td></tr><tr><td>20</td><td>21</td><td>22</td><td>23</td><td>24</td></tr><tr><td>27</td><td>28</td><td>29</td><td>30</td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>16</td></tr></table>	M	T	W	T	F			1	2	3	6	7	8	9	10	13	14	15	16	17	20	21	22	23	24	27	28	29	30						16	<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>1</td></tr><tr><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td></tr><tr><td>11</td><td>12</td><td>13</td><td>14</td><td>15</td></tr><tr><td>18</td><td>19</td><td>20</td><td>21</td><td>22</td></tr><tr><td>25</td><td>26</td><td>27</td><td>28</td><td>29</td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>15</td></tr></table>	M	T	W	T	F					1	4	5	6	7	8	11	12	13	14	15	18	19	20	21	22	25	26	27	28	29					15					
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
3	4	5	6	7																																																																																																																																																																																																																			
10	11	12	13	14																																																																																																																																																																																																																			
17	18	19	20	21																																																																																																																																																																																																																			
24	25	26	27	28																																																																																																																																																																																																																			
31																																																																																																																																																																																																																							
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
	1	2	3	4																																																																																																																																																																																																																			
7	8	9	10	11																																																																																																																																																																																																																			
14	15	16	17	18																																																																																																																																																																																																																			
21	22	23	24	25																																																																																																																																																																																																																			
28	29	30	31																																																																																																																																																																																																																				
				21																																																																																																																																																																																																																			
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
				1																																																																																																																																																																																																																			
4	5	6	7	8																																																																																																																																																																																																																			
11	12	13	14	15																																																																																																																																																																																																																			
18	19	20	21	22																																																																																																																																																																																																																			
25	26	27	28	29																																																																																																																																																																																																																			
				20																																																																																																																																																																																																																			
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
2	3	4	5	6																																																																																																																																																																																																																			
9	10	11	12	13																																																																																																																																																																																																																			
16	17	18	19	20																																																																																																																																																																																																																			
23	24	25	26	27																																																																																																																																																																																																																			
30	31																																																																																																																																																																																																																						
				17																																																																																																																																																																																																																			
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
		1	2	3																																																																																																																																																																																																																			
6	7	8	9	10																																																																																																																																																																																																																			
13	14	15	16	17																																																																																																																																																																																																																			
20	21	22	23	24																																																																																																																																																																																																																			
27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																				
				16																																																																																																																																																																																																																			
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
				1																																																																																																																																																																																																																			
4	5	6	7	8																																																																																																																																																																																																																			
11	12	13	14	15																																																																																																																																																																																																																			
18	19	20	21	22																																																																																																																																																																																																																			
25	26	27	28	29																																																																																																																																																																																																																			
				15																																																																																																																																																																																																																			
JANUARY	FEBRUARY	MARCH	APRIL	MAY	JUNE																																																																																																																																																																																																																		
<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr><tr><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr><tr><td>15</td><td>16</td><td>17</td><td>18</td><td>19</td></tr><tr><td>22</td><td>23</td><td>24</td><td>25</td><td>26</td></tr><tr><td>29</td><td>30</td><td>31</td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>17</td></tr></table>	M	T	W	T	F	1	2	3	4	5	8	9	10	11	12	15	16	17	18	19	22	23	24	25	26	29	30	31							17	<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td>1</td><td>2</td></tr><tr><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td></tr><tr><td>12</td><td>13</td><td>14</td><td>15</td><td>16</td></tr><tr><td>19</td><td>20</td><td>21</td><td>22</td><td>23</td></tr><tr><td>26</td><td>27</td><td>28</td><td>29</td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>16</td></tr></table>	M	T	W	T	F				1	2	5	6	7	8	9	12	13	14	15	16	19	20	21	22	23	26	27	28	29						16	<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>1</td></tr><tr><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td></tr><tr><td>11</td><td>12</td><td>13</td><td>14</td><td>15</td></tr><tr><td>18</td><td>19</td><td>20</td><td>21</td><td>22</td></tr><tr><td>25</td><td>26</td><td>27</td><td>28</td><td>29</td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>20</td></tr></table>	M	T	W	T	F					1	4	5	6	7	8	11	12	13	14	15	18	19	20	21	22	25	26	27	28	29					20	<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr><tr><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td></tr><tr><td>15</td><td>16</td><td>17</td><td>18</td><td>19</td></tr><tr><td>22</td><td>23</td><td>24</td><td>25</td><td>26</td></tr><tr><td>29</td><td>30</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>17</td></tr></table>	M	T	W	T	F	1	2	3	4	5	8	9	10	11	12	15	16	17	18	19	22	23	24	25	26	29	30								17	<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td></td><td></td><td>1</td><td>2</td><td>3</td></tr><tr><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr><tr><td>13</td><td>14</td><td>15</td><td>16</td><td>17</td></tr><tr><td>20</td><td>21</td><td>22</td><td>23</td><td>24</td></tr><tr><td>27</td><td>28</td><td>29</td><td>30</td><td>31</td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>21</td></tr></table>	M	T	W	T	F			1	2	3	6	7	8	9	10	13	14	15	16	17	20	21	22	23	24	27	28	29	30	31					21	<table><tr><th>M</th><th>T</th><th>W</th><th>T</th><th>F</th></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td>1</td></tr><tr><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td></tr><tr><td>10</td><td>11</td><td>12</td><td>13</td><td>14</td></tr><tr><td>17</td><td>18</td><td>19</td><td>20</td><td>21</td></tr><tr><td>24</td><td>25</td><td>26</td><td>27</td><td>28</td></tr><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>	M	T	W	T	F					1	3	4	5	6	7	10	11	12	13	14	17	18	19	20	21	24	25	26	27	28					
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
1	2	3	4	5																																																																																																																																																																																																																			
8	9	10	11	12																																																																																																																																																																																																																			
15	16	17	18	19																																																																																																																																																																																																																			
22	23	24	25	26																																																																																																																																																																																																																			
29	30	31																																																																																																																																																																																																																					
				17																																																																																																																																																																																																																			
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
			1	2																																																																																																																																																																																																																			
5	6	7	8	9																																																																																																																																																																																																																			
12	13	14	15	16																																																																																																																																																																																																																			
19	20	21	22	23																																																																																																																																																																																																																			
26	27	28	29																																																																																																																																																																																																																				
				16																																																																																																																																																																																																																			
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
				1																																																																																																																																																																																																																			
4	5	6	7	8																																																																																																																																																																																																																			
11	12	13	14	15																																																																																																																																																																																																																			
18	19	20	21	22																																																																																																																																																																																																																			
25	26	27	28	29																																																																																																																																																																																																																			
				20																																																																																																																																																																																																																			
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
1	2	3	4	5																																																																																																																																																																																																																			
8	9	10	11	12																																																																																																																																																																																																																			
15	16	17	18	19																																																																																																																																																																																																																			
22	23	24	25	26																																																																																																																																																																																																																			
29	30																																																																																																																																																																																																																						
				17																																																																																																																																																																																																																			
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
		1	2	3																																																																																																																																																																																																																			
6	7	8	9	10																																																																																																																																																																																																																			
13	14	15	16	17																																																																																																																																																																																																																			
20	21	22	23	24																																																																																																																																																																																																																			
27	28	29	30	31																																																																																																																																																																																																																			
				21																																																																																																																																																																																																																			
M	T	W	T	F																																																																																																																																																																																																																			
				1																																																																																																																																																																																																																			
3	4	5	6	7																																																																																																																																																																																																																			
10	11	12	13	14																																																																																																																																																																																																																			
17	18	19	20	21																																																																																																																																																																																																																			
24	25	26	27	28																																																																																																																																																																																																																			

Total 180 Instructional Days (51: 89/52:91)

Student/Teacher Calendar	
Teacher Inservice	Aug 2, 2023
First Day of School	Aug 3, 2023
Labor Day	Sep 4, 2023
Fall Break	Oct 2-6, 2023
Veterans Day (Obsv'd)	Nov 10, 2023
Thanksgiving	Nov 20-24, 2023
Holiday Break	Dec 22, 2023-Jan 5, 2024
Martin Luther King, Jr.	Jan 15, 2024
Winter Break	Feb 19-23, 2024
César Chávez (Obsv'd)	Mar 29, 2024
Spring Break	Apr 1-5, 2024
Memorial Day	May 27, 2024
Last Day of School	May 30, 2024
Teacher Inservice	May 31, 2024

Grading Period Ends	Wks
September 15, 2023	7
November 3, 2023	6
December 21, 2023	6
February 16, 2024	6
April 12, 2024	6
May 30, 2024	7

Approved: 11/17/2022 Bd Mtg

School Accountability Report Cards (SARC)

An annual School Accountability Report Card (SARC) is produced for each California school. It provides valuable information for parents, teachers, administrators and the community, including: description of facilities, demographics, curriculum, special programs, academic and test data, teacher/staff information, school safety, fiscal data. **To obtain a free printed copy of your school's SARC, please contact your principal.**

Informe Escolar de Rendición de Cuentas (SARC)

Anualmente en todas las escuelas de California se produce un Informe Escolar de Rendición de Cuentas (SARC). Este informe ofrece informaciones importantes para los padres, los maestros, el personal administrativo y el resto de la comunidad, incluyendo: detalles sobre las instalaciones, la información demográfica actual, los planes de estudio, los programas especiales que se ofrecen, la información académica y los datos relacionados con los exámenes, la información sobre los maestros y el personal, así como también se ofrece la información relacionada con la seguridad escolar y la información fiscal disponible. **Para obtener una copia gratuita por escrito de este informe (SARC) sobre su escuela, favor de comunicarse con el/la Directora(a) de su escuela.**

Các Bản Báo Cáo Trách Nhiệm của Trường (SARC)

Bản Báo Cáo Tổng Quát Hằng Năm (gọi tắt là SARC) được soạn cho mỗi trường trong tiểu bang California. Nó cung cấp thông tin hữu ích cho cha mẹ, giáo viên, quản trị viên và cộng đồng, bao gồm: cơ sở, sĩ số học sinh, chương trình giáo dục, chương trình đặc biệt, dữ liệu học tập và kiểm tra, thông tin giáo viên / nhân viên, an toàn ở trường học, dữ liệu tài chính. **Để có được một bản báo cáo SARC miễn phí về trường của con quý vị, xin quý vị vui lòng liên lạc với Hiệu trưởng của trường.**



ĐƠN TIẾT LỘ CÁC THÔNG TIN CỦA HỌC SINH

Theo luật liên bang và Nhà nước, các khu học chánh có thể chia sẻ thông tin thư mục học sinh tổ chức và / hoặc cá nhân các quan chức có thẩm quyền. Căn cứ theo Bộ luật Giáo dục California Phần 49073, Học khu trường Trung học Eastside đã xác định các loại thông tin được liệt kê dưới đây là mục thông tin có thể được tiết lộ cho các quan chức và tổ chức có tên dưới đây. Phụ huynh của học sinh từ 17 tuổi trở xuống và học sinh trưởng thành từ 18 tuổi trở lên có thể yêu cầu Hiệu trưởng giới hạn việc tiết lộ mục thông tin hoặc hoàn toàn không tiết lộ mục thông tin. Yêu cầu giữ lại mục thông tin của học sinh chỉ được áp dụng cho năm học hiện tại.

Ngoài ra, theo Bộ luật Giáo dục California Mục 69432.9, mỗi học sinh lớp 12 sẽ được coi là học sinh nộp đơn xin tài trợ tài chính của Tiểu bang California, trừ khi học sinh đó bị từ chối. Đối với học sinh lớp 12 không nộp đơn xin miễn, các Học khu phải nộp trung bình điểm (GPA) cho Ủy ban Tài trợ Tài chính cho Học sinh của Tiểu bang California (CSAC) nhằm mục đích xác định đủ điều kiện xin tài trợ tài chính của Tiểu bang California và nhận giải thưởng tài trợ tài chính thích hợp cho đại học. Nếu Học khu không xác minh điểm trung bình GPA, CSAC sẽ không thể xác định đủ điều kiện hợp lệ của con quý vị. Người học sinh lớp 12 từ 18 tuổi trở lên hoặc cha mẹ / người giám hộ của người dưới 18 tuổi có thể chọn không tham gia thì tự nhiên được coi như là người nộp đơn xin tài trợ tài chính của Tiểu bang California

XIN (QUÝ VỊ) VUI LÒNG ĐỌC VÀ ĐIỀN ĐẦY ĐỦ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN DƯỚI ĐÂY VÀ GỬI NÓ LẠI CHO HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CỦA QUÝ VỊ TRỪ PHI KHI ĐƠN NÀY ĐƯỢC TRẢ LẠI, THÔNG TIN CỦA CON EM QUÝ VỊ CÓ THỂ ĐƯỢC TIẾT LỘ THEO NHƯ ĐƯỢC NÊU RA.

HỌC KHU TRƯỜNG TRUNG HỌC EASTSIDE ĐƠN TIẾT LỘ CÁC THÔNG TIN SỔ TAY DÀNH CHO PHỤ HUYNH/HỌC SINH 2023-2024

TÊN TRƯỜNG: _____

NGÀY: _____

TÊN HỌC SINH: (Vui lòng In Tên)	Ngày sinh:	Số Danh bộ:
Địa chỉ:	Thành phố:	
Mã vùng:	Số Điện thoại:	

1. Tôi **không muốn** có **bất kỳ** mục thông tin nào được tiết lộ cho **bất kỳ** cá nhân hoặc tổ chức nào. ☐
HOẶC

2. Tôi yêu cầu giữ lại mục thông tin ở các ô mà tôi đánh dấu I ở dưới đây: ☐

	Xin vui lòng đừng tiết lộ
1. Tên	
2. Địa chỉ	
3. Ngày sinh	
4. Các Ngày Đi học (ví dụ như năm học hoặc học kỳ)	
5. Các trường hiện tại và gần đây nhất	
6. Bằng cấp, danh dự, giải thưởng nhận được	

3. Chỉ dành cho học sinh lớp 11 và 12: Tôi không muốn tiết lộ tên, địa chỉ và số điện thoại của học sinh được đề cập ở trên cho cơ quan hoặc các cơ quan được liệt kê dưới đây.

- ☐ Cơ quan Tuyển dụng Quân sự Hoa Kỳ
- ☐ Cao đẳng, Đại học hoặc các Tổ chức Giáo dục Cao hơn khác
- ☐ Trung tâm Thanh toán bù trừ Học sinh Quốc gia (để theo dõi sự tham dự trong trường đại học)
- ☐ Hội đồng Đại học (Các Kỳ thi PSAT và SAT)

4. Chỉ dành cho học sinh lớp 11 và lớp 12:

☐ Tôi không muốn điểm trung bình của học sinh được đề cập ở trên nộp cho Ủy ban Tài trợ Tài chính cho Học sinh của Tiểu bang California.



TỪ CHỐI VIỆC CHỤP ẢNH, QUAY PHIM, THU THANH VÀ THU HÌNH KHÁC ĐƠN YÊU CẦU MIỄN THAM GIA

Chính sách của Học khu trường Trung học East Side cho phép tạo ảnh/hình ảnh của học sinh và sử dụng thông tin học sinh làm bản tên, nhập thông tin học sinh vào hệ thống (của trường và Học khu) và đăng trong quyển niên giám hằng năm có thể được truyền tải dưới dạng in ra và bằng điện tử cho các trường học và Học khu sử dụng. Trong suốt năm học, nhân viên của Học khu trường Trung học East Side hoặc các thành viên của phòng truyền thông có thể đến lớp học của chúng tôi hoặc đến các sự kiện của trường để chụp ảnh học sinh cho các ấn phẩm/xuất bản và trưng bày, đăng trên trang mạng, tin tức hoặc có mục đích tương tự. Nếu quý vị **PHẢN ĐỐI** không muốn con quý vị lên truyền hình, ghi âm, quay phim hoặc chụp hình, xin (quý vị) vui lòng ký tên dưới đây và gửi lại đơn này cho văn phòng trường học của con quý vị.

Tôi không cho phép (Học khu) trường Trung học Eastside chụp hình, quay phim hoặc thu âm cho tôi / con tôi và xuất bản hoặc đăng hình ảnh, đĩa thu hình và thu thanh của con tôi qua bất kỳ hình thức truyền thông in ấn hoặc điện tử nào như báo, truyền hình, podcast và/hoặc các trang mạng. Tôi không cho phép Học khu trường Trung học Eastside dùng tên của tôi / con tôi kèm theo hình ảnh hoặc các tài liệu thu thanh/thu hình. Tôi không đồng ý cho sử dụng tên họ, hình ảnh, quay phim, thu thanh hoặc các bản thu âm khác, bài tập ở trường và các bình luận phỏng vấn của tôi/con tôi cho các mục đích giáo dục và quảng cáo của Học khu Eastside. Sự từ chối này bao gồm việc sử dụng các tài liệu đó trong các thông cáo báo chí, bản tin, trên trang mạng, trong phần mềm máy tính, chiếu hình và thuyết trình âm thanh/hình ảnh. Chân dung của tôi/của con tôi không được tái phác họa hoặc chuyển đổi dưới dạng điện tử mà công chúng có thể truy cập.

Nếu quý vị không phản đối, quý vị không cần nộp đơn này lại (cho nhà trường).

Tên Học sinh _____

Trường _____

Số Danh bộ _____ Ngày sinh _____

Chữ ký Học sinh _____

Chữ ký Phụ huynh _____

(Nếu học sinh dưới 18 tuổi)

Ngày _____

XIN VUI LÒNG GỬI ĐƠN NÀY LẠI CHO VĂN PHÒNG CỦA TRƯỜNG CON QUÝ VỊ.



Preparing every student to thrive in a global society.

Hướng dẫn Bắt đầu vào Đại học California (CCGI) - Mẫu đơn Thông báo và Từ chối

Tháng 8 năm 2023

Thưa Quý Phụ Huynh / Người Giám Hộ:

Học khu Trường Trung học East Side Union (ESUHSU) đang làm việc với Cơ quan Hướng dẫn Bắt đầu vào Đại học California (CCGI), hoạt động dưới sự bảo trợ của Quỹ Cao đẳng Cộng đồng California (CCGI/Foundation), nhằm cung cấp cho mỗi học sinh một tài khoản miễn phí nhằm giúp con quý vị theo dõi tiến bộ học tập của họ và xác định các cơ hội vào học đại học và cao đẳng. CCGI quản lý CaliforniaColleges.edu, các trường đại học chính thức của tiểu bang California và nền tảng lập kế hoạch cho nghề nghiệp.

Học khu của chúng tôi sẽ cung cấp cho CCGI/Foundation thông tin về danh bạ học sinh, bảng điểm, nhân khẩu học và mã số học sinh để lập tài khoản cho học sinh. Học sinh cũng có thể lưu trữ trong tài khoản CCGI của họ các tài liệu như thư giới thiệu, sơ yếu lý lịch, khen thưởng hoặc giải thưởng. Ngoài ra, CCGI/Foundation hỗ trợ chia sẻ dữ liệu giữa khu vực của chúng tôi và các tổ chức giáo dục đại học ở California (Các trường đại học của tiểu bang California (CSU), những trường đại học trong tiểu bang California (UC), các trường cao đẳng và một số trường đại học tư) mà học sinh quan tâm để giúp học sinh chuyển tiếp từ trung học lên cao hơn một cách suôn sẻ trong giáo dục. Nỗ lực này cũng sẽ giúp khu học của chúng tôi giám sát và cải thiện các chương trình hỗ trợ con quý vị.

Học khu của chúng tôi sẵn sàng có dữ liệu để chia sẻ và dịch vụ thỏa thuận nhằm yêu cầu việc chia sẻ dữ liệu học sinh với CCGI phải được lưu trữ an toàn, với tất cả các biện pháp bảo vệ thích hợp theo luật liên bang và tiểu bang. CCGI sau này có thể phát hành một số dữ liệu cho một trường cao đẳng hoặc đại học hoặc nhà cung cấp học bổng riêng lẻ có thể mang lại cơ hội cho con quý vị, nhưng chỉ khi con quý vị được thông báo về các yêu cầu cụ thể và cho phép CCGI tiết lộ thông tin này. Ngoài ra, khu học của chúng tôi có thể tiết lộ dữ liệu học sinh cho các tổ chức phi lợi nhuận đã cung cấp quyền truy cập vào các dịch vụ của trường đại học cho Học khu và học sinh của Học khu, nhưng chỉ khi dữ liệu được công bố liên quan đến dịch vụ được cung cấp.

Việc tham gia CCGI là tùy chọn và cần có chữ ký của quý vị để từ chối. Nếu quý vị không muốn các thông tin về học sinh của quý vị chia sẻ với CCGI, xin vui lòng điền vào mẫu đơn bên dưới và gửi lại cho quản trị viên trường học của con quý vị. Nếu quý vị có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến mối quan hệ hợp tác giữa Học khu của chúng tôi với CCGI, xin vui lòng liên hệ với Martha Guerrero, Giám đốc Dịch vụ Giảng dạy theo số 408-347-5060 hoặc tại guerrerom@esuhsd.org.

ĐƠN CHỌN KHÔNG THAM GIA VỚI CCGI

Tôi không muốn cho học sinh của chúng tôi _____ tham gia chương trình CCGI.
(Tên của Học sinh)

Ngày sinh của Học Sinh: _____ Số ID Học Sinh _____

Trường Trung học _____ Tên Phụ huynh/Người giám hộ: _____

Chữ ký của Phụ huynh/Người giám hộ: _____ Ngày: _____

Chữ ký của Học sinh (nếu từ 18 tuổi trở lên) _____



Preparing every student to thrive in a global society.

Kính gửi Phụ huynh/Người giám hộ của Học sinh lớp 11,

Quý vị nhận được lá thư thông báo này vì theo Bộ luật Giáo dục của tiểu bang California, tất cả các Học khu được yêu cầu phải gửi điểm trung bình bằng điện tử của mỗi học sinh lớp 12 cho Ủy ban Trợ cấp (Tài chính) Học sinh California (CSAC) nhằm mục đích xác định khả năng hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính của học sinh trừ khi học sinh chọn không tham gia. (Ủy ban) Trợ cấp của California được tính bằng cách sử dụng điểm trung bình của học sinh đối với các lớp đạt được ở khối lớp 10 và 11 và xác định nếu một học sinh có thể đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính hoặc các khoản vay miễn phí để học cao đẳng, đại học hoặc được đào tạo thêm sau trung học hoặc giáo dục khác.

Ngoài ra, theo yêu cầu của tiểu bang California, mọi học sinh cuối cấp sắp tốt nghiệp đều được kết nối với nguồn tài chính mà các em có thể cần để theo đuổi việc học sau trung học, mỗi học sinh lớp 12 sẽ được coi là người nộp đơn xin quỹ tài trợ của tiểu bang California, có khả năng hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính, trừ khi học sinh chọn không tham gia (Bộ luật Giáo dục của California, Mục 69432.9). Một phần yêu cầu từ tiểu bang California là các Học khu phải thông báo cho học sinh lớp 11 rằng (họ) có quyền từ chối nộp đơn xin quỹ tài trợ ở lớp 12. Nếu quý vị quyết định làm như vậy, xin vui lòng gửi mẫu đơn từ chối cho ban Giám Hiệu trường học của con quý vị trước ngày 15 tháng 8 năm 2024.

Đối với học sinh cuối cấp chọn không tham gia, trước tiên các Học khu học phải nộp điểm trung bình (GPA) của họ cho Ủy ban Trợ cấp (Tài chính) Học sinh California (CSAC) trước ngày hết hạn là ngày 1 tháng 10 nhằm mục đích xác định khả năng hội đủ điều kiện của Ủy ban Trợ cấp (Tài chính) Học sinh California và đưa ra các giải thưởng hỗ trợ tài chính phù hợp cho giáo dục sau trung học về các lựa chọn như cao đẳng hoặc trường dạy nghề/đào tạo. Nếu Học khu không cung cấp thông tin về điểm trung bình, CSAC sẽ không thể xác định khả năng hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính của học sinh.

Nếu quý vị muốn từ chối cho học sinh vị thành niên hoặc nếu quý vị là học sinh trên 18 tuổi và muốn từ chối điều này tiết lộ thông tin, xin vui lòng đọc, điền vào mẫu đơn ở mặt sau của lá thư này và gửi lại cho trường của con quý vị sự quản lý. Nếu mẫu đơn này không được gửi lại trước ngày 15 tháng 8 năm 2024, thông tin của học sinh có thể được tiết lộ dưới dạng được nêu ra ở trên. Nếu quý vị có thắc mắc và/hoặc cần hỗ trợ hoàn thành mẫu đơn chọn không tham gia, xin vui lòng liên lạc với hiệu trưởng hoặc nhân viên cố vấn.

Trân trọng,

Teresa Marquez
Phó Giám đốc Dịch vụ Giáo dục



Preparing every student to thrive in a global society.

HỌC KHU TRƯỜNG TRUNG HỌC EASTSIDE UNION

ĐƠN CHỌN KHÔNG THAM GIA NỘP ĐIỂM TRUNG BÌNH (GPA) CHO ỦY BAN TRỢ CẤP (TÀI CHÍNH) HỌC SINH (CSAC)

Mẫu đơn này dùng để thông báo rằng điểm trung bình của học sinh được liệt kê dưới đây không nên được nộp cho Ủy ban Trợ cấp (Tài chính) Học sinh California (CSAC).

Tên học sinh: _____

Lớp: _____ Mã số Học sinh : _____

Trường: _____

Tôi hiểu rằng bằng cách gửi mẫu đơn từ chối này, thông tin về điểm trung bình (GPA) của học sinh sẽ không được nộp cho Ủy ban Trợ cấp (Tài chính) Học sinh vCalifornia (CSAC) và học sinh sẽ không được coi là người tự động nộp đơn Cal Grant. Tôi hiểu rằng việc từ chối có thể ảnh hưởng đến khả năng hội đủ điều kiện của học sinh đối với (sự giúp đỡ) tài chính của tiểu bang và liên bang.

Chữ ký của Học sinh (nếu trên 18 tuổi) _____ Ngày: _____

Tên Phụ huynh/Người giám hộ _____ Ngày: _____
(nếu học sinh là trẻ vị thành niên)

Chữ ký của Phụ huynh/Người giám hộ _____ Ngày: _____
(nếu học sinh là trẻ vị thành niên)

**(XIN QUÝ VỊ) VUI LÒNG NỘP MẪU ĐÃ ĐIỀN ĐẦY ĐÚNG NÀY CHO
BAN QUẢN LÝ CỦA TRƯỜNG HỌC**

Chỉ dành cho (Nhân viên) Văn phòng

Ngày nhận được mẫu đơn từ chối: _____ Tên viết tắt của nhân viên: _____

Ngày Thông tin Mẫu đơn chọn không tham gia được nhập vào SIS: _____

Tên viết tắt của nhân viên: _____



Preparing every student to thrive in a global society.

Kính gửi Phụ huynh/Người giám hộ của Học sinh ESUHS,

Đạo luật Thanh thiếu niên Khỏe mạnh California (CHYA) (Bộ luật Giáo dục California, Mục 51930–51939) yêu cầu rằng giáo dục toàn diện về sức khỏe tình dục và giáo dục phòng chống vi rút gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV) dạy cho học sinh ít nhất một lần ở cấp trung tiểu học và một lần ở cấp trung học. Hướng dẫn và tài liệu phải đúng về mặt y tế, khách quan, phù hợp với lứa tuổi và bao gồm tất cả học sinh, theo quy định của pháp luật. Luật pháp yêu cầu hướng dẫn và tài liệu đó phải khuyến khích học sinh liên lạc với phụ huynh, người giám hộ hoặc những người lớn đáng tin cậy khác về tình dục con người.

Đạo luật Thanh thiếu niên Khỏe mạnh California có 5 mục đích chính:

- Cung cấp cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để bảo vệ sức khỏe tình dục và sinh sản từ HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục khác và từ việc mang thai ngoài ý muốn.
- Cung cấp cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để phát triển thái độ lành mạnh liên quan đến sự tăng trưởng và phát triển của thanh thiếu niên, cơ thể, giới tính, khuynh hướng tình dục, các mối quan hệ, hôn nhân, và gia đình.
- Thúc đẩy sự hiểu biết về tình dục như một việc bình thường trong sự phát triển của con người.
- Đảm bảo học sinh nhận được các hướng dẫn phòng ngừa HIV và sức khỏe tình dục tổng hợp, toàn diện, chính xác và không thiên vị và cung cấp cho các nhà giáo dục những công cụ và hướng dẫn rõ ràng để đạt được mục tiêu đó.
- Cung cấp cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để có một cuộc sống lành mạnh, tích cực và các mối quan hệ và hành vi an toàn.

Nếu học sinh của quý vị sẽ được học về sức khỏe tình dục và phòng chống vi-rút suy giảm miễn dịch ở người (HIV) trong năm học, quý vị sẽ được thông báo trước để có cơ hội xem những tài liệu giảng dạy. Những tài liệu giảng dạy này sẽ có sẵn cho phụ huynh tại văn phòng trường học của con quý vị. Nếu quý vị không muốn học sinh của quý vị tham gia vào chương trình giáo dục toàn diện về sức khỏe tình dục và phòng chống HIV, xin vui lòng nộp giấy yêu cầu với chữ ký (của quý vị) cho nhân viên tại trường của con quý vị TRƯỚC ngày học về quan hệ tình dục giáo dục sức khỏe và giáo dục phòng chống HIV. Nếu quý vị có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng liên lạc với hiệu trưởng trường học của con quý vị bạn.

Trân trọng,

Teresa Márquez
Phó Giám đốc Dịch vụ Giáo Dục

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Những Nơi Cư Ngụ Trong Học Khu

Hội đồng Quản trị mong muốn nhận tất cả các học sinh cư ngụ trong ranh giới của Học khu hoặc đáp ứng đủ các yêu cầu về nội trú của Học khu thông qua các phương tiện khác theo luật cho phép. Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ thành lập các quy trình để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu nhận và xác minh bằng chứng nơi cư ngụ của học sinh.

(cf. 5116 - Khu vực Thuộc phạm vi Trường học)

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm hằng năm sẽ thông báo cho phụ huynh / người giám hộ về tất cả các lựa chọn đi học hiện có trong Học khu, bao gồm, nhưng không giới hạn, tất cả các lựa chọn để đáp ứng các yêu cầu cư trú cho việc đi học. *(Mã số Giáo dục 48980)*

(cf. 5116.1 - Cho phép Ghi danh và Chuyển trường trong Học khu)

(cf. 5117 - Cho phép Chuyển trường ngoài Học khu)

(cf. 5145.6 - Thông báo cho Phụ huynh)

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ yêu cầu phụ huynh / người giám hộ cung cấp tài liệu nơi học sinh cư trú khi nhập học tại một trường học trong Học khu. Bản sao của các tài liệu hoặc văn bản tường trình được cung cấp để xác minh nơi cư trú sẽ lưu giữ trong hồ sơ bắt buộc và vĩnh viễn của học sinh. *(5 CCR 432)*

(cf. 5111 - Nhập học)

(cf. 5125 - Hồ sơ Học sinh)

Khi thành lập nơi cư trú của học sinh cho mục đích ghi danh, Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ không hỏi về tình trạng công dân hoặc tình trạng nhập cư của học sinh hoặc thành viên gia đình của họ.

(cf. 5145.13 - Phản hồi với Cơ quan Thực thi Di trú)

Việc ghi danh của học sinh có thể bị từ chối khi tài liệu nộp không đầy đủ để chứng tỏ nơi cư ngụ (của học sinh) trong Học khu. Trong mọi trường hợp như vậy, Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ thông báo cho phụ huynh / người giám hộ bằng văn bản, bao gồm các lý do từ chối cụ thể.

Điều Tra Nơi Cư Ngụ

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm có thể chỉ ra một nhân viên của Học khu đã được huấn luyện để tiến hành điều tra nếu các dữ kiện hiện hữu cụ thể và rõ ràng nhằm hỗ trợ và tin rằng phụ huynh / người giám hộ đã cung cấp bằng chứng sai lệch hoặc không đáng tin cậy về nơi cư trú. Cuộc điều tra có thể bao gồm kiểm tra hồ sơ, bao gồm hồ sơ công khai, viếng thăm tại nhà và / hoặc phỏng vấn những người biết về nơi cư ngụ của học sinh.

Cuộc điều tra sẽ không bao gồm các bộ hồ sơ sưu tập giấu diếm về những hình ảnh chụp hoặc quay phim của người hoặc địa điểm tùy thuộc vào sự điều tra. Tuy nhiên, việc sử dụng công nghệ cho các bộ hồ sơ sưu tập về hình ảnh không phải là bí mật nếu công nghệ này được sử dụng công khai. (Mã số Giáo dục 48204.2)

Bất kỳ nhân viên hoặc đại diện nào được ủy quyền tham gia vào cuộc điều tra sẽ xác định chính cô/cậu là một điều tra viên cho các cá nhân được liên hệ hoặc được phỏng vấn trong quá trình điều tra. (Mã số Giáo dục 48204.2)

Khiếu Nại Về Việc Bị Từ Chối Ghi Danh

Nếu Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm, khi điều tra, xác định rằng học sinh không đáp ứng các yêu cầu về nơi cư ngụ trong Học khu và từ chối ghi danh học sinh trong Học khu, cậu/cô (nhân viên của Học khu) sẽ cung cấp cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh cơ hội để kháng cáo quyết định đó. (Mã số Giáo dục 48204.2)

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ gửi thông báo cho phụ huynh / người giám hộ của học sinh bằng văn bản nêu ra quyết định căn bản của Học khu. Văn bản này cũng sẽ thông báo cho phụ huynh / người giám hộ rằng họ có thể kháng cáo quyết định bằng văn bản và cung cấp bằng chứng mới về nơi cư ngụ trong vòng 10 ngày học.

Phụ huynh / người giám hộ phải có trách nhiệm nêu ra lý do tại sao quyết định từ chối ghi danh của Học khu phải bị bãi bỏ. (Mã số Giáo dục 48204.2)

Học sinh hiện đang theo học tại Học khu sẽ được phép tiếp tục học tại trường của cậu/cô trong khi chờ kết quả kháng cáo. Học sinh hiện không ghi danh vào Học khu sẽ không được phép theo học bất kỳ trường nào trong trường trừ khi kháng cáo của cậu/cô thành công.

Khi kháng cáo lên với Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm về quyết định các yêu cầu về nơi cư ngụ của Học khu không được đáp ứng, Tổng Giám đốc sẽ xem xét mọi bằng chứng do phụ huynh/người giám hộ cung cấp hoặc có được trong quá trình điều tra của Học khu và sẽ đưa ra quyết định trong vòng 10 ngày học kể từ khi nhận được yêu cầu kháng cáo của phụ huynh/người giám hộ. Quyết định của Tổng Giám đốc sẽ là quyết định cuối cùng.

Ghi Danh Không Yêu Cầu (Học Sinh) Cư Ngụ Trong Học Khu

Khi được Hội đồng Quản trị và Cơ quan Thích hợp chấp thuận, Học khu có thể ghi danh tất cả học sinh từ các quốc gia khác mà ở Hoa Kỳ theo thị thực F-1 hoặc đang tham gia chương trình trao đổi (học sinh) quốc tế dưới sự bảo trợ của cơ quan được chính phủ phê duyệt.

(cf. 5111.2 - Học sinh Nước ngoài không Thường trú)

(cf. 6145.6 - Trao đổi Học sinh Quốc tế)

Học khu có thể ghi danh học sinh không cư ngụ, sống ở một tiểu bang hoặc nước ngoài liên kết theo Bộ luật Giáo dục 48050-48052. Cư dân trong Học khu không bắt buộc phải ghi danh vào một trung tâm hoặc chương trình nghề nghiệp trong khu vực nếu các cơ hội trong chương trình hoặc lớp học. (Mã số Giáo dục 52317)

(cf. 6178.2 - Trung tâm/Chương trình về Nghề nghiệp trong Khu vực)

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý:

MÃ SỐ GIÁO DỤC

220 Cấm phân biệt đối xử

234.7 Bảo vệ học sinh liên quan đến tình trạng nhập cư và quyền công dân

35160.5 Cho phép ghi danh và chuyển trường trong học khu

35351 Phân công học sinh vào các trường cụ thể

46600-46611 Giấy phép theo học cho học sinh chuyển trường ngoài học khu

48050-48054 Người (Học sinh) không cư ngụ (trong ranh giới của Học khu)

48200-48208 Luật giáo dục bắt buộc, đặc biệt với:

48204 Yêu cầu về nơi cư ngụ

48204.1-48204.2 Bằng chứng về nơi cư ngụ

48300-48316 Các sự lựa chọn thay thế cho việc đi học của học sinh, chương trình lựa chọn của học khu

48350-48361 Chuyển trường theo Đạo luật cho phép Ghi danh

48852.7 Giáo dục dành học sinh vô gia cư; học sinh mới ghi danh

48853.5 Giáo dục thanh thiếu niên được nuôi dưỡng; học sinh mới ghi danh

48980 Các Thông báo mỗi đầu học kỳ

52317 Chương trình nghề nghiệp trong khu vực, tiếp nhận mọi người bao gồm cả người (học sinh) không cư ngụ (trong ranh giới của Học khu)

MÃ SỐ GIA ĐÌNH

6550-6552 Người chăm sóc

MÃ SỐ CHÍNH PHỦ

6205-6210 Bảo mật nơi cư trú của nạn nhân bị bạo lực gia đình

MÃ SỐ QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

432 Lưu giữ hồ sơ học sinh

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42
11431-11435 Đạo luật Hỗ trợ Người vô gia cư McKinney-Vento

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN
Học khu Liên Trung học Katz Los với Gatos-Saratoga, (2004) 117 Cal.App.4th 47

Các Nguồn Thông tin:
CÔNG BỐ CSBA
Hướng dẫn Pháp lý về Tổ chức Trao đổi Học sinh Quốc tế
Tháng 4 năm 2014

VĂN PHÒNG DÂN QUYỀN, CÁC XUẤT BẢN CỦA BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ
Thông tin về Quyền của Tất cả Trẻ em được Ghi danh vào Trường: Câu hỏi và Trả lời cho Tiểu bang, các Khu học và Phụ huynh, 2012

NHỮNG TRANG MẠNG
CSBA: <http://www.csba.org>
Bộ Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>
Bộ trưởng bộ Ngoại giao California, Chương trình về sự An toàn Ở nhà: <http://www.sos.ca.gov/safeathome>
Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền: <http://www2.ed.gov/ocr>

NHỮNG YÊU CẦU VÀ DỊCH VỤ Y TẾ

KIỂM TRA SỨC KHỎE

Các Học khu được yêu cầu cung cấp các (dịch vụ) khám như sau: Thị giác và Thính giác. (EC 49452, 49455, 49456)
Phụ huynh/Người giám hộ có thể yêu cầu học sinh của họ không tham gia vào các lần kiểm tra này bằng cách cung cấp yêu cầu bằng văn bản cho Hiệu trưởng trường mỗi năm. (EC 49451 và 49455)

PHIẾU CHÍCH NGỪA CHO TẤT CẢ HỌC SINH MỚI

Phụ huynh/người giám hộ được yêu cầu cung cấp phiếu chích ngừa rằng học sinh của họ đã nhận được tất cả các mũi chích ngừa theo yêu cầu của pháp luật cho trường học, bao gồm bệnh bại liệt, uốn ván, bạch hầu, ho gà, sởi, quai bị, rubella, varicella, TDAP và viêm gan B. (Xin vui lòng tham khảo bảng dưới đây về lịch chích ngừa.)

Phụ huynh phải có phiếu chích ngừa của con họ và mang nó đến trường càng sớm càng tốt, mặt khác lịch trình lớp học sẽ được giữ lại (và được phát ra) vào ngày đầu tiên (khi học sinh) đến trường.

Nếu (vì) tình trạng thể chất hoặc hoàn cảnh y tế của trẻ các mũi chích ngừa bắt buộc không được chỉ định, phụ huynh hoặc người giám hộ có thể nộp giấy miễn chích ngừa.

Dựa theo luật hiện hành (SB 276 và SB 714), có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2021, miễn chích ngừa chỉ có thể được cấp thông qua việc Đăng ký Chích ngừa của Tiểu bang-Trang mạng miễn chích ngừa (CAIR-ME) của các bác sĩ được cấp ở California. Miễn chích ngừa có thể là được cấp ở CAIR-ME không quá 12 tháng trước khi trẻ đi học (các khoảng thời gian là từ khi Chào đời-Mầm non, TK/K-6, và khối lớp 7-12).

LỊCH CHÍCH NGỪA

CHÍCH NGỪA	NHỮNG LIỀU ĐƯỢC YÊU CẦU	NHỮNG CÂN NHẮC ĐẶC BIỆT
1) Bệnh bại liệt	4 liều cho bất kỳ tuổi nào, nhưng	** 3 liều nếu ít nhất một liều được chích vào ngày hoặc sau ngày sinh nhật thứ 4.
2) Các bệnh bạch hầu, uốn ván, ho gà (trẻ em từ 7 tuổi trở lên không cần phải chích ngừa ho gà) các bệnh này gọi tắt là Td., TD hay DTP, DTaP hay bất kỳ tổng hợp nào của những thuốc này.	5 liều cho bất kỳ tuổi nào, nhưng	** 4 liều nếu ít nhất một liều được chích vào ngày hoặc sau ngày sinh nhật thứ tư. ** Nếu liều cuối cùng được chích trước sinh nhật thứ 2, thì chỉ cần một liều. ** 3 liều cũng được nếu ít nhất một liều được chích vào ngày hoặc sau sinh nhật thứ 7.
3) Viêm gan B	3 liều	
4) Bệnh sởi, Bệnh quai bị, Rubella (MMR)	2 liều	Phải chích vào ngày hoặc sau ngày sinh nhật thứ 1
5) Thủy đậu	2 liều	
6) Chích Tdap Booster, (Uốn ván, giảm Bạch hầu, và Ho gà)	1 liều	Phải chích vào ngày hoặc sau ngày sinh nhật thứ 7

Thử Ngừa Lao (TST)

Mẫu Đánh giá mới của Sở Y tế Công cộng Hạt Santa Clara sẽ được yêu cầu khi ghi danh có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2014 cho tất cả các trẻ em ghi danh vào mẫu giáo hoặc chuyển trường, ở bất kỳ cấp lớp nào, từ bên ngoài đến Hạt Santa Clara.

CÁC BỆNH TẬT VÀ SỰ BÙNG PHÁT

Vì sự an toàn và bảo vệ cho tất cả, học sinh không nên đi học với bất kỳ triệu chứng nào dưới đây và có thể được gửi về nhà nếu họ có bất kỳ triệu chứng nào ở trường:

1. Ho và chảy mũi màu vàng hoặc màu xanh lá cây
2. Sốt từ 100° F trở lên
3. Mắt có màu đỏ, sưng, khô hoặc chảy nước
4. Tai chảy nước và/hoặc đau tai không được điều trị
5. Tiêu chảy
6. Buồn nôn hoặc ói nghiêm trọng
7. Vết đau họng nghiêm trọng
8. Chảy đầu không được điều trị và/hoặc có trứng trên tóc

Nếu học sinh ở trường có bất kỳ triệu chứng nào trong những triệu chứng này, phụ huynh/người giám hộ sẽ được gọi đến để đón học sinh. Học sinh bị bệnh sốt và hết sốt mà không cần sử dụng thuốc, trong 24 giờ trước khi trở lại trường học. Học sinh bị tiêu chảy hoặc buồn nôn nghiêm trọng và/hoặc ói, hoặc nếu có dịch bệnh ở trường của họ, phải được giữ ở nhà trong 48 giờ sau khi họ không còn có triệu chứng nữa.

Giao thức về bệnh tật và dịch bệnh có thể thay đổi dựa trên hướng dẫn từ Sở Y tế Công cộng. Trong hoàn cảnh nhất định, cha mẹ có thể được yêu cầu tham khảo ý kiến bác sĩ và cung cấp một ghi chú bằng văn bản từ bác sĩ đó cho phép học sinh có thể trở lại trường học.

THỦ TỤC VỀ SỨC KHỎE

Để duy trì sự an toàn, sức khỏe và phúc lợi của học sinh, phụ huynh/người giám hộ được yêu cầu thông báo cho văn phòng của trường học về các vấn đề sức khỏe của học sinh mỗi năm. Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ là liên lạc với y tá trường nếu học sinh của họ có mối quan tâm về sức khỏe có thể ảnh hưởng đến sự tham gia của họ vào các hoạt động của trường hoặc có thể cần được giải quyết trong ngày học.

Kế hoạch Chăm sóc Sức khỏe Cá nhân (IHP) có thể được phát triển, nếu được chỉ định bởi y tá của trường hợp tác với học sinh (nếu thích hợp) và cha mẹ. Kế hoạch đánh giá và xác định nhu cầu chăm sóc sức khỏe và những đủ chỉnh cần thiết cho học sinh đi học. Nó bao gồm sự đồng ý của phụ huynh/người giám hộ, ủy quyền bác sĩ cho các thủ tục chăm sóc sức khỏe được thực hiện và xác định những người chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch.

CHÍNH SÁCH VỀ THUỐC MEN

Khi cần thiết, học sinh có thể uống thuốc theo quy định của nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe được ủy quyền trong giờ học. Bằng văn bản ủy quyền và tài liệu thích hợp phải được hoàn thành trước khi phát thuốc. Các mẫu có hiệu lực ở trường chỉ cho năm hiện tại, bao gồm cả thời gian hè. Các hình thức ủy quyền có thể được tìm thấy tại mỗi trang mạng của trường.

Các Mẫu Liên Quan:

- Mẫu Phân phát Thuốc ở Trường học
- Được Ủy quyền Mang theo và Tự Quản lý Thuốc Khẩn cấp trong Khuôn viên Trường
- Bác sĩ Ủy quyền cho Quy trình Dịch vụ Chăm sóc Sức khỏe Thể chất Chuyên ngành Quản lý

THUỐC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA PHỤ HUYNH/NGƯỜI GIÁM HỘ

- Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ là cung cấp và duy trì các loại thuốc hiện tại (không hết hạn) trong một lọ có nhãn hiệu thuốc chính thức từ tiệm thuốc và cung cấp vật tư cho các đồ đạc cho việc chăm sóc sức khỏe cá nhân ở trường.
- Ủy quyền bằng văn bản từ cả phụ huynh/người giám hộ và bác sĩ phải được cung cấp vào đầu mỗi năm học, hoặc nếu có bất kỳ thay đổi nào trong: liều thuốc uống, thời gian và/hoặc cách phát thuốc, thay đổi thuốc, thay đổi nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, hoặc việc phát thuốc bị ngừng, đòi hỏi giấy phép mới. (EC 49423)
- Tất cả các mẫu phải thích hợp và có phép rõ ràng và đầy đủ với chữ ký cần thiết.
- Tất cả các loại thuốc và đồ đạc về y tế phải được phụ huynh/người giám hộ đến lấy về, không muộn hơn ngày cuối của năm học. Thuốc còn lại sau khi kết thúc năm học sẽ bị hủy. (EC 49423)
- Bất cứ khi nào học sinh chuyển giữa các trường trong khu học hoặc nếu học sinh theo học trường hè, phụ huynh/người giám hộ phải chuyển thuốc sang trường mới.
- Hãy làm quen với các chính sách của trường cụ thể của con quý vị.

HỖ TRỢ VỀ THUỐC MEN

Học sinh được yêu cầu uống thuốc, trong ngày học thường xuyên, thuốc được kê đơn bởi bác sĩ, có thể được hỗ trợ bởi y tá của trường học hoặc nhân viên khác của trường được chỉ định nếu Học khu nhận được toàn bộ tất cả các giấy ủy quyền. Những mẫu đơn này có thể được lấy từ trang mạng của trường. (EC 49423)

Học khu sẽ yêu cầu như sau:

- Ủy quyền bằng văn bản từ bác sĩ với các chi tiết: tên của học sinh, ngày sinh, tên của thuốc, lý do uống thuốc, phương pháp quản lý, lượng hoặc liều và lịch trình thời gian mà theo đó thuốc sẽ được uống. (EC 49480)
- Ủy quyền bằng văn bản từ phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh cho biết mong muốn và giấy đồng ý cho Học khu cho phép y tá trường hoặc nhân viên đủ điều kiện hỗ trợ học sinh trong các vấn đề được nêu trong toa bác sĩ.

TỰ QUẢN LÝ THUỐC EPINEPHRINE HOẶC HEN SUYỄN (EC 49423-49423.1)

Học sinh có thể mang theo hoặc tự quản lý tiêm epinephrine tự động hoặc thuốc hen suyễn chỉ khi Học khu có được giấy ủy quyền bằng văn bản từ bác sĩ của học sinh với:

- Tên thuốc, số lượng được sử dụng, phương pháp và lịch trình quản lý.
- Xác nhận bằng văn bản rằng học sinh có khả năng tự quản lý với tài liệu mà có thể được quan sát
- Văn bản hoặc ủy quyền từ phụ huynh/người giám hộ để cho phép nhân viên trường được chỉ định để tham khảo nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của học sinh về thuốc.
- Học khu và nhân sự sẽ không có trách nhiệm dân sự liên quan đến bất kỳ phản ứng bất lợi nào đối với người tự quản lý thuốc.
- Tên, địa chỉ, số điện thoại và chữ ký của nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe được ủy quyền ở tiểu bang California.
- Học sinh có thể bị hành động kỷ luật nếu thuốc được sử dụng theo bất kỳ cách nào khác ngoài quy định hoặc toa thuốc. Học sinh không được phép mang theo thuốc mà bác sĩ cho toa hoặc thuốc không kê toa cho họ, trừ khi được ủy quyền. Chính sách có thể thay đổi tùy thuộc vào mỗi trường, vui lòng tham khảo các chính sách cụ thể của học sinh quý vị.

CÂY BÚT EPI (EPI-PEN)

Các khu học được yêu cầu cung cấp các máy tiêm epinephrine tự động khẩn cấp cho các y tá của trường và nhân viên tình nguyện được đào tạo và được ủy quyền sử dụng thuốc tiêm epinephrine tự động để cung cấp viện trợ y tế khẩn cấp cho những học sinh có bệnh, hoặc có lý do tin rằng (học sinh) đang mắc bệnh, từ phản ứng (phản ứng dị ứng nghiêm trọng) (EC 49414)

BẢO HIỂM Y TẾ

Học khu không cung cấp bảo hiểm y tế cho các tai nạn tại trường. Điều này có nghĩa là mỗi gia đình chịu trách nhiệm về các hóa đơn y tế của họ nếu học sinh bị tổn thương trong các hoạt động của trường. Học khu cung cấp chương trình bảo hiểm y tế / bảo hiểm răng với chi phí thấp thông qua Công ty Pacific Educator. (EC 49472). Mọi thông tin có thể được tìm thấy tại: <https://www.esuhsd.org/community/business-svcs/student-insurance/index.html>. Tài liệu về bảo hiểm, chỉ ra sự chọn lựa các bảo hiểm khác nhau, có sẵn tại mỗi trường.

Các chương trình Tai nạn 24 giờ một ngày Tùy chọn Đặc biệt và chương trình Chăm sóc Sức khỏe dành cho Học sinh được đề nghị cho những gia đình không có bảo hiểm nào khác vì họ cần cung cấp trợ giúp nhiều nhất khi thương tích xảy ra. Chương trình Chăm sóc Sức khỏe dành cho học sinh bao gồm bệnh tật cũng như chấn thương, 24 giờ một ngày. Nếu gia đình quý vị có bảo hiểm y tế khác, bảo hiểm học sinh cũng có thể được sử dụng để giúp thanh toán các khoản chi phí mà không được bảo hiểm của quý vị chi trả cho gia đình của quý vị.

Phòng khám bệnh được mở tại trường học W. C. Overfelt. Phòng khám sức khỏe này cung cấp dịch vụ y tế chính cho học sinh tại trường này. Giờ làm việc là từ 8 giờ sáng đến 4 giờ 30 chiều từ thứ Hai đến thứ Sáu.

HƯỚNG DẪN CHO CHA MẸ VỀ CÁC MŨI CHÍCH NGỪA

CÁC YÊU CẦU BẮT BUỘC ĐỂ NHẬP HỌC

Học sinh Được nhận vào TK/K-12 Cần:

- **Bạch hầu, Uốn ván và Ho gà (DTaP, DTP, Tdap hoặc Td) — 5 liều**

(4 liều được chấp thuận nếu một mũi được chích vào hoặc sau ngày sinh nhật lần thứ 4.

3 liều được chấp thuận nếu một mũi được chích vào hoặc sau ngày sinh nhật thứ 7.)

Đối với học sinh lớp 7-12, cần chích ít nhất 1 mũi vắc-xin ho gà vào hoặc sau ngày sinh nhật thứ 7.

- **Bại liệt (OPV hoặc IPV) — 4 liều**

(3 liều được chấp thuận nếu một mũi được chích vào hoặc sau ngày sinh nhật lần thứ 4)

- **Viêm gan B — 3 liều**

(Không bắt buộc khi vào học lớp 7)

- **Sởi, Quai bị và Rubella (MMR) — 2 liều**

(Cả hai được chích vào hoặc sau ngày sinh nhật lần thứ 1)

- **Varicella (Thủy đậu) — 2 liều**

Các yêu cầu chích ngừa này áp dụng cho tất cả các học sinh mới nhập học và chuyển trường cho tất cả các lớp, bao gồm cả mẫu giáo chuyển tiếp.

Học sinh Bắt đầu vào Học lớp 7 Cần:

- **Uốn ván, Bạch hầu, Ho gà (Tdap) — 1 liều**

(Mũi thuốc ho gà tăng cường thường được cho chích lúc 11 tuổi trở lên)

- **Varicella (Thủy đậu) — 2 liều**

(Thường chích ở lứa tuổi 12 tháng và 4-6 tuổi)

Thêm vào đó, các yêu cầu chích ngừa cho Mẫu giáo Chuyển tiếp/Mẫu giáo - Lớp 12 áp dụng cho tất cả học sinh lớp 7 mới nhập học.

HỒ SƠ:

Các trường học ở California được yêu cầu kiểm tra phiếu chích ngừa đối với tất cả học sinh mới nhập học vào TK/Mẫu giáo đến lớp 12 và tất cả học sinh lên lớp 7 trước khi nhập học. Cha mẹ phải nộp Phiếu Chích ngừa của con họ để làm bằng chứng chích ngừa.

ĐIỂM DANH Ở TRƯỜNG

Điểm danh là vấn đề quan trọng! Tất cả học sinh sẽ đến trường đúng giờ, cả ngày, và mỗi ngày khi trường học mở cửa. Hội đồng Quản trị tin rằng việc đi học đều đặn đóng vai trò quan trọng trong thành tích của học sinh. Hội đồng công nhận trách nhiệm của mình theo luật để đảm bảo học sinh đi học thường xuyên. Cha mẹ / người giám hộ của con em từ 6 tuổi đến 18 tuổi có nghĩa vụ gửi con đến trường trừ khi có luật pháp quy định khác. Hội đồng sẽ tuân thủ tất cả các luật lệ về điểm danh của tiểu bang và có thể sử dụng các biện pháp pháp lý phù hợp để sửa lỗi các vấn đề vắng mặt hoặc trốn học quá mức.

Vắng Mặt Có Phép

Nghỉ học chỉ được miễn vì lý do sức khỏe, trường hợp khẩn cấp của gia đình và lý do cá nhân chính đáng, như được luật pháp, chính sách của Hội đồng quản trị và các quy định quản lý cho phép. (Mã số Giáo dục 46010, 48216, 48205). Ngoài việc tham gia lớp học là một phần không thể thiếu trong quá trình học tập của học sinh, phụ huynh / người giám hộ và học sinh phải được khuyến khích làm hạn khám bệnh ngoài giờ học.

Vào đầu mỗi năm học, thông báo sẽ được gửi đến phụ huynh / người giám hộ của tất cả học sinh và cho tất cả học sinh từ lớp 7 đến lớp 12, thông báo cho họ rằng nhà chức trách trường học có thể cho bất kỳ học sinh nào nghỉ học để nhận dịch vụ y tế bảo mật mà không có sự đồng ý của phụ huynh / người giám hộ của học sinh. (Mã số Giáo dục 46010.1)

Định Nghĩa

Một học sinh nghỉ học quá nhiều ngày là một học sinh vắng mặt vì bất kỳ lý do gì trên 10 phần trăm hoặc nhiều hơn các ngày đi học trong một năm học, khi tổng số ngày học sinh vắng mặt được chia cho tổng số ngày học sinh đi học và trường học thực sự được giảng dạy (mở cửa) ở các trường học bình thường của Học khu, không kể ngày Thứ Bảy và Chủ Nhật. (Mã số Giáo dục 60901)

Một học sinh trốn học là một học sinh vắng mặt ở trường cả nguyên ba ngày trong một năm học mà không có lý do hợp lệ, hoặc vào lớp trễ hoặc đến lớp trễ hơn 30 phút của bất kỳ tiết học nào trong ngày học mà không có lý do chính đáng ba lần trong một năm học, hoặc bất kỳ sự kết hợp nào của những điều này. (Mã số Giáo dục 48260)

Một học sinh trốn học theo thói quen là một học sinh được báo cáo là trốn học ba lần hoặc nhiều hơn trong cùng một năm học, được Học khu tận tâm và nỗ lực tổ chức ít nhất một cuộc hội thảo với học sinh và phụ huynh/người giám hộ của học sinh. (Mã số Giáo dục 48262, 48264.5)

Khi một học sinh được xác định là trốn học theo quy định ở trên, các bước sau đây sẽ được thực hiện dựa trên số lần trốn học mà cậu / cô đã phạm phải:

Trốn học Lần đầu

a. Học sinh sẽ được báo cáo cho nhân viên giám sát về điểm danh. (Mã số Giáo dục 48260)

b. Phụ huynh/người giám hộ của học sinh sẽ được thông báo bằng phương tiện có hiệu quả nhất về chi phí có thể bao gồm điện thư, gửi thư hoặc gọi điện thoại, đó là: (Mã số Giáo dục 48260.5)

(1) Học sinh trốn học.

(2) Phụ huynh/người giám hộ có nghĩa vụ bắt buộc học sinh đi học. Nếu phụ huynh/người giám hộ không thực hiện nghĩa vụ này, họ có thể phạm tội vi phạm pháp luật và bị truy tố theo Mã số Giáo dục 48290-48296.

(3) Các chương trình giáo dục thay thế có sẵn tại Học khu.

(4) Phụ huynh/người giám hộ có quyền gặp nhân viên trường thảo luận giải pháp về việc học sinh trốn học.

Học khu trường Trung học Eastside đã phát triển các chiến lược tập trung vào các vấn đề đi học, bao gồm, nhưng không giới hạn, nỗ lực cung cấp một môi trường trường học an toàn và tích cực, kinh nghiệm học tập có liên quan và hấp dẫn, các hoạt động của trường giúp phát triển cảm xúc của học sinh về sự kết nối với nhà trường, các dịch vụ y tế tại trường, và các ưu đãi và phần thưởng để khen thưởng những học sinh đạt thành tích xuất sắc hoặc thể hiện sự cải thiện đáng kể trong việc đi học.

Học khu sẽ làm việc với tất cả học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên nhà trường và các cơ quan cộng đồng và/hoặc y tế, sức khỏe tâm thần và các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe răng miệng để đảm bảo rằng các chương trình giáo dục và dinh dưỡng, sức khỏe và các dịch vụ hỗ trợ khác có sẵn cho học sinh và gia đình và can thiệp lúc cần thiết khi học sinh có vấn đề đi học nghiêm trọng.

Thư Thông báo về việc Trốn học

Một lá thư thông báo về việc trốn học tự động sẽ được gửi về để thông báo cho phụ huynh/người giám hộ của các học sinh trong độ tuổi từ 6 tuổi đến 18 tuổi khi con của quý vị vắng mặt tổng số ba lần hoặc hơn ba lần mà không có lý do, về sớm và / hoặc vào lớp học trễ 30 phút hoặc hơn 30 phút trong năm học có lý do chính đáng mà không nộp giấy xin phép. Những ngày vắng mặt rơi vào tiêu chí này sẽ phân loại là trốn học. Căn cứ theo Bộ luật Giáo dục 48260.5, sau khi xác định là học sinh trốn học, Học khu sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ, bằng thư hoặc các phương tiện hợp lý khác về các điều sau đây:

- Học sinh trốn học.
- Phụ huynh hoặc người giám hộ có nghĩa vụ bắt buộc học sinh đi học.
- Phụ huynh hoặc người giám hộ không đáp ứng các nghĩa vụ này có thể có hành vi vi phạm và bị truy tố.
- Các chương trình giáo dục thay thế đó có sẵn trong Học khu.
- Phụ huynh hoặc người giám hộ có quyền gặp nhân viên trường để thảo luận các giải pháp về việc học sinh trốn học.
- Học sinh đó có thể bị truy tố.
- Học sinh đó có thể bị đình chỉ, hạn chế hoặc trì hoãn quyền ưu tiên lái xe của học sinh.
- Chúng tôi đề nghị phụ huynh hay người giám hộ cùng học sinh đến trường và tham dự các lớp học với học sinh trong 1 ngày.

Nếu quý phụ huynh cảm thấy những ngày vắng mặt được báo cáo là sai, xin vui lòng liên hệ với trường học. (Nhà trường) sẽ không cho phép điều chỉnh và cập nhật bảng điểm danh sau khi giai đoạn điểm danh đã chấm dứt.

Thông báo về tình trạng vắng mặt quá nhiều ngày

Một lá thư tự động sẽ được gửi bằng điện thư hoặc qua đường bưu điện để thông báo cho phụ huynh / người giám hộ của học sinh khi con họ vắng mặt 1 ngày, 4 ngày, 7 ngày, 10 ngày, 13 ngày có lý do và / hoặc không có lý do. Gia đình cũng có thể nhận được cuộc gọi từ một thành viên của trường Trung học Eastside cung cấp thông tin bổ sung liên quan đến việc vắng mặt quá nhiều ngày và xác định các hỗ trợ có thể được áp dụng để giúp học sinh đi học đều hơn.

Các cuộc Hội nghị Duyệt xét về Vấn đề Đi học (của Học sinh)

Các cuộc Hội nghị Duyệt xét về Vấn đề Đi học được điều phối bởi mỗi trường và cung cấp cho tất cả phụ huynh và học sinh cơ hội để xây dựng và củng cố mối quan hệ trực tiếp với các nhân viên chủ chốt (ví dụ: Hiệu phó, Nhân viên Tư vấn, Nhân viên Xã hội, Nhân viên Đại diện Trường học Liên lạc với Phụ huynh và Cộng đồng, Nhân viên Tư vấn về Học tập, Nhân viên Hỗ trợ cho Học sinh, v.v.), cũng như thảo luận về các mối quan tâm về việc đi học của cá nhân và các dịch vụ và hỗ trợ của từng trường. Các cuộc Hội nghị Duyệt xét về Vấn đề Đi học (ARCs) được cung cấp cho bất kỳ học sinh nào vắng mặt thường xuyên.

Hội đồng Xét duyệt Chuyên cần của Trường

Hội đồng Xét duyệt Chuyên cần của Trường (SARB) được điều phối bởi Văn phòng Học khu và có thẩm quyền thực thi luật giáo dục bắt buộc với nỗ lực nhằm chuyển hướng học sinh trong vấn đề đi học hoặc hành vi từ hệ thống tư pháp vị thành niên. Hội đồng SARB sẽ tiến hành điều trần và ban hành các chỉ thị chính thức để đáp ứng các sự kiện cụ thể của từng giấy giới thiệu. Các chỉ thị có thể bao gồm các giấy giới thiệu cụ thể đến các dịch vụ cộng đồng hoặc cơ quan, cũng như yêu cầu học sinh và / hoặc phụ huynh hoặc người giám hộ cung cấp bằng chứng thỏa đáng về việc tham gia vào các dịch vụ hoặc cơ quan cộng đồng. Hội đồng SARB có thể chuyển các trường hợp đến Luật sư hoặc Quản chế của Học khu nếu học sinh hoặc phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh, hoặc cả hai, đã không trả lời các chỉ thị hoặc các dịch vụ được cung cấp. Hội đồng SARB cũng có thể chỉ định học sinh đến một nơi giáo dục khác.

Bất kỳ học sinh nào được coi là “một học sinh trốn học theo thói quen”, học sinh được báo cáo là trốn học ba (3) lần hoặc ba lần trở lên mỗi năm học và một cán bộ hoặc nhân viên thích hợp của Học khu đã nỗ lực và tận tâm để tổ chức ít nhất một cuộc hội thảo với phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh và bản thân học sinh [Bộ luật Giáo dục 48262].

(CHƯƠNG TRÌNH) TỰ HỌC NGẮN HẠN

(Chương trình) Tự học Ngắn hạn (STIS) là một chiến lược giáo dục thay thế, không phải là một chương trình riêng biệt, dành cho những học sinh không thể đến trường trong một khoảng thời gian dài. (Học sinh) Yêu cầu tham gia vào (chương trình) STIS phải được phê duyệt bởi Quản trị viên. (Chương trình) STIS có thể được phê duyệt ít nhất 5 ngày, nhưng không quá 15 ngày. Nếu được chấp thuận, mục đích của nó là cho phép học sinh vẫn tiếp tục làm việc với khóa học bình thường trong khi xa trường.

THEO DÕI TIẾN ĐỘ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH CON QUÝ VỊ NHỮNG ĐIỀU (QUÝ VỊ) CẦN KIỂM TRA HÀNG NĂM

1. Xem lại lịch trình các lớp học của con quý vị.
2. Liên hệ với giáo viên và / hoặc nhân viên tư vấn về bất kỳ mối quan tâm về học tập hoặc về bản thân của học sinh.
3. Xác định vào cuối mỗi học kỳ nếu (con quý vị) cần nhu cầu học hè, lớp các lớp giáo dục dành cho người lớn và các lớp đại học cộng đồng có sẵn và xem (con quý vị) phải làm bù các môn học bị thiếu bài/điểm không và liên lạc với nhân viên cố vấn.
4. Lưu giữ tất cả thông tin từ trường học / bản báo cáo tiến độ học tập ở một chỗ (an toàn) trong nhà.
5. Xem xét các yêu cầu tốt nghiệp trung học để đảm bảo (con quý vị) lấy đúng những lớp học và thực hiện đủ tất cả các bài kiểm tra.
6. Kiểm tra việc đi học (của học sinh). Học sinh đi học đầy đủ sẽ thành công trong các lớp học của họ.
7. Sau mỗi sáu tuần, (quý vị) sẽ nhận được bản báo cáo tiến độ học tập hoặc phiếu báo cáo điểm. Nếu (các học sinh) có bất kỳ điểm D hoặc điểm F, xin quý vị liên lạc với giáo viên.
8. (Xin quý vị) Đừng chờ đợi nghe tin tức từ nhà trường. (Xin quý vị) Hãy gọi giáo viên trực tiếp để kiểm tra, đặc biệt là nếu quý vị có mối quan tâm. (Xin quý vị) cập nhật địa chỉ và số điện thoại của quý vị tại trường (con quý vị đang học) trong trường hợp khẩn cấp.
9. Giúp tất cả các em học sinh một thói quen làm bài tập về nhà hằng ngày. Xác định thời gian và định rõ nơi học tập cho con quý vị.
10. Làm quen với bạn bè của con quý vị. Khuyến khích con quý vị học cùng chung với các bạn và cung cấp địa điểm để chúng có thể gặp nhau.
11. Khuyến khích tất cả học sinh tham gia vào các hoạt động của trường-thể thao, kịch, âm nhạc, câu lạc bộ, vv.....
12. Tham gia vào Buổi tối Đến thăm trường và nói chuyện làm quen với các thầy cô giáo dạy học con của quý vị.
13. Đảm bảo cả học sinh và phụ huynh / người giám hộ đều đăng ký CANVAS, công cụ phần mềm mà giáo viên sử dụng để đăng điểm và bài tập về nhà. Ngoài ra còn có một ứng dụng di động miễn phí cho CANVAS.

NHỮNG BƯỚC QUAN TRỌNG HỌC SINH KHỎI LỚP 9

- Học sinh nên bắt đầu lên kế hoạch 4 năm để đảm bảo học tất cả các môn học bắt buộc.
- Phụ huynh nên xem lại lịch trình học về các lớp cho lớp 10.
- **Phụ huynh và học sinh nên tham dự Buổi tối Chuyên đề về Đại học của Học khu dự kiến tổ chức vào ngày 18 tháng 9. Mọi thông tin sẽ được thông báo sau.**
- Học sinh nên lưu giữ tất cả mọi giấy tờ liên quan tới những việc tham gia trong cộng đồng và các hoạt động ngoại khóa để có thể nộp chung với mẫu đơn xin vào đại học và / hoặc khi đi tìm việc.
- Phụ huynh nên xem lại bản báo cáo điểm của mỗi học kỳ và nếu học sinh không đạt được bất kỳ môn học nào, (đề nghị quý vị) xem xét đến các lựa chọn học hè của trường (Xin liên lạc với nhân viên tư vấn của trường).
- Phụ huynh nên kiểm tra lựa chọn về các lớp học cho lớp 10.
- Phụ huynh và học sinh nên xem xét và cập nhật kế hoạch 4 năm của học sinh và kiểm tra tiến độ để đáp ứng các yêu cầu tốt nghiệp và các yêu cầu của UC A-G hoặc CSU.

Học sinh nên đạt được 60 tín chỉ vào cuối năm học lớp 9.

HỌC SINH KHỎI LỚP 10

- Nếu được cho, tất cả học sinh lớp 10 sẽ làm bài kiểm tra này miễn phí. PSAT cho học sinh xem trước các dạng câu hỏi sẽ có trong Kỳ thi Kiểm tra Sơ khởi về Năng lực Học tập (SAT).
- **Phụ huynh và học sinh nên tham dự Buổi tối Chuyên đề về Đại học của Học khu dự kiến tổ chức vào ngày 18 tháng 9. Mọi thông tin sẽ được thông báo sau.**
- Học sinh nên lưu giữ tất cả mọi giấy tờ liên quan tới những việc tham gia trong cộng đồng và các hoạt động ngoại khóa để có thể nộp chung với mẫu đơn xin vào đại học và / hoặc khi đi tìm việc.
- Phụ huynh nên xem lại bản báo cáo điểm của mỗi học kỳ và nếu học sinh không đạt được bất kỳ môn học nào, (đề nghị quý vị) xem xét đến các lựa chọn học hè của trường (Xin vui lòng liên lạc với nhân viên tư vấn của trường).
- Phụ huynh nên kiểm tra lựa chọn về các lớp học cho lớp 11.
- Phụ huynh và học sinh nên xem xét và cập nhật kế hoạch 4 năm của học sinh và kiểm tra tiến độ để đáp ứng các yêu cầu tốt nghiệp và các yêu cầu của UC A-G hoặc CSU.

Học sinh nên đạt được 120 tín chỉ vào cuối năm học lớp 10.

HỌC SINH KHỐI LỚP 11

- Nếu được cho, tất cả học sinh lớp 10 sẽ làm bài kiểm tra này miễn phí. PSAT cho học sinh xem trước các dạng câu hỏi sẽ có trong Kỳ thi Kiểm tra Sơ khởi về Năng lực Học tập (SAT). Điểm số lớp 11 từ bài thi này được sử dụng để xác định các ứng viên cho Học bổng Quốc gia Merit.
- Học sinh nên sử dụng máy vi tính để tìm các thông tin về đại học và / hoặc nghề nghiệp.
- Học sinh viên nên bắt đầu lập kế hoạch và lên lịch hẹn với nhân viên tuyển sinh nếu học sinh quan tâm đến việc gia nhập quân đội.
- Do những thay đổi trong yêu cầu nhập học vì COVID-19, học sinh khối lớp 11 có thể không cần thi SAT hoặc các Kỳ thi SAT về các môn toán, viết và một môn học bổ sung, chẳng hạn như ngoại ngữ, khoa học, văn học Anh ngữ hoặc khoa học xã hội. Học sinh quan tâm đến việc nộp đơn vào các trường đại học bốn năm cũng nên kiểm tra các yêu cầu nhập học của các trường đại học ưa thích của họ cũng như trang mạng của các trường Đại học để có thông tin về các kỳ thi cập nhật nhất.
- **Phụ huynh và học sinh nên tham dự Buổi tối Chuyên đề về Đại học của Học khu dự kiến tổ chức vào ngày 18 tháng 9. Mọi thông tin sẽ được thông báo sau.**
- Học sinh và phụ huynh nên tìm hiểu các thủ tục hỗ trợ về tài chính và những sự lựa chọn, PCIS của trường (Nhân viên Phụ trách Liên lạc với Phụ huynh của trường) là một nguồn tài liệu hữu ích cho học sinh và phụ huynh / người giám hộ.
- Học sinh nên bắt đầu tìm các giáo viên và những người trong cộng đồng có thể viết thư giới thiệu cho các trường đại học.
- Học sinh nên lưu giữ tất cả mọi giấy tờ liên quan tới những việc tham gia trong cộng đồng và các hoạt động ngoại khóa để có thể nộp chung với mẫu đơn xin vào đại học và / hoặc khi đi tìm việc.
- Phụ huynh nên xem lại bản báo cáo điểm của mỗi học kỳ và nếu học sinh không đạt được bất kỳ môn học nào, (đề nghị quý vị) xem xét đến các lựa chọn học hè của trường (Xin liên lạc với nhân viên tư vấn của trường).
- Phụ huynh nên kiểm tra lựa chọn về các lớp học cho lớp 12.
- Phụ huynh và học sinh nên xem xét và cập nhật kế hoạch 4 năm của học sinh và kiểm tra tiến độ để đáp ứng các yêu cầu tốt nghiệp và các yêu cầu của UC A-G hoặc CSU.

Học sinh nên đạt được 180 tín chỉ vào cuối năm học lớp 11.

HỌC SINH KHỐI LỚP 12

- Do sự thay đổi trong yêu cầu nhập học vì COVID-19, học sinh khối lớp 11 có thể không cần phải thi SAT hoặc các Kỳ thi SAT về các môn toán, viết và một môn học bổ sung, chẳng hạn như ngoại ngữ, khoa học, văn học Anh ngữ hoặc khoa học xã hội. Học sinh quan tâm đến việc nộp đơn vào các trường đại học bốn năm cũng nên kiểm tra các yêu cầu nhập học của các trường đại học ưa thích của họ cũng như trang mạng của các trường Đại học để có thông tin về các kỳ thi cập nhật nhất.
- Học sinh viên nên xem lại tình trạng về các tín chỉ để tốt nghiệp nhằm đảm bảo rằng học sinh đã lấy tất cả các môn học cần thiết. Xin liên lạc với nhân viên tư vấn nếu có câu hỏi hoặc mối quan tâm nào.
- Phụ huynh và học sinh nên xem xét và cập nhật kế hoạch 4 năm của học sinh và kiểm tra tiến độ để đáp ứng các yêu cầu tốt nghiệp và các yêu cầu của UC A-G hoặc CSU.
- Học sinh nên tham gia các chuyến đi thăm / những hoạt động của trường cao đẳng và bắt đầu gửi đơn đăng ký nhập học vào các trường cao đẳng.
- Học sinh và phụ huynh nên tham dự các hội thảo hỗ trợ về tài chính của trường.
- **Phụ huynh và học sinh nên tham dự Buổi tối Chuyên đề về Đại học của Học khu dự kiến tổ chức vào ngày 18 tháng 9. Mọi thông tin sẽ được thông báo sau.**
- Học sinh nên kiểm tra hạn chót nộp đơn vào đại học để được nhận vào Đại học California và các Đại học của tiểu bang California; thường là vào cuối tháng 11.
- **Học sinh và phụ huynh nên cùng nhau điền vào FAFSA hoặc CADAA trước thời hạn Cal Grant (đầu tháng 3).**
- Các học sinh học năm cuối phải hoàn thành thủ tục giấy tờ vào giữa tháng Năm với hướng dẫn nơi nào để (họ) gửi bảng điểm của trường trung học đến. Văn phòng cố vấn của trường cung cấp các mẫu và thông tin về cách thực hiện việc này vào cuối tháng Tư / đầu tháng Năm.
- Học sinh nên tận dụng các chuyến thăm và buổi diễn thuyết do Học khu tài trợ về các trường cao đẳng và đại học.

Học sinh cần phải đạt được tối thiểu 220 tín chỉ vào cuối năm học lớp 12.

NHỮNG YÊU CẦU TỪ A ĐẾN G

Hệ thống đại học UC đặt tên mỗi lĩnh vực hoặc yêu cầu của các môn học bằng một chữ cái để dễ xác định những môn học khác nhau được yêu cầu. Dưới đây là biểu đồ cho thấy các Yêu cầu Tốt nghiệp của Học khu trường Trung học Eastside phù hợp với những yêu cầu A-G.

	Các Yêu cầu Tốt nghiệp của ESUHSD	Các Yêu cầu A-G
1. Khoa học Xã hội	30 Tín chỉ	20 Tín chỉ
2. Anh văn	40 Tín chỉ	40 Tín chỉ
3. Toán	20 Tín chỉ	30 Tín chỉ (Đề nghị Học sinh có thể lấy 40 Tín chỉ)
4. Khoa học Thí nghiệm	20 Tín chỉ	20 Tín chỉ (Đề nghị Học sinh có thể lấy 30 Tín chỉ)
5. Ngôn ngữ Thế giới	10 Tín chỉ của môn Ngoại ngữ	20 Tín chỉ (Đề nghị Học sinh có thể lấy 30 Tín chỉ)
6. Nghệ thuật Hình ảnh và Trình diễn	hoặc môn Nghệ thuật Hình ảnh và Trình diễn	10 Tín chỉ
7. Các môn Tự chọn	80 Tín chỉ	10 Tín chỉ
Thể dục Thể chất	20 Tín chỉ	

Một môn học trong mỗi học kỳ đạt điểm sẽ được tính 5 tín chỉ.

Những học sinh hoàn tất các yêu cầu tốt nghiệp của Học khu trường Trung học Eastside với điểm “C” hoặc cao hơn trong môn Khoa học Xã hội sẽ được điểm cả hai yêu cầu A và G của UC.

Có sự khác biệt giữa các Yêu cầu A-G của UC và CSU. Học sinh nên tham khảo ý kiến nhân viên tư vấn của học sinh về các trường đại học cụ thể mà học sinh muốn theo học.

Nghị Quyết Của Hội Đồng Quản Trị

Sự sắp xếp lớp học nhất định cho tất cả học sinh khối lớp 9 và lớp 10 sẽ là chương trình giảng dạy Cao đẳng (A-G) và / hoặc chương trình dự bị nghề nghiệp. Cả Kế hoạch Giáo dục Cá nhân (IEP) và Kế hoạch Tổng thể dành cho Học sinh học tiếng Anh (EL) sẽ tiếp tục được vinh danh do sự sắp xếp và thành đạt của học sinh.

Đạt Điểm

Để một môn học được tính vào các yêu cầu A-G, hệ thống UC và CSU đòi hỏi học sinh đạt điểm C hoặc cao hơn.

Hội Đủ Điều Kiện Vào Đại Học

Phụ huynh và học sinh cần lưu ý rằng việc hoàn thành các yêu cầu A-G không đảm bảo được nhận vào trường đại học. Điểm trung bình của học sinh và điểm thi cũng sẽ được xem xét. Để có thể cạnh tranh với những học sinh khác, học sinh nên có kế hoạch học các môn học cao hơn vượt quá yêu cầu A-G. Học sinh nên tham khảo ý kiến với nhân viên tư vấn của học sinh để được hướng dẫn trong lĩnh vực này.

CÁC KHÓA HỌC HỘI ĐỦ ĐIỀU KIỆN A-G

Đây là danh sách mẫu của một số khóa học A-G thường được cung cấp tại các trường Trung học của Học khu Eastside. Nếu quý vị muốn xem danh sách các khóa học A-G hoàn chỉnh cho mỗi trường có sẵn trên trang mạng <https://doorways/ucop.edu/list>

A (2 năm) Lịch sử Thế giới Lịch sử Thế giới Cao cấp Lịch sử Hoa kỳ Lịch sử Hoa kỳ Cao cấp Chính phủ Chính phủ Cao cấp	B (4 năm) Nghệ thuật Ngôn ngữ 3 Anh văn 1/1A Anh văn 2/2A Anh văn 3 Anh văn 4 Văn học tiếng Anh Cao cấp Ngôn ngữ tiếng Anh Cao cấp Luận văn theo Thể loại Độc và Viết văn Miêu tả	C (3 năm) Toán Đại số 1 Toán CCSS 1 Hình học Toán CCSS 2 Toán Đại số 2 Toán CCSS 3 Toán Phân tích Toán Tích phân AB Cao cấp Toán Tích phân BC Cao cấp Toán Thống kê Cao cấp
D (2 năm) Sinh học Sinh học Cao cấp Hóa học Hóa học Cao cấp Vật lý Vật lý Cao cấp Khoa học Pháp y Sinh lý học Khoa học Môi trường Cao cấp	E (2 năm) Tiếng Pháp I-III Tiếng Pháp Cao cấp Tiếng Tây Ban Nha I-III Tiếng Tây Ban Nha Cao cấp Văn học Tây Ban Nha Tiếng Tây Ban Nha cho người Tây Ban Nha Ngôn ngữ bằng Ký hiệu của Mỹ I-III Tiếng Việt cho người Việt Tiếng Trung Hoa cho người Trung Hoa Tiếng Đức Tiếng Nhật	F (1 năm) Nhạc I-IV Hội họa 1 Hợp ca Nhiếp ảnh Phương tiện Truyền thống Thường thức Âm nhạc Đàn Ghi ta Đàn Dương cầm Đóng kịch Lịch sử Nghệ thuật Cao cấp AP Nghệ thuật trong Phòng thu
G Do có nhiều khóa học tự chọn và trong phạm vi sẵn có khác nhau, xin quý vị vui lòng kiểm tra danh sách khóa học A-G cho các trường cụ thể trên trang mạng https://doorways/ucop.edu/list		

Lập Kế hoạch Bốn năm

Dưới đây là lịch trình khóa học mẫu cho tất cả học sinh của Học khu trường Trung học Eastside hội đủ điều kiện các Yêu cầu A-G. Xin lưu ý rằng nhiều khóa học có thể được coi là các khóa học Cao cấp, và cũng sẽ đáp ứng các Yêu cầu A-G.

LỚP 9		LỚP 10		LỚP 11		LỚP 12	
		A	Lịch sử Thế giới	A	Lịch sử Hoa kỳ	A/G	Chính phủ/Kinh tế
B	Anh văn 1/1A	B	Anh văn 2/2A	B	Anh văn 3 hoặc Cao cấp	B	Anh văn 4 hoặc Cao cấp
C	Toán CCSS 1	C	Toán CCSS 2	C	Toán CCSS 3	C	Toán Giải tích Cao cấp
D	Sinh học	D	Hóa học	D	Vật lý	D	Khoa học Cao cấp
E	Ngôn ngữ Thế giới 1	E	Ngôn ngữ Thế giới 2	E	Ngôn ngữ Thế giới 3	E/F/G	Ngôn ngữ Cao cấp
	Thể dục Thể thao		Thể dục Thể thao	F/G	Nghệ thuật hay Tự chọn	F/G	Nghệ thuật hay Tự chọn

Chương trình Hứa hẹn từ Spartan East Side

Từ khi tìm hiểu các trường Đại học, đến lúc tốt nghiệp trường Đại học



Về Chương Trình

Trong văn phòng Tuyển dụng và Tiếp cận với Học sinh (SOAR) của trường Đại học San Jose State, chương trình Hứa hẹn của Spartan East Side được thiết kế để hỗ trợ học sinh và gia đình của Học khu trường East Side.

Được thành lập vào năm 2016, sự hứa hẹn từ Spartan East Side (SESP) bắt đầu là sự hợp tác giữa trường Đại học San Jose State và East Học khu Trường East Side (ESUHSD) với mục tiêu đảm bảo cho việc nhận những học sinh hội đủ tiêu chuẩn mà (họ) tốt nghiệp từ trường hội đủ điều kiện. Thông qua nhiều chương trình tương tác, SESP cung cấp lộ trình vào học ở trường Đại học San Jose State bằng cách xác định rõ ràng các yêu cầu nhập học và chia sẻ thông tin về các nguồn lực để thành công trong học tập với học sinh và gia đình trong Học khu.

Vào năm 2019, chương trình Hứa hẹn bắt đầu mở rộng trở thành một chương trình trong SOAR, tập trung vào việc giúp các học sinh của Học khu trường East Side sắp sửa bước vào trường Đại học San Jose State, kết nối (gặp gỡ nhân viên của trường và bạn bè mới) và điều hướng (đi tham quan) trường Đại học.

Tầm nhìn của chúng tôi là cộng tác với cộng đồng trong khuôn viên trường về lập trình tương tác, có chủ đích để thúc đẩy học tập, cá nhân, và phát triển nghề nghiệp, và tư duy hướng tới đại học cho tất cả học sinh của Học khu trường East Side.

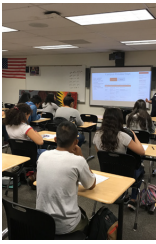
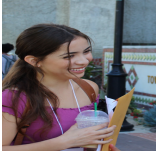
Để làm điều này, chúng tôi có ba mục tiêu:

1. Giúp học sinh trở thành một phần của cộng đồng trường lớn hơn
2. Phục vụ như một hệ thống hỗ trợ cho học sinh của Học khu trường East Side và gia đình của họ
3. Giảm tỷ lệ quản chế học tập và không đủ điều kiện học trong một nhóm

Để biết thêm thông tin, xin liên lạc với
Amanda Aldama Fernandes
Trưởng nhóm của Chương trình SESP
Tuyển dụng và Tiếp cận với Học sinh
amanda.aldama@sjsu.edu
(408) 924-2554
sjsu.edu/soar/spartaneastsidepromise

Đối với các câu hỏi chung:
eastsidepromise@sjsu.edu

(Quý vị) tìm thấy chúng tôi trên Instagram:
[@sjsu_sesp](https://www.instagram.com/sjsu_sesp)

   	Quá trình Tuyển sinh Phác thảo chi tiết về các yêu cầu nhập học và thời gian hết hạn có thể tìm thấy được trên trang mạng: sjsu.edu/soar/admissions/Freshmen-admissions.php Đề hội đủ điều kiện nhập học vào trường Đại học San Jose, học sinh phải: • Nộp đơn học vào SJSU tại calstate.edu/apply/freshman trước ngày 30 tháng 11 của năm cuối (lớp 12). • Hoàn thành các khóa học A-G bắt buộc ở trường trung học với điểm “C-” trở lên bởi ngày tốt nghiệp trung học của họ. • Đáp ứng hoặc vượt trội Chỉ số Hội đủ Điều kiện Tối thiểu của CSU (Lưu ý: Học sinh nộp đơn có điểm GPA dưới 2.5 sẽ không được xem xét nhập học vào trường Đại học San Jose) • Học sinh của Học khu trường East Side hội đủ điều kiện với điểm trung bình 2,75 trở lên được đảm bảo nhập học vào trường mà không cần chọn chuyên ngành nếu họ không đáp ứng các tiêu chí cho chuyên ngành của họ (Lưu ý: Học sinh vẫn phải hoàn thành các yêu cầu từ A-G với điểm C or cao hơn và đáp ứng mọi yêu cầu đúng hạn.) Lập trình SESP Tùy chọn Chương trình của chúng tôi nhằm mục đích chuẩn bị cho học sinh và gia đình của họ vào Đại học kỳ vọng và kết nối với nhiều học sinh (khác) về các nguồn thông tin tài nguyên của trường trước khi đầu năm học thứ nhất của họ. Cha mẹ, người giám hộ hoặc người lớn hỗ trợ được khuyến khích tham gia vào quá trình cùng với học sinh của họ bằng cách tham dự các sự kiện và hội thảo do SESP cung cấp. Một số ví dụ về lập trình của chúng tôi bao gồm: • Hội thảo tìm hiểu về yêu cầu nhập học và tuyển sinh đại học • Các cuộc hẹn 1:1 và giờ tư vấn trước khi nhập học hàng tuần • Sự kiện hằng năm dành cho học sinh tương lai và học sinh tạm thời được nhận • Chương trình học hè Spartan của Học khu trường East Side dành cho học sinh mới nhập học, trong hợp tác với Học khu trường East Side và Tổ chức Giáo dục của East Side • Đăng ký vào chương trình cố vấn đồng nghiệp hỗ trợ (học tập) SESP 1:1 về việc Cam kết và Tăng trưởng cho cá nhân của họ • Bản tin hai tuần một lần cho học sinh đã đăng ký Đề biết thêm thông tin về các ngày và địa điểm của chương trình, (xin quý vị) vui lòng truy cập vào trang mạng của chúng tôi: sjsu.edu/soar/spartaneastsidepromise Điều hướng trường Đại học Chương trình Học hè Spartan của Học khu trường East Side Sự hợp tác giữa Học khu trường East Side và Tổ chức Giáo dục East Side, chương trình học hè kết hợp này cung cấp cho học sinh năm thứ nhất của Học khu trường East Side về hướng dẫn học tập, kết nối với các nguồn thông tin tài nguyên của trường, và cơ hội để xây dựng mạng lưới tìm cổ vấn đồng nghiệp hỗ trợ (học tập) của họ. Chương trình này giống như một sự định hướng trước, cung cấp các công cụ để hỗ trợ quá trình chuyển tiếp từ trường trung học sang trường đại học. Hỗ trợ Đồng nghiệp (trong Học tập) và Cam kết Tăng trưởng Tất cả học sinh của Học khu trường East Side theo học tại trường Đại học San Jose State đều có cơ hội tham gia (chương trình) Cam kết và Tăng trưởng SESP. (Chương trình) Cam kết và Tăng trưởng được thiết kế để trở thành một cam kết từ cả hai học sinh và nhân viên của Chương trình Hứa hẹn Spartan East Side để ủng hộ, tham gia và làm việc hướng tới sự thành công trong học tập của học sinh. Cam kết này bao gồm cơ hội gặp gỡ ít nhất mỗi học kỳ một lần với cố vấn đồng nghiệp hỗ trợ (học tập) SESP để thảo luận và xây dựng một kế hoạch hành động để hướng tới cá nhân học sinh, mục tiêu học tập và nghề nghiệp. Cố vấn đồng nghiệp hỗ trợ (học tập) SESP sẵn sàng làm hẹn để gặp gỡ với học sinh khi cần. Quan hệ ới tác của Cộng đồng Hỗ trợ của Cộng đồng đối với học sinh của Học khu trường East Side tiếp tục phát triển. Dưới đây là một danh sách các quan hệ đối tác trong cộng đồng, dành riêng cho việc hủy các rào cản và khuyến khích sự thành công trong học tập cho học sinh tốt nghiệp của Học khu trường East Side. • Tổ chức Giáo dục của Silicon Valley, East Side Alliance - Học bổng, chương trình nâng tầm học đường cho học sinh trung tiểu học (svfoundation.org/east-side-alliance) • Tổ chức Giáo dục East Side - Học bổng (Eastside-fund.org/scholarships) • Excite Credit Union - Kế hoạch tiết kiệm khi học Đại học (eastside-fund.org/saves_program)	Các Trường Trung Học East Side Hội đủ Điều kiện Trường Trung Học Andrew P. Hill Trường Trung Học Evergreen Valley Trường Trung Học Independence Trường Trung Học James Lick Trường Trung Học Mt. Pleasant Trường Trung Học Oak Grove Trường Trung Học Piedmont Hills Trường Trung Học Santa Teresa Trường Trung Học Silver Creek Trường Trung Học W.C. Overfelt Trường Trung Học Yerba Buena Trường Trung Học Calero Trường Trung Học Foothill Accel Middle College Trường Trung Học Apollo Trường Trung Học Pegasus Trường Trung Học Phoenix College Connection Academy Đề biết thêm thông tin, xin liên lạc: Amanda Aldama Fernandes Trưởng nhóm của Chương trình SESP Tuyển dụng và Tiếp cận với Học sinh amanda.aldama@sjsu.edu (408) 924-2554 Cho Các Câu Hỏi Chung: eastsidepromise@sjsu.edu (Quý vị) tìm thấy chúng tôi trên Instagram: @sjsu_sesp
---	--	--

HỌC KHU TRƯỜNG TRUNG HỌC EAST SIDE *Thung lũng Hoa Vàng*

Chuẩn bị cho Tất cả Học sinh Phát triển trong Xã hội Toàn cầu

Kính gửi Phụ huynh/Người giám hộ của tất cả học sinh lớp 12 của Học khu Trường Trung Học East Side,

Trong nỗ lực đảm bảo rằng học sinh học năm cuối (lớp 12) sẽ tốt nghiệp ở Tiểu bang California được kết nối với các nguồn thông tin về tài chính mà họ sẽ cần để theo đuổi con đường học vấn sau trung học, bất kể tình trạng nhập cư, Cơ quan Lập pháp Tiểu bang California đã thông qua Dự luật Quốc hội 469. Dự luật này yêu cầu rằng, bắt đầu năm học 2022-2023, các học khu trường Trung học phải đảm bảo học sinh lớp 12 hoàn thành và nộp Đơn xin Hỗ trợ Tài chính Miễn phí của Liên bang (FAFSA) hoặc Đơn xin Đạo luật Giác mơ của California (CADAA). Yêu cầu này hiện là một phần của Mã số Giáo dục California Mục 51225.7 của chúng tôi.

Học sinh và phụ huynh/người giám hộ của họ sẽ chỉ cần điền vào một trong các đơn xin hỗ trợ tài chính:

- Đơn xin Hỗ trợ Tài chính Miễn phí của Liên bang (FAFSA)-- FAFSA là đơn xin miễn phí cho các trường đại học tư thục và công lập, cao đẳng cộng đồng và trường thương mại sử dụng để xác định liệu ứng viên hội đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính của tiểu bang, liên bang và/hoặc trường học. Ngoài ra, một số các nhà cung cấp tư nhân hỗ trợ tài chính, chẳng hạn như các tổ chức cung cấp học bổng, trợ cấp hoặc cho vay, có thể sử dụng FAFSA để xác định tính hội đủ điều kiện. Học sinh hội đủ điều kiện là hoàn tất đơn FAFSA nếu tình trạng quốc tịch của họ là quốc tịch Mỹ, người thường trú, người không phải là công dân nhưng hội đủ điều kiện hoặc người có hộ chiếu T.
- Đơn xin (chương trình) “Dream Act” của Tiểu bang California (CADAA)--Đơn xin (chương trình) “Dream Act” của Tiểu bang California cho phép học sinh quan tâm đến việc theo học các trường cao đẳng cộng đồng, trường đại học và các chương trình giáo dục nghề nghiệp/trường thương mại để xin hỗ trợ tài chính của nhà nước. Đơn xin này không liên quan đến Hành Động Trì Hoãn của Liên bang cho chương trình Trẻ em Mới tới (DACA). Học sinh hội đủ điều kiện để hoàn tất đơn CADAA nếu chúng không có giấy tờ hoặc có tình trạng DACA hợp lệ/hết hạn.

Học khu Trường Trung học East Side cam kết về tầm nhìn của chúng tôi rằng tất cả học sinh của chúng tôi sẽ tốt nghiệp và sẵn sàng cho đại học và nghề nghiệp. Cam kết này bao gồm (Học khu) đảm bảo rằng tất cả học sinh lớp 12 tốt nghiệp sẽ hoàn thành FAFSA hoặc đơn xin CADAA để tài chính KHÔNG phải là lý do tại sao học sinh của chúng tôi không tiếp tục giáo dục của họ sau trung học. Mặc dù AB 469 không cho phép phụ huynh của học sinh vị thành niên hoặc học sinh 18 tuổi trở lên từ chối hoàn thành đơn xin FAFSA hoặc CADAA, nhân viên học khu của chúng tôi lên kế hoạch để đảm bảo rằng các gia đình East Side của chúng tôi nhận được thông tin và trợ giúp về cách hoàn thành và gửi FAFSA hoặc CADAA.

Quý vị sẽ nhận được thông tin từ nhân viên tư vấn và nhân viên quản lý trường học của con quý vị trong nhiều hội thảo thông tin và thực hành khác nhau để phụ huynh và học sinh tìm hiểu về FAFSA và CADAA và để điền vào mẫu đơn. Nếu quý vị có thắc mắc và/hoặc cần hỗ trợ hoàn thành một trong các đơn đăng ký này, xin vui lòng liên lạc với Hiệu phó (APED) hoặc cố vấn của học sinh.

Trân trọng,

Teresa Marquez
Phó Giám đốc Phụ trách về Dịch vụ Giáo dục

HỌC KHU TRƯỜNG TRUNG HỌC EAST SIDE

Dự luật Quốc hội 469 - Các Câu hỏi Thường gặp (FAQ)

Dự luật Quốc hội 469 là gì?

Dự luật Quốc hội 469 là một đạo luật mới vừa được ký thành luật yêu cầu các khu học chánh xác nhận rằng học sinh lớp 12 hoàn thành Đơn xin Hỗ trợ Tài chính của Liên bang dành cho Học sinh (FAFSA) hoặc Đơn xin (Chương trình “Dream Act” của Tiểu bang California (CADAA). Cơ quan Lập pháp đã thông qua dự luật này vì nhiều học sinh lớp 12 sắp tốt nghiệp không nộp đơn xin hỗ trợ tài chính và hàng triệu đô la tài chính viện trợ cho giáo dục trên cấp trung học không được sử dụng. Yêu cầu này có hiệu lực bắt đầu từ năm học 2022-2023 cho chu kỳ nộp đơn đăng ký FAFSA/CADAA 2023-2024 bắt đầu vào ngày 1 tháng 10 năm 2022.

FAFSA/CADAA là gì?

Đơn xin Hỗ trợ Tài chính của Liên bang dành cho Học sinh (FAFSA) là đơn được đăng trên mạng, cho phép học sinh nộp đơn xin hỗ trợ tài chính cho nhiều nơi (tiền liên bang và tiểu bang bao gồm Pell Grant, Cal Grant, các khoản vay và cơ hội vừa học vừa làm). Nhiều trường cao đẳng và đại học cũng sử dụng các chương trình này như là chương trình viện trợ của họ.

Đơn xin (chương trình) “Dream Act” của Tiểu bang California (CADAA) cũng tương tự như vậy, cung cấp hướng dẫn cho một số học sinh không đủ điều kiện nhận hỗ trợ liên bang vẫn có thể nộp đơn xin hỗ trợ của tiểu bang và của các trường cao đẳng / đại học. Đăng ký FAFSA/CADAA có thể giúp học sinh hội đủ điều kiện nhận tiền miễn phí thông qua liên bang, các khoản trợ cấp và học bổng của tiểu bang và trường đại học giúp trang trải chi phí giáo dục của họ.

Học sinh có cần phải có quốc tịch hoặc DACA để xin hỗ trợ tài chính không?

Không, trong khi học sinh phải là công dân, thường trú nhân hoặc người có hộ chiếu T để nộp đơn xin hỗ trợ tài chính liên bang thông qua FAFSA, thì CADAA dành sẵn cho bất kỳ học sinh California nào đáp ứng cái được gọi là “tiêu chí AB 540” giúp họ đủ điều kiện nhận được đóng học phí như học sinh trong tiểu bang ở các Đại học California (UC) hoặc Đại học thuộc Tiểu bang California (CSU), cũng như nhận được hỗ trợ tài chính của Tiểu bang như Cal Grant. Trước khi quyết định có điền CADAA hay không, học sinh có thể kiểm tra trang mạng <https://www.csac.ca.gov/undocumented-dreamer-students> để biết liệu họ có đủ điều kiện được hỗ trợ tài chính hay không? Học sinh đáp ứng tiêu chí AB 540 nếu họ không có giấy tờ hoặc có tình trạng DACA hợp lệ/hết hạn VÀ đã học tại một trường trung học ở California trong 3 năm trở lên và tốt nghiệp từ một trường trung học ở California.

Có phải đơn xin quá dài và khó hoàn thành không?

Hầu hết các ứng viên hoàn thành đơn FAFSA hoặc CADAA trong khoảng 30 phút. Nếu học sinh có thắc mắc, hãy nói chuyện với cố vấn trường học của họ. Tất cả các trường trung học East Side sẽ tổ chức các buổi hội thảo để giúp (học sinh) điền đơn FAFSA/CADAA.

Nếu (bất kỳ) học sinh muốn học nghề (các lĩnh vực như sau: hệ thống ống nước, điện, y tế / nha khoa, v.v.v.), FAFSA/CADAA vẫn có thể hữu ích cho họ chứ?

Đơn xin FAFSA/CADAA không chỉ dành cho các chương trình cấp bằng cử nhân hoặc cao đẳng của California! Các ứng viên FAFSA có thể nhận được trợ cấp Pell của liên bang dựa trên nhu cầu, khoản vay liên bang dành cho sinh viên và các hỗ trợ khác dành cho học sinh liên bang về kỹ thuật, thương mại và các chương trình dạy nghề. Ứng viên CADAA cũng có cơ hội (nhận) hỗ trợ tài chính của tiểu bang tại các trường cao đẳng cộng đồng, tại các trường khác và chương trình dạy nghề. Học sinh có thể kiểm tra với trường mà họ muốn theo học hoặc sử dụng cách tìm các trường Cao đẳng/Đại học “College Navigator” của chính phủ để tìm ra những tổ chức nào tham gia vào các chương trình: <https://nces.ed.gov/collegenavigator/>

Gia đình học sinh sẽ không đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính vì bố mẹ họ kiếm được quá nhiều tiền, vậy tại sao học sinh phải điền đơn xin FAFSA/CADAA?

Chúng tôi vẫn khuyến khích tất cả học sinh điền vào FAFSA/CADAA. Hàng triệu đô la hỗ trợ tài chính không được sử dụng hằng năm bởi những học sinh không nộp đơn vì họ lầm tưởng rằng họ không đủ điều kiện. Học sinh sẽ thực sự không biết cho đến khi họ nộp đơn.

Thu nhập và tài sản là những yếu tố để xác định tư cách hội đủ điều kiện của học sinh, nhưng những yếu tố như số người trong gia đình đang theo học đại học và độ tuổi của cha mẹ cũng được dùng để xác định. Đối với học sinh từ các gia đình kiếm được quá nhiều để đủ điều kiện nhận trợ cấp dựa trên nhu cầu trợ cấp, FAFSA/CADAA vẫn có thể hữu ích, vì nó được sử dụng để xác định tính đủ điều kiện nhận trợ cấp tài chính khác của liên bang và tiểu bang như Học bổng dành cho tầng lớp trung lưu, các chương trình vừa học vừa làm, các khoản tiền vay của học sinh từ Liên bang (thường ở mức lãi suất cạnh tranh và với nhiều biện pháp bảo vệ người vay hơn so với các khoản vay tư nhân, bao gồm các lựa chọn hoàn trả dựa trên thu nhập và chương trình miễn hoàn trả cho một số ngành nghề), khoản tiền vay DREAM dành cho các ứng viên CADAA tại các cơ sở của UC và CSU, và các loại hỗ trợ khác.

Trường đại học của học sinh cũng có thể cung cấp hỗ trợ dựa trên thông tin FAFSA/CADAA của họ và xác định xem họ có đủ điều kiện hay không, có thể khác nhau tùy thuộc vào trường họ sẽ theo học. Ngoài ra, một số chương trình học bổng sử dụng thông tin từ FAFSA/CADAA như một phần của quá trình đăng ký. Vì hầu hết các khoản hỗ trợ tài chính được giải quyết theo thứ tự dựa trên ngày học sinh nộp đơn FAFSA/CADAA, do đó họ nên hoàn thành các đơn xin càng sớm càng tốt. “Sự chờ đợi theo thứ tự” này có thể được sử dụng cho các cơ hội đến sau, và cũng có thể có thể được sử dụng nếu hoàn cảnh tài chính gia đình đột ngột thay đổi.

Nếu học sinh không muốn mượn (tiền) thì sao?

Điền vào đơn không có nghĩa là học sinh cam kết bất cứ điều gì. Học sinh chỉ muốn tìm hiểu xem họ có thể đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính hay không mà thôi!

Điều gì sẽ xảy ra nếu học sinh dự định theo học một trường cao đẳng cộng đồng ngay sau khi tốt nghiệp trung học? Học sinh vẫn nên điền vào FAFSA/CADAA?

Đúng vậy, ngay cả khi học sinh dự định theo học một trường cao đẳng cộng đồng và tận dụng một hoặc hai năm học miễn phí của trường cao đẳng mà hầu hết các trường cao đẳng cộng đồng cung cấp, học sinh vẫn cần phải điền vào FAFSA/CADAA.

Dữ liệu FAFSA/CADAA được bảo vệ như thế nào?

Học sinh không muốn thông tin của họ bị bán và họ không muốn trường học của họ có được những thông tin này. Theo luật, Thông tin về Cá nhân (PII) của học sinh trong FAFSA/CADAA chỉ có thể được sử dụng để xác định xem họ có đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính hay không. Mặc dù trường trung học của học sinh sẽ biết họ đã hoàn thành FAFSA/CADAA hay chưa, nhưng không ai ở trường trung học của họ hoặc khu học sẽ có quyền truy cập vào thông tin mà học sinh cung cấp trên FAFSA.

Ủy ban Hỗ trợ Học sinh của Tiểu bang California (CSAC) đã đưa ra một tuyên bố chung với Bộ Giáo dục California nêu rõ, “Các thông tin được cung cấp trong Đơn đăng ký “Dream Act” của Tiểu bang California chỉ được sử dụng để xác định tính hội đủ điều kiện để Tiểu bang hỗ trợ tài chính và không được chia sẻ với chính phủ Liên bang hoặc được sử dụng cho các mục đích thực thi nhập cư. CSAC sẽ bảo vệ thông tin này trong phạm vi tối đa của pháp luật.”

Nếu học sinh chọn nộp đơn, làm thế nào để họ biết rằng đơn của họ đã hoàn tất?

Sau khi học sinh gửi FAFSA hoặc CADAA, họ sẽ nhận được xác nhận đã nhận tại địa chỉ email họ cung cấp trong đơn đăng ký. Điều này sẽ cho phép họ chứng minh rằng họ đã đáp ứng yêu cầu nộp đơn ngay cả khi có những trường hợp cần được điều chỉnh với văn phòng hỗ trợ tài chính của trường cao đẳng/đại học sau này.

Sau khi đọc tất cả các câu hỏi thường gặp về FAFSA/CADAA, học sinh nên làm gì nếu vẫn muốn từ chối hoàn tất FAFSA/CADAA?

Là một học khu, chúng tôi cam kết tất cả học sinh sẽ hoàn tất FAFSA/CADAA và chúng tôi khuyến khích tất cả học sinh cuối cấp và chuẩn bị tốt nghiệp của chúng tôi điền vào một đơn; tuy nhiên, nếu phụ huynh của học sinh vị thành niên hoặc học sinh từ 18 tuổi trở lên hoặc trẻ vị thành niên muốn từ chối hoàn thành FAFSA/CADAA, xin vui lòng liên hệ với nhân viên tư vấn tại trường trung học của học sinh. Họ sẽ cùng học sinh xem qua mẫu đơn không muốn tham gia trước khi học sinh ký tên trong trường hợp học sinh có bất kỳ câu hỏi nào. Nếu sau này học sinh đổi ý và quyết định rằng quý vị hoặc học sinh của quý vị muốn điền vào FAFSA/CADAA, vui lòng liên hệ tư vấn của con quý vị. Xin lưu ý rằng hạn chót nộp đơn ưu tiên của Tiểu bang là ngày 2 tháng 3 cho tất cả học sinh vào các trường đại học bốn năm để nhận giải thưởng “Cal Grant High School Entitlement”.

Nếu học sinh muốn tìm hiểu thêm về FAFSA hoặc CADAA, họ có thể truy cập trang mạng của Ủy ban Hỗ trợ Học sinh của Tiểu bang California: <https://www.csac.ca.gov/students>. Nếu học sinh hoặc cha mẹ/người giám hộ muốn đọc thông tin trên trang mạng bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của họ, họ có thể nhấp vào khung có chữ “ngôn ngữ” (language) ở phía trên bên phải và đơn sẽ hiện ra. Học sinh sẽ có thể thay đổi ngôn ngữ của trang mạng thành một trong hơn 100 ngôn ngữ có sẵn.

Nếu học sinh có câu hỏi liên quan đến FAFSA hoặc CADAA, xin vui lòng liên lạc với nhân viên tư vấn trường học của họ.

DỊCH VỤ DÀNH CHO NGHỀ NGHIỆP

Chương trình về Dịch vụ Nghề nghiệp của Học khu Eastside cung cấp cho học sinh những cơ hội giáo dục thú vị và độc đáo như được cung cấp thông qua các con đường sẵn sàng vào đại học và nghề nghiệp. Những con đường này cho phép học sinh theo đuổi các sở thích về nghề nghiệp sau trung học của họ trong khi đó (họ) tiếp nhận được các thực hành mới nhất của ngành trong lĩnh vực mà họ đã chọn. Các phương pháp tiếp cận bao gồm các học viện đối tác, Liên kết trong Học tập, Giáo dục Kỹ thuật về Nghề nghiệp và các chương trình Magnet. Các con đường được hỗ trợ thông qua sự cộng tác của nhân viên và phát triển chuyên môn, hỗ trợ hệ thống và lãnh đạo, và các quan hệ đối tác công nghiệp và cộng đồng.

Giáo dục Kỹ thuật về Nghề nghiệp

Danh sách dưới đây được xác định thuộc các khóa học của CTE với chỉ định cho các môn học A-G:

Một chương trình học bao gồm chuỗi các khóa học kéo dài nhiều năm mà tích hợp kiến thức học thuật cốt lõi với kiến thức kỹ thuật và nghề nghiệp để cung cấp cho học sinh con đường đến với giáo dục và nghề nghiệp sau trung học.

Danh sách dưới đây xác định các khóa học CTE với chỉ định cho các môn học A-G:

TRƯỜNG	MÔN HỌC	UC A-G
ANDREW HILL	Chụp ảnh Kỹ thuật Số 1 và 2	F
	Thông tin Truyền thông 1 và 3	F
	Căn bản về Y tế	G
EVERGREEN VALLEY	Khoa học Máy tính Cao cấp	C
	Nguyên tắc về Khoa học Máy tính Cao cấp	D
	Thiết kế Cơ sở Dữ liệu và Lập trình SQL	G
	Khám phá về Khoa học Máy tính	G
INDEPENDENCE	Kế toán 1	G
	Hàng không Vũ trụ	D
	Kỹ sư Cao cấp	C
	Khoa học Vi tính	G
	Tâm lý học Cao cấp	G
	Kinh tế Sở hữu Doanh nghiệp	G
	Phát triển và Thiết kế Kỹ thuật	G
	Khám phá về Khoa học Máy tính	G
	Giới thiệu về Doanh nghiệp	G
	Nguyên tắc về Kỹ thuật	D
	Tâm lý và Giáo dục	G

MT. PLEASANT	Nghệ thuật Hoạt hình 1, 2, 3, 4 Thông tin Truyền thông 1, 2, 3, 4	F F
W.C. OVERFELT	Phát triển và Giáo dục Trẻ em Thông tin Truyền thông 1, 2, 3, 4 Giới thiệu về Thiết kế Kỹ thuật Các Nguyên tắc về Kỹ thuật	G F D D
PIEDMONT HILLS	Thiết kế Đồ họa Máy tính Xây dựng 1 2 3 Kinh tế Sở hữu Doanh nghiệp Công nghệ Sản xuất Quy trình Sản xuất 1, 2	F G G F G
SANTA TERESA	Khoa học Máy tính Cao cấp Nguyên tắc về Khoa học Máy tính Cao cấp Thiết kế và Lập trình Dữ liệu với SQL Khám phá về Khoa học Máy tính Thông tin Truyền thông 1, 2, 3 Nghệ thuật Thiết kế 2-D Cao	C D G G F F
SILVER CREEK	Kế toán 1 Kinh tế Sở hữu Doanh nghiệp Giới thiệu về Doanh nghiệp	G G G
YERBA BUENA	Giới thiệu về Kỹ thuật & Thiết kế Xây dựng 1 2 3	D G

CÁC CHƯƠNG TRÌNH MAGNET

Tất cả học sinh là những học sinh sẽ vào học lớp 9 sắp tới đủ điều kiện để đăng ký Chương trình Magnet. Học sinh được chọn vào Chương trình Magnet thông qua xổ số phải tham gia và đáp ứng các yêu cầu của chương trình để theo học trường Magnet được chọn. Bất kỳ học sinh nào rời khỏi Chương trình Magnet phải trở về trường học nơi học sinh cư ngụ.

Nghệ thuật, Truyền thông và Giải trí	
Hoạt hình	Trường Trung học Mt. Pleasant
Nghệ thuật Truyền thông	Trường Trung học W.C. Overfelt
Nghệ thuật Thương mại/Hình ảnh	Trường Trung học Santa Teresa
Giao dịch Xây dựng và Cao ốc	
Xây dựng và Kiến trúc	Trường Trung học Yerba Buena
Kinh doanh và Tài chính	
Kinh doanh và Tài chính	Trường Trung học Independence
Kinh doanh và Tài chính	Trường Trung học Silver Creek
Tiếp thị và Doanh nhân	Trường Trung học Piedmont Hills
Kỹ thuật, Kiến trúc và Các Ngành nghề Liên quan	
Thiết kế Kỹ thuật	Trường Trung học W.C. Overfelt
Thiết kế Kỹ thuật và Công nghệ	Trường Trung học Independence
Khoa học Y tế, Nhân sự và Dịch vụ Công cộng	
Công nghệ Sinh học	Trường Trung học Oak Grove
Giáo dục Trẻ em	Trường Trung học W.C. Overfelt
Dịch vụ Y tế và Nhân sự/ Chương trình Y tế Magnet	Trường Trung học Andrew P. Hill
Giảng dạy	Trường Trung học Independence
Chương trình Đặc biệt	
Tú tài Quốc tế (IB)	Trường Trung học Andrew P. Hill

HƯỚNG DẪN

CHỦ ĐỀ: Sự Tham Gia Của Phụ Huynh

Hội đồng Quản trị công nhận rằng phụ huynh/người giám hộ là giáo viên đầu tiên và có ảnh hưởng nhất đối với con cái của họ và điều đó đã duy trì sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ trong việc giáo dục con cái của họ góp phần rất lớn vào thành tích (học tập) của học sinh và môi trường học tích cực. Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ làm việc với nhân viên và phụ huynh/người giám hộ để phát triển các cơ hội có ý nghĩa ở tất cả các cấp lớp để phụ huynh/người giám hộ tham gia vào các hoạt động của học khu và trường học; tư vấn, ra quyết định và vận động vai trò; và các hoạt động hỗ trợ học tập ở nhà.

(cf. 0420 - Kế hoạch của Trường học/Hội đồng Nhà trường)

(cf. 1220 - Ủy ban Tư vấn (Quyền) Công dân)

(cf. 1230 - Các Tổ chức Liên kết với Trường học)

(cf. 1240 - Hỗ trợ Tình nguyện)

(cf. 1250 - Khách tham quan/Người bên ngoài)

Phụ huynh/người giám hộ sẽ được thông báo về các quyền của họ và sự tham gia vào việc giáo dục con cái của họ và về cơ hội có sẵn cho họ để (họ có thể) làm như vậy. Những thông báo như vậy sẽ được cung cấp bằng ngôn ngữ mà phụ huynh/người giám hộ dù có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) vẫn có thể hiểu được, phù hợp với AR 5145.6.

(cf. 5020 - Các Quyền và Trách nhiệm của Phụ huynh)

Kế hoạch kiểm soát và trách nhiệm địa phương của Học khu sẽ bao gồm các mục tiêu và chiến lược cho sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ, bao gồm sự nỗ lực của Học khu hồi ý kiến của phụ huynh/người giám hộ trong quá trình ra quyết định của Học khu và trường học và để thúc đẩy phụ huynh/người giám hộ tham gia các chương trình dành cho Học sinh học tiếng Anh, thanh thiếu niên được nuôi dưỡng, học sinh hội đủ điều kiện nhận bữa ăn miễn phí và giảm giá, và học sinh có khuyết tật. (Mã số Giáo dục 42238.02, 52060)

(cf. 0460 - Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ thường xuyên đánh giá và báo cáo với Hội đồng về hiệu quả về các nỗ lực tham gia của phụ huynh trong Học khu, bao gồm nhưng không giới hạn, ý kiến đóng góp của phụ huynh/người giám hộ và nhân viên nhà trường về các cơ hội và cản trở sự tham gia đầy đủ của phụ huynh mà có thể ngăn chặn sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ.

(cf. 0500 - Trách nhiệm)

Tiêu Đề I Của Các Trường Học

Mỗi năm, Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ xác định các mục tiêu cụ thể của chương trình tham gia

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 20 tháng 3 năm 08, ngày 4 tháng 3 năm 21

của phụ huynh trong Học khu cho các trường học nhận tài trợ Tiêu đề I. Cậu/Cô sẽ đảm bảo rằng phụ huynh/người giám hộ được tư vấn và tham gia vào việc lập kế hoạch, thiết kế, thực hiện và đánh giá chương trình tham gia của phụ huynh. (Mã số Giáo dục 11503)

(cf. 6171 - Chương trình Tiêu đề I)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ đảm bảo rằng các chiến lược tham gia của phụ huynh trong Học khu cùng phát triển với và được sự đồng ý của phụ huynh/người giám hộ của học sinh tham gia các chương trình Tiêu đề I. Những chiến lược đó sẽ thiết lập kỳ vọng cho sự tham gia của phụ huynh và mô tả cách Học khu sẽ thực hiện từng hoạt động được liệt kê trong 20 USC 6318. (20 USC 6318)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ tham khảo ý kiến của phụ huynh/người giám hộ của những học sinh tham gia vào việc lập kế hoạch và thực hiện các chương trình, hoạt động và quy định về sự tham gia của phụ huynh. Cậu/Cô cũng sẽ liên quan đến cha mẹ / người giám hộ của học sinh tham gia vào các quyết định liên quan đến cách phân bổ quỹ Tiêu đề I của Học khu cho các hoạt động có sự tham gia của phụ huynh. (20 USC 6318)

(cf. 3100 - Ngân sách)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ đảm bảo rằng mỗi trường nhận được quỹ Tiêu đề I sẽ phát triển chính sách về sự tham gia của phụ huynh ở cấp trường phù hợp với 20 USC 6318.

Chi tiêu của các quỹ đó sẽ phù hợp với các hoạt động được chỉ định trong chính sách này và sẽ bao gồm ít nhất một trong những điều sau đây: (20 USC 6318)

1. Hỗ trợ các trường học và các tổ chức phi lợi nhuận trong việc cung cấp sự phát triển chuyên môn cho nhân viên của Học khu và trường học liên quan đến các chiến lược tham gia của phụ huynh/người giám hộ và gia đình, có thể được cung cấp cho giáo viên, Hiệu trưởng, các nhà lãnh đạo khác của trường, nhân viên hỗ trợ giảng dạy chuyên biệt, phụ giáo, nhân viên giáo dục mầm non, và cha mẹ/người giám hộ và các thành viên trong gia đình
2. Hỗ trợ các chương trình mà có thể tiếp cận được với phụ huynh/người giám hộ và các thành viên của gia đình ở nhà, trong cộng đồng và ở trường
3. Phổ biến thông tin về các phương pháp hay nhất tập trung vào sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ và gia đình, đặc biệt là thực hành tốt nhất để tăng cường sự tham gia của cha mẹ/người giám hộ có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế và các thành viên của gia đình
4. Hợp tác với cộng đồng hoặc các tổ chức khác hoặc những nhân viên có thành tích thành công trong việc cải thiện và tăng sự tham gia của cha mẹ và gia đình
5. Bất kỳ hoạt động và chiến lược nào khác mà Học khu xác định là phù hợp và nhất quán với chính sách này

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 20 tháng 3 năm 08, ngày 4 tháng 3 năm 21

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ đảm bảo rằng mỗi trường nhận được quỹ Tiêu I sẽ phát triển một chính sách về sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ và gia đình ở cấp trường theo 20 USC 6318.

Các Trường Không Thuộc Tiêu Đề I

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ phát triển và thực hiện các chiến lược áp dụng cho từng trường không nhận được Tiêu đề I của Liên bang tài trợ để khuyến khích sự tham gia và hỗ trợ của phụ huynh/người giám hộ trong việc giáo dục con cái của họ, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, các chiến lược mô tả cách Học khu và các trường sẽ giải quyết các mục đích và mục tiêu được miêu tả trong Bộ luật Giáo dục 11502. (Mã số Giáo dục 11504)

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý:

MÃ SỐ GIÁO DỤC

11500-11506 Các chương trình khuyến khích sự tham gia của phụ huynh
48985 Những Thông báo bằng các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh
51101 Quyền và Trách nhiệm của Phụ huynh
52060-52077 Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm
54444.1-54444.2 Hội đồng tư vấn phụ huynh, dịch vụ cho trẻ em di cư
56190-56194 Ủy ban tư vấn cộng đồng, giáo dục đặc biệt
64001 Kế hoạch đơn về thành tích của học sinh

MÃ SỐ LAO ĐỘNG

230.8 Thời gian nghỉ để đi thăm trường các con đang theo học

MÃ SỐ QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

18275 Các chương trình chăm sóc và phát triển trẻ em, sự tham gia của phụ huynh và giáo dục

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

6311 Kế hoạch nhà nước
6312 Kế hoạch của cơ quan giáo dục địa phương
6314 Các chương trình toàn trường
6318 Sự tham gia của phụ huynh và gia đình
6631 Chương trình khuyến khích giáo viên và lãnh đạo nhà trường, mục đích và định nghĩa

MÃ SỐ QUY ĐỊNH CỦA LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 28

35.104 Định nghĩa, hỗ trợ vụ phụ trợ và dịch vụ
35.160 Giao tiếp

Các Nguồn Thông tin:

BỘ GIÁO DỤC XUẤT BẢN CỦA CALIFORNIA

Chính sách về Sự tham gia của Phụ huynh ở Cấp trường, Tiêu đề I
Cấu trúc về việc tham gia của các gia đình: Công cụ dành cho các học khu California, 2014

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 20 tháng 3 năm 08, ngày 4 tháng 3 năm 21

CÁC XUẤT BẢN CỦA BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ

Sự tham gia của phụ huynh: Tiêu đề I, Phần A, ngày 23 tháng 4 năm 2004

CÁC TRANG MẠNG

CSBA: <http://www.csba.org>

Quan hệ Đối tác giữa Gia đình, Trường học và Cộng đồng của Bộ Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov/ls/pf>

Trung tâm Dành cho Phụ huynh của California: <http://parent.sdsu.edu>

Hiệp hội giữa Phụ huynh và Giáo viên của Tiểu bang California: <http://www.capta.org>

Liên minh Quốc gia về Sự tham gia của Phụ huynh vào Giáo dục: <http://www.ncpie.org>

Hiệp hội giữa Phụ huynh và Giáo viên của Quốc gia: <http://www.pta.org>

Trung tâm về các Nguồn Thông tin Dành cho Phụ huynh: <http://www.pirc-info.net>

Phụ huynh là Trung tâm Giáo viên Quốc gia: <http://www.parentsasteachers.org>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ: <http://www.ed.gov>

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 20 tháng 3 năm 08, ngày 4 tháng 3 năm 21

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Những Trách Nhiệm và Quyền Hạn Của Học

Lời mở đầu

Bản Tuyên bố về Quyền hạn và Trách nhiệm của Học sinh do học sinh, phụ huynh và nhân viên hợp tác soạn thảo, được Hội đồng Quản trị nhiệt liệt thông qua, nhưng không giới hạn, các quyền hạn và trách nhiệm của học sinh. Mục đích của bản tuyên bố này là để củng cố tiền đề cơ bản của xã hội tự do này cho thấy rằng quyền hạn hay trách nhiệm lúc nào cũng đi đôi với nhau.

Mọi người đều hiểu một cách đầy đủ rằng bất kỳ điều gì có trong các quyền hạn và trách nhiệm được liệt kê đều phải tuân theo luật của Liên bang và Tiểu bang, chính sách của Hội đồng Quản trị, quy định hành chính của Học khu, Hiến pháp và Điều lệ Liên Học đường của Tiểu bang California, hiến pháp của hội Học sinh và luật lệ của trường tại địa phương.

Mỗi năm, Hội đồng Quản trị của Học khu trường Trung học Eastside sẽ in và phân phát Bản Tuyên bố về Quyền và Trách nhiệm của Học sinh cho tất cả học sinh, phụ huynh, nhân viên và quản trị viên và niêm yết Bản Tuyên bố về Quyền và Trách nhiệm của Học sinh một cách rõ ràng tại mỗi trường.

Các Quyền

1. Học sinh có quyền nhận được nền giáo dục, và sẽ có giá trị đối với học sinh. Điều này bao gồm học tập để hoạt động trong xã hội hiện đại ngày nay cũng như trở thành một công dân có trách nhiệm. Học sinh có quyền theo học một chương trình giảng dạy mà ít nhất một phần phản ánh các điều mà học sinh quan tâm và yêu thích.
2. Học sinh có quyền mong đợi hợp lý về sự an toàn thể chất và bảo vệ tài sản cá nhân trong sân trường vào giờ học bình thường và trong các hoạt động do nhà trường tài trợ.
3. Học sinh có quyền được nhân viên nhà trường và bạn cùng trường tôn trọng và đối xử hợp lý trong mọi lúc.
4. Học sinh có quyền nói chuyện với giáo viên, cố vấn, quản trị viên và các nhân viên khác làm việc với trường.
5. Học sinh có quyền biết từng quy định về việc chấm điểm của mỗi giáo viên. Học sinh có quyền xem điểm của học sinh trong sổ điểm với lời giải thích tại sao lại cho các điểm đó cho mỗi học sinh trong bất kỳ lớp học nào, tùy thuộc vào cuộc hẹn của học sinh với giáo viên. Học sinh có quyền nhận được điểm sửa nếu điểm ghi sai sót.
6. Học sinh có quyền tham dự, thông qua cơ cấu tổ chức của học sinh, trong việc soạn thảo và sửa đổi các chính sách, quy tắc và quy định, bao gồm cả chương trình giảng dạy mà học sinh phải tuân theo. Học sinh cũng có quyền được thông báo hợp lý trước khi hình thành và thực thi các chính sách, quy tắc và quy định đó.

Thông qua: ngày 24 tháng 6 năm 76

Sửa đổi: ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 2 tháng 6 năm 94, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08

7. Học sinh có thể thực hiện các quyền hiến pháp bảo vệ về tự do ngôn luận, diễn đạt và hội thảo.

7.1 Học sinh có quyền đeo các huy hiệu, băng tay hoặc bất kỳ loại thẻ nói lên biểu tượng nào khác.

7.2 Học sinh có quyền thành lập các tổ chức chính trị và xã hội để mở cửa cho học sinh tham dự.

7.3 Học sinh có quyền trình bày kiến nghị, phát truyền đơn chính trị, báo chí hoặc các tài liệu in ấn khác.

7.4 Học sinh có quyền sử dụng hợp lý các hệ thống liên lạc bao gồm báo chí, loa phóng thanh, bản thông báo và bản tin của trường với sự duyệt xét và chấp thuận của nhân viên thích hợp.

8. Học sinh có quyền tham gia vào các chương trình trong khóa học và ngoại khóa có sẵn. Các quyền hạn sẽ không bị từ chối vì tuổi tác, giới tính, chủng tộc, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia hoặc vì bất kỳ lý do nào khác không liên quan đến khả năng riêng của cậu / cô.

9. Học sinh có quyền tổ chức và thành lập một chính quyền của học sinh. Học sinh có quyền tự do bầu cử hoặc bổ nhiệm các đồng nghiệp của cô/cậu vào các chức vụ.

10. Học sinh từ 18 tuổi trở lên có quyền ký tất cả các tài liệu chính thức của trường và tự đại diện cho cô/cậu trong các vấn đề liên quan đến trường.

11. Học sinh từ 18 tuổi trở lên có quyền xem hồ sơ riêng của cô/cậu do trường lưu giữ. Hồ sơ của học sinh dưới 18 tuổi có thể được xem xét bởi phụ huynh hoặc người giám hộ. Học sinh có quyền thêm những lời bác bỏ về các thông tin và ý kiến trong hồ sơ cá nhân của cô/cậu.

12. Học sinh có quyền tự xác định trang phục của cô/cậu miễn là nó không gây bất lợi cho sức khỏe, sự an toàn, quá trình giáo dục hoặc vi phạm các tiêu chuẩn đạo đức chung.

13. Học sinh có quyền miễn xử lý kỷ luật hành vi ngoài trường nếu hành vi đó không liên quan đến trường học.

14. Học sinh có quyền gửi đơn khiếu nại hoặc phản nàn với ban lãnh đạo của trường và quyền nhận được trả lời trong một thời gian thỏa đáng.

15. Tất cả học sinh có quyền được luật pháp bảo vệ. Học sinh có quyền kháng cáo bất kỳ hành phạt nào mà học sinh tin rằng đã vi phạm quyền lợi của học sinh.

Trách nhiệm

1. Trách nhiệm của học sinh bao gồm đi học đều đặn, nỗ lực tận tâm trong công việc ở lớp và tuân thủ nội quy và quy định của trường. Hầu hết tất cả học sinh có thể chia sẻ với ban quản trị và giáo viên có trách nhiệm để tạo nên một môi trường học lành mạnh cho việc học tập và sinh hoạt.

2. Học sinh có trách nhiệm bảo vệ và chăm sóc tất cả các tài sản và hỗ trợ nhân viên nhà trường trong việc điều hành một trường học an toàn cho tất cả học sinh. Tất cả học sinh cũng có trách nhiệm báo cáo các sự kiện và hoạt động bất thường, chẳng hạn như phá hoại và trộm cắp tài sản của nhà trường và của học sinh, và kể cả các hoạt động ma túy.
3. Mỗi học sinh có trách nhiệm thể hiện sự tôn trọng quyền của giáo viên, học sinh, quản trị viên và tất cả những người có liên hệ đến quá trình giáo dục.
4. Học sinh có trách nhiệm xin hẹn gặp để trao đổi với giáo viên, tư vấn, quản trị viên, hoặc bất kỳ nhân viên nào khác liên hệ với trường học. Các học sinh phải có trách nhiệm chỉ ra mức độ khẩn cấp mà học sinh định trình bày với họ.
5. Học sinh tin rằng nếu giáo viên có sai sót khi chấm điểm, (học sinh) có trách nhiệm yêu cầu giáo viên xem xét điểm của học sinh trong một thời gian thích đáng.
6. Học sinh phục vụ trong các ủy ban có trách nhiệm đại diện học sinh và báo cáo tiến trình hoạt động của học.
7. Học sinh có trách nhiệm tránh phân phối hoặc trưng bày các tài liệu tục tĩu, bôi nhọ hoặc ủng hộ Ủy ban của các hành vi trái pháp luật. Học sinh có trách nhiệm tham khảo ý kiến trước với nhân viên thích hợp của trường để xác định định nghĩa pháp lý như vậy. Học sinh có trách nhiệm không can thiệp vào các chương trình của trường. Học sinh phải chịu trách nhiệm cho hành động của họ.
8. Học sinh có trách nhiệm biết và tuân theo các quy tắc và quy định liên quan đến các hoạt động của khóa học và ngoại khóa.
9. Học sinh có trách nhiệm tham gia và hỗ trợ chính quyền của học sinh.
10. Học sinh từ 18 tuổi trở lên có trách nhiệm thông báo lãnh đạo nhà trường rằng các em tới tuổi trưởng thành.
11. Học sinh có trách nhiệm tuân theo luật pháp và các quy tắc liên quan đến hồ sơ của học sinh.
12. Học sinh có trách nhiệm trang phục gọn gàng, sạch sẽ và tuân theo các tiêu chuẩn về sức khỏe và sự an toàn. Học sinh phải mang giày.
13. Học sinh có trách nhiệm tự khởi xướng thủ tục tố tụng nếu họ cảm thấy bị kỷ luật vì vi phạm hành vi ngoài trường và nếu hành vi đó không liên quan đến trường học.
14. Học sinh có trách nhiệm trình bày các khiếu tố hoặc khiếu nại và các giải pháp có thể, một cách rõ ràng, ngắn gọn trong một thời gian hợp lý.

15. Học sinh có trách nhiệm biết các quyền của họ theo đúng thủ tục. Học sinh có trách nhiệm, trong khoảng thời gian hợp lý, để làm theo quy trình kháng cáo. Các mức độ kháng cáo sẽ là:

15.1 Nhân viên được cho là đã vi phạm quyền sinh viên

15.2 Cấp chỉ huy trực tiếp của nhân viên đó

15.3 Trợ lý Hiệu trưởng hoặc Hiệu phó

15.4 Hiệu trưởng

15.5 Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm

15.6 Hội đồng Quản trị của Học khu.

15.7 Hội đồng Giáo dục của Quận Hạt.

Các Khái niệm và Vai trò

Bởi vì trọng tâm của hệ thống trường học là học sinh, nên đương nhiên Hội đồng Quản trị và nhân viên của Học khu phải cung cấp phúc lợi về thể chất và trí tuệ cho học sinh. Học khu sẽ phối hợp chặt chẽ với phụ huynh / người giám hộ và cộng đồng để đạt được sự hài hòa về lợi ích trong việc cung cấp cho nhu cầu của học sinh.

Học sinh sẽ chịu trách nhiệm cá nhân để tận dụng tối đa những cơ hội giáo dục đó. Người ta cũng hy vọng rằng do kết quả kinh nghiệm của toàn trường, học sinh sẽ đánh giá cao các giá trị của kỷ luật tự giác, trách nhiệm, tôn trọng người khác, đất nước của họ và các quy trình của chính phủ.

Hội đồng sẽ cố gắng xóa bỏ mọi hạn chế của các cơ sở và có nghĩa là cản trở tất cả những ai muốn học trong hệ thống trường học này.

Phân biệt đối xử giữa các học sinh ghi danh học hoặc theo học tại các trường của Học khu liên quan đến màu da, tín ngưỡng, chủng tộc, giới tính, tôn giáo, tổ tiên, người tàn tật, hoặc nguồn gốc quốc gia đều bị cấm.

(*cf. 5145.3 - Không phân biệt đối xử*)

Vai trò của Hội đồng Quản trị

Hội đồng:

1. Thiết lập các chính sách nhằm cung cấp chương trình giáo dục tốt nhất có thể được cho tất cả học sinh của học khu.

Thông qua: ngày 24 tháng 6 năm 76

Sửa đổi: ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 2 tháng 6 năm 94, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08

2. Cho phép thành lập các lớp học, chương trình hoặc cơ sở vật chất đặc biệt khác dành cho học sinh có nhu cầu giáo dục đặc biệt để tuân thủ theo mọi quy định của pháp luật
3. Cung cấp phúc lợi về thể chất và tinh thần cho học sinh
4. Xác định các chính sách liên quan đến hành vi và sự hiện diện/có mặt của tất cả học sinh theo giới hạn luật quy định

Học sinh và Phụ huynh là Khách

Ban Quản trị và nhân viên Hành chính (sau đây gọi là Học khu) tin rằng tất cả học sinh đều có thể thành công khi được cung cấp một môi trường học tập tối ưu. Học khu mong muốn cung cấp môi trường này để mỗi học sinh có thể hoàn thành tốt mục tiêu của họ trong thời gian học trung học và sau khi tốt nghiệp.

Mỗi học sinh sẽ được đối xử như một khách hàng riêng biệt có trình độ học vấn, xã hội và nhu cầu tình cảm được học sinh, phụ huynh/người giám hộ và nhân viên xác định dễ dàng. Các môi trường học tập tổng thể sẽ được mô tả là tôn trọng cá nhân liên quan đến học sinh, nhân viên và phụ huynh/người giám hộ.

Học khu tin rằng sự thành công của học sinh phụ thuộc chủ yếu vào khoản đầu tư mà chúng ta đầu tư vào họ và phản ứng của họ đối với việc đầu tư này. Tất cả nhân viên học khu sẽ cam kết phục vụ học sinh của chúng ta hiệu quả hơn mỗi năm và sẽ chịu trách nhiệm cho sự thành công của mỗi học sinh. Học khu sẽ cung cấp các nguồn lực, lãnh đạo, hướng dẫn nhằm đảm bảo thực hiện thành công chính sách này.

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ thực hiện chính sách này và sử dụng hệ thống trách nhiệm liên quan đến tất cả các thành phần của cộng đồng giáo dục. Học khu và quản trị viên của các trường phải cung cấp sự lãnh đạo và khuyến khích học sinh, phụ huynh/người giám hộ, và nhân viên thực hiện chính sách này.

Giáo viên và nhân viên được phân loại (không có chứng chỉ) sẽ thể hiện những kỳ vọng tích cực và đưa ra những khích lệ khen thưởng nhằm giúp tất cả học sinh có thể và sẽ thành công. Giáo viên sẽ là đối tác tích cực trong việc phát triển và thực hiện các chiến lược thành công cho tất cả học sinh. Hỗ trợ sẽ được phản ánh qua sự quan tâm, lịch sự và tôn trọng cá nhân dành cho học sinh và phụ huynh/người giám hộ.

Huấn luyện viên, giám đốc thể thao và nhân viên hỗ trợ của tất cả các chương trình thể thao sẽ tích cực thực hiện và hỗ trợ chính sách này.

Thông qua: ngày 24 tháng 6 năm 76

Sửa đổi: ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 2 tháng 6 năm 94, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08

Phụ huynh/người giám hộ tham gia với tư cách là đối tác tích cực của nhà trường trong việc xác định nhu cầu và giúp đạt được mục tiêu và mục đích của học sinh. Phụ huynh dự kiến sẽ cung cấp sự củng cố, tôn trọng và khích lệ liên tục cho học sinh và nhân viên.

Tất cả các trường sẽ trưng bày và chứng minh/thực hiện các chỉ dẫn trực quan thông qua các chiến dịch truyền thông toàn trường hoặc các phương tiện khác mà những thay đổi về quy trình đang diễn ra nhằm mang lại sự thay đổi mô hình trong hành động hành vi và nhận thức.

Học sinh (Khách hàng) có trách nhiệm cam kết thời gian, công sức và sự cống hiến để giúp đạt được thành công trong học tập. Học sinh phải đối xử lịch sự và tôn trọng các nhân viên và phụ huynh/người giám hộ.

Học sinh kỳ vọng sẽ thực hiện các công việc được yêu cầu với sự hợp tác của giáo viên để hoàn thành mục tiêu của họ và đưa ra phản hồi liên tục cho giáo viên, nhân viên và phụ huynh/người giám hộ về sự tiến bộ của chính họ trong việc đạt được các mục tiêu của họ.

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý:

MÃ SỐ GIÁO DỤC

200-261 Cấm phân biệt đối xử dựa trên giới tính

Các chỉnh sửa Giáo dục năm 1972, TIÊU ĐỀ IX

35160 Thảm quyền của hội đồng quản trị

35160.1 Thảm quyền của các học khu

35291-35291.5 Các quy tắc

Thông qua: ngày 24 tháng 6 năm 76

Sửa đổi: ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 2 tháng 6 năm 94, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Những Trách Nhiệm và Quyền Hạn Của Phụ Huynh

Hội đồng Quản trị công nhận rằng phụ huynh / người giám hộ của học sinh của Học khu có những quyền nhất định cũng như trách nhiệm liên quan đến việc giáo dục con cái của họ.

Hội đồng tin rằng giáo dục học sinh của Học khu là trách nhiệm chung. Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ làm việc với phụ huynh / người giám hộ, bao gồm cả phụ huynh / người giám hộ của học sinh học tiếng Anh, để xác định vai trò và trách nhiệm phù hợp của phụ huynh / người giám hộ, nhân viên nhà trường và học sinh nhằm tiếp tục phát triển trí tuệ, thể chất, tình cảm và xã hội của học sinh của mỗi trường, bao gồm những cách mà nhà trường và phụ huynh / người giám hộ có thể giúp học sinh đạt được các tiêu chuẩn học tập và các tiêu chuẩn khác của trường.

Trong việc giáo dục này, trách nhiệm chính của trường là cung cấp một chương trình giảng dạy và chương trình hướng dẫn có chất lượng cao trong một môi trường học tập hỗ trợ và hiệu quả, cho phép tất cả học sinh đáp ứng tất cả mong đợi học tập của trường.

Phụ huynh / người giám hộ sẽ có cơ hội làm việc với các trường trong mối quan hệ đối tác hỗ trợ và tôn trọng lẫn nhau và giúp con cái họ thành công ở trường. (Mã số Giáo dục 51100).

(cf. 5022 - *Quyền Riêng tư của Học sinh và Gia đình*)

(cf. 6020 - *Sự Tham gia của Phụ huynh*)

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ đảm bảo rằng nhân viên của Học khu hiểu được các quyền của phụ huynh / người giám hộ dựa theo luật pháp và chính sách của Hội đồng Quản trị và tuân theo các thông lệ được chấp nhận nhằm tôn trọng các quyền đó.

(cf. 4131 - *Bồi dưỡng Nhân viên*)

(cf. 4231 - *Bồi dưỡng Nhân viên*)

(cf. 4331 - *Bồi dưỡng Nhân viên*)

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ đảm bảo rằng phụ / người giám hộ nhận được thông báo về các quyền của phụ huynh theo luật quy định.

(cf. 5145.6 - *Các Thông báo cho Phụ huynh*)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ thực hiện tất cả các bước hợp lý để đảm bảo rằng tất cả phụ huynh/người giám hộ nói ngôn ngữ khác tiếng Anh sẽ được thông báo chính xác bằng tiếng Anh, và bằng ngôn ngữ họ có thể hiểu được về các quyền và cơ hội dành cho họ theo Bộ luật Giáo dục 48985 và theo Tiêu đề VI của Đạo luật Dân quyền năm 1964 được cung cấp thông tin liên lạc có ý nghĩa bằng ngôn ngữ mà họ có thể hiểu và sử dụng

dụng được các thông báo thông tin đầy đủ về bất kỳ chương trình, dịch vụ hoặc hoạt động nào của khu học mà phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh không hạn chế, như được mô tả trong AR 5145.6. (M4 số Giáo dục 51101.1)

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý:

MÃ SỐ GIÁO DỤC

33126 *Phiếu báo cáo trách nhiệm của trường*
35291 *Nội quy kỷ luật*
48070.5 *Việc lên lớp và ở lại lớp của học sinh*
48985 *Thông báo cho phụ huynh bằng ngôn ngữ khác, không phải tiếng Anh*
49091.10-49091.19 *Đánh giá của phụ huynh về chương trình học và giảng dạy*
49602 *Bảo mật thông tin học sinh*
51100-51102 *Quyền của phụ huynh/người giám hộ*
51513 *Niềm tin cá nhân*
60510 *Hủy bỏ tài liệu giảng dạy dự thừa*

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1232g *Đạo luật về Quyền Riêng tư và Quyền Giáo dục của gia đình*
1232h *Bảo vệ quyền lợi của học sinh*

Các Nguồn Thông tin:

TRANG MẠNG

CSBA: <http://www.csba.org>

CDE: <http://www.cde.ca.gov>

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 4 tháng 3 năm 21

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Các Thông Báo Dành Cho Phụ Huynh

Hội đồng Quản trị nhận ra rằng các thông báo là điều cần thiết để liên lạc hiệu quả giữa nhà trường và gia đình và để thông báo cho phụ huynh / người giám hộ về các chương trình giáo dục, hoạt động của trường và quyền lợi hợp pháp của học sinh và phụ huynh / người giám hộ. Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ gửi cho học sinh và phụ huynh / người giám hộ tất cả các thông báo theo yêu cầu của pháp luật và bất kỳ thông báo nào khác mà cô/cậu (nhân viên của Học khu) tin rằng sẽ thúc đẩy sự hiểu biết và sự tham gia của phụ huynh.

(cf. 5020 - Quyền và Trách nhiệm của Phụ huynh)

(cf. 5022 - Quyền Riêng tư của Học sinh và Gia đình)

(cf. 6020 - Sự Tham gia của Phụ huynh)

Thông báo về quyền hạn và trách nhiệm của phụ huynh / người giám hộ được quy định trong Bộ luật Giáo dục 48980 sẽ được gửi vào đầu mỗi năm học và có thể được cung cấp qua thư thông thường, bằng điện thư khi được phụ huynh / người giám hộ yêu cầu, hoặc bằng phương pháp thông thường nào khác được Học khu sử dụng để liên lạc với phụ huynh / người giám hộ bằng văn bản (Mã số Giáo dục 48981)

Không có hoạt động nào được quy định trong Bộ luật Giáo dục 48980 sẽ được thực hiện đối với bất kỳ học sinh cụ thể nào trừ khi phụ huynh / người giám hộ của học sinh đã được thông báo về hành động đó thông qua thông báo hàng năm hoặc thông báo đặc biệt riêng biệt khác. Nội dung của bản thông báo phải ghi rõ hoạt động sẽ được thực hiện và ngày dự đoán mà hoạt động này sẽ xảy ra. (Mã số Giáo dục 48983-48984)

Thông báo hàng năm sẽ bao gồm yêu cầu phụ huynh / người giám hộ ký vào bản thông báo và gửi lại cho trường hoặc, nếu bản thông báo được cung cấp bằng điện thư, phụ huynh / người giám hộ sẽ gửi giấy xác nhận đã ký lại cho nhà trường. Chữ ký của phụ huynh / người giám hộ là một xác nhận đã nhận được thông tin nhưng không cho biết rằng sự đồng ý tham gia vào bất kỳ chương trình cụ thể nào đã được đưa ra hoặc từ chối. (Mã số Giáo dục 48982) Bất cứ khi học sinh nào ghi danh vào một trường học của Học khu trong năm học, phụ huynh / người giám hộ của em sẽ được cung cấp tất cả các thông báo cần thiết của phụ huynh tại thời điểm đó.

Thông báo sẽ được trình bày theo một định dạng thống nhất và dễ hiểu, đồng thời bằng ngôn ngữ mà phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) có thể hiểu được khi cần thiết để cung cấp cho phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) thông tin liên lạc có ý nghĩa và thông báo đầy đủ cho phụ huynh/người giám hộ đó về thông tin được cung cấp cho những người phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh không hạn chế về các chương trình, dịch vụ và hoạt động của học khu.

Bất cứ khi có 15 phần trăm học sinh đăng ký vào trường học, nói một ngôn ngữ chính khác ngoài tiếng Anh, được xác định từ bản dữ liệu điều tra dân số của Bộ Giáo dục California được thu thập theo Bộ luật Giáo dục 52164, tất cả các thông báo được gửi cho phụ huynh / người giám hộ của bất kỳ những học sinh sẽ, ngoài việc được viết bằng tiếng Anh, được viết bằng ngôn ngữ chính, và có thể được trả lời lại bằng tiếng Anh hoặc ngôn ngữ chính. (Bộ luật Giáo dục 48981, 48985). Thêm vào việc cung cấp những thông báo bằng văn bản với ngôn ngữ chính của phụ huynh/người giám hộ của những học sinh nói ngôn ngữ chính không phải tiếng Anh và chiếm 15 phần trăm trở lên trong tổng số

Thông qua: ngày 10 tháng 6 năm 02

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 7 tháng 6 năm 18, ngày 4 tháng 3 năm 21

học sinh ghi danh ở bất kỳ trường học nào trong học khu (theo Mã số Giáo dục California Mục 48985), học khu cũng phải cung cấp thông tin liên lạc bằng văn bản hoặc bằng miệng có nghĩa cho các phụ huynh / người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) khác bằng ngôn ngữ mà họ có thể hiểu được (nói chung, thông tin phải được cung cấp bằng cùng một phương tiện giao tiếp được sử dụng cho phụ huynh/người giám hộ nói tiếng Anh, ví dụ: bản dịch viết cho các thông báo hoặc giải thích bằng lời đối với thông tin được cung cấp bằng miệng bằng tiếng Anh), và sẽ thông báo đầy đủ cho phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) về thông tin được cung cấp bằng lời hoặc bằng văn bản cho phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) về các chương trình, dịch vụ và hoạt động của học khu. Khi thông báo bằng văn bản liên quan đến việc phụ huynh/người giám hộ tham gia vào các chương trình, cuộc họp hoặc hoạt động khác không thể được cung cấp bằng ngôn ngữ cụ thể mà phụ huynh/người giám hộ hiểu được, học khu sẽ đảm bảo rằng thông báo sẽ được nêu rõ (bằng ngôn ngữ mà phụ huynh/người giám hộ có thể hiểu, hoặc phụ huynh được thông báo theo cách khác) rằng phụ huynh/người giám hộ có thể yêu cầu giải thích bằng lời các thông báo này bằng cách liên hệ với nhân viên trường hoặc Văn phòng Dịch vụ Học sinh của Học khu.

Khi thông tin được cung cấp bằng lời trong một chương trình, cuộc họp hoặc hoạt động khác, học khu sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) rằng họ có thể liên hệ với quản trị viên trường học của họ hoặc bất kỳ nhân viên nào khác của Học khu (hoặc Văn phòng Dịch vụ Học sinh của Học khu nếu cuộc họp hoặc sự kiện đó đang ở Văn phòng Học khu) để yêu cầu một thông dịch viên cho (các) cuộc họp, (các) chương trình hoặc (các) hoạt động. Nhân viên trường học hoặc Văn phòng Dịch vụ Học sinh sẽ cung cấp một thông dịch viên bằng lời, hoặc nếu không có sẵn, sẽ liên hệ với Đường dây Ngôn ngữ hoặc dịch vụ thông dịch khác để cung cấp thông tin liên quan có nghĩa. Bất cứ khi nào nhân viên biết rằng phụ huynh/người giám hộ của học sinh vì bất kỳ lý do nào không hiểu các thông báo được in của Học khu, Hiệu trưởng hoặc người được ủy nhiệm sẽ làm việc với phụ huynh/người giám hộ thiết lập các phương tiện liên hệ thích hợp khác.

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý:

MÃ SỐ GIÁO DỤC

221.5 Cẩm phân biệt giới tính

231.5 Chính sách quấy rối tình dục

234.7 Bảo vệ học sinh liên quan đến tình trạng nhập cư và quyền công dân

262.3 Kháng cáo; thông tin về: sự sẵn có của các biện pháp dân sự

310 Chương trình Hòa nhập Tiếng Anh có Cấu trúc

313 Phân loại lại người học tiếng Anh, tư vấn cho phụ huynh

313.2 Người Học tiếng Anh dài hạn, thông báo

440 Đánh giá trình độ tiếng Anh; hướng dẫn trong việc phát triển tiếng Anh

8483 Chương trình trước/sau giờ học; ưu tiên ghi danh

17288 Học sinh: Trường học

17611.5-17612 Thông báo sử dụng thuốc trừ sâu

32221.5 Bảo hiểm cho thành viên đội thể thao

32255-32255.6 Quyền từ chối việc sử dụng động vật có hại hoặc mang tính hủy diệt

32390 Chương trình kiểm tra vân tay; hợp đồng; kinh phí; sự đồng ý của phụ huynh/người giám hộ

33479.3 Đạo luật Ngăn ngừa Ngừng tim Đột ngột của Eric Paredes

35160.5 Hoạt động ngoại khóa và đồng khóa

35178.4 Thông báo tình trạng được chứng nhận

Thông qua: ngày 10 tháng 6 năm 02

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 7 tháng 6 năm 18, ngày 4 tháng 3 năm 21

35183 Quy định về trang phục của trường; đồng phục
35186 Khiếu nại liên quan đến việc thiếu sót về tài liệu giảng dạy và cơ sở vật chất
35211 Đào tạo lái xe; bảo hiểm của khu học, trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ
35256 Bản báo cáo trách nhiệm của trường
35258 Bản báo cáo trách nhiệm của trường
35291 Quy tắc
37616 Tư vấn
39831.5 Quy tắc và thông tin dành cho người đi xe buýt của trường học
44050 Quy tắc ứng xử của nhân viên, tương tác của nhân viên với học sinh
44808.5 Được giấy phép rời khỏi sân trường
46010.1 Thông báo về lý do nhận dịch vụ y tế bảo mật
46014 Những quy định về việc vắng mặt vì mục đích tôn giáo
46600-46611 Thỏa thuận về việc chuyển trường và ghi danh liên học khu
48000 Độ tuổi nhập học tối thiểu
48070.5 Việc lên lớp và ở lại lớp của học sinh
48204 Các yêu cầu về nơi cư ngụ
48205 Vắng mặt vì lý do cá nhân
48206.3 Học sinh khuyết tật tạm thời; hướng dẫn cá nhân; các định nghĩa
48207 Học sinh khuyết tật tạm thời ở bệnh viện ngoài ranh giới khu học
48208 Học sinh khuyết tật tạm thời tại các bệnh viện đủ tiêu chuẩn
48213 Thông báo trước về việc trục xuất vì nghỉ học/vắng mặt
48216 Chích ngừa
48260.5 Thông báo cho phụ huynh về việc nghỉ học không có lý do
48262 Cần tổ chức họp phụ huynh về vấn đề nghỉ học không có lý do
48263 Giấy giới thiệu chuyển tới SARB hoặc văn phòng quản chế
48301 Việc chuyển trường liên học khu
48350-48361 Đạo luật Ghi danh
48354 Lựa chọn chuyển trường được xác định theo Đạo luật Ghi danh
48357 Tình trạng của đơn chuyển trường được xác định theo Đạo luật Ghi danh
48412 Chứng chỉ về Năng lực
48432.3 Đăng ký tự nguyện vào bồi dưỡng giáo dục (hằng năm)
48432.5 Học sinh không tự nguyện chuyển trường
48850-48859 Giáo dục thiếu niên được nhận nuôi và học sinh vô gia cư
48900.1 Cần có sự tham gia của phụ huynh sau khi bị đình chỉ
48904 Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ đối với hành vi sai trái cố ý của học sinh
48904.3 Giữ lại điểm, bằng cấp, hoặc bằng điểm
48906 Thông báo việc giao học sinh cho nhân viên giữ an toàn và cung cấp thông tin về tài nguyên
48911 Thông báo trong trường hợp đình chỉ
48911.1 Phân công vào lớp học đình chỉ có giám sát
48912 Phiên họp kín; xem xét việc đình chỉ
48915.1 Cá nhân bị đuổi học: ghi danh ở học khu khác
48916 Thủ tục ghi danh trở lại

Thông qua: ngày 10 tháng 6 năm 02

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 7 tháng 6 năm 18, ngày 4 tháng 3 năm 21

- 48915.1 Cá nhân bị đuổi học: ghi danh ở học khu khác
- 48916 Thủ tục ghi danh trở lại
- 48918 Quy trình điều chỉnh các thủ tục đuổi học
- 48929 Chuyển trường của học sinh bị kết án trọng tội bạo lực hoặc tội nhẹ
- 48980 Các thông báo bắt buộc vào đầu học kỳ
- 48980.3 Thông báo sử dụng thuốc trừ sâu
- 48981 Thời gian và phương tiện thông báo
- 48982 Chữ ký; trở lại trường học; hiệu lực của chữ ký
- 48983 Nội dung của các thông báo
- 48984 Các hoạt động bị cấm trừ khi có thông báo
- 48985 Thông báo cho phụ huynh bằng ngôn ngữ khác, ngoài tiếng Anh
- 48987 Thông tin lạm dụng trẻ em
- 49013 Sử dụng thủ tục khiếu nại thống nhất đối với các khiếu nại liên quan đến học phí
- 49063 Thông báo cho phụ huynh về quyền lợi của họ
- 49067 Quy định về thành tích của học sinh
- 49068 Chuyển hồ sơ ghi danh lâu dài và học bổng
- 49069 Quyền truy cập tuyệt đối
- 49070 Nội dung hồ sơ có nhiều đòi hỏi
- 49073 Tiết lộ thông tin danh bạ
- 49073.6 Hồ sơ học sinh, mạng xã hội
- 49076 Truy cập vào hồ sơ học sinh
- 49077 Truy cập thông tin liên quan đến học sinh theo lệnh của tòa án
- 49403 Hợp tác trong việc kiểm soát bệnh truyền nhiễm và chích ngừa
- 49423 Quản lý thuốc theo toa cho học sinh
- 49451 Khám sức khỏe: cha mẹ từ chối không đồng ý
- 49452.5 Kiểm tra chứng vẹo cột sống
- 49452.7 Thông tin về bệnh tiểu đường loại 2
- 49452.8 Đánh giá sức khỏe răng
- 49456 Kết quả kiểm tra thị lực hoặc thính giác
- 49471-49472 Bảo hiểm
- 49475 Vận động viên học sinh; chấn động và chấn thương về đầu
- 49480 Tiếp tục phát thuốc dùng trong các điều kiện khi không có đợt cấp
- 49510-49520 Đạo luật Dịch vụ và Giáo dục Dinh dưỡng Gia đình Duffy-Moscone năm 1970
- 49557.5 Đạo luật ngăn ngừa nạn đói và đối xử công bằng với trẻ em năm 2017; thông báo số dư âm trong bữa ăn
- 51225.1 Miễn yêu cầu tốt nghiệp của học khu
- 51225.2 Tín chỉ khóa học; thanh niên được nhận nuôi, thanh niên vô gia cư, cựu học sinh từ tòa án vị thành niên và học sinh có liên quan với quân đội (cựu quân nhân hoặc học sinh thuộc gia đình quân nhân)
- 51225.3 Yêu cầu tốt nghiệp; các khóa học đáp ứng tiêu chí bước đầu vào đại học
- 51229 Khóa học dành cho lớp 7-12
- 51513 Niềm tin cá nhân; riêng tư
- 51938 Quyền của phụ huynh/người giám hộ về: thông báo về HIV/AIDS và hướng dẫn về sức khỏe tình dục

Thông qua: ngày 10 tháng 6 năm 02

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 7 tháng 6 năm 18, ngày 4 tháng 3 năm 21

52164 Điều tra về Ngôn ngữ
52164.1 Phương pháp điều tra dân số; xác định ngôn ngữ chính; đánh giá về kỹ năng ngôn ngữ 52164.3 Thông báo đánh giá lại năng lực về ngôn ngữ
52164.3 Đánh giá lại trình độ của học sinh học tiếng Anh; thông báo kết quả
54444.2 Các chương trình giáo dục dành cho người di cư; sự tham gia của phụ huynh
56301 Hệ thống tìm trẻ em; chính sách liên quan đến quyền thông báo bằng văn bản
56321 Giáo dục đặc biệt: kế hoạch đánh giá được đề xuất
56321.5-56321.6 Thông báo về quyền của phụ huynh liên quan đến giáo dục đặc biệt
56329 Thông báo bằng văn bản của quyền về kết quả điều tra; đánh giá độc lập
56341.1 Phát triển chương trình giáo dục cá nhân; quyền ghi âm trong cuộc họp
56341.5 Cuộc họp nhóm chương trình giáo dục cá nhân
56343.5 Cuộc họp về Kế hoạch Học tập Cá nhân
56521.1 Can thiệp hành vi
58501 Trường học thay thế: cần thông báo trước khi tiến hành
60615 Miễn đánh giá của tiểu bang
60641 Chương trình Báo cáo và Kiểm tra theo Tiêu chuẩn
69432.9 Nộp điểm trung bình cho chương trình Cal Grant
BỘ LUẬT DẪN SỰ
1798.29 Hồ sơ học khu, vi phạm an ninh
MÃ SỐ SỨC KHỎE VÀ SỰ AN TOÀN
1596.857 Quyền vào nơi giữ trẻ
104420 Phòng chống sử dụng thuốc lá
104855 Phương pháp điều trị bằng thuốc ngậm chống sâu răng tại chỗ sẵn có
116277 Kiểm tra chì/độ kiềm trong nước uống trường học
120365-120375 Chích ngừa
120440 Chia sẻ thông tin chích ngừa
124100-124105 Khám sức khỏe và các mũi chích ngừa
MÃ SỐ HÌNH SỰ
626.81 Thông báo cho phép người phạm tội tình dục tình nguyện làm việc trong khuôn viên trường
627.5 Yêu cầu điều trần sau khi việc đăng ký bị từ chối hoặc bị thu hồi
MÃ SỐ QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5
852 Miễn đánh giá của tiểu bang
863 Chương trình kiểm tra tiêu chuẩn và báo cáo
3052 Can thiệp hành vi
4622 Thông báo thủ tục khiếu nại đồng nhất
4631 Thủ tục khiếu nại đồng nhất; thông báo quyết định và quyền kháng cáo
4702 Học sinh chuyển trường được xác định theo Đạo luật ghi danh
4917 Thông báo chính sách quấy rối tình dục
11303 Tái phân loại học sinh học tiếng Anh
11511.5 Đánh giá trình độ thành thạo tiếng Anh; kết quả kiểm tra
11523 Thông báo về kết quả kiểm tra năng lực

Thông qua: ngày 10 tháng 6 năm 02

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 7 tháng 6 năm 18, ngày 4 tháng 3 năm 212

18066 Chính sách và thủ tục trẻ em vắng mặt khi (nhận dịch vụ) chăm sóc trẻ em
18094-18095 Thông báo Hành động (hủy dịch vụ chăm sóc trẻ em); dịch vụ chăm sóc trẻ em
18114 Thông báo phí quá hạn; dịch vụ chăm sóc trẻ em
18118-18119 Thông báo (thực hiện) Hành động (hủy dịch vụ chăm sóc trẻ em); dịch vụ chăm sóc trẻ em
MÃ SỐ QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 17
2951 Các kiểm tra thành giác
6040 Khoảng thời gian để có được các mũi chích ngừa cần thiết
MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20
1232g Đạo luật về quyền riêng tư và giáo dục gia đình
1232h Quyền riêng tư
1415 Các biện pháp bảo vệ theo thủ tục
6311 Kế hoạch của Tiểu bang
6312 Kế hoạch của cơ quan giáo dục địa phương
6318 Sự tham gia của phụ huynh
7908 Nhà tuyển dụng lực lượng vũ trang tiếp cận học sinh
MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42
1758 Chương trình dinh dưỡng trẻ em
11431-11435 Đạo luật hỗ trợ người vô gia cư McKinney-Vento
MÃ SỐ QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 7
245.5 Tiêu chí hội đủ điều kiện nhận bữa ăn miễn phí và giảm giá
245.6a Giấy xác minh tình hội đủ điều kiện nhận các bữa ăn miễn phí và giảm giá
MÃ SỐ QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34
99.7 Hồ sơ học sinh, các thông báo hằng năm
99.30 Tiết lộ thông tin nhận dạng cá nhân
99.34 Hồ sơ học sinh, tiết lộ cho các cơ quan giáo dục khác
99.37 Tiết lộ thông tin danh bạ
104.32 Trách nhiệm của học khu trong việc cung cấp nền giáo dục công phù hợp miễn phí
104.36 Các biện pháp bảo vệ theo thủ tục
104.8 Không phân biệt đối xử
106.9 Phổ biến chính sách, không phân biệt đối xử về giới tính
200.48 Giáo viên có đủ trình độ
300.300 Sự đồng ý của phụ huynh cho việc đánh giá giáo dục đặc biệt
300.322 Sự tham gia của phụ huynh trong các cuộc họp nhóm IEP
300.502 Đánh giá giáo dục độc lập của học sinh khuyết tật
300.503 Thông báo trước bằng văn bản về việc xác định, đánh giá hoặc bố trí học sinh khuyết tật
300.504 Thông báo về các biện pháp bảo vệ theo thủ tục dành cho học sinh khuyết tật
300.508 Khiếu nại theo đúng thủ tục
300.530 Thủ tục kỷ luật
MÃ SỐ VỀ CÁC QUY ĐỊNH CỦA LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 40
763.84 Kiểm tra amiăng, hành động ứng phó và hành động sau khi ứng phó
763.93 Kế hoạch quản lý

Thông qua: ngày 10 tháng 6 năm 02

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 7 tháng 6 năm 18, ngày 4 tháng 3 năm 21



Preparing every student to thrive in a global society.

Chuẩn bị cho Tất cả Học sinh Phát triển trong Xã hội Toàn cầu

Kính thưa Quý Phụ Huynh / Người Giám Hộ,

Giáo dục của Tiểu bang California cho (chương trình) Khởi xướng Nền kinh tế Toàn cầu cung cấp cho phụ huynh quyền yêu cầu **các chương trình hòa nhập ngôn ngữ** nhằm cung cấp cho học sinh quyền truy cập vào giảng dạy ngôn ngữ dựa vào nghiên cứu và chất lượng cao

(Chương trình) Khởi xướng Nền kinh tế Toàn cầu này cho biết rằng các chương trình tiếp thu ngôn ngữ là các chương trình giáo dục được thiết kế cho học sinh học tiếng Anh

- để đảm bảo việc tiếp thu tiếng Anh nhanh chóng và hiệu quả nhất có thể, và
- cung cấp giảng dạy cho những học sinh này về nội dung học thuật được nhà nước thông qua và các tiêu chuẩn Phát triển Ngôn ngữ tiếng Anh (ELD) thông qua sự Chỉ định và Tích hợp.

o Phát triển Ngôn ngữ tiếng Anh Chỉ định được định nghĩa là giảng dạy được cung cấp vào thời gian trong ngày học bình thường để tập trung hướng dẫn về các tiêu chuẩn ELD được tiểu bang thông qua để hỗ trợ Học sinh học tiếng Anh phát triển ngôn ngữ tiếng Anh quan trọng về các kỹ năng cần thiết cho việc học nội dung học thuật bằng tiếng Anh. (Bộ luật Quy định của California, Mục 5 [5 CCR] 11300[a])

o Phát triển Ngôn ngữ tiếng Anh Tích hợp được định nghĩa là giảng dạy trong đó các tiêu chuẩn ELD sử dụng song song với các tiêu chuẩn nội dung học tập được tiểu bang thông qua. Tích hợp Phát triển Ngôn ngữ tiếng Anh tích hợp bao gồm chương trình giảng dạy học thuật được thiết kế đặc biệt bằng tiếng Anh. (5 CCR Mục 11300[c])

Lá thư này đóng vai trò thông báo rằng Học khu trường Trung học East Side Union cung cấp Chương trình Hòa nhập tiếng Anh có Cấu trúc như là chương trình hòa nhập ngôn ngữ cho tất cả học sinh học tiếng Anh. (Bộ luật Giáo dục 305-306; 5 CCR 11309)

Trong Chương trình Hòa nhập Tiếng Anh có Cấu trúc (SEI), gần như tất cả các giảng dạy trong lớp học đều được cung cấp bằng tiếng Anh nhưng có chương trình giảng dạy và một bài thuyết trình được thiết kế cho học sinh đang học tiếng Anh. Thông thường, SEI bao gồm:

- Phát triển Ngôn ngữ tiếng Anh (ELD) phù hợp với trình độ thông thạo Anh ngữ của mỗi học sinh, thường là được cung cấp trong môi trường lớp học Phát triển Ngôn ngữ tiếng Anh Chỉ định,
- Nội dung hướng dẫn sử dụng các giảng dạy học thuật được thiết kế đặc biệt bằng tiếng Anh (SDAIE) bất cứ khi nào cần truy cập vào các chương trình giảng dạy cốt lõi, và
- Có thể bao gồm hỗ trợ bằng ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ của học sinh để kiểm tra sự hiểu biết và làm rõ khi cần thiết.

Theo Chính sách của Hội đồng Quản trị 6174, vào đầu mỗi năm học, khi học sinh đăng ký hoặc khi xác định học sinh là học sinh học tiếng Anh dựa trên kết quả của ELPAC, phụ huynh/người giám hộ của học sinh sẽ được cung cấp thông tin về loại chương trình tiếp thu ngôn ngữ dành cho học sinh trong học khu, bao gồm mô tả về chương trình, và quy trình yêu cầu thiết lập chương trình hòa nhập ngôn ngữ. (Mã số Giáo dục 310; 5 CCR 11310-11311)

Phụ huynh có thể đóng góp ý kiến về các chương trình hòa nhập ngôn ngữ trong quá trình phát triển về Trách nhiệm Kiểm soát và Kế hoạch của Địa phương. (Mã số Giáo dục 305). Trong phạm vi có thể, bất kỳ chương trình hòa nhập ngôn ngữ nào do phụ huynh/người giám hộ từ 30 tuổi trở lên yêu cầu học sinh tại trường hoặc bởi phụ huynh/người giám hộ của 20 học sinh trở lên ở bất kỳ cấp lớp nào sẽ được nhà trường cung cấp. Các chương trình hòa nhập ngôn ngữ khả thi có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở: (Mã số Giáo dục 305-306)

- Chương trình Hòa nhập Song ngữ cung cấp việc học ngôn ngữ tích hợp và giảng dạy học thuật cho học sinh học tiếng Anh và người bản ngữ nói một ngôn ngữ khác với mục tiêu đạt thành tích học tập cao, thông thạo ngôn ngữ thứ nhất và thứ hai, và sự hiểu biết đa văn hóa.
- Chương trình Chuyên tiếp hoặc Phát triển dành cho học sinh học tiếng Anh cung cấp việc giảng dạy đọc viết và học thuật bằng tiếng Anh và ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ của học sinh và điều đó cho phép học sinh học tiếng Anh đạt được trình độ tiếng Anh và nắm vững kiến thức học thuật về nội dung các môn học và những kỹ năng tư duy cao cấp, bao gồm cả tư duy phản biện, để đáp ứng các tiêu chuẩn nội dung học thuật của tiểu bang.

Nếu (quý vị) quan tâm đến một chương trình khác với Chương trình Hòa nhập tiếng Anh có Cấu trúc được cung cấp tại Học khu của Trường Trung học East Side, xin vui lòng liên lạc với Hiệu trưởng tại trường của con quý vị để biết thông tin về quy trình yêu cầu thành lập một chương trình thụ đắc ngôn ngữ.

Trân trọng,

Teresa Marquez
Phó Giám đốc Phụ trách về Dịch vụ Giáo dục



Preparing every student to thrive in a global society.

Chuẩn bị cho Tất cả Học sinh Phát triển trong Xã hội Toàn cầu

Kính gửi Phụ huynh/Người giám hộ:

Nếu con quý vị đang theo học tại một trường nhận được quỹ liên bang Tiêu đề I thông qua Tiểu học và Đạo luật Giáo dục Trung học (ESEA). Vào đầu mỗi năm học, ngành giáo dục địa phương các cơ quan nhận quỹ Tiêu đề I phải thông báo cho phụ huynh có (các) học sinh theo học Tiêu đề I ở trường mà họ có thể yêu cầu, và cơ quan sẽ cung cấp cho phụ huynh theo yêu cầu (và trong một thời gian nhất định), thông tin liên quan đến trình độ chuyên môn của lớp học của học sinh giáo viên, bao gồm tối thiểu:

1. Giáo viên của học sinh có:

- Đã đáp ứng các tiêu chí về giấy phép và trình độ chuyên môn của Tiểu bang đối với các cấp lớp và lĩnh vực của môn học mà giáo viên cung cấp sự giảng dạy;
- Đang giảng dạy trong tình trạng khẩn cấp hoặc tình trạng tạm thời khác thông qua các tiêu chí về trình độ chuyên môn hoặc giấy phép của Tiểu bang đã được miễn trừ; và
- Đang giảng dạy các lĩnh vực kỹ luật về chuyên môn của giáo viên

2. Liệu trẻ có được cung cấp dịch vụ bởi các phụ tá chuyên nghiệp hay không và, nếu có, chuyên môn của họ.

Nếu quý vị muốn biết thêm thông tin này, xin vui lòng liên hệ với Phó Tổng Giám đốc Nhân sự về Thông tin Tài nguyên ở số 408-347-5250

Học khu East Side nghiêm cấm phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa và bắt nạt trong các chương trình giáo dục, hoạt động hoặc việc làm dựa trên các đặc điểm thực tế hoặc nhận thức, tuổi tác, màu da, tình trạng khuyết tật, giới tính, nhận dạng giới tính, biểu hiện giới tính, quốc tịch, chủng tộc hoặc dân tộc, tôn giáo, tình dục, khuynh hướng tình dục, cha mẹ, tình trạng mang thai, gia đình hoặc tình trạng hôn nhân, hoặc mối quan hệ với một người hoặc một nhóm có một hoặc nhiều đặc điểm thực tế hoặc nhận thức này. Học khu Trường Trung học East Side yêu cầu nhân viên nhà trường thực hiện ngay lập tức các quy trình để can thiệp khi (họ) thấy an toàn để làm như vậy và khi họ chứng kiến hành vi phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa, hoặc bắt nạt.

Các câu hỏi hoặc khiếu nại về cáo buộc phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa và bắt nạt hoặc các mối quan ngại về công bằng và tuân thủ tiêu đề IX nên được chuyển đến Văn phòng Giám đốc Công bằng, Đa dạng & Hòa nhập tại (408) 347-5258 hoặc 830 N. Capitol Ave, San Jose, Ca 95133, (408) 347-5258, hoặc email đến sewellc@esuhsd.org

CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẬP THAY THẾ

Thông báo của Các trường Thay thế

Luật của Tiểu bang California ủy quyền cho tất cả các Học khu mở các trường thay thế. Mục 58500 của Bộ luật Giáo dục xác định trường thay thế là trường học hoặc nhóm các lớp học riêng biệt trong trường được điều hành theo phương cách chuyên:

- a) Tạo dịp tối đa cho học sinh phát triển tích cực như tự lực, chủ động, nhân ái, tự phát, tháo vát, can đảm, sáng tạo, có trách nhiệm và vui vẻ.
- b) Nhận biết rằng việc học tập tối ưu diễn ra chỉ khi học sinh học bởi vì cô/cậu muốn học tập.
- c) Duy trì môi trường học tập tối đa mà học sinh có động lực tự học và khuyến khích học sinh theo đuổi những điều mà cô/cậu muốn làm. Những lợi ích này cô/cậu có thể còn ấp ủ trong lòng trọn vẹn và tự động hoặc đưa đến toàn bộ hay một phần từ bài thuyết trình do thầy cô giáo trình bày về sự chọn lựa của các dự án học tập.
- d) Tạo dịp tối đa cho giáo viên, phụ huynh và học sinh hợp tác phát triển quá trình học tập và các môn học. Cơ hội này sẽ là một quá trình liên tục, lâu dài.
- e) Tạo dịp tối đa cho học sinh, giáo viên và phụ huynh liên tục phản ứng với thế giới đang thay đổi, bao gồm nhưng không giới hạn trong cộng đồng nơi trường tọa lạc.

Trong trường hợp bất kỳ phụ huynh, học sinh hoặc giáo viên nào muốn biết thêm những thông tin thêm về các trường thay thế thì Tổng giám đốc Hạt (Santa Clara) của các trường, văn phòng hành chính của Học khu và văn phòng Hiệu trưởng tại mỗi trường đều có sẵn các bản sao về luật để giúp quý vị biết thêm thông tin. Luật này đặc biệt cho phép những người quan tâm yêu cầu Hội đồng Quản trị của Học khu thành lập các chương trình học thay thế ở mỗi Học khu. (Bộ luật giáo dục Mục 58501)

Sự Tùy chọn Cho việc Tự học

Sự Lựa chọn Tự học của Học khu trường Trung học Eastside, được thành lập năm 1981, cung cấp hợp đồng Tự học cho những học sinh muốn học trung học nhưng không thể theo học một trường trung học phổ thông. Các học sinh ghi danh vào trường học tại nơi cư ngụ. Phụ huynh còn trẻ không có tiền gửi con vào nhà trẻ, là học sinh toàn thời gian, học sinh với các điều kiện về giáo dục và thể chất đặc biệt và những người khác đang nhận được một nền giáo dục có chất lượng cao thông qua (chương trình) Tự học.

Các Lựa chọn và Trách nhiệm của Học sinh

Học sinh Tự học phải tuân theo các tiêu chuẩn hạnh kiểm và hội đủ điều kiện cho các dịch vụ như các học sinh trung học phổ thông tại trường. Nhiều em sử dụng các thư viện trường trung học, tham gia vào các đoàn thể liên trường, tham dự vào SVCTE (các chương trình học nghề), để có kinh nghiệm làm việc và tham dự các sự kiện văn hóa xã hội do trường bảo trợ.

Điều kiện Bắt buộc

1. Học sinh phải được giới thiệu bởi trường học nơi họ cư ngụ.

HƯỚNG DẪN HỌC CÁ NHÂN TẠI NHÀ VÀ TRONG BỆNH VIỆN

Học sinh bị khuyết tật tạm thời và sẽ không thể đến trường trong thời gian quá 2 tuần có thể nhận được hướng dẫn cá nhân tại nhà tối đa 1 giờ mỗi ngày học. Vui lòng gọi cho trường để có được thông tin chi tiết về chương trình và các tiêu chuẩn mà học sinh nhận được hướng dẫn như vậy. Học sinh nằm trong bệnh viện hoặc cơ sở y tế trong khu dân cư khác sẽ được cung cấp dịch vụ giáo dục bởi Học khu trong khu vực mà cơ sở đó tọa lạc. Phụ huynh có trách nhiệm thông báo cho Học khu thích hợp về nhu cầu về dịch vụ học tập như vậy. (Bộ luật Giáo dục Mục 48206.3).

CÁC ĐÁNH GIÁ

Đánh giá về Thành tích và Tiến bộ của Học sinh California (CAASPP)

Hệ thống CAASPP dựa trên Tiêu chuẩn Cốt lõi Chung của Tiểu bang California (CA CCSS) về Nghệ thuật Ngôn ngữ tiếng Anh và Toán học, và Các Tiêu chuẩn Khoa học cho Hệ thống Tiếp theo. Mục tiêu chính của chương trình kiểm tra toàn tiểu bang này là để chuẩn bị tốt hơn cho tất cả học sinh vào đại học và nghề nghiệp trong thế kỷ hai mươi mốt. Đánh giá được làm trên máy tính, được phát triển thông qua Hiệp hội Đánh giá Cân bằng Thông minh, tạo thành nền tảng cho CAASPP. Tất cả học sinh lớp mười một đều làm bài thi này. Bất kỳ học sinh lớp mười hai nào chưa làm bài kiểm tra khoa học cũng sẽ được yêu cầu chỉ làm bài kiểm tra đó. Đối với học sinh khuyết tật hội đủ điều kiện tham gia kỳ thi thay thế dựa trên IEP của họ, CAA có sẵn.

Các bài đánh giá CAASPP ở lớp 11 mang lại nhiều lợi ích cho học sinh ở California.]

- Các bài đánh giá Toán và Ngôn ngữ Nghệ thuật tiếng Anh lớp 11 là một phần của Chương trình Đánh giá Sớm của các Đại học Tiểu bang California (EAP) và giúp việc sắp xếp vào đại học môn tiếng Anh và Toán tại các trường Đại học của Tiểu bang (CSU). Học sinh đạt điểm 4 trong các bài kiểm tra CAASPP Toán và tiếng Anh lớp 11 được coi là “sẵn sàng vào đại học” và có thể vào thẳng đại học trình độ Toán và tiếng Anh khi nhập học đại học tại một trường Đại học của Tiểu bang (CSU). Học sinh có điểm kiểm tra CAASPP cho thấy họ cần hỗ trợ trong giảng dạy sẽ được đưa vào các khóa học có thể bao gồm phòng thí nghiệm, dạy kèm, hội thảo và các khóa học kéo dài (các khóa học mở rộng theo thời hạn) được kết nối với các khóa học cấp đại học có tín chỉ. Nhiều trường đại học khác và trường cao đẳng cũng chấp nhận điểm EAP như bằng chứng về sự sẵn sàng vào đại học.
- Điểm kiểm tra Ngôn ngữ Nghệ thuật tiếng Anh CAASPP cũng là một yêu cầu để hội đủ điều kiện nhận Giấy Chứng nhận Song ngữ của Tiểu bang California (SSB).
- Điểm môn Toán và Khoa học của kỳ thi CAASPP là thước đo chọn lựa được sử dụng để đánh giá học sinh hội đủ điều kiện nhận Bằng khen Golden State.
- Điểm Ngôn ngữ Nghệ thuật tiếng Anh của kỳ thi CAASPP được sử dụng để đánh giá trình độ học sinh là học sinh học tiếng Anh được phân loại lại và chuyển sang tiếng Anh thành thạo.

Bộ luật Giáo dục California quy định rằng phụ huynh/người giám hộ có thể gửi yêu cầu bằng văn bản cho Hiệu trưởng trường học của học sinh nếu họ không muốn học sinh của họ tham gia bất kỳ hoặc tất cả các phần trong bài kiểm tra CAASPP của tiểu bang. Tuy nhiên, những lợi ích nêu trên nên được xem xét cẩn thận trước khi quyết định rằng học sinh không phải làm bài kiểm tra. Chúng tôi khuyến khích phụ huynh liên lạc với giáo viên hoặc Hiệu trưởng của con họ với bất kỳ mối lo ngại nào mà họ có thể có về các bài kiểm tra trước khi yêu cầu học sinh của họ không được tham gia (các) bài kiểm tra.

Kiểm tra về Thể lực

Bài kiểm tra thể lực bắt buộc phải được thực hiện cho tất cả học sinh lớp 9. Bài kiểm tra đã được thay đổi vào năm 2021-22, một thành phần của bài kiểm tra được loại bỏ. Vì sự thay đổi này nên học sinh không nhận được kết quả xác định đạt/không đạt về kết quả học tập của học sinh.

Đánh giá Trình độ Thành thạo Tiếng Anh của Tiểu bang California (ELPAC)

Bắt đầu từ tháng Hai hằng năm, tất cả học sinh học tiếng Anh được tiểu bang yêu cầu tham gia kỳ thi ELPAC. Kỳ thi này đánh giá trình độ tiếng Anh của học sinh. Điểm số từ đánh giá này là một trong những thành phần bắt buộc được sử dụng để phân loại lại học sinh thành thạo tiếng Anh.

Đánh giá (Trình Độ) Đọc

Học khu quản lý đánh giá Trình độ Đọc (DRP). Tất cả học sinh trong các lớp tiếng Anh sơ cấp cũng như tất cả những học sinh học tiếng Anh và nhiều học sinh khuyết tật làm bài kiểm tra về Trình độ Đọc (DRP) vào mùa Thu và mùa Xuân. Kết quả thông báo sự giảng dạy của giáo viên và các mục tiêu IEP và được sử dụng trong quá trình phân loại lại của học sinh học tiếng Anh.

KỶ THI SAT

Một số trường cao đẳng và đại học sử dụng SAT (Scholastic Aptitude Test) cho mục đích nhập học; tuy nhiên, hệ thống Đại học California (UC) và hệ thống Đại học của Tiểu bang California (CSU) không còn sử dụng SAT để tuyển sinh.

CSU: Hệ thống CSU cho phép học sinh nộp điểm thi SAT sau khi nhập học, điểm này có thể sử dụng cho môn tiếng Anh và Toán trong sự quyết định sắp xếp lớp tiếng Anh và Toán

https://www.calstate.edu/apply/freshman/getting_into_the_csu

UC: UC sẽ không xem xét điểm thi SAT hoặc ACT khi đưa ra quyết định tuyển sinh hoặc trao học bổng. Nếu học sinh chọn gửi điểm kiểm tra như một phần trong đơn đăng ký của họ, chúng có thể được sử dụng như một phương pháp thay thế để đáp ứng các yêu cầu tối thiểu nhằm hội đủ điều kiện hoặc để sắp xếp khóa học sau khi họ đăng ký học. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập liên kết này:

<https://admission.universityofcalifornia.edu/admission-requirements/freshman-requirements/>

Bởi vì SAT được hệ thống UC và CSU sử dụng làm thước đo để xếp lớp thay thế cho môn tiếng Anh và Toán sau khi nhập học và bởi vì một số trường khác vẫn có thể yêu cầu SAT để nhập học, Học khu Trường Trung học East Side Union sẽ cung cấp SAT miễn phí cho tất cả học sinh lớp 11 đăng ký dự thi. Kỳ thi SAT sẽ được tổ chức vào mùa Xuân năm 2023 và ngày chính xác sẽ được công bố vào một ngày sau đó. Để biết thêm thông tin về SAT, vui lòng truy cập: (<https://collegereadiness.collegeboard.org/sat>)

Bài Kiểm tra Năng lực Học sơ cấp PSAT

Học khu Trường Trung học East Side Union không còn cung cấp PSAT nữa. Mục đích chính của PSAT là chuẩn bị cho kỳ thi SAT được sử dụng hạn chế trong quá trình nộp đơn vào đại học. Khan Academy cung cấp chương trình luyện thi SAT miễn phí mà học sinh có thể truy cập trực tuyến.

Nếu quý vị vẫn quan tâm đến việc cho con quý vị thi PSAT, quý vị có thể truy cập trang mạng này để tìm kiếm các trường trong toàn tiểu bang cung cấp PSAT và hỏi trực tiếp các trường đó về việc tham gia kỳ thi.

<https://ordering.collegeboard.org/testordering/publicsearch>

Dịch vụ Tìm kiếm Học sinh cho Các trường Cao đẳng

Hội đồng đại học cung cấp chương trình này cho học sinh và họ có thể tham gia bất cứ lúc nào bằng cách đăng nhập vào tài khoản CB của họ và đăng ký.

Từ trang mạng của CB "Chúng tôi chia sẻ thông tin mà quý vị cung cấp cho College Board, chẳng hạn như khi học sinh đăng ký và lấy các bài kiểm tra của "College Board" và khi học sinh tạo danh sách các trường đại học trên trang mạng lập kế hoạch vào đại học của College Board. Các tổ chức tham gia cũng có thể tìm kiếm bằng cách sử dụng các điểm trong các kỳ thi PSAT 10, PSAT/NMSQT, SAT và AP. College Board không chia sẻ thông tin về khuyết tật hoặc sức khỏe, số an sinh xã hội, thông tin tài chính tự khai báo hoặc số điện thoại. Nếu học sinh chọn tham gia Dịch vụ Tìm kiếm Học sinh, chúng tôi có thể chia sẻ thông tin mà học sinh đã cung cấp trước và sau khi chọn tham gia Dịch vụ Tìm kiếm Học sinh, nhưng chúng tôi sẽ không chia sẻ bất kỳ thông tin nào cho đến khi học sinh chọn tham gia và học sinh có thể quyết định chọn không tham gia bất cứ lúc nào."

Kỳ thi (Cho các Lớp học) Nâng cao

Những học sinh nộp giấy tờ chứng minh rằng họ hội đủ điều kiện về tài chính để được giảm học phí cho kỳ thi về các Lớp học Nâng cao và Chương trình Tú tài Quốc tế sẽ trả lệ phí thi là \$5 thay vì toàn bộ lệ phí thi. Xin vui lòng gặp nhân viên văn hoặc quản trị viên trường học của con quý vị để biết thêm thông tin.

2023-2024 Lịch Thi

<https://apcentral.collegeboard.org/exam-administration-ordering-scores/exam-dates/2023-exam-dates>

SỰ SẮP XẾP CÁC LỚP HỌC NÂNG CAO Tuần 1			
Tuần 1	Buổi sáng 8 giờ	Buổi trưa 12 giờ	Lúc 2 giờ chiều
Thứ Hai, ngày 6 tháng 5 năm 2024	US Govt & Politics	Art History	
		Chemistry	
Thứ Ba, ngày 7 tháng 5 năm 2024	Human Geography	Seminar	
	Microeconomics	Statistics	
Thứ Tư, ngày 8 tháng 5 năm 2024	English Literature & Composition	Comparative Govt & Politics	
		Computer Science A	
Thứ Năm, ngày 9 tháng 5 năm 2024	Chinese Lang & Culture	Psychology	
	Environmental Science		
Thứ Sáu, ngày 10 tháng 5 năm 2024	European History	Microeconomics	
	United States History	Spanish Literature and Culture	

Nghệ thuật và Thiết kế: Thứ Sáu, ngày 10 tháng 5 năm 2024 (8 giờ tối theo giờ ET), là hạn chót để học sinh học lớp Nghệ thuật và Thiết kế Nâng cao nộp ba phần danh mục phân cứng của họ như là bài thi cuối khóa của lớp Đầu tư Kỹ thuật số Nâng cao.

SỰ SẮP XẾP CÁC LỚP HỌC NÂNG CAO Tuần 2			
Tuần 2	Buổi sáng 8 giờ	Buổi trưa 12 giờ	2 giờ chiều
Thứ Hai, ngày 13 tháng 5 năm 2024	Calculus AB	Italian Language & Culture	
	Calculus BC	Precalculus	
Thứ Ba, ngày 14 tháng 5 năm 2024	English Language & Composition	African American Studies	Physics C: Electricity & Magnetism
		Physics C: Mechanics	
Thứ Tư, ngày 15 tháng 5 năm 2024	French Language & Comp Word History: Modern	Computer Science Principles Music Theory	
Thứ Năm, ngày 16 tháng 5 năm 2024	Spanish Language & Culture	Biology	
		Japanese Language and Culture	
Thứ Sáu, ngày 17 tháng 5 năm 2024	German Language and Culture	Latin	
	Physics 1: Algebra-Based	Physics 2: Algebra-Based	

BẰNG KHEN CÓ DẤU VÀNG CỦA TIỂU BANG (GOLDEN STATE)

Hội đồng Giáo dục Tiểu bang California phối hợp với Giám đốc về Giáo dục Công cộng của Tiểu bang công nhận những học sinh thành thạo chương trình trung học ít nhất sáu môn học và trao tặng bằng khen có dấu vàng (Golden State Seal)

Mỗi cơ quan giáo dục địa phương cấp bằng tốt nghiệp trung học phải xác định những học sinh hội đủ điều kiện và gắn phù hiệu GSSMD vào bằng tốt nghiệp và ghi nó vào bảng điểm cho mỗi học sinh tốt nghiệp đủ điều kiện.

Học sinh phải đáp ứng các yêu cầu đủ điều kiện trong các môn học sau:

- Nghệ thuật Ngôn ngữ tiếng Anh
- Toán học
- Khoa học
- Lịch sử Hoa Kỳ
- Hai lĩnh vực chủ đề do học sinh lựa chọn

Để có danh sách đầy đủ về các tiêu chí, xin (quý vị) vui lòng truy cập trang mạng này:

<https://www.cde.ca.gov/ta/tg/ca/gssmdeligibility.asp>

BẰNG SONG NGỮ CỦA TIỂU BANG CALIFORNIA

Bằng Song ngữ của Tiểu bang (SSB) là sự công nhận từ Tổng Giám đốc về Giáo dục Công cộng của Tiểu bang dành cho học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đã đạt được trình độ cao về nói, đọc và viết bằng tiếng Anh và bằng một hoặc nhiều ngôn ngữ khác. Các Bằng chứng nhận song ngữ của Tiểu bang được đánh dấu bằng một con dấu vàng được dán vào bằng tốt nghiệp và được ghi trên bảng điểm. Trường trung học East Side Union Học khu có 600-700 học sinh tốt nghiệp mỗi năm đủ điều kiện nhận vinh dự đặc biệt này.

NHỮNG YÊU CẦU CHO BẰNG SONG NGỮ CỦA TIỂU BANG:

TIẾNG ANH: Phải đáp ứng cả hai yêu cầu về tiếng Anh mới đáp ứng được đủ điều kiện cho SSB.

- Hoàn thành tất cả các yêu cầu tốt nghiệp môn tiếng Anh với điểm trung bình (GPA) từ 2.0 trở lên.
- Đậu Bài Đánh giá Thành tích và Tiến bộ của Học sinh ELA SBAC của Tiểu bang California (CAASPP) ở mức "Đạt Tiêu chuẩn" hoặc Mức "Vượt Chuẩn".

(CÁC) NGÔN NGỮ BỔ SUNG: Có hai tùy chọn để đáp ứng các yêu cầu về ngôn ngữ bổ sung.

- Lựa chọn 1: Kiểm tra (chỉ yêu cầu một điểm kiểm tra để hội đủ điều kiện)
 - o Đậu kỳ thi Xếp lớp Nâng cao (AP) với số điểm từ ba trở lên
 - o Đậu kỳ thi Tú tài Quốc tế (IB) với số điểm từ bốn trở lên
 - o Nếu được thực hiện trước khi College Board ngừng đánh giá này, đậu kỳ thi ngoại ngữ SAT II với số điểm từ 600 trở lên.
 - o Đậu bài đánh giá được phê duyệt tại địa phương đáp ứng sự nghiêm ngặt của bài kiểm tra AP và các kiểm tra về tất cả các phương thức của giao tiếp bằng ngôn ngữ.

HOẶC

- Lựa chọn 2: Các khóa học
 - o Hoàn thành khóa học bốn năm về ngoại ngữ với điểm trung bình 3.0 trở lên VÀ thể hiện trình độ nói thành thạo ngôn ngữ

NHỮNG HỌC SINH HIỆN ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH LÀ HỌC SINH HỌC TIẾNG ANH:

Những học sinh này cũng phải chứng minh trình độ tiếng Anh trong Kỳ thi Đánh giá Trình độ Thành thạo tiếng Anh của Tiểu bang California (ELPAC) bằng cách đạt được điểm 4.

ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN:

- Áp phích về Bảng chứng nhận Song ngữ của Tiểu bang:
<https://www.cde.ca.gov/sp/el/er/documents/ssbposter2021.pdf>
- Bảng Chứng nhận Song ngữ của Bộ Giáo dục Tiểu bang California:
<https://www.cde.ca.gov/sp/el/er/sealofbiliteracy.asp>

BỘ GIÁO DỤC CALIFORNIA

PHÒNG HỖ TRỢ HỌC SINH HỌC TIẾNG ANH

BẰNG SONG NGỮ CỦA TIỂU BANG CALIFORNIA

Bằng Song ngữ của Tiểu bang là gì? Bằng Song ngữ của Tiểu bang là sự công nhận của Tổng Giám đốc Công huấn của Tiểu bang cho học sinh tốt nghiệp trung học đạt được mức độ thành thạo cao trong nói, đọc và viết bằng một hoặc nhiều ngôn ngữ trong ngoài tiếng Anh. Bằng Song ngữ của Tiểu bang là được đánh dấu bằng một con dấu vàng dán vào bằng tốt nghiệp hoặc bằng điểm.	Tôi có thể tìm thêm thông tin ở đâu về Bằng Song ngữ của Tiểu bang? Để biết thêm thông tin có sẵn về Bằng Song ngữ của Tiểu bang trên trang mạng của Bộ Giáo dục Tiểu bang California: https://www.cde.ca.gov/sp/el/er/sealofbiliteracy.asp hoặc quét mã QR ở cuối áp phích này.
---	---

Các Yêu Cầu gì để đạt được Bằng Song ngữ của Tiểu bang California?

Thành thạo tiếng Anh Thể hiện bằng:	Thành thạo Ngôn ngữ thứ Hai Thể hiện bằng:	= 
---	--	--



Hoàn thành tất cả các điều kiện tốt nghiệp của môn Ngôn ngữ Nghệ thuật tiếng Anh với điểm trung bình 2.0 (GPA) hoặc cao hơn.

và



Đậu các Kỳ thi Đánh giá Thành tích và Tiến bộ của môn Ngôn ngữ Nghệ thuật tiếng Anh của tiểu bang California và “đạt tiêu chuẩn” trung bình trở lên.

Nếu học sinh hiện được chỉ định là một học sinh học tiếng Anh, cũng:



Chứng minh Thành thạo tiếng Anh trong các bài Kiểm tra Trình độ Ngôn ngữ tiếng Anh của Tiểu bang California (ELPAC) và đạt tất cả những yêu cầu khác

Các Bài Kiểm Tra (chọn một)



Đạt Kỳ thi của lớp Nâng cao (AP) với điểm 3 hoặc cao hơn.



Đạt Kỳ thi Tú tài Quốc tế (IB) với điểm 4 hoặc cao hơn.

SAT II

Đạt Kỳ thi Ngoại ngữ SAT II với 600 điểm hoặc cao hơn. Hoặc đạt bài đánh giá được phê duyệt tại địa phương đáp ứng sự nghiêm ngặt của bài kiểm tra AP và các kiểm tra về tất cả các phương thức của giao tiếp bằng ngôn ngữ

HOẶC

Môn học

Hoàn thành khóa học bốn năm về ngoại ngữ với điểm trung bình 3.0 hoặc cao hơn VÀ thể hiện trình độ nói thành thạo về ngôn ngữ

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Kỷ luật

Hội đồng Quản trị cam kết cung cấp một môi trường học an toàn, hỗ trợ và tích cực mà có lợi cho việc học tập của học sinh và chuẩn bị cho học sinh trách nhiệm của người công dân bằng cách bồi dưỡng kỷ luật tự giác và trách nhiệm cá nhân. Hội đồng tin rằng những kỳ vọng cao về hành vi của học sinh, sử dụng các chiến lược quản lý lớp học và nhà trường hiệu quả, cung cấp sự can thiệp và hỗ trợ phù hợp, và sự tham gia của phụ huynh có thể giảm bớt các biện pháp kỷ luật cần thiết loại trừ học sinh ra khỏi học đường như một hình thức để sửa hành vi sai trái của học sinh.

(cf. 5113.1 - Vắng mặt Thường xuyên và Vắng mặt Không lý do)

(cf. 5131 - Ứng xử)

(cf. 5131.1 - Ứng xử trên Xe buýt)

(cf. 5131.2 - Bắt nạt)

(cf. 5137 - Môi trường Học đường Tích cực)

(cf. 5145.9 - Hành vi có Động cơ Thù ghét)

(cf. 6020 - Sự tham gia của Phụ huynh)

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ thành lập các chiến lược bổ sung hiệu quả, phù hợp với lứa tuổi để duy trì môi trường học tập tích cực và sửa hành vi sai trái của học sinh tại các trường học trong Học khu. Các chiến lược sẽ tập trung vào việc cung cấp cho học sinh những hỗ trợ cần thiết; truyền đạt những kỳ vọng và hậu quả rõ ràng, phù hợp và nhất quán đối với hành vi của học sinh; và đảm bảo công bằng và cải tiến liên tục trong việc thực hiện các chính sách và thực hành kỷ luật của Học khu.

Mục tiêu của Học khu là thiết lập và duy trì một môi trường văn hóa trường học lành mạnh và an toàn thông qua các nguyên tắc tập trung vào mối quan hệ nhằm thu hút học sinh tham gia vào môi trường học tập. Học khu cam kết không phân biệt đối xử trong việc thực hiện các chiến lược can thiệp (bao gồm cả kỷ luật), và đối xử công bằng và không thiên vị với tất cả học sinh trong việc thi hành kỷ luật, bất kể chủng tộc, màu da, tổ tiên, nguồn gốc quốc gia, quốc tịch, tình trạng nhập cư, dân tộc, nhận dạng nhóm dân tộc, tuổi tác, tôn giáo, tình trạng hôn nhân hoặc cha mẹ, mang thai, khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần, tình trạng y tế, tình dục, khuynh hướng tình dục, giới tính, nhận dạng giới tính, biểu hiện giới tính, thông tin di truyền hoặc bất kỳ tình trạng nào khác được bảo vệ hợp pháp hoặc có liên quan tới một người hoặc một nhóm có một hoặc nhiều đặc tính thực vốn có hoặc được nhận biết.

Duy trì sự an toàn của học sinh và nhân viên và giữ cho học sinh học tập trong lớp học sẽ là ưu tiên của Học khu trong việc xác định hình thức kỷ luật phù hợp. Khi hành vi sai trái xảy ra, nhân viên sẽ cố gắng xác định nguyên nhân và thực hiện các biện pháp can thiệp và ứng phó hành vi phù hợp. Để có thể mở rộng tối đa các biện pháp, Học khu sẽ sử dụng và thực hiện các chính sách và thủ tục kỷ luật học sinh có các biện pháp khắc phục khác (bao gồm, nhưng không giới hạn gồm giấy giới thiệu từ nhân viên tư vấn, nhà tâm lý học và nhân viên xã hội; họp phụ huynh và/hoặc người giám hộ; phục hồi công lý; và hỗ trợ hành vi tích cực với các biện pháp can thiệp theo cấp độ) và chỉ sử dụng kỷ luật cho nghỉ học khi các biện pháp khác khắc phục khác được ghi nhận là được cố gắng mà vẫn không giúp được

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

học sinh có hành vi đúng đắn và đó là biện pháp duy nhất để ngăn chặn học sinh có hành vi sai trái đã làm ảnh hưởng đáng kể tới việc truyền đạt nội dung giáo dục cho người khác hoặc khi cần thiết do sự có mặt của học sinh này sẽ gây nguy hiểm liên tục cho học sinh khác hoặc nhân viên, và điều đó phù hợp với luật liên bang và tiểu bang. Khi nào lựa chọn giữa các chiến lược kỷ luật khác nhau, nhân viên sẽ cân nhắc ảnh hưởng của từng lựa chọn đối với sức khỏe, phúc lợi và cơ hội học tập của học sinh.

Học khu cam kết làm việc với những học sinh có hành vi không phù hợp để giúp họ tham gia vào chương trình giáo dục của học khu tối đa và bảo đảm sẽ dùng mọi cơ hội để học sinh có thể vận dụng tối đa năng lực/tiềm năng học tập.

(cf. 5138 - Giải quyết Xung đột/Hòa giải Ngang hàng)
(cf. 6164.2 - Dịch vụ Hướng dẫn/Tư vấn)

Ngoài ra, các chiến lược của Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ phản ánh chọn lựa của Hội đồng trong việc sử dụng các biện pháp can thiệp tích cực và các biện pháp kỷ luật thay thế đối với các biện pháp kỷ luật cho nghỉ học như một cách thức để sửa chữa hành vi sai trái của học sinh.

Các biện pháp can thiệp hành vi có thể dẫn đến việc mất thời gian học hoặc khiến học sinh không được đến trường, chẳng hạn như đình chỉ, chuyển giao kỷ luật bắt buộc và trục xuất, sẽ chỉ được áp dụng khi pháp luật yêu cầu hoặc khi các biện pháp khác chỉnh sửa được ghi nhận là đã thất bại. *(Mã số Giáo dục 48900.5)*

(cf. 5020 - Quyền và Trách nhiệm của Phụ huynh)
(cf. 5144.1 - Đình chỉ và Đuổi học/Thủ tục Tổ tụng)
(cf. 5144.2 - Đình chỉ và Đuổi học/Thủ tục Tổ tụng (Học sinh khuyết tật))
(cf. 6159.4 - Can thiệp Hành vi cho Học sinh Giáo dục Đặc biệt)
(cf. 6164.5 - Nhóm giúp Học sinh Thành công)

Nhân viên nhà trường và tình nguyện viên sẽ không cho phép bất kỳ biện pháp kỷ luật nào đối với học sinh dẫn đến việc từ chối hoặc trì hoãn bữa ăn ở trường của học sinh này. *(Mã số Giáo dục 49557.5)*

(cf. 3550 - Dịch vụ Thực phẩm/Chương trình Dinh dưỡng dành cho Trẻ em)
(cf. 3551 - Quỹ Hoạt động Dịch vụ Thực phẩm/Quỹ Căn tin)
(cf. 3553 - Các bữa ăn Miễn phí và Giảm giá)

Cách ly và hạn chế hành vi bị cấm như một biện pháp kỷ luật và sẽ không được sử dụng để điều chỉnh hành vi của học sinh ngoại trừ như được cho phép theo Bộ luật Giáo dục 49005.4 và theo quy định của học khu. *(Mã số Giáo dục 49005.2)*

(cf. 5131.41 - Sử dụng Cách ly và Kiểm chế)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ tạo ra một mẫu mô hình đồng nhất về can thiệp hành vi mà liệt kê các vi phạm và hậu quả cho mỗi trường hợp theo quy định của pháp luật.

Nhân viên hành chính tại mỗi trường có thể phát triển các quy tắc kỷ luật để đáp ứng các nhu cầu cụ thể của trường phù hợp với pháp luật, chính sách của hội đồng quản trị, và các quy định của học khu.

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

Hội đồng, tại một cuộc họp mở, sẽ xem xét các quy tắc thống nhất nhằm đáp ứng thích hợp với hành vi của học sinh đã được phê duyệt để nhất quán với chính sách của Hội đồng và luật tiểu bang. Các quy tắc thống nhất nhằm đáp ứng hành vi của học sinh tại từng trường sẽ được đưa vào kế hoạch an toàn toàn diện của học khu. (*Mã số Giáo dục 35291.5, 32282*)

Quy tắc tổng hợp thống nhất nhằm đáp ứng hành vi của học sinh và các quy tắc riêng của từng trường sẽ:

1. bao gồm một danh sách các hành vi không nghiêm trọng không bao giờ được áp dụng biện pháp đình chỉ hoặc đuổi học, và một danh sách hành vi không nghiêm trọng và không phù hợp, cần can thiệp giảng dạy hơn là kết quả cho thôi học;
2. loại bỏ, đến mức tối đa có thể, các loại hành vi sai trái mơ hồ, chủ quan và dư thừa, bao gồm cả các thuật ngữ được định nghĩa rõ ràng như cố ý thách thức, gây rối và thiếu tôn trọng;
3. bao gồm các định nghĩa về hành vi sai trái được xác định rõ ràng, thống nhất và khách quan ở mức độ tối đa có thể và phân biệt rõ ràng giữa các hành vi tương tự, (ví dụ: đánh nhau và hành vi gây hấn);
4. mô tả danh sách các biện pháp can thiệp theo cấp độ và hậu quả phù hợp với mức độ nghiêm trọng của hành vi không phù hợp và điều đó có thể được áp đặt cho từng vi phạm, cũng như các tiêu chí khách quan để nhân viên sử dụng khi lựa chọn phản hồi/hậu quả cụ thể từ danh sách và khi áp dụng các phản hồi đối với hành vi có tiến bộ
5. áp dụng quy trình đánh giá khu học và từng trường đang diễn ra để đảm bảo thực hiện nhất quán hơn và không phân biệt đối xử trong việc kỷ luật học sinh; và
6. cung cấp các tiêu chí rõ ràng, khách quan cho việc sử dụng các biện pháp chuyển giao kỷ luật hành chính và bắt buộc có kết hợp quy trình hợp pháp phù hợp và mô tả quy trình, tiêu chí khách quan và thời hạn để học sinh được chuyển trường quay trở lại trường học của họ.

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ phát triển một quy trình tìm cách tái hòa nhập thành công học sinh trong cộng đồng trường học, những học sinh đã bị đình chỉ, trục xuất, chuyển, hoặc bị thôi học, hoặc những người trở lại sau hình thức kỷ luật thay thế, thông qua việc cung cấp tư vấn, dạy kèm hoặc các dịch vụ giáo dục bổ sung khác để cho phép học sinh để bù lại thời gian học bị mất. Quá trình này sẽ bao gồm các tiêu chí rõ ràng, khách quan cho việc đưa những học sinh đó trở về trường học của họ hoặc đến một trường tương tự khác trong học khu.

(*cf. 0450 - Kế hoạch sự An toàn Toàn diện*)

(*cf. 9320 - Các Cuộc họp và Thông báo*)

Các trường học sẽ thực hiện việc sử dụng các chiến lược hành vi tích cực và chủ động (ví dụ: những kỳ vọng trong việc tích cực giảng dạy và giảng dạy lại, củng cố để học sinh thể hiện các hành vi được mong đợi và hệ thống công nhận toàn trường dành riêng theo kỳ vọng của trường) trong tất cả các khuôn viên trường học, bao gồm cả các trường được sắp xếp thay thế. Nhân viên tại mỗi trường trong học khu sẽ giảng dạy hoặc xem xét lại các kỳ vọng của học khu và toàn trường với học sinh và nhân viên ít nhất một lần mỗi năm. Hàng năm, học khu sẽ cung cấp các khóa đào tạo về cảm xúc xã hội và/hoặc các chiến lược hành vi chủ động tích cực cho nhân viên mới tuyển dụng được chỉ định tiếp xúc với học sinh.

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

Nhân viên thi hành các quy tắc kỷ luật công bằng, nhất quán và tuân theo chính sách không phân biệt đối xử của Học khu.

(cf. 0410 - Không phân biệt Đối xử trong các Chương trình và những Hoạt động của Học khu)

(cf. 0415 - Vốn chủ sở hữu)

(cf. 5145.3 - Không phân biệt Đối xử/Quấy rối)

(cf. 5145.7 - Quấy rối Tình dục)

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ tổ chức lớp đào tạo chuyên nghiệp khi cần thiết hỗ trợ nhân viên phát triển các kỹ năng cần thiết để thực hiện hiệu quả các chiến lược kỷ luật được áp dụng cho các trường học, bao gồm nhưng không giới hạn, các kỹ năng quản lý trường và lớp học nhất quán, trách nhiệm giải trình hiệu quả và kỹ thuật can thiệp tích cực, và phát triển mối quan hệ hợp tác mạnh mẽ với phụ huynh/người giám hộ.

(cf. 4131 - Bồi dưỡng Nhân viên)

(cf. 4231 - Bồi dưỡng Nhân viên)

(cf. 4331 - Bồi dưỡng Nhân viên)

Các mục tiêu của Học khu là để cải thiện môi trường học, dựa trên tỷ lệ đình chỉ và đuổi học, các cuộc khảo sát học sinh, nhân viên và phụ huynh / người giám hộ liên quan đến suy nghĩ của họ về sự an toàn trong trường học và các biện pháp khác của địa phương, sẽ được bao gồm trong kế hoạch kiểm soát và trách nhiệm địa phương của Học khu, theo luật yêu cầu.

(cf. 0460 - Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm)

(cf. 3100 - Ngân sách)

Vào đầu mỗi năm học, Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ báo cáo với Hội đồng về các chiến lược kỷ luật được sử dụng tại các trường học trong năm học ngay trước năm học và ảnh hưởng của chúng đối với việc học tập của học sinh và khoảng cách cơ hội/ chênh lệch thành tích (học tập). Báo cáo này sẽ bao gồm dữ liệu kỷ luật và số ngày không được học do bị nghỉ học, phân chia theo chủng tộc, nguồn gốc quốc gia, giới tính, khuyết tật, ăn trưa miễn phí hoặc giảm giá, chuyên cần, điểm trung bình, tín chỉ đạt được và số học sinh học tiếng Anh (học sinh học tiếng Anh như là ngôn ngữ thứ hai). Học khu cũng sẽ công khai báo cáo trên mạng dữ liệu về hình thức kỷ luật trong khi vẫn bảo vệ quyền riêng tư về các dữ liệu cá nhân của học sinh.

Học khu cam kết xác định các điểm mạnh và điều chỉnh các cải tiến trong hoạt động của trường thông qua việc liên tục sử dụng dữ liệu, bao gồm cả dữ liệu về kỷ luật, như một nỗ lực nhằm tôn vinh từng thành phần trong nhiệm vụ. Ngoài báo cáo hàng năm được mô tả ở trên, khu học và mỗi trường cũng sẽ xem xét liên tục và ít nhất là hàng tháng, kỷ luật của trường được thống kê theo chủng tộc/nguồn gốc quốc gia, giới tính, tình trạng khuyết tật, bữa trưa miễn phí hoặc giảm giá, trẻ được nhận nuôi dưỡng, điểm trung bình (GPA), chuyên cần, tín chỉ kiếm được, và số học sinh học tiếng Anh (ELL) để giúp đánh giá xem học khu có thực hiện hành vi các chính sách can thiệp hành vi, quy tắc và thủ tục một cách công bằng, không phân biệt đối xử hay không. Nhóm quản trị của mỗi trường và / hoặc người được chỉ định cũng sẽ tham gia cùng với hiệu trưởng của từng trường và nhóm kỷ luật của trường vào cuối mỗi học kỳ để thảo luận dữ liệu được tham chiếu ở đây, hỗ trợ nhóm kỷ luật của trường, phân tích và sử dụng dữ liệu, đồng thời đánh giá trường học của họ nhằm đảm bảo đối xử bình đẳng không phân biệt trong đáp ứng các hành vi.

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

Cuối mỗi học kỳ, hiệu trưởng và nhóm kỷ luật tại mỗi trường trong học khu cũng sẽ gặp gỡ các quản trị viên, giáo viên và phụ tá của trường, nhân viên an ninh trường học và bất kỳ nhân viên nào khác của Học khu hoặc địa điểm giám sát học sinh, giới thiệu hành vi và/hoặc áp đặt hậu quả hành vi tại trường của họ để cung cấp khóa đào tạo về UBR của Học khu và các nghĩa vụ không phân biệt đối xử, và thảo luận dữ liệu được thu thập và phân tích, và tiến bộ của trường học cho việc đảm bảo đối xử bình đẳng không phân biệt trong các chiến lược can thiệp hành vi, bao gồm các lĩnh vực mạnh và các lĩnh vực cần cải thiện. Mỗi học kỳ, nhóm của mỗi trường sẽ xác định ít nhất một mục tiêu cụ thể để tăng cường các chiến lược can thiệp hành vi công bằng ở trường.

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý:

MÃ SỐ GIÁO DỤC

32280-32288 Kế hoạch an toàn trường học
35146 Các buổi học bị đóng
35291 Quy tắc
35291.5-35291.7 Nội quy kỷ luật do trường thông qua
37223 Các lớp học cuối tuần
44807.5 Hạn chế nghỉ giải lao
48900-48926 Đình chỉ và đuổi học
48980-48985 Thông báo của phụ huynh/người giám hộ
49005-49006.4 Tách biệt và hạn chế
49330-49335 Vật gây thương tích
49550-49564.5 Các bữa ăn cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn
52060-52077 Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm

MÃ SỐ DÂN SỰ

1714.1 Trách nhiệm của cha mẹ đối với hành vi sai trái của trẻ

MÃ SỐ QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

307 Tham gia các hoạt động của trường cho đến khi lên xe buýt
353 Giữ lại trường sau giờ học

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1400-1482 Đạo luật Giáo dục Người khuyết tật

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 29

794 Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

1751-1769j Chương trình ăn trưa ở trường
1773 Chương trình ăn sáng ở trường

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

Các Nguồn Thông tin:

CÔNG BỐ CSBA

Pháp luật gần nhất về Kỳ luật: AB 240, Tờ thông tin, tháng 3 năm 2015

Trường hợp giảm thiểu việc đình chỉ và đuổi học ngoài trường, Tờ thông tin, tháng 4 năm 2014

Cung cấp một Môi trường Học tập An toàn, Không phân biệt đối xử cho Người thay đổi và giới tính - Học sinh không tuân thủ, Chính sách Ngăn gọn, tháng 2 năm 2014

Trường học An toàn: Chiến lược của Ban Quản trị để Đảm bảo Thành công cho Học sinh, 2011

Cơ hội Tối đa hóa cho hoạt động thể chất trong ngày học, Tờ thông tin, 2009

TƯ VẤN CHƯƠNG TRÌNH CỦA SỞ GIÁO DỤC CALIFORNIA

Quản lý Lớp học: Hướng dẫn Tài nguyên của tiểu bang California dành cho Giáo viên và Quản trị viên của Trường Tiểu học và Trung học, 2000

BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ, VĂN PHÒNG XUẤT BẢN QUYỀN DÂN SỰ

Thư gửi đồng nghiệp thân mến về việc quản lý kỳ luật trường học không phân biệt đối xử, tháng 1, năm 2014

CÁC TRANG MẠNG

CSBA: <http://www.csba.org>

Bộ Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

Luật sư công: <http://www.fixschooldiscipline.org>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền: <http://www.ed.gov/about/offices/list/ocr>

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Thủ tục Đình chỉ và Đuổi học/Tổ tụng

Hội đồng Quản trị mong muốn cung cấp cho học sinh khu học cơ hội tiếp cận giáo dục trong một môi trường học đường có trật tự, bảo vệ sự an toàn và an ninh của họ, đảm bảo phúc lợi và hạnh phúc của họ, và thúc đẩy việc học tập và phát triển của họ. Hội đồng Quản trị sẽ phát triển các quy tắc và quy định đặt ra các tiêu chuẩn về hành vi dự kiến của học sinh trong học khu và các quy trình và các thủ tục để giải quyết hành vi của học sinh, bao gồm đình chỉ và/hoặc đuổi học. Học khu nhận ra rằng việc cung cấp quy trình thích hợp cho học sinh trong việc quản lý các đáp ứng hành vi bao gồm đình chỉ và đuổi học là một cơ chế quan trọng, giúp đảm bảo đối xử bình đẳng không phân biệt với tất cả học sinh.

Mục tiêu của Học khu là thiết lập và duy trì một môi trường văn hóa trường học lành mạnh và an toàn thông qua các nguyên tắc tập trung vào mối quan hệ nhằm thu hút học sinh tham gia vào môi trường học tập. Học khu cam kết không phân biệt đối xử trong việc thực hiện các chiến lược can thiệp (bao gồm cả kỷ luật), và đối xử công bằng và không thiên vị với tất cả học sinh trong việc thi hành kỷ luật, bất kể chủng tộc, màu da, tổ tiên, nguồn gốc quốc gia, quốc tịch, tình trạng nhập cư, dân tộc, nhận dạng nhóm dân tộc, tuổi tác, tôn giáo, tình trạng hôn nhân hoặc cha mẹ, mang thai, khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần, tình trạng y tế, tình dục, khuynh hướng tình dục, giới tính, nhận dạng giới tính, biểu hiện giới tính, thông tin di truyền hoặc bất kỳ tình trạng nào khác được bảo vệ hợp pháp hoặc có liên quan tới một người hoặc một nhóm có một hoặc nhiều đặc tính thực vốn có hoặc được nhận biết.

Duy trì sự an toàn của học sinh và nhân viên và giữ cho học sinh học tập trong lớp học sẽ là ưu tiên của Học khu trong việc xác định hình thức kỷ luật phù hợp. Khi hành vi sai trái xảy ra, nhân viên sẽ cố gắng xác định nguyên nhân và thực hiện các biện pháp can thiệp và ứng phó hành vi phù hợp. Để có thể mở rộng tối đa các biện pháp, Học khu sẽ sử dụng và thực hiện các chính sách và thủ tục kỷ luật học sinh có các biện pháp khắc phục khác (bao gồm, nhưng không giới hạn gồm giấy giới thiệu từ nhân viên tư vấn, nhà tâm lý học và nhân viên xã hội; họp phụ huynh và/hoặc người giám hộ; phục hồi công lý; và hỗ trợ hành vi tích cực với các biện pháp can thiệp theo cấp độ) và chỉ sử dụng kỷ luật cho nghỉ học khi các biện pháp khắc phục khác được ghi nhận là đã được cố gắng mà vẫn không giúp được học sinh có hành vi đúng đắn và đó là biện pháp duy nhất để ngăn chặn học sinh có hành vi sai trái đã làm ảnh hưởng đáng kể tới việc truyền đạt nội dung giáo dục cho người khác hoặc khi cần thiết do sự có mặt của học sinh này sẽ gây nguy hiểm liên tục cho học sinh khác hoặc nhân viên, và điều đó phù hợp với luật liên bang và tiểu bang. Khi nào lựa chọn giữa các chiến lược kỷ luật khác nhau, nhân viên sẽ cân nhắc ảnh hưởng của từng lựa chọn đối với sức khỏe, phúc lợi và cơ hội học tập của học sinh.

Học khu cam kết làm việc với những học sinh có hành vi không phù hợp để giúp họ tham gia tối đa hóa vào chương trình giáo dục của học khu và bảo đảm sẽ dùng mọi cơ hội để học sinh có thể vận dụng tối đa năng lực/tiềm năng học tập. Học khu sẽ phát triển và cập nhật hàng năm Kế hoạch Hỗ trợ tại rường học để xác định những học sinh có nguy cơ và những học sinh lặp lại hành vi nhiều lần hoặc có hành vi nghiêm trọng, đánh giá nhu cầu học tập và hành vi của họ, đồng thời cung cấp các hỗ trợ thích hợp, để ngăn chặn sự cố về hành vi, chẳng hạn như thông qua việc sử dụng các biện pháp can thiệp theo cấp độ, hành vi chức năng hoặc đánh giá tương tự, và đánh giá can thiệp hành vi tích cực. Học khu sẽ trình bày Kế hoạch này cho Hội đồng Quản trị hằng năm.

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

(cf. 5131 - Ứng xử)
(cf. 5131.1 - Ứng xử trên Xe buýt)
(cf. 5131.2 - Bắt nạt)

Các căn cứ để đình chỉ và trục xuất và những thủ tục xem xét, khuyến nghị và / hoặc thực hiện đình chỉ và trục xuất sẽ chỉ là những quy định của pháp luật, trong chính sách này và trong quy định hành chính kèm theo.

Trừ khi được pháp luật cho phép, học sinh chỉ có thể bị đình chỉ hoặc trục xuất khi hành vi của học sinh liên quan đến hoạt động của trường hoặc về việc đi học xảy ra trong bất kỳ trường học nào của Học khu hoặc ở Học khu nào khác, bất kể khi nào xảy ra, bao gồm nhưng không giới hạn, như sau: (Mã số Giáo dục 48900 (s))

1. Trong khi ở trường.
2. Trong khi đến trường hoặc đến từ trường.
3. Trong giờ ăn trưa, dù ở trong hay ngoài khuôn viên trường học.

(cf. 5112.5 - Trường học Mở cửa/Đóng cửa)

4. Trong thời gian, đến trường hoặc đến từ một hoạt động do nhà trường tài trợ.

Nhân viên Học khu sẽ thi hành các quy tắc liên quan đến việc đình chỉ và trục xuất học sinh công bằng, nhất quán, bình đẳng và theo các chính sách không phân biệt đối xử của Học khu.

Học khu sẽ cung cấp đào tạo kỷ luật hàng năm cho tất cả giáo viên, quản lý và phụ tá trường học, nhân viên an ninh trường học, và bất kỳ nhân viên học khu hoặc trường nào khác giám sát học sinh, đưa ra các biện pháp kỷ luật và/hoặc áp đặt các biện pháp kỷ luật để giúp đỡ nhằm đảm bảo cách tiếp cận nhất quán, công bằng và không phân biệt đối xử đối với hành vi của học sinh. Khóa đào tạo sẽ bao gồm:

1. mục tiêu của học khu là a) giữ học sinh trong lớp, học tập; b) đảm bảo thực hiện các lựa chọn dựa trên nghiên cứu để thay thế việc cho nghỉ học một cách công bằng, nhất quán và bình đẳng; và c) và chỉ sử dụng kỷ luật cho nghỉ học khi các biện pháp khác khắc phục khác được ghi nhận là đã được cố gắng mà vẫn không giúp được học sinh có hành vi đúng đắn và đó là biện pháp duy nhất để ngăn chặn học sinh có hành vi sai trái đã làm ảnh hưởng đáng kể tới việc truyền đạt nội dung giáo dục cho người khác hoặc khi cần thiết do sự có mặt của học sinh này sẽ gây nguy hiểm liên tục cho học sinh khác hoặc nhân viên, và điều đó phù hợp với luật liên bang và tiểu bang.
2. giải thích các chi tiết về chính sách kỷ luật; các can thiệp và hỗ trợ phải được ghi lại đã cố gắng thực hiện và không thành công trước khi sử dụng kỷ luật cho nghỉ học; cách thức cụ thể trong đó hậu quả kỷ luật lũy tiến sẽ được áp dụng nếu có; và các tài liệu phải được phát triển và duy trì bởi tất cả các nhân viên đưa ra đề nghị kỷ luật hoặc áp dụng các biện pháp trừng phạt kỷ luật;

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

3. hệ thống của học khu trong việc thu thập, duy trì và phân tích dữ liệu về kỷ luật học sinh;
4. các quản lý kỷ luật một cách công bằng và bình đẳng, để đảm bảo không phân biệt đối xử trong kỷ luật bằng cách loại bỏ bất kỳ sự thiên vị nào (rõ ràng hoặc ngầm định) trong việc ra quyết định kỷ luật;
5. giá trị của việc công nhận và củng cố hành vi tích cực của học sinh, và tầm quan trọng của việc giải quyết hành vi sai trái theo cách mà, trong phạm vi tối đa có thể, không cho học sinh ra khỏi lớp và thôi học ; và
6. các chính sách và thủ tục để xác định học sinh với phụ huynh/người giám hộ LEP, và cung cấp thông dịch và văn bản dịch về thông tin kỷ luật

(cf. 0410 - Các Hoạt động và Chương trình Không phân biệt Đối xử của Học khu)

Sử Dụng Quyền Đình chỉ Hợp Lý

Ngoại trừ khi hành động của học sinh vi phạm Bộ luật Giáo dục 48900(a)-(e), như được liệt kê trong mục #1-5 dưới "Căn cứ để Đình chỉ và Đuổi học: Lớp K-12" của quy định hành chính kèm theo, đình chỉ được áp dụng khi nó đã được ghi lại rằng các biện pháp khắc phục khác đã được thử và không mang lại hành vi đúng đắn và sự hiện diện của học sinh gây nguy hiểm liên tục cho học sinh hoặc nhân viên, hoặc khi đó là cách duy nhất để ngăn chặn hành vi sai trái của học sinh can thiệp đáng kể vào việc cung cấp hướng dẫn giáo dục cho người khác. *(Mã số Giáo dục 48900.5, 48900.6)*

(cf. 1020 - Dịch vụ dành cho Giới trẻ)

(cf. 5138 - Giải quyết Xung đột/Hòa giải Ngang hàng)

(cf. 5144 - Kỷ luật)

(cf. 6142.4 - Dịch vụ Học tập/Lớp học Phục vụ Cộng đồng)

(cf. 6164.2 - Dịch vụ Hướng dẫn/Tư vấn)

(cf. 6164.5 - Nhóm giúp Học sinh Thành công)

Phụ huynh/người giám hộ của học sinh sẽ được thông báo càng sớm càng tốt khi hành vi sai trái ngày càng gia tăng để thảo luận các nguồn lực có sẵn của học khu và cộng đồng để hỗ trợ học sinh.

Học sinh sẽ không bị đình chỉ hoặc đuổi học vì trốn học, đi trễ hoặc vắng mặt trong các hoạt động được chỉ định của trường, bao gồm bỏ lỡ thời gian giam giữ hoặc các hậu quả khác cho việc đi trễ hoặc trốn học.

(cf. 5113 - Vắng mặt và Vắng mặt có lý do)

(cf. 5113.1 - Vắng mặt Thường xuyên và Vắng mặt Không có lý do)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ phát triển một quy trình tìm cách tái hòa nhập thành công học sinh trong cộng đồng trường học, những học sinh đã bị đình chỉ, trục xuất, chuyển, hoặc bị thôi học, hoặc những người trở lại sau hình thức kỷ luật thay thế, thông qua việc cung cấp tư vấn, dạy kèm hoặc các dịch vụ giáo dục bổ sung khác để cho phép học sinh để bù lại thời gian học bị mất.

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

Đình chỉ Ở trường

Để đảm bảo sự giám sát đúng đắn và việc học tập liên tục của những học sinh bị đình chỉ vì bất kỳ lý do nào được liệt kê trong Bộ luật Giáo dục 48900 và 48900.2, nhưng không gây nguy hiểm hoặc đe dọa sắp xảy ra cho bất kỳ ai ở trường và người mà thủ tục trục xuất không được khởi xướng, Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ thiết lập một chương trình lớp học đình chỉ có giám sát đáp ứng các yêu cầu của pháp luật.

Trừ khi luật cho phép đình chỉ có giám sát đối với vi phạm lần đầu của học sinh, thì việc đình chỉ có giám sát sẽ được áp dụng chỉ khi nhà trường đã ghi lại các biện pháp khắc phục cụ thể khác đã cố gắng thực hiện và không thành công, mang lại hành vi đúng đắn. (Mã số *Giáo dục 48900.5*)

Quyền Trục xuất

Một học sinh có thể bị trục xuất chỉ bởi Hội đồng Quản trị. (Mã số *Giáo dục 48918 (j)*)

Theo yêu cầu của pháp luật, Tổng Giám đốc hoặc Hiệu trưởng sẽ đề nghị trục xuất và Hội đồng sẽ trục xuất bất kỳ học sinh nào bị phát hiện có bất kỳ hành vi "đề nghị và trục xuất bắt buộc" nào sau đây ở trường hoặc tại một hoạt động của trường ngoài khuôn viên của trường: (Mã số *Giáo dục 48915*)

1. Làm chủ một khẩu súng không phải là súng giả, như được xác nhận bởi nhân viên có chứng chỉ, trừ khi học sinh đã có được sự cho phép trước bằng văn bản để làm chủ vật này từ một nhân viên của trường có chứng chỉ, với sự đồng ý của Hiệu trưởng hoặc người được ủy nhiệm.

(cf. 5131.7 - Vũ khí và Dụng cụ Nguy hiểm)

2. Bán hoặc trang bị vũ khí.

3. Vung dao vào người khác.

4. Bán bất hợp pháp một chất được kiểm soát liệt kê trong Bộ luật về Sức khỏe và An toàn 11053-11058.

5. Cam kết hoặc cố gắng thực hiện một vụ tấn công tình dục như được quy định trong Mã số Hình sự 261, 266c, 286, 288, 288a hoặc 289 hoặc phạm tội tình dục như được quy định trong Mã số Hình sự 243.4.

6. Có chất nổ như được định nghĩa trong 18 USC 921.

Đối với tất cả các vi phạm khác được liệt kê trong quy định hành chính kèm theo trong "Căn cứ để Đình chỉ và Trục xuất: Lớp K-12" và "Căn cứ Bổ sung để Đình chỉ và Trục xuất: Lớp 4-12", Tổng Giám đốc hoặc Hiệu trưởng sẽ có toàn quyền đề nghị trục xuất một học sinh. Trong những trường hợp như vậy, Tổng Giám đốc Học khu hoặc Hiệu trưởng chỉ đề nghị đuổi học khi có tài liệu cho thấy rằng các biện pháp sửa sai khác đã được thử, ghi lại và không mang lại hành vi đúng mực và đó là biện pháp duy nhất để ngăn chặn hành vi sai trái của học sinh, can thiệp đáng kể vào hoạt động học tập của người khác, hoặc khi cần thiết bởi vì sự hiện diện của học sinh gây nguy hiểm liên tục cho học sinh hoặc nhân viên và điều đó phù hợp với luật pháp liên bang và tiểu bang.

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

Nếu đề nghị trục xuất, Hội đồng sẽ ra lệnh đuổi học học sinh chỉ khi họ phát hiện một hoặc cả hai điều sau đây: (Mã số Giáo dục 48915 (b) và (e))

1. Các hình thức sửa lỗi khác không khả thi hay nhiều lần thất bại trong việc mang lại hành vi đúng đắn.
2. Điều đó là do bản chất vi phạm, sự hiện diện của học sinh gây ra mối nguy hiểm liên tục ảnh hưởng đến sự an toàn về thể chất của học sinh hoặc những người khác.

Một cuộc bỏ phiếu để trục xuất một học sinh sẽ được thực hiện trong một buổi họp công khai.

Hội đồng có thể bỏ phiếu đình chỉ việc thi hành lệnh trục xuất theo các yêu cầu của pháp luật và các quy định hành chính kèm theo. (Mã số Giáo dục 48917)

Không có học sinh sẽ bị trục xuất vì sự gián đoạn hoặc cố ý thách thức. (Mã số Giáo dục 48900)

Thủ tục Tổ tụng

Hội đồng sẽ đối xử công bằng và bình đẳng đối với các học sinh bị việc đình chỉ và / hoặc trục xuất bằng cách cho học sinh quyền thi hành thủ tục tố tụng của học sinh theo pháp luật. Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm phải tuân thủ các thủ tục về thông báo, điều trần và kháng cáo theo quy định của pháp luật và quy định hành chính. (Mã số Giáo dục 48911, 48915, 48915.5, 48918)

(cf. 5119 - Học sinh bị các Học khu khác đuổi học)

(cf. 5144.2 - Thủ tục Đình chỉ và Đuổi học/Tổ tụng (Học sinh Khuyết tật))

Các Kết quả Dữ liệu về Bảo trì và Giám sát

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm hàng năm sẽ trình lên Hội đồng một bản báo cáo về các Kết quả Dữ liệu mà Học khu cần phải thu thập theo Bộ luật Giáo dục 48900.8 và 48916.1, bao gồm số học sinh được đề nghị trục xuất, căn cứ cho mỗi trường hợp bị đuổi học, các hành động được thực hiện bởi Hội đồng Quản trị, các loại giấy giới thiệu được thực hiện sau mỗi lần đuổi học, và việc xử lý học sinh sau thời gian đuổi học. Đề phù hợp với BP 5144, báo cáo này cũng sẽ bao gồm số lượng ngày không được giảng dạy do bị đuổi học, được phân tách như mô tả ở trên.

Bản báo cáo sẽ được phân chia theo trường học và theo các nhóm học sinh có ý nghĩa số lượng, bao gồm, nhưng không giới hạn ở các nhóm dân tộc, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội, học sinh học tiếng Anh, học sinh được nuôi dưỡng và học sinh khuyết tật. Bản báo cáo cũng sẽ bao gồm thông tin về việc Học khu có đáp ứng các mục tiêu để cải thiện môi trường học đường như được quy định trong kế hoạch kiểm soát và trách nhiệm địa phương hay không. Học khu sẽ báo cáo công khai trực tuyến, dữ liệu được phân tách nhằm bảo vệ quyền riêng tư trong dữ liệu cá nhân của học sinh.

(cf. 0460 - Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm)

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý:

MÃ SỐ GIÁO DỤC

212.5 Quấy rối tình dục
233 Bạo lực Thủ hận
1981-1981.5 Tuyển sinh vào trường công
17292.5 Chương trình dành cho học sinh bị đuổi học
32261 Đạo luật chứng minh an toàn trong trường học liên ngành năm 1985
35145 Tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị
35146 Phiên họp kín (liên quan đến việc đình chỉ)
35291 Nội quy (đối với chính quyền và kỷ luật nhà trường)
35291.5 Nội quy và quy trình về kỷ luật nhà trường
48645.5 Tái nhập học; Liên hệ với Hệ thống tư pháp vị thành niên
48660-48666 Trường học cộng đồng ban ngày
48853.5 Nuôi dưỡng thanh thiếu niên
48900-48927 Đình chỉ và Đuổi học
48950 Đối thoại và các giao tiếp khác
48980 Thông báo Dành cho phụ huynh
49073-49079 Quyền riêng tư của hồ sơ học sinh
52060-52077 Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm

MÃ SỐ DÂN SỰ

47 Truyền thông Đặc quyền
48.8 Trách nhiệm của việc phỉ báng

QUÁ TRÌNH MÃ SỐ DÂN SỰ

1985-1997 Trát hầu tòa; phương tiện thực hiện

MÃ SỐ CHÍNH PHỦ

11455.20 Khinh thường
54950-54963 Đạo luật Ralph M. Brown

MÃ SỐ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

11014.5 Đồ sử dụng ma túy
11053-11058 Tiêu chuẩn và Lịch trình

MÃ SỐ LAO ĐỘNG

230.7 Sa thải hoặc phân biệt đối xử đối với nhân viên nghỉ phép để đến trường đại diện cho một đứa trẻ

MÃ SỐ HÌNH SỰ

31 Định nghĩa Nguyên tắc của việc phạm tội
240 Định nghĩa Tấn công
241.2 Phạt vì tội hành hung
242 Định nghĩa Liên tục Tấn công
243.2 Liên tục Tấn công trong khuôn viên nhà trường

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

243.4 Tấn công tình dục
245 Tấn công bằng vũ khí chết người
245.6 Bất nạt
261 Định nghĩa Hiếp dâm
266c Quan hệ tình dục trái pháp luật
286 Định nghĩa Quan hệ tình dục qua đường hậu môn hoặc bằng miệng
288 Hành vi dâm ô hoặc dâm ô trẻ dưới 14 tuổi
288a Giao hợp bằng miệng
289 Xâm nhập vào bộ phận sinh dục hoặc hậu môn
417.27 Bút với tia laser
422.55 Định nghĩa Tội Cấm thù
422.6 Can thiệp vào việc thực hiện quyền công dân
422.7 Tình tiết tăng nặng hình phạt
422.75 Hình phạt tăng nặng đối với tội thù hận
626.2 Đến trường học sau khi có thông báo bằng văn bản về việc đình chỉ hoặc sa thải mà không được phép
626.9 Đạo luật không mang súng trong khu vực trường học năm 1995
626.10 Con dao găm có lưỡi thẳng dài, dao găm, con dao thường, dao cạo râu hoặc súng điện
868.5 Người hỗ trợ; tham dự buổi lấy lời khai của nhân chứng

MÃ SỐ PHÚC LỢI VÀ CÁC TỔ CHỨC

729.6 Tư vấn

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 18

921 Các định nghĩa, súng ống

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1415(K) Sắp xếp vào môi trường giáo dục thay thế

7151 Trường học không có súng

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

11432-11435 Giáo dục dành cho trẻ em và thanh thiếu niên vô gia cư

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

T.H. đối ngược với Học khu San Diego Unified (2004) Cal. Áp dụng vào ngày 4, 1267

Woodbury đối kháng với Dempsey (2003) 108 Cal. App. 4th 421

Hội đồng Giáo dục của Học khu Sacramento v. Hội đồng Giáo dục Quận Sacramento và Kenneth H. (2001) 85 Cal.App.4th 1321

Garcia đối kháng Hội đồng Giáo dục Los Angeles (1991) 123 Cal. Ứng dụng. 3d 807

Học khu Trung học Fremont Union kiện Hội đồng Quận Santa Clara (1991) 235 Cal. Ứng dụng. 3d 1182

Học khu John A. đối kháng San Bernardino (1982) 33 Cal. 3d 301

CÁC Ý KIẾN CHUNG CỦA LUẬT SƯ

84 Ops.Cal.Atty.Gen. 146 (2001)

80 Ops.Cal.Atty.Gen. 348 (1997)

80 Ops.Cal.Atty.Gen. 91 (1997)

80 Ops.Cal.Atty.Gen. 85 (1997)

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 16 tháng 11 năm 17, ngày 19 tháng 5 năm 22

Các Nguồn Thông tin:

CÔNG BỐ CSBA

An toàn ở Trường học: Chiến lược của Ban Quản trị để Đảm bảo sự Thành công cho Học sinh, 2011

BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ, VĂN PHÒNG XUẤT BẢN QUYỀN DÂN SỰ

Thư gửi đồng nghiệp thân mến về việc quản lý kỷ luật trường học không phân biệt đối xử, tháng 12/2014

CÁC TRANG MẠNG

CSBA: <http://www.csba.org>

Văn phòng Bộ trưởng Tư pháp California: <http://www.oag.ca.gov>

Bộ giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng về Dân quyền: <http://www.ed.gov/about/offices/list/ocr/docs/crdc-2012-data-summary.pdf>

*Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng (Phụ trách về) sự An toàn và Không Ma túy của Trường học:
<http://www.ed.gov/about/offices/list/osdfs>*

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Ứng xử

Hội đồng Quản trị tin rằng tất cả các học sinh có quyền nhận được giáo dục trong một môi trường học tập tích cực, không bị gián đoạn. Học sinh sẽ thể hiện hành vi phù hợp, không vi phạm các quyền của người khác hoặc can thiệp vào chương trình của trường trong trường, đến trường hoặc đến từ trường, tại các hoạt động của trường, hoặc sử dụng phương tiện vận chuyển của Học khu.

(cf. 0450 - Kế hoạch An toàn Toàn diện)

(cf. 5131.1 - Ứng xử trên Xe buýt)

(cf. 5137 - Môi trường Học đường Tích cực)

(cf. 6145.2 - Thi đấu về Thể thao)

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ đảm bảo rằng mỗi trường phát triển các tiêu chuẩn đạo đức và kỷ luật phù hợp với chính sách của Hội đồng Quản trị và các quy định hành chính. Học sinh và phụ huynh / người giám hộ sẽ được thông báo về các quy tắc của Học khu và trường học liên quan đến hành vi.

Hành vi bị cấm của học sinh bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

1. Gây nguy hiểm cho học sinh, nhân viên, hoặc những người khác, bao gồm, nhưng không giới hạn, bạo lực về thể chất, làm chủ một khẩu súng hoặc vũ khí khác, và các mối đe dọa khủng bố.

(cf. 5131.7 - Vũ khí và Dụng cụ Nguy hiểm)

(cf. 5142 - An toàn)

2. Phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt học sinh hoặc nhân viên, bao gồm quấy rối tình dục, hành vi kích động ghét bỏ, hăm dọa trên mạng, bắt nạt hoặc bắt đầu một hoạt động, tổng tiền hoặc bất kỳ hành vi bằng lời nói, bằng văn bản hoặc hành vi thể xác nào mà gây ra hoặc đe dọa đưa đến bạo lực, tổn hại cơ thể, hoặc gián đoạn đáng kể.

(cf. 5131.2 - Bắt nạt)

(cf. 5145.3 - Không phân biệt Đối xử/Quấy rối)

(cf. 5145.7 - Quấy rối Tình dục)

(cf. 5145.9 - Hành vi có Động cơ Thù hận)

Thông qua: ngày 24 tháng 9 năm 59

Sửa đổi: tháng 8 năm 64, tháng 10 năm 65, tháng 3 năm 67, tháng 7 năm 68, tháng 8 năm 69, tháng 10 năm 69, tháng 8 năm 72, tháng 7 năm 74, tháng 5 năm 75, tháng 7 năm 76, tháng 6 năm 77, tháng 12 năm 77, tháng 7 năm 78, ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 20 tháng 7 năm 80, ngày 1 tháng 10 năm 80, ngày 22 tháng 7 năm 81, ngày 12 tháng 1 năm 83, ngày 15 tháng 2 năm 84, ngày 2 tháng 5 năm 84, ngày 17 tháng 7 năm 85, ngày 17 tháng 7 năm 88, ngày 19 tháng 5 năm 88, ngày 16 tháng 11 năm 89, ngày 6 tháng 6 năm 91, ngày 22 tháng 5 năm 96, ngày 6 tháng 8 năm 98, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 13 tháng 1 năm 05, ngày 28 tháng 6 năm 07, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 21 tháng 6 năm 12, ngày 16 tháng 11 năm 07

3. Làm gián đoạn môi trường lớp học hoặc trường học.

(cf. 5131.4 - Sự rối loạn của Học sinh)

4. Cố ý làm trái lại thẩm quyền của nhân viên.

5. Làm thiệt hại hoặc trộm cắp tài sản thuộc về học sinh, nhân viên hoặc Học khu.

(cf. 3515.4 - Bồi thường Thiệt hại hoặc Mất mát Tài sản)

(cf. 5131.5 - Phá hoại và Viêt hoặc Vẽ bậy Bất hợp pháp)

Học khu sẽ không chịu trách nhiệm đối với đồ dùng cá nhân của học sinh mang theo vào trong khuôn viên trường hoặc đến một hoạt động của trường và bị mất, bị đánh cắp hoặc bị hư hỏng.

6. Hành vi tục tĩu hoặc sử dụng ngôn từ thô tục, thô tục hoặc lạm dụng.

(cf. 5145.2 - Tự do Ngôn luận/Diễn đạt)

7. Sử hữu, sử dụng hoặc chịu ảnh hưởng của thuốc lá, rượu hoặc các loại thuốc bị cấm khác.

(cf. 5131.6 - Rượu và Các loại Ma túy Khác)

(cf. 5131.62 - Thuốc lá)

(cf. 5131.63 - Các chất hữu cơ bất hợp pháp)

8. Sử hữu hoặc sử dụng một vật chỉ có tia phóng xạ, trừ khi có mục đích giảng dạy hợp lệ hoặc mục đích khác liên quan đến trường học (Mã số Hình sự 417.27)

Trước khi mang một vật chỉ điểm có tia phóng xạ vào khuôn viên trường học cho mục đích giảng dạy hoặc liên quan đến trường hợp lệ, học sinh phải xin phép Hiệu trưởng hoặc người được ủy nhiệm.

9. Sử dụng điện thoại di động / điện thoại có kỹ thuật số, máy nhắn tin hoặc thiết bị liên lạc di động khác trong thời gian giảng dạy.

Các thiết bị này sẽ được tắt khi (học sinh) ở trong lớp, trừ khi được sử dụng cho mục đích giảng dạy hợp lệ hoặc mục đích khác liên quan đến trường học được xác định bởi giáo viên hoặc nhân viên quận khác, và bất cứ lúc nào được chỉ đạo bởi một nhân viên của Học khu. Bất kỳ thiết bị nào có chức năng chụp hình, quay phim hoặc thu âm sẽ không được sử dụng theo cách nào đều vi phạm quyền riêng tư của bất kỳ người nào khác.

Thông qua: ngày 24 tháng 9 năm 59

Sửa đổi: tháng 8 năm 64, tháng 10 năm 65, tháng 3 năm 67, tháng 7 năm 68, tháng 8 năm 69, tháng 10 năm 69, tháng 8 năm 72, tháng 7 năm 74, tháng 5 năm 75, tháng 7 năm 76, tháng 6 năm 77, tháng 12 năm 77, tháng 7 năm 78, ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 20 tháng 7 năm 80, ngày 1 tháng 10 năm 80, ngày 22 tháng 7 năm 81, ngày 12 tháng 1 năm 83, ngày 15 tháng 2 năm 84, ngày 2 tháng 5 năm 84, ngày 17 tháng 7 năm 85, ngày 17 tháng 7 năm 88, ngày 19 tháng 5 năm 88, ngày 16 tháng 11 năm 89, ngày 6 tháng 6 năm 91, ngày 22 tháng 5 năm 96, ngày 6 tháng 8 năm 98, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 13 tháng 1 năm 05, ngày 28 tháng 6 năm 07, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 21 tháng 6 năm 12, ngày 16 tháng 11 năm 07

Không học sinh nào bị cấm khi sở hữu hoặc sử dụng thiết bị báo hiệu điện tử được xác định bởi bác sĩ có chứng chỉ hoặc bác sĩ phẫu thuật là điều cần thiết cho sức khỏe của học sinh và việc sử dụng chúng bị giới hạn trong các mục đích liên quan đến sức khỏe của học sinh. (*Mã số Giáo dục 48901.5*)

10. Sao chép hoặc không trung thực trong bài tập hoặc bài kiểm tra ở trường.

(*cf. 5131.9 - Trung thực trong Học tập*)

(*cf. 6162.54 - Thật thà trong khi làm Bài kiểm tra/Chuẩn bị trước khi Kiểm tra*)

(*cf. 6162.6 - Sử dụng Tài liệu có Bản quyền*)

11. Trang phục không phù hợp.

(*cf. 5132 - Ăn mặc và Chải chuốt*)

12. Đi học trễ hoặc vắng mặt không có lý do.

(*cf. 5113 - Vắng mặt và Vắng mặt có Lý do*)

(*cf. 5113.1 - Vắng mặt Thường xuyên và Vắng mặt Không có lý do*)

13. Không có mặt trong khuôn viên trường học theo nội quy nhà trường.

(*cf. 5112.5 - Mở cửa/Đóng cửa Trường học*)

Nhân viên có kỳ vọng cung cấp sự giám sát thích hợp để thực thi các tiêu chuẩn về hạnh kiểm và, nếu họ quan sát thấy hoặc nhận được báo cáo về hành vi vi phạm các tiêu chuẩn này, phải can thiệp ngay hoặc kêu gọi hỗ trợ. Nếu nhân viên tin rằng một vấn đề vẫn chưa được giải quyết, cậu/cô sẽ đưa vấn đề lên người giám sát của mình hoặc người quản lý để tiếp tục điều tra.

Khi một quan chức nhà trường nghi ngờ rằng việc khám xét một học sinh hoặc đồ đạc của học sinh sẽ dẫn đến kết quả có bằng chứng về việc học sinh vi phạm pháp luật hoặc nội quy của trường, việc khám xét đó sẽ được thực hiện, phù hợp với mục BP/AR 5145.12 - Khám xét và Tịch thu.

(*cf. 5145.12 - Khám xét và Tịch thu*)

Khi học sinh sử dụng bất kỳ thiết bị bị cấm nào hoặc sử dụng thiết bị vào bất kỳ mục đích phi đạo đức hoặc hoạt động bất hợp pháp, nhân viên học khu có thể tịch thu thiết bị. Nhân viên phải lưu trữ thiết bị này một cách an toàn cho đến thời điểm thích hợp.

Học sinh vi phạm nội quy và quy định của học khu hoặc trường học có thể bị kỷ luật bao gồm nhưng không giới hạn ở việc đình chỉ, đuổi học, chuyển sang các chương trình thay thế, giới thiệu đến nhóm giúp học sinh thành công hay

Thông qua: ngày 24 tháng 9 năm 59

Sửa đổi: tháng 8 năm 64, tháng 10 năm 65, tháng 3 năm 67, tháng 7 năm 68, tháng 8 năm 69, tháng 10 năm 69, tháng 8 năm 72, tháng 7 năm 74, tháng 5 năm 75, tháng 7 năm 76, tháng 6 năm 77, tháng 12 năm 77, tháng 7 năm 78, ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 20 tháng 7 năm 80, ngày 1 tháng 10 năm 80, ngày 22 tháng 7 năm 81, ngày 12 tháng 1 năm 83, ngày 15 tháng 2 năm 84, ngày 2 tháng 5 năm 84, ngày 17 tháng 7 năm 85, ngày 17 tháng 7 năm 88, ngày 19 tháng 5 năm 88, ngày 16 tháng 11 năm 89, ngày 6 tháng 6 năm 91, ngày 22 tháng 5 năm 96, ngày 6 tháng 8 năm 98, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 13 tháng 1 năm 05, ngày 28 tháng 6 năm 07, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 21 tháng 6 năm 12, ngày 16 tháng 11 năm 07

các dịch vụ tư vấn, hoặc từ chối được tham gia vào các hoạt động ngoại khóa hoặc đồng khóa học hoặc các đặc quyền khác theo quy định của chính sách Hội đồng và quy định hành chính. Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho địa phương để thực thi pháp luật cho phù hợp.

(cf. 1020 - Dịch vụ dành cho Giới trẻ)
(cf. 1400 - Mối quan hệ Giữa các Cơ quan Chính phủ khác và Trường học)
(cf. 5020 - Quyền và Trách nhiệm của Phụ huynh)
(cf. 5127 - Lễ Tốt nghiệp và các Hoạt động)
(cf. 5138 - Giải quyết Xung đột/Hòa giải Bình đẳng)
(cf. 5144 - Kỷ luật)
(cf. 5144.1 - Thủ tục Đình chỉ và Đuổi học/Tổ tụng)
(cf. 5144.2 - Đình chỉ và Đuổi học/Thủ tục Tổ tụng (Học sinh khuyết tật))
(cf. 6020 - Sự Tham gia của Phụ huynh)
(cf. 6145 - Hoạt động Ngoại khóa và Đồng khóa học)
(cf. 6159.4 - Can thiệp Hành vi cho Học sinh Giáo dục Đặc biệt)
(cf. 6164.2 - Dịch vụ Hướng dẫn/Tư vấn)
(cf. 6164.5 - Nhóm giúp Học sinh Thành công)
(cf. 6184 - Giáo dục Thường xuyên)
(cf. 6185 - Trường học Cộng đồng Ban ngày)

Học sinh cũng có thể bị kỷ luật theo luật pháp, chính sách của Hội đồng, hoặc quy định hành chính, đối với bất kỳ hành vi nào ngoài khuôn viên trường ngoài giờ học nếu gây ra mối đe dọa hoặc nguy hiểm cho sự an toàn của học sinh, nhân viên hoặc tài sản của học khu, hoặc làm gián đoạn đáng kể các hoạt động của trường.

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý:

MÃ SỐ GIÁO DỤC

200-262.4 Không phân biệt Đối xử
32280-32289 Kế hoạch An toàn Toàn diện
35181 Hội đồng quản trị có thẩm quyền ban hành chính sách về trách nhiệm của học sinh
35291-35291.5 Quy tắc
44807 Trách nhiệm liên quan đến hành vi của học sinh
48900-48925 Đình chỉ và Đuổi học
51512 Cấm sử dụng thiết bị nghe hoặc ghi âm điện tử trong lớp học mà không được cho phép

MÃ SỐ DÂN SỰ

1714.1 Trách nhiệm của cha mẹ và người giám hộ đối với hành vi sai trái cố ý của trẻ vị thành niên

Thông qua: ngày 24 tháng 9 năm 59

Sửa đổi: tháng 8 năm 64, tháng 10 năm 65, tháng 3 năm 67, tháng 7 năm 68, tháng 8 năm 69, tháng 10 năm 69, tháng 8 năm 72, tháng 7 năm 74, tháng 5 năm 75, tháng 7 năm 76, tháng 6 năm 77, tháng 12 năm 77, tháng 7 năm 78, ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 20 tháng 7 năm 80, ngày 1 tháng 10 năm 80, ngày 22 tháng 7 năm 81, ngày 12 tháng 1 năm 83, ngày 15 tháng 2 năm 84, ngày 2 tháng 5 năm 84, ngày 17 tháng 7 năm 85, ngày 17 tháng 7 năm 88, ngày 19 tháng 5 năm 88, ngày 16 tháng 11 năm 89, ngày 6 tháng 6 năm 91, ngày 22 tháng 5 năm 96, ngày 6 tháng 8 năm 98, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 13 tháng 1 năm 05, ngày 28 tháng 6 năm 07, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 21 tháng 6 năm 12, ngày 16 tháng 11 năm 07

MÃ SỐ HÌNH SỰ

288.2 Chất có hại nhằm mục đích dụ dỗ

313 Chất có hại

417.25-417.27 Ống soi laser hoặc bút laser

647 Sử dụng máy ảnh hoặc công cụ khác để xâm phạm quyền riêng tư của con người; tội nhẹ

653.2 Thiết bị liên lạc điện tử, mối đe dọa an toàn

MÃ SỐ GIAO THÔNG

23123-23124 Cấm sử dụng thiết bị điện tử khi lái xe

MÃ SỐ QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

300-307 Duties of students Trách nhiệm của học sinh

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

2000h-2000h6 Tiêu đề IX, Sửa đổi Đạo luật Giáo dục năm 1972

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

J.C. đối kháng Học khu Beverly Hills, (2010) 711 F.Supp.2d 1094

LaVine đối kháng Học khu Blaine, (2000, 9th Cir.) 257 F.3d 981

Emmett đối kháng Kent Học khu Số 415, (2000) 92 F.Supp. 1088

Học khu Bethel Số 403 v. Fraser, (1986) 478 U.S. 675

New Jersey đối kháng T.L.O., (1985) 469 US 325

Tinker đối kháng Khu học Cộng đồng Độc lập Des Moines, (1969) 393U.S. 503

Các Nguồn Thông tin:

CÔNG BỐ CSBA

An toàn trong Trường học: Chiến lược của Ban Quản trị để Đảm bảo Thành công cho Học sinh, 2011

Cung cấp Môi trường Học tập An toàn, Không phân biệt Đối xử cho Tất cả Học sinh, Chính sách Ngăn gọn, tháng 4 năm 2010

Những Căn nhắc về Chính sách dành cho Hội đồng, Chính sách Ngăn gọn, tháng 7 năm 2007

BỘ GIÁO DỤC XUẤT BẢN CALIFORNIA

Việc Bắt nạt ở trường, 2003

CÁC TRANG MẠNG

CSBA: <http://www.csba.org>

Bộ Giáo dục California, Văn phòng Trường học An toàn: <http://www.cde.ca.gov/lr/ss>

Trung tâm Sử dụng Trang mạng An toàn và Có trách nhiệm: <http://cyberbully.org>

Hiệp hội Hội đồng Trường học Quốc gia: <http://www.nsba.org>

Trung tâm về sự An toàn trong Trường học Quốc gia: <http://www.schoolsafety.us>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ: <http://www.ed.gov>

Thông qua: ngày 24 tháng 9 năm 59

Sửa đổi: tháng 8 năm 64, tháng 10 năm 65, tháng 3 năm 67, tháng 7 năm 68, tháng 8 năm 69, tháng 10 năm 69, tháng 8 năm 72, tháng 7 năm 74, tháng 5 năm 75, tháng 7 năm 76, tháng 6 năm 77, tháng 12 năm 77, tháng 7 năm 78, ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 20 tháng 7 năm 80, ngày 1 tháng 10 năm 80, ngày 22 tháng 7 năm 81, ngày 12 tháng 1 năm 83, ngày 15 tháng 2 năm 84, ngày 2 tháng 5 năm 84, ngày 17 tháng 7 năm 85, ngày 17 tháng 7 năm 88, ngày 19 tháng 5 năm 88, ngày 16 tháng 11 năm 89, ngày 6 tháng 6 năm 91, ngày 22 tháng 5 năm 96, ngày 6 tháng 8 năm 98, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 13 tháng 1 năm 05, ngày 28 tháng 6 năm 07, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 21 tháng 6 năm 12, ngày 16 tháng 11 năm 07

QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH				
Hành vi Được quản lý của Quản trị viên - Hỗ trợ hoặc Khuyến khích Ai đó Cam kết - Hành vi được coi là quản trị viên được quản lý - Mang Vũ khí Giả hoặc Trông giống đến Trường - Bắt nạt (bao gồm mạng xã hội hoặc các phương tiện điện tử khác) - Bắt nạt, Đe dọa, Đánh nhau hoặc Quấy rối một người ựa trên Chủng tộc, Quốc tịch, Giới tính, Xu hướng tình dục, Tôn giáo hoặc Tầng lớp được Bảo vệ Khác - Cắt kiếng - Đánh nhau Có hoặc Không có Thương tích - Quấy rối hoặc đe dọa một nhân chứng cho một sự cố bị Nhân Viên Trường Điều Tra - Quấy rối, Đe dọa và Hành hung Người khác - Bắt nạt - Cố Ý Gây Thương Tích Cho Người Khác - Cố ý nhận tài sản trộm cắp - Sự gián đoạn lớn trong khuôn viên trường (kéo chuông báo cháy, v.v.) - Chèo hàng/Sắp xếp/Đàm phán việc Bán Thuốc/Rượu - Tấn công hoặc đe dọa trực tiếp cho một nhân viên - Tàng trữ/Sắp xếp/Bán các vật phẩm được sử dụng cho ma túy (bút vape/máy mài, máy hút, v.v.) - Tàng trữ/Sử dụng/Bán Rượu hoặc Ma túy tại Trường (bao gồm cả thuốc theo toa) - Sở hữu hoặc Sử dụng Sản phẩm Thuốc lá - Sở hữu Vũ khí tại Trường học (dao, các vật nguy hiểm khác) - Cố ý phá hoại/Phá vỡ tài sản/phá hoại trường học - Bán các chất giả mạo hoặc trông giống như ma túy hoặc rượu - Hành vi tục tĩu/Nguyên rủa nghiêm trọng và lặp đi lặp lại - Thô tục nhắm vào nhân viên hoặc học sinh - Quấy rối tình dục - Trộm cắp - Ăn cắp bằng vũ lực (cướp) - Đe dọa thực hiện bạo lực sẽ gây ra cái chết hoặc thương tích đáng kể cho người khác hoặc thiệt hại đáng kể về tài sản (mối đe dọa khủng bố) - Đe dọa hoặc cố gắng gây thương tích cho người khác	Hành vi được quản lý của quản trị viên 1. Chọn những câu trả lời dạy về một kỹ năng, ít hạn chế nhất và tiến bộ 2. Xem xét các giới thiệu hỗ trợ được thực hiện thay mặt cho học sinh trước đây 3. Xem xét và Cân nhắc IEP, IST, Kế hoạch 504 và Hoàn cảnh Riêng của Học sinh 4. Trao đổi với Phụ huynh/Người giám hộ về Hành vi và Can thiệp. 5. Tiếp tục sử dụng các phản hồi thuộc danh mục thấp hơn khi học sinh tiến bộ thông qua phản hồi của danh mục			Bắt buộc - Báo cáo cho Giám đốc Công bằng, Đa dạng & Hòa nhập cho Khiếu nại Đồng nhất Thủ tục & Xem xét Khiếu nại Tiêu đề IX Trước khi Điều tra Trường học - Mọi hình thức phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa và/hoặc - Bắt nạt đối với Lớp học được Bảo vệ và/hoặc Chương trình của Học khu - Khiếu nại liên quan đến học phí Tấn Công Tình Dục / Quấy Rối Tình Dục Nhân viên, Học sinh & Gia đình Có thể Báo cáo Bắt buộc - Đình chỉ ngay lập tức & Đề Nghị Trục Xuất. - Vung dao - Tay cầm Súng - Sở hữu chất nổ - Bán Chất Bị Kiểm Soát - Tấn Công Tình Dục / Bạo Hành Tất cả sẽ được báo cáo cho Cơ quan Thực thi pháp luật Bắt buộc phải Đề nghị Đình chỉ hoặc Trục xuất vì vi phạm tùy ý. - Tiếp tục gây nguy hiểm cho sự an toàn về thể chất của bản thân/người khác - Các biện pháp khắc phục khác không khả thi hoặc không thành công
	Phản hồi loại D - Đối thoại có Hướng dẫn Sử dụng Câu hỏi Phục hồi - Tiến hành một Vòng tròn Phục hồi - Dịch vụ trong Cộng đồng - Lập Kế hoạch Phục hồi để Trở lại Lớp học - Hẹn mặt gia đình - Hướng dẫn kỹ năng nhóm nhỏ - Quản lý cảm xúc - Giải quyết xung đột - Kỹ năng xã hội - Kiểm tra (học) của nhóm - Giới thiệu đến Nhân viên Sức khỏe & Sức khỏe Tâm thần - Giới thiệu đến Tư vấn viên - Giới thiệu đến Hỗ trợ Học tập bao gồm Trung tâm Bài tập về nhà - Yêu cầu hỗ trợ (Nhân viên Tư vấn Học sinh)	Phản hồi loại E - Cắt giữ/Tịch thu đồ vật - Mất đặc quyền - Thu hồi giấy phép đậu xe - Bồi thường - Dự án / Bài tập phản ánh - Hội nghị Phục hồi với Học sinh & Nhân viên - Các cuộc họp hàng tuần hoặc hai tuần một lần - Giới thiệu đến Cơ quan Dựa vào Cộng đồng - Can Thiệp Sau Giờ Học - Can thiệp trường học vào thứ Bảy - Giới thiệu đến Nhóm Hỗ trợ Giảng dạy - Đình chỉ các hoạt động ngoại khóa (Thể thao/ASB/v.v...) - Thay đổi lịch trình để giảm thiểu những lo ngại về an toàn	Đề nghị Đình chỉ & Đuổi học - Đình chỉ trong lớp học - Đình chỉ trong trường học - Đình chỉ nghỉ học và được quay lại trường - Thu hồi việc Đình chỉ (Nếu áp dụng) - Đề xuất chuyển trường tự nguyện sang trường khác - Đề nghị trục xuất	

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Hồ Sơ Học Sinh

Hội đồng Quản trị công nhận tầm quan trọng của việc lưu giữ hồ sơ học sinh chính xác, toàn diện theo yêu cầu của pháp luật.

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ thiết lập các luật quản lý về việc nhận dạng, thu thập, lưu giữ và bảo mật hồ sơ của học sinh. Các quy định này sẽ đảm bảo quyền của người được ủy nhiệm có quyền truy cập kịp thời vào hồ sơ của học sinh trong khi duy trì tính bảo mật hồ sơ của học sinh phù hợp với luật pháp tiểu bang và liên bang.

*(cf. 3580 - Hồ sơ Học khu)
(cf. 4040 - Nhân viên Sử dụng Công nghệ)
(cf. 5125.1 - Tiết lộ Thông tin Cá nhân)
(cf. 5125.3 - Hồ sơ Học sinh Cá biệt)*

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ chỉ định một nhân viên có chứng chỉ làm người giám sát hồ sơ, chịu trách nhiệm về hồ sơ của học sinh ở cấp Học khu. Tại mỗi trường, Hiệu trưởng hoặc người có chứng chỉ sẽ đóng vai trò là người giám sát hồ sơ cho các học sinh theo học tại trường đó. Người giám sát hồ sơ có trách nhiệm thực hiện Chính sách của Hội đồng Quản trị và Quy chế Hành chính liên quan đến hồ sơ của học sinh. *(5 CCR 431)*

Tất cả nhân viên phù hợp sẽ được đào tạo về các chính sách và quy trình của Học khu để thu thập và xử lý các thông tin nhạy cảm của học sinh.

*(cf. 4131 - Bồi dưỡng Nhân viên)
(cf. 4231 - Bồi dưỡng Nhân viên)
(cf. 4331 - Bồi dưỡng Nhân viên)*

Học khu sẽ không thu thập hoặc gạ gẫm các số an sinh xã hội hoặc bốn chữ số cuối của số an sinh xã hội của học sinh hoặc phụ huynh / người giám hộ của học sinh, trừ khi luật pháp tiểu bang hoặc liên bang yêu cầu làm như vậy. *(Mã số Giáo dục 49076.7)*

Không có thông tin hoặc tài liệu liên quan đến quyền công dân hoặc tình trạng nhập cư của học sinh hoặc thành viên gia đình của họ sẽ được thu thập, ngoại trừ theo yêu cầu của luật tiểu bang hoặc liên bang hoặc theo yêu cầu để quản lý chương trình giáo dục của tiểu bang hoặc liên bang. Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ không tiết lộ hồ sơ của học sinh cho một người, cơ quan hoặc tổ chức cho các mục đích thực thi di trú mà không có sự đồng ý của phụ huynh, lệnh của tòa án hoặc trát đòi của tư pháp. Nếu một nhân viên của Học khu nhận được yêu cầu như vậy, cậu / cô (nhân viên của Học khu) sẽ báo cáo ngay yêu cầu đó cho Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc sẽ báo cáo yêu cầu cho Hội đồng Quản trị kịp thời để đảm bảo tính bảo mật và quyền riêng tư của bất kỳ thông tin có khả năng nhận dạng nào. *(Mã số Giáo dục 234.7)*

(cf. 5145.13 - Phản hồi với Cơ quan Thực thi Di trú)

Thông qua: ngày 7 tháng 11 năm 63

Sửa đổi: ngày 2 tháng 6 năm 71, ngày 14 tháng 7 năm 77, ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 19 tháng 3 năm 87, ngày 24 tháng 1 năm 91, ngày 5 tháng 12 năm 91, ngày 23 tháng 4 năm 92, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 21 tháng 6 năm 18

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ không thảo ra danh sách, đăng ký hoặc cơ sở dữ liệu dựa trên nguồn gốc quốc gia, dân tộc, hoặc tín ngưỡng, thực hành hoặc liên kết của học sinh, cũng như không tiết lộ thông tin của học sinh cho chính quyền liên bang với mục đích soạn một danh sách, đăng ký hoặc cơ sở dữ liệu cho các mục đích thực thi nhập cư. Thông tin đó chỉ có thể được tổng hợp hoặc trao đổi với các cơ quan địa phương, tiểu bang hoặc liên bang khác nếu thông tin được tổng hợp và không thể nhận dạng cá nhân. (*Bộ luật của Chính phủ 8310.3*)

Hợp Đồng Về Lưu Trữ Kỹ Thuật Số, Quản Lý Và Truy Xuất Hồ Sơ Của Học Sinh

Học khu có thể ký hợp đồng với bên thứ ba về lưu trữ kỹ thuật số, quản lý và truy xuất hồ sơ học sinh và / hoặc ủy quyền cho nhà cung cấp phần mềm kỹ thuật số của bên thứ ba truy cập, lưu trữ và sử dụng hồ sơ của học sinh, miễn là hợp đồng đáp ứng các yêu cầu của Mã số Giáo dục 49073.1 và các luật liên bang và tiểu bang hiện hành khác.

(*cf. 3312 - Hợp đồng*)

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý:

MÃ SỐ GIÁO DỤC

234.7 Bảo vệ học sinh liên quan đến tình trạng nhập cư và quyền công dân
17604 Hợp đồng
48201 Hồ sơ để chuyển trường cho các học sinh đã bị đình chỉ/đuổi học
48853.5 Nuôi dưỡng thanh thiếu niên; xếp lớp, chích ngừa
48902 Thông báo thực thi pháp luật về các vi phạm cụ thể
48904-48904.3 Giữ lại điểm, bằng cấp hoặc bằng điểm của học sinh gây thiệt hại về tài sản hoặc gây thương tích; chuyển học sinh đến các học khu mới; thông báo hủy bỏ quyết định giữ lại các thông tin
48918 Quy tắc quản lý thủ tục đuổi học
48980 Thông báo cho phụ huynh
48985 Các Thông báo sử dụng ngôn ngữ chính của phụ huynh/người giám hộ
49060-49079 Hồ sơ học sinh
49091.14 Phụ huynh xem xét chương trình giảng dạy
51747 Tự học
56041.5 Quyền của học sinh khuyết tật
56050 Cha mẹ đại diện
56055 Cha mẹ nuôi
69432.9 Chương trình Cal Grant; thông báo điểm trung bình

MÃ SỐ KINH DOANH VÀ NGÀNH NGHỀ

22580-22582 Quyền riêng tư về kỹ thuật số
22584-22585 Đạo luật bảo vệ thông tin cá nhân trực tuyến của học sinh

Thông qua: ngày 7 tháng 11 năm 63

Sửa đổi: ngày 2 tháng 6 năm 71, ngày 14 tháng 7 năm 77, ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 19 tháng 3 năm 87, ngày 24 tháng 1 năm 91, ngày 5 tháng 12 năm 91, ngày 23 tháng 4 năm 92, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 21 tháng 6 năm 18

22586-22587 Đạo luật bảo vệ thông tin cá nhân trong học tập lúc nhỏ (1-8 tuổi)

MÃ SỐ TỔ TỤNG DÂN SỰ

1985.3 Trát đòi hầu tòa yêu cầu mang theo vật cần được giám định tại tòa

MÃ SỐ GIA ĐÌNH

3025 Quyền truy cập vào hồ sơ của cha mẹ không có quyền nuôi con

6552 Bản khai ủy quyền của Người chăm sóc

MÃ SỐ CHÍNH PHỦ

6252-6260 Kiểm tra hồ sơ công cộng

MÃ SỐ VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

120440 Chích ngừa; tiết lộ thông tin

MÃ SỐ HÌNH SỰ

245 Tấn công bằng vũ khí chết người

MÃ SỐ VỀ PHÚC LỢI VÀ CÁC TỔ CHỨC

681 Đơn xin phép vắng mặt không có lý do

701 Luật của tòa án vị thành niên

16010 Hồ sơ sức khỏe và giáo dục của trẻ vị thành niên

MÃ SỐ CÁC QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

430-438 Hồ sơ học sinh

16020-16027 Hủy bỏ hồ sơ của khu học

MÃ SỐ VỀ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1232g Đạo luật về quyền riêng tư và quyền giáo dục của gia đình

CÁC QUY ĐỊNH CỦA LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34

99.1-99.67 Quyền riêng tư và quyền giáo dục của gia đình

300.500 Định nghĩa về “nhân dạng cá nhân”

300.501 Cơ hội kiểm tra hồ sơ dành cho phụ huynh học sinh khuyết tật

300.573 Hủy thông tin

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Falvo đối kháng Học khu Owasso, 220 F.3d. 1200 (Tầng 10, tòa nhà 2000)

Thông qua: ngày 7 tháng 11 năm 63

Sửa đổi: ngày 2 tháng 6 năm 71, ngày 14 tháng 7 năm 77, ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 19 tháng 3 năm 87, ngày 24 tháng 1 năm 91, ngày 5 tháng 12 năm 91, ngày 23 tháng 4 năm 92, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 21 tháng 6 năm 18

Các Nguồn Thông tin:

CÁC XUẤT BẢN CSBA

Hướng dẫn pháp lý về việc cung cấp cơ hội tiếp cận giáo dục bình đẳng cho tất cả trẻ em, bất kể Tình trạng nhập cư, tháng 2 năm 2017

VĂN PHÒNG TỔNG CÔNG TY LUẬT SƯ CALIFORNIA

Thúc đẩy một môi trường học tập an toàn và bảo mật cho tất cả mọi người: Hướng dẫn và chính sách mẫu để hỗ trợ các trường Mẫu giáo-12 của California để giải quyết các vấn đề nhập cư, tháng 4 năm 2018

ĐĂNG KÝ TRÊN TOÀN LIÊN BANG

Quy tắc cuối và phân tích các nhận xét và thay đổi, quyền giáo dục của gia đình và quyền riêng tư, ngày 9 tháng 12 năm 2008, Tập. 73, số 237, trang 74806-74855

CÔNG BỐ HIỆP HỘI HỘI ĐỒNG TRƯỜNG QUỐC GIA

Dữ liệu ảo/trên mạng: Hướng dẫn chính sách và pháp lý dành cho Ban giám hiệu về quyền riêng tư dữ liệu của học sinh trong Kỷ nguyên Điện toán ảo, tháng 4 năm 2014

CÁC XUẤT BẢN CỦA BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ

Điều khoản bảo mật của IDEA và FERPA, 2014

Hướng dẫn chung về việc áp dụng FERPA và HIPAA vào hồ sơ sức khỏe học sinh, tháng 11 năm 2008

Cân bằng quyền riêng tư của học sinh và an toàn trong trường học: Hướng dẫn về quyền giáo dục của gia đình và Đạo luật về Quyền riêng tư dành cho Trường Tiểu học và Trung Tiểu học, tháng 10 năm 2007

CÁC TRANG MẠNG

CSBA: <http://www.csba.org>

Bộ Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

Hiệp hội Hội đồng Trường học Quốc gia: <http://www.nsba.org>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Tuần thủ Chính sách Gia đình: <http://www.ed.gov/offices/OM/fpc/>

Thông qua: ngày 7 tháng 11 năm 63

Sửa đổi: ngày 2 tháng 6 năm 71, ngày 14 tháng 7 năm 77, ngày 6 tháng 6 năm 79, ngày 19 tháng 3 năm 87, ngày 24 tháng 1 năm 91, ngày 5 tháng 12 năm 91, ngày 23 tháng 4 năm 92, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 21 tháng 6 năm 18

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Không Phân Biệt Đối Xử/Quấy Rối

Hội đồng quản trị mong muốn cung cấp một môi trường học an toàn cho phép tất cả học sinh tiếp cận bình đẳng và có cơ hội trong các chương trình, dịch vụ và hoạt động hỗ trợ học tập, ngoại khóa và giáo dục khác của Học khu. Hội đồng Quản trị nghiêm cấm, với bất kỳ trường của Học khu hoặc hoạt động của trường học, phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối phân biệt đối xử, đe dọa và bắt nạt có chủ đích với bất kỳ học sinh nào bởi bất kỳ ai, dựa trên chủng tộc, màu da, tổ tiên, nguồn gốc quốc gia, quốc tịch, tình trạng nhập cư, dân tộc, nhận dạng nhóm dân tộc, tuổi tác, tôn giáo, tình trạng hôn nhân hoặc cha mẹ, mang thai, thể chất hoặc tinh thần khuyết tật, tình dục, khuynh hướng tình dục, giới tính, nhận dạng giới tính hoặc biểu hiện giới tính hoặc thông tin di truyền hoặc liên kết với một người hoặc nhóm có một hoặc nhiều đặc điểm thực tế hoặc cảm nhận này.

Chính sách này sẽ áp dụng cho tất cả các hành vi liên quan đến hoạt động của trường hoặc đến việc đi học diễn ra trong một trường của Học khu, và các hành vi xảy ra bên ngoài khuôn viên trường hoặc bên ngoài các hoạt động liên quan đến trường học hoặc do trường tài trợ nhưng có thể có tác động hoặc tạo ra môi trường thù địch ở trường.

(cf. 0410 - Không phân biệt đối xử trong các Chương trình và Hoạt động của Học khu)

(cf. 5131 - Ứng xử)

(cf. 5131.2 - Bắt nạt)

(cf. 5137 - Môi trường Học đường Tích cực)

(cf. 5145.7 - Quấy rối Tình dục)

(cf. 5145.9 - Hành vi có Động cơ Thù hận)

(cf. 5146 - Học sinh viên đã Kết hôn/Có thai/Nuôi con)

(cf. 6164.6 - Nhận dạng và Giáo dục Theo Mục 504)

Phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối phân biệt đối xử, đe dọa hoặc bắt nạt, có thể do thể chất, lời nói, hành vi phi ngôn ngữ hoặc bằng văn bản dựa trên bất kỳ loại nào được liệt kê ở trên. Phân biệt đối xử bất hợp pháp cũng bao gồm việc tạo ra một môi trường thù địch thông qua hành vi bị cấm nghiêm trọng, dai dẳng hoặc phổ biến ảnh hưởng đến khả năng của học sinh tham gia hoặc hưởng lợi từ một chương trình hoặc hoạt động giáo dục; tạo ra cảm giác đáng sợ, đe dọa, thù địch hoặc xúc phạm môi trường giáo dục; có tác động can thiệp đáng kể hoặc bất hợp lý vào kết quả học tập của học sinh; hoặc nếu không sẽ ảnh hưởng xấu đến các cơ hội giáo dục của học sinh.

Phân biệt đối xử bất hợp pháp cũng bao gồm đối xử khác biệt đối với học sinh dựa trên một trong các loại trên đối với cung cấp các cơ hội tham gia vào các chương trình hoặc hoạt động của trường hoặc cung cấp hoặc nhận các lợi ích giáo dục hoặc dịch vụ.

Phân biệt đối xử bất hợp pháp cũng bao gồm việc không cung cấp thông tin liên lạc có ý nghĩa với cha mẹ có trình độ tiếng Anh hạn chế trong một ngôn ngữ mà họ có thể hiểu và thông báo đầy đủ cho phụ huynh có trình độ tiếng Anh hạn chế về thông tin về bất kỳ chương trình nào, dịch vụ, hoặc các hoạt động của khu học chánh thu hút sự chú ý của các phụ huynh không thuộc LEP, như được mô tả trong AR 5145.6.

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 21 tháng 6 năm 18, ngày 4 tháng 3 năm 21

Hội đồng Quản trị cũng nghiêm cấm mọi hình thức trả thù đối với bất kỳ cá nhân nào báo cáo hoặc tham gia vào việc báo cáo các hành vi bất hợp pháp, phân biệt đối xử, nộp đơn hoặc tham gia vào việc nộp đơn khiếu nại, hoặc điều tra hoặc tham gia vào việc điều tra khiếu nại hoặc báo cáo cáo buộc phân biệt đối xử bất hợp pháp. Các khiếu nại trả đũa sẽ được điều tra và giải quyết theo cách tương tự như một khiếu nại phân biệt đối xử.

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận với chương trình giáo dục bằng cách công khai chính sách không phân biệt đối xử và các thủ tục khiếu nại liên quan đến học sinh, phụ huynh/người giám hộ và nhân viên. Cậu và cô sẽ cung cấp đào tạo và thông tin về phạm vi và việc sử dụng chính sách cũng như thủ tục khiếu nại và thực hiện các biện pháp khác được thiết kế để tăng cường sự hiểu biết của cộng đồng nhà trường về các yêu cầu của pháp luật liên quan đến phân biệt đối xử. Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ thường xuyên xem xét việc thực hiện các chính sách và thông lệ không phân biệt đối xử của Học khu và, nếu cần, sẽ thực hiện hành động để loại bỏ bất kỳ ngăn cản nào đã được xác định đối với việc học sinh tiếp cận hoặc tham gia vào chương trình giáo dục của Học khu. Cậu và cô sẽ báo cáo những phát hiện và khuyến nghị của họ cho Hội đồng Quản trị sau mỗi lần xem xét.

(cf. 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất)

(cf. 1330 - Sử dụng Cơ sở Vật chất)

(cf. 4131 - Bồi dưỡng Nhân viên)

(cf. 4231 - Bồi dưỡng Nhân viên)

(cf. 4331 - Bồi dưỡng Nhân viên)

(cf. 6145 - Hoạt động Ngoại khóa và Đồng khóa)

(cf. 6145.2 - Thi đấu Thể thao)

(cf. 6164.2 - Dịch vụ Hướng dẫn/Tư vấn)

Bất kể người khiếu nại có tuân thủ các yêu cầu về văn bản, thời hạn và/hoặc các yêu cầu nộp đơn chính thức khác hay không, tất cả các khiếu nại cáo buộc phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối phân biệt đối xử, đe dọa hoặc bắt nạt, sẽ được điều tra và nhanh chóng hành động được thực hiện để ngăn chặn sự phân biệt đối xử, ngăn ngừa tái diễn và giải quyết bất kỳ ảnh hưởng tiếp tục nào đối với học sinh.

Học sinh tham gia vào phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối phân biệt đối xử, đe dọa, trả thù hoặc bắt nạt, vi phạm pháp luật, chính sách của Hội đồng Quản trị, hoặc quy định hành chính phải tuân theo hậu quả hoặc kỷ luật thích hợp, có thể bao gồm đình chỉ hoặc đuổi học khi hành vi nghiêm trọng hoặc phổ biến như được định nghĩa trong Bộ luật Giáo dục 48900.4. Bất kỳ nhân viên nào cho phép hoặc tham gia vào hành vi phân biệt đối xử bị cấm, bao gồm cả phân biệt đối xử quấy rối, đe dọa, trả thù, hoặc bắt nạt, sẽ bị kỷ luật, và có thể bị đuổi việc.

(cf. 4118 - Đình chỉ/Kỷ luật)

(cf. 4119.21/4219.21/4319.21 - Tiêu chuẩn Chuyên nghiệp)

(cf. 4218 - Sa thải/Đình chỉ/Kỷ luật)

(cf. 5144 - Kỷ luật)

(cf. 5144.1 - Đình chỉ và Đuổi học/Thủ tục Tổ tụng)

(cf. 5144.2 - Đình chỉ và Đuổi học/Thủ tục Tổ tụng (Học sinh khuyết tật))

(cf. 5145.2 - Tự do Ngôn luận/Diễn đạt)

Lưu Trữ Hồ Sơ

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ lưu giữ hồ sơ về tất cả các trường hợp được báo cáo về phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm phân biệt đối xử quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt, để học khu có thể giám sát, giải quyết và ngăn chặn hành vi bị cấm lặp đi lặp lại trong trường của Học khu.

(cf. 3580 - Hồ sơ Học khu)

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý:

MÃ SỐ GIÁO DỤC

200-262.4 Cấm phân biệt đối xử

48900.3 Đình chỉ hoặc Đuổi học vì Hành vi Bạo lực Thù hận

48900.4 Đình chỉ hoặc Đuổi học vì Đe dọa hoặc Quấy rối

48904 Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ đối với hành vi sai trái cố ý của học sinh

48907 Học sinh thực hiện quyền tự do ngôn luận

48950 Tự do ngôn luận

48985 Dịch thuật các thông báo

49020-49023 Các chương trình thể thao

51500 Hướng dẫn hoặc hoạt động bị cấm

51501 Các phương tiện giảng dạy bị cấm

60044 Tài liệu giảng dạy bị cấm

MÃ SỐ DÂN SỰ

1714.1 Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ đối với hành vi sai trái cố ý của trẻ vị thành niên

MÃ SỐ VỀ CÁC QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

432 Hồ sơ học sinh

4600-4687 Thủ tục khiếu nại đồng nhất

4900-4965 Không phân biệt đối xử trong các chương trình giáo dục tiểu học và trung tiểu học

MÃ SỐ HÌNH SỰ

422.55 Định nghĩa tội thù hận

422.6 Tội ác, quấy rối

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1681-1688 Tiêu đề IX của Tu chính án Giáo dục năm 1972

12101-12213 Cơ hội bình đẳng theo Tiêu đề II dành cho người khuyết tật

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

2000d-2000e-17 Đạo luật Dân quyền Tiêu đề VI & VII năm 1964 đã được sửa đổi

2000h-2-2000h-6 Tiêu đề IX, của Đạo luật Dân quyền năm 1964

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 21 tháng 6 năm 18, ngày 4 tháng 3 năm 21

MÃ SỐ VỀ QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34

99.31 Tiết lộ thông tin nhận dạng cá nhân

100.3 Cấm phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia

104.7 Chỉ định nhân viên chịu trách nhiệm cho Kế hoạch 504

106.8 Chỉ định nhân viên chịu trách nhiệm cho Tiêu đề IX

106.9 Thông báo không phân biệt đối xử về giới tính

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Donovan đối kháng với Học khu Poway, (2008) 167 Cal.App.4th 567

Học khu Flores đối kháng Học khu Morgan Hill, (2003) 324 F.3d 1130

Các Nguồn Thông tin:

CÁC XUẤT BẢN CSBA

Cung cấp một Môi trường Học tập An toàn, Không phân biệt Đối xử cho những Học sinh Chuyển giới, Giới tính và Chưa xác định Giới tính, Chính sách Ngắn gọn, tháng 2 năm 2014

Hướng dẫn Cuối cùng về Học sinh Chuyển giới, Quyền riêng tư và Cơ sở Vật chất, tháng 3 năm 2014

An toàn trong Trường học: Chiến lược của Ban Quản trị Đảm bảo sự Thành công cho Học sinh, 2011

ẤN BẢN SỬA ĐỔI ĐẦU TIÊN CỦA TRUNG TÂM

Các trường Công lập và Buổi thuyết trình về Đồng tính nam và Đồng tính nữ: Sửa đổi Đầu tiên để Đạt được Điểm chung 2006

CÁC XUẤT BẢN VỀ HIỆP HỘI CÁC HỘI ĐỒNG TRƯỜNG HỌC QUỐC GIA

Giải quyết các Vấn đề Pháp lý Xung quanh về Đồng tính nam và Đồng tính nữ và Giới tính của Học sinh, 2004

BỘ GIÁO DỤC, VĂN PHÒNG XUẤT BẢN NHÂN QUYỀN HOA KỲ

Thư gửi Đồng nghiệp: Học sinh chuyển Giới tính, tháng 5 năm 2016

Ví dụ về các Chính sách và Thực hiện Mới xuất hiện để hỗ trợ Học sinh chuyển Giới tính, tháng 5 năm 2016

Thư gửi Đồng nghiệp Thân mến: Điều phối viên Tiêu đề IX, tháng 4 năm 2015

Thư gửi Đồng nghiệp Thân mến: Quấy rối và Bắt nạt, tháng 10 năm 2010

Thông báo về việc Không phân biệt Đối xử, tháng 1 năm 1999

CÁC TRANG MẠNG

CSBA: <http://www.csba.org>

Bộ Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

Liên minh Trường học An toàn California: <http://www.casafeschools.org>

Trung tâm Tu chính án Đầu tiên: <http://www.firstamendmentcenter.org>

Hiệp hội các Hội đồng Trường học Quốc gia: <http://www.nsba.org>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền: <http://www.ed.gov/offices/OCR>

Thông qua: ngày 11 tháng 3 năm 04

Sửa đổi: ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 21 tháng 6 năm 18, ngày 4 tháng 3 năm 21

Di dân-Hành động Thực thi tại các trường học ở Tiểu bang California Hướng dẫn cho Học sinh và Gia đình



Xavier Becerra
Trưởng Tư Pháp của Tiểu bang California
Tháng 4 năm 2018

Để biết thêm thông tin về các nguồn hỗ trợ ứng phó với các hoạt động thi hành luật nhập cư tại các trường học ở California hoặc để nộp đơn khiếu nại, vui lòng liên hệ

Bộ Công pháp của Trẻ em
Văn Phòng Tư Pháp của Tiểu bang California
P.O. 944255
Sacramento, CA 94244-2550
Điện thoại: (800) 952-5225
E-mail: BCJ@doj.ca.gov
<https://oag.ca.gov/bcj/complaint>
Ấn phẩm này có thể được tải về tại: <http://www.oag.ca.gov>

CÁC THÔNG TIN TÀI NGUYÊN

Các nguồn thông tin dưới đây chỉ dành riêng cho các gia đình có phản hồi với việc giam giữ hoặc trục xuất.

- Cơ quan Di trú và Định vị Tù nhân Hải quan: <https://locator.ice.gov/odls/homePage>. Xin lưu ý: Trang mạng này chỉ dành cho việc định vị các cá nhân đã từng bị giam giữ, và không phải cho các trường hợp nhập cư chung.
- Luật sư Di trú hành nghề tư nhân, đại diện được công nhận/có bằng (người hỗ trợ người nhập cư trong thủ tục nhập cư) hoặc tổ chức trợ giúp pháp lý.
 - Hội Tìm Kiếm Luật sư của Tiểu bang California: <http://www.calbar.ca.gov/Attorneys>
 - Những tổ chức tại California được Hội đồng Kháng cáo Nhập cư công nhận để đại diện cho người nhập cư trước khi Bộ An ninh Nội địa và Văn phòng Điều hành Xét duyệt Nhập cư: <https://www.justice.gov/eoir/page/file/942306/download#CALIFORNIA>.
 - Các trung tâm tự trợ giúp của Tòa án California: <http://www.courts.ca.gov/selfhelpselfhelpcenters.htm>.
 - Văn phòng trợ giúp pháp lý và dịch vụ giới thiệu luật sư: <http://www.courts.ca.gov/1001.htm>
 - Lãnh sự quán hoặc đại sứ quán của quốc gia xuất xứ của cha mẹ hoặc người giám hộ

BIẾT CÁC QUYỀN GIÁO DỤC CỦA QUÝ VỊ

Con của Quý vị có quyền về giáo dục công lập miễn phí

- Tất cả trẻ em đều có quyền tiếp cận bình đẳng với giáo dục công lập miễn phí, bất kể họ hay tình trạng nhập cư của cha mẹ/người giám hộ của họ.
- Tất cả trẻ em ở California:
 - Có quyền được giáo dục công miễn phí.
 - Phải ghi danh vào trường nếu họ từ 6 đến 18 tuổi.
 - Có quyền tham dự trong các ngôi trường an toàn, bảo đảm, và yên bình.
 - Có quyền học trường công lập, môi trường học tập không có phân biệt đối xử, quấy rối, bắt nạt, bạo lực, và đe dọa.
 - Có cơ hội bình đẳng để tham gia vào bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào được cung cấp bởi trường không phân biệt đối xử.

Thông tin cần thiết để ghi danh vào trường

- Các trường phải chấp nhận nhiều loại giấy tờ từ phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh để chứng minh bằng chứng về tuổi của đứa trẻ hoặc cư trú.
- Thông tin về quốc tịch/nhập cư tình trạng không bao giờ cần thiết cho trường học ghi danh. Số An Sinh Xã Hội là không bao giờ cần thiết cho ghi danh trường học.

Thông tin Cá nhân Bảo mật

- Luật liên bang và tiểu bang bảo vệ học sinh hồ sơ giáo dục và cá nhân thông tin. Các luật này thường yêu cầu rằng các trường nhận được sự đồng ý bằng văn bản từ cha mẹ hoặc người giám hộ trước khi phát hành thông tin của học sinh, trừ khi tiết lộ thông tin là dành cho mục đích giáo dục, là đã công khai, hoặc là để đáp lại một tòa án lệnh hoặc trát đòi hầu tòa.
- Một số trường thu thập và cung cấp công khai “thông tin thư mục” cơ bản của học sinh. Nếu vậy, học khu phải cung cấp cho phụ huynh/ người giám hộ với thông báo bằng văn bản của thư mục chính sách thông tin, và cung cấp tùy chọn để từ chối tiết lộ thông tin của con quý vị.

Các kế hoạch an toàn cho gia đình nếu quý vị bị giam giữ hoặc bị trục xuất

- Quý vị có thể cập nhật thông tin liên lạc khẩn cấp của con quý vị, bao gồm cả thông tin liên lạc thứ hai, để xác định người giám hộ đáng tin cậy mà người đó có thể chăm sóc cho con quý vị nếu quý vị là bị giam giữ hoặc bị trục xuất.
- Bạn có thể hoàn thành Bản tuyên thệ Ủy quyền Người chăm sóc hoặc Đơn yêu cầu Bổ nhiệm Người giám hộ tạm thời trao quyền cho một người lớn đáng tin cậy đưa ra các quyết định về giáo dục và y tế cho con quý vị.

Quyền nộp đơn khiếu nại

- Con Quý vị có quyền báo cáo hành vi ghét bỏ phạm tội hoặc nộp đơn khiếu nại cho nhà trường học khu nếu người đó bị phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt về quốc tịch thực tế hoặc cảm nhận của họ, dân tộc, hoặc tình trạng nhập cư.

DANH SÁCH DÀNH CHO HỌC SINH VÀ GIA ĐÌNH NHẬP CƯ ĐI HỌC TRƯỜNG CÔNG LẬP

1. Quý vị không cần phải chia sẻ những thông tin sau đây với các quan chức năng của nhà trường:

- Quý vị không phải chia sẻ thông tin, bao gồm cả hộ chiếu hoặc thị thực, liên quan đến tình trạng nhập cư của học sinh, phụ huynh, người giám hộ, hoặc các thành viên khác trong gia đình.
- Quý vị không phải cung cấp An sinh xã hội số (SSN) hoặc thẻ.
 - Khi hoàn thành phần “Mẫu đơn xin Giảm giá hoặc Miễn phí các Bữa ăn”, chỉ cung cấp bốn số cuối của SSN của người lớn trong gia đình mà ký tên mẫu đơn.
 - Nếu gia đình đáp ứng đủ điều kiện về thu nhập yêu cầu và hộ gia đình không có người lớn có số an sinh xã hội (SSN), con của quý vị vẫn đủ điều kiện. Đánh dấu vào ô “Không có SSN” trên các mẫu đơn nếu có, để đảm bảo rằng các mẫu đơn đã hoàn tất.
 - Nếu bất kỳ thành viên nào trong gia đình nhận CalFresh, CalWORKs hoặc FDPIR (Chương trình phân phối thực phẩm cho người Ấn Độ), không có người lớn thành viên hộ gia đình cần phải cung cấp bốn chữ số cuối cùng của SSN của họ để đủ điều kiện cho sinh viên miễn phí hoặc giảm giá bữa ăn tại trường.
- Khi cung cấp thông tin để chứng minh cư trú hoặc tuổi của học sinh, quý vị không phải sử dụng các tài liệu có thể tiết lộ thông tin liên quan đến tình trạng nhập cư.

2. Thực hiện các bước để bảo vệ thông tin của học sinh:

- Yêu cầu các chính sách bảo mật bằng văn bản của trường về thông tin của học sinh.
- Xem lại chính sách của trường đối với “thư mục thông tin” - cho phép phát hành công khai thông tin cơ bản về học sinh và cân nhắc có nên chọn không phát hành nội dung đó hay không thông tin.

3. Thực hiện các bước để chuẩn bị cho các tình huống một hoặc nhiều cha mẹ hoặc người giám hộ là bị giam giữ hoặc trục xuất:

- Phát triển và giữ ở một nơi an toàn một “Gia đình Kế hoạch An toàn” (ví dụ: https://www.lirs.org/assets/2474/bna_beinformed_safetyplanningtoolkit.pdf) bao gồm các thông tin sau:
 - Tên của một người lớn đáng tin cậy để chăm sóc cho con quý vị nếu không có cha mẹ hoặc người giám hộ có thể.
 - Số điện thoại khẩn cấp và hướng dẫn về nơi để tìm quan trọng giấy tờ (giấy khai sinh, hộ chiếu, Thẻ an sinh xã hội, liên hệ với bác sĩ thông tin, v.v.)
- Đảm bảo rằng trường học của con quý vị luôn có thông tin liên lạc khẩn cấp hiện tại, bao gồm các liên lạc thay thế nếu không có cha mẹ hoặc người giám hộ có sẵn.

MANG THAI HAY NUÔI DẠY CON?

ĐẠO LUẬT IX BẢO VỆ HỌC SINH KHỎI BỊ PHÂN BIỆT Ở TRƯỜNG HỌC

DƯỚI ĐÂY LÀ MỘT SỐ ĐIỀU HỌC SINH NÊN BIẾT VỀ QUYỀN CỦA HỌ:

LỚP HỌC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG – TRƯỜNG HỌC CỦA HỌC SINH PHẢI:

- Cho phép học sinh tiếp tục tham gia các lớp học và hoạt động ngoại khóa mặc dù họ đang mang thai. Điều này có nghĩa là họ vẫn có thể tham gia vào các lớp học nâng cao và danh dự, câu lạc bộ trường học, thể thao, hội danh dự, cơ hội lãnh đạo học sinh, và các hoạt động khác, như các chương trình sau giờ học được thực hiện tại trường.

+ Cho phép học sinh chọn xem họ có muốn tham gia vào các chương trình giảng dạy đặc biệt hoặc những lớp học dành cho học sinh mang thai. Học sinh có thể tham gia nếu muốn, nhưng trường học của họ không thể gây áp lực buộc họ phải làm như vậy. Chương trình thay thế phải cung cấp các cơ hội về học tập, lớp ngoại khóa và lớp bồi dưỡng của trường giống như trước đây.

- Cho phép học sinh tham gia các lớp học và hoạt động ngoại khóa ngay cả khi họ đang mang thai và không bắt buộc họ phải nộp giấy bác sĩ trừ khi trường của họ yêu cầu giấy bác sĩ từ tất cả học sinh có vấn đề về thể chất hoặc tinh thần cần điều trị bởi bác sĩ. Trường học của học sinh cũng không được yêu cầu họ có giấy bác sĩ sau khi họ nhập viện sinh con trừ khi cần có giấy của bác sĩ từ tất cả những học sinh đã nhập viện vì các lý do khác.

- Cung cấp cho học sinh những điều chỉnh hợp lý, chẳng hạn như bàn lớn hơn để học, lối đi bằng thang máy hoặc cho phép họ thường xuyên đi đến nhà vệ sinh, khi cần thiết vì họ đang mang thai.

VẮNG MẶT CÓ LÝ DO VÀ NGHỈ CHỮA BỆNH – NHÀ TRƯỜNG CỦA BẠN PHẢI:

- Vắng mặt có lý do mang thai hoặc sinh con trong khoảng thời gian mà bác sĩ của học sinh cho là cần thiết.

- Cho phép học sinh trở lại tình trạng học tập và ngoại khóa giống như trước khi họ nghỉ phép vì lý do y tế, điều này sẽ bao gồm cả việc cho họ cơ hội để làm bù bất kỳ công việc nào bị bỏ lỡ khi họ vắng mặt

- Đảm bảo rằng giáo viên hiểu các yêu cầu của Tiêu đề/Đạo luật IX liên quan đến vắng mặt có lý do/ngỉ phép vì lý do y tế. Giáo viên của học sinh không thể từ chối cho phép họ nộp bài sau thời hạn mà họ đã bỏ lỡ vì mang thai hoặc sinh con. Nếu việc chấm điểm của giáo viên một phần dựa có mặt học trong lớp và họ bỏ lỡ lớp học vì mang thai hoặc sinh con, học sinh nên được phép tham gia các khoảng thời gian mà họ không có cơ hội để thực hiện.

- Cung cấp cho học sinh đang mang thai các dịch vụ đặc biệt tương tự như dịch vụ dành cho học sinh có tình trạng y tế tạm thời. Điều này bao gồm hướng dẫn tại nhà/dạy kèm tại nhà/tự học.

QUÁY RỐI - TRƯỜNG HỌC CỦA HỌC SINH PHẢI:

- Bảo vệ học sinh không bị quấy rối vì dựa trên tình dục, kể cả quấy rối vì mang thai hoặc các bệnh lý liên quan. Nhận xét có thể cấu thành hành vi quấy rối bị cấm bao gồm đưa ra nhận xét hoặc trò đùa về việc học sinh mang thai, gọi học sinh bằng những cái tên có tính chất tình dục, lan truyền tin đồn về hoạt động tình dục của học sinh và tạo rap cử chỉ và hành động tình dục, lan truyền tin đồn về hoạt động tình dục của học sinh, nếu các nhận xét đủ nghiêm trọng đến mức cản trở khả năng học sinh được hưởng lợi từ hoặc tham gia vào chương trình của trường học.

CHÍNH SÁCH VÀ THỦ TỤC – TRƯỜNG HỌC CỦA HỌC SINH PHẢI:

- Có và phổ biến chính sách chống phân biệt giới tính. Chúng tôi đề nghị rằng chính sách phải làm rõ là cấm phân biệt giới tính bao gồm phân biệt đối xử với học sinh đang mang thai và đang nuôi dạy con cái.
- Áp dụng và công bố các thủ tục khiếu nại để học sinh nộp đơn khiếu nại về phân biệt đối xử giới tính, bao gồm phân biệt đối xử liên quan đến tình trạng mang thai hoặc tình trạng nuôi dạy con cái.
- Xác định ít nhất một nhân viên trong trường học hoặc khu học để thực hiện trách nhiệm theo Tiêu đề IX (đôi khi được gọi là “Điều phối viên Tiêu đề IX”) và thông báo cho tất cả học sinh và nhân viên về tên, chức danh và thông tin liên lạc của Điều phối viên Tiêu đề IX. Những trách nhiệm này bao gồm giám sát các khiếu nại về phân biệt đối xử với học sinh mang thai và học sinh nuôi dạy con cái

CÁC ĐIỀU HỮU ÍCH DÀNH CHO HỌC SINH MANG THAI VÀ NUÔI DẠY CON CÁI:

- Yêu cầu trường học của học sinh giúp đỡ—gặp Điều phối viên Tiêu đề IX của trường học sinh hoặc cố vấn về những gì trường học của họ có thể làm để hỗ trợ bạn trong việc tiếp tục học tập của họ.
- Ghi chép về những lần vắng mặt liên quan đến mang thai của học sinh, bất kỳ trường hợp quấy rối nào và những liên lạc của họ với nhân viên trường học về việc mang thai của họ và báo cáo ngay các vấn đề cho Điều phối viên Tiêu đề IX, cố vấn hoặc nhân viên khác.
- Nếu học sinh cảm thấy trường học đang phân biệt đối xử với họ vì họ đang mang thai hoặc đang nuôi dạy con cái, họ có thể nộp đơn khiếu nại:

- o Sử dụng các thủ tục khiếu nại Tiêu đề IX nội bộ của trường học sinh học.

- o Với Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Quyền Công dân (OCR), ngay cả khi học sinh chưa nộp đơn khiếu nại với trường học của họ. Nếu học sinh nộp đơn với OCR, hãy đảm bảo học sinh làm như vậy trong vòng 180 ngày kể từ khi xảy ra sự phân biệt đối xử

- o Tại tòa án, ngay cả khi học sinh chưa nộp đơn khiếu nại với trường của họ hoặc với OCR.

- Liên hệ với OCR nếu học sinh có bất kỳ câu hỏi nào. Chúng tôi ở đây để giúp đảm bảo tất cả học sinh, bao gồm cả học sinh đang mang thai và đang nuôi dạy con cái, có cơ hội giáo dục bình đẳng!

Nếu học sinh muốn tìm hiểu thêm về các quyền của họ hoặc nếu học sinh tin rằng một khu học, cao đẳng hoặc đại học đang vi phạm luật Liên bang, học sinh có thể liên hệ với Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền, theo số (800) 421-3481 hoặc ocr@ed.gov. Nếu học sinh muốn điền vào đơn khiếu nại trên mạng, học sinh có thể làm điều này tại: <http://www.ed.gov/ocr/complaintintro.html>.

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Học Sinh Đã Kết Hôn/Mang Thai/Nuôi Dạy Con

Hội đồng Quản trị công nhận rằng kết hôn sớm, mang thai hoặc nuôi dạy con cái và các vấn đề liên quan đến trách nhiệm có thể làm gián đoạn việc học tập của học sinh và làm tăng cơ hội học sinh bỏ học. Do đó, Hội đồng mong muốn hỗ trợ những học sinh đã kết hôn, mang thai và nuôi dạy con cái tiếp tục học tập, đạt được các kỹ năng học tập và (cách thức) nuôi dạy con và thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của con cái họ.

(cf. 5113.1 - Vắng mặt Thường xuyên và vắng mặt Không có lý do)

(cf. 5147 - Ngăn ngừa việc Bỏ học)

(cf. 6011 - Các Tiêu chuẩn Học tập)

(cf. 6164.5 - Nhóm giúp Học sinh Thành công)

Học khu sẽ không loại bỏ hoặc từ chối học sinh ra khỏi bất kỳ chương trình giáo dục hoặc hoạt động nào, bao gồm bất kỳ lớp học hoặc hoạt động ngoại khóa, chỉ dựa trên cơ sở học sinh mang thai, sinh con, có thai giả, hủy bỏ thai hoặc có liên quan đến thời gian hồi phục. Ngoài ra, học khu sẽ không áp dụng bất kỳ quy tắc nào liên quan đến khả năng thực tế hoặc tiềm năng học sinh trở thành cha/mẹ, gia đình hoặc hôn nhân mà đối xử khác biệt với học sinh dựa trên giới tính. *(Mã số Giáo dục 221.51, 230; 5 CCR 4950; 34 CFR 106.40)*

(cf. 0410 - Không phân biệt Đối xử trong các Chương trình và Hoạt động của Học khu)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định hằng năm phải thông báo cho phụ huynh/người giám hộ khi bắt đầu năm học về các quyền và lựa chọn dành cho học sinh đang mang thai và nuôi con theo pháp luật. Ngoài ra, học sinh có thai và đang nuôi con sẽ được thông báo về các quyền và các lựa chọn có sẵn theo luật phát thông qua (các tờ giấy) trong phong bì chào đón học sinh vào đầu năm học hằng năm và thông qua (các tờ giấy) trong phong bì về vấn đề tự học. *(Mã số Giáo dục 222.5, 48980)*

(cf. 5145.6 - Các Thông báo cho Phụ huynh)

Với các mục đích liên quan đến trường học, học sinh dưới 18 tuổi có (giấy tờ) hôn nhân hợp lệ sẽ có tất cả các quyền lợi và đặc quyền của học sinh đạt 18 tuổi, ngay cả khi cuộc hôn nhân đã tan vỡ. *(Mã số Gia đình 7002)*

Dịch vụ Giáo dục và Hỗ trợ dành cho Học sinh Mang thai và Nuôi dạy Con cái

Học sinh mang thai và đang nuôi con sẽ có quyền tham gia bất kỳ hoạt động toàn diện nào của trường học hoặc các chương trình giáo dục thay thế. Môi trường lớp học sẽ có chiến lược giảng dạy ưu tiên hơn trừ khi cần có một giải pháp thay thế để đáp ứng nhu cầu của học sinh và/hoặc con của anh/cô.

Thông qua: ngày 12 tháng 10 năm 00

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 26 tháng 1 năm 23

(cf. 6158 - Tự Học)

(cf. 6181 - Trường học Thay thế/Chương trình Lựa chọn)

(cf. 6184 - Giáo dục Thường xuyên)

(cf. 6200 - Giáo dục Người lớn)

Bất kỳ chương trình, hoạt động hoặc khóa học giáo dục thay thế nào sẽ được cung cấp riêng cho học sinh mang thai, bao gồm luôn cả các lớp học hoặc hoạt động ngoại khóa nào được cung cấp cho các học sinh khác trong học khu. Sự tham gia của học sinh vào các chương trình đó sẽ là tự nguyện.

(Mã số Giáo dục 221.51; 5 CCR 4950)

Nếu các đòi hỏi dành cho học sinh có bất kỳ tình trạng khuyết tật tạm thời nào khác, Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định có thể yêu cầu học sinh, dựa trên việc có thai, sinh nở, mang thai giả, hủy bỏ thai hoặc có liên quan đến thời gian hồi phục, (học sinh) lấy giấy phép từ bác sĩ hoặc y tá hành nghề chứng nhận rằng học sinh có khả năng thể chất và tinh thần để tiếp tục tham gia chương trình, hoặc hoạt động giáo dục thường xuyên. *(Mã số Giáo dục 221.51; 5 CCR 4950; 34 CFR 106.40)*

(cf. 6142.7 - Giáo dục Thể chất và Hoạt động)

(cf. 6145 - Các Hoạt động Ngoại khóa và Đồng khóa)

(cf. 6183 - Giảng dạy Ở nhà và Trong bệnh viện)

Trong phạm vi khả thi, các dịch vụ hỗ trợ giáo dục và liên quan sẽ được cung cấp, hoặc thông qua Học khu hoặc phối hợp với các cơ quan và tổ chức ngoài cộng đồng để đáp ứng nhu cầu của học sinh mang thai và nuôi dạy con cái và con cái của họ. Những dịch vụ như vậy có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở:

1. Các dịch vụ chăm sóc và phát triển trẻ em dành cho con cái của học sinh đang nuôi dạy con cái ở hoặc gần (các) địa điểm trường học trong ngày học và trong các hoạt động do nhà trường tài trợ

(cf. 5148 - Dịch vụ Chăm sóc Trẻ em và Phát triển)

2. Giáo dục nuôi dạy con và hướng dẫn các kỹ năng sống

3. Bổ sung dinh dưỡng đặc biệt trong trường cho học sinh mang thai và cho con bú theo quy định của Mã số Giáo dục 49553, 42 USC 1786, và 7 CFR 246.1-246.28

(cf. 3550 - Dịch vụ Thực phẩm/Chương trình Dinh dưỡng Trẻ em)

(cf. 5030 - Sức khỏe Học sinh)

4. Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, bao gồm chăm sóc trước khi sinh

(cf. 5141.6 - Dịch vụ Y tế trong Trường học)

Thông qua: ngày 12 tháng 10 năm 00

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 26 tháng 1 năm 23

5. Các dịch vụ phòng ngừa và can thiệp về thuốc lá, rượu và/hoặc ma túy

(cf. 5131.6 - Rượu và Các loại Ma túy Khác)
(cf. 5131.62 - Thuốc lá)

6. Tư vấn dành cho học tập và cá nhân

(cf. 6164.2 - Dịch vụ Hướng dẫn/Tư vấn)

7. Hướng dẫn bổ sung để hỗ trợ học sinh đạt được kết quả học tập theo tiêu chuẩn cấp lớp và tiến bộ để (có thể) tốt nghiệp

(cf. 6179 - Hướng dẫn Bổ sung)

Khi thích hợp, giáo viên, quản trị viên và/hoặc nhân viên khác làm việc với phụ nữ mang thai và học sinh nuôi dạy con cái sẽ được bồi dưỡng chuyên môn (về vấn đề) có liên quan.

(cf. 4131 - Bồi dưỡng Nhân viên)
(cf. 4231 - Bồi dưỡng Nhân viên)
(cf. 4331 - Bồi dưỡng Nhân viên)

Vắng mặt

Học sinh mang thai hoặc đang nuôi con có thể được vắng mặt khi việc này có liên quan đến các cuộc hẹn y tế và những mục đích khác được quy định trong BP/AR 5113 - Vắng mặt Không có Lý do và Vắng mặt có Lý do.

Học sinh sẽ được phép vắng mặt để chăm sóc trẻ bị bệnh mà học sinh đó là cha mẹ nuôi trẻ. Sự vắng mặt như vậy không cần phải có giấy phép của bác sĩ. *(Bộ luật Giáo dục 48205)*

(cf. 5113 - Vắng mặt Không có Lý do và Vắng mặt có Lý do)

Nghỉ phép của Cha mẹ

Học sinh mang thai hoặc đang nuôi con sẽ được hưởng tám tuần nghỉ phép khi là cha mẹ để bảo vệ sức khỏe của học sinh sinh con hoặc sắp sinh và trẻ sơ sinh, và để cho phép học sinh mang thai hoặc đang nuôi con (có thời gian) chăm sóc và gần gũi với trẻ sơ sinh. Nghỉ phép như vậy có thể được thực hiện trước khi học sinh sinh con nếu có sự cần thiết về mặt y tế và sau khi sinh con trong năm học diễn ra việc sinh con, bao gồm việc học bắt buộc trong mùa hè. Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể cho cha mẹ nghỉ phép hơn tám tuần nếu bác sĩ của học sinh thấy cần thiết về mặt y tế. (Mã số Giáo dục 46015; 34 CFR 106.40)

Học sinh, nếu từ 18 tuổi trở lên, hoặc phụ huynh/người giám hộ của học sinh phải thông báo cho trường học về ý định nghỉ phép để nuôi con. Không học sinh nào bị yêu cầu phải thực hiện toàn bộ hoặc một phần thời gian nghỉ phép khi là cha mẹ. (Mã số Giáo dục 46015)

Thông qua: ngày 12 tháng 10 năm 00

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 26 tháng 1 năm 23

Học sinh, nếu từ 18 tuổi trở lên, hoặc phụ huynh/người giám hộ của học sinh phải thông báo cho trường học về ý định nghỉ phép để nuôi con. Không học sinh nào bị yêu cầu phải thực hiện toàn bộ hoặc một phần thời gian nghỉ phép khi là cha mẹ. (Mã số Giáo dục 46015)

Khi học sinh nghỉ phép để làm cha mẹ, người giám sát điểm danh phải đảm bảo rằng sự vắng mặt trong chương trình học bình thường được miễn cho đến khi học sinh có thể trở lại chương trình học bình thường hoặc chương trình giáo dục thay thế. Học sinh mang thai hoặc nuôi con sẽ không bị yêu cầu phải hoàn thành việc học tập hoặc các yêu cầu khác của trường trong thời gian nghỉ phép để nuôi con. (Mã số Giáo dục 46015)

(cf. 5113.11 - Giám sát việc Đi học)

Sau khi nghỉ phép, học sinh mang thai hoặc đang nuôi con có thể chọn quay lại trường và khóa học mà học sinh đã đăng ký trước khi nghỉ phép để nuôi con hoặc đến một lựa chọn giáo dục thay thế do học khu cung cấp. Khi trở lại trường học, một phụ nữ mang thai hoặc học sinh đang nuôi dạy con sẽ có cơ hội làm lại những bài tập còn thiếu trong thời gian nghỉ phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở kế hoạch học tập bổ sung và đăng ký lại các lớp học. (Mã số Giáo dục 46015)

Khi cần thiết để hoàn thành các yêu cầu cho sự tốt nghiệp trung học, học sinh có thể vẫn được ghi danh vào trường trong năm học thứ năm, trừ khi Giám đốc hoặc người được chỉ định đưa ra kết luận rằng học sinh có khả năng hợp lý để hoàn thành yêu cầu tốt nghiệp của học khu đúng thời hạn để tốt nghiệp vào cuối năm thứ tư trung học. (Mã số Giáo dục 46015)

(cf. 6146.1 - Các Yêu cầu Tốt nghiệp Trung học)

(cf. 6146.11 - Các Tín chỉ Thay thế Để có thể Tốt nghiệp)

(cf. 6146.2 - Chứng chỉ Thành thạo/Bằng Tốt nghiệp Trung học Tương đương)

Chỗ ở

Khi cần thiết, Học khu sẽ cung cấp chỗ ở hợp lý cho học sinh mang thai và cho học sinh nuôi con để các em có thể truy cập vào chương trình giáo dục.

Học sinh mang thai sẽ có quyền truy cập vào bất kỳ dịch vụ nào dành cho các học sinh khác có tình trạng khuyết tật hoặc tình trạng y tế tạm thời. (34 CFR 106.40)

Nhà trường sẽ cung cấp chỗ ở hợp lý cho bất kỳ học sinh đang cho con bú để vắt sữa mẹ, cho trẻ sơ sinh bú sữa mẹ hoặc giải quyết các nhu cầu khác liên quan đến việc nuôi con bằng sữa mẹ. Học sinh sẽ không phải chịu hình phạt về học tập nào khi sử dụng những chỗ ở hợp lý này, và sẽ có cơ hội để bù đắp bất kỳ công việc nào bị bỏ lỡ vì sử dụng chỗ ở này. Sự điều chỉnh hợp lý bao gồm nhưng không giới hạn ở: (Mã số Giáo dục 222)

1. Đến phòng riêng biệt và an toàn, không phải phòng vệ sinh, để vắt sữa mẹ hoặc cho trẻ sơ sinh bú sữa mẹ
2. Được phép mang máy hút sữa và bất kỳ thiết bị nào khác vào khuôn viên trường học dùng để vắt sữa mẹ

Thông qua: ngày 12 tháng 10 năm 00

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 26 tháng 1 năm 23

3. Tiếp cận nguồn điện cho máy hút sữa hoặc bất kỳ thiết bị nào khác dùng để vắt sữa sữa mẹ
4. Tới chỗ bảo quản an toàn sữa mẹ vắt ra
5. Một khoảng thời gian hợp lý để đáp ứng nhu cầu vắt sữa của học sinh hoặc cho trẻ sơ sinh bú sữa mẹ

Khiếu nại

Bất kỳ khiếu nại cáo buộc phân biệt đối xử trên cơ sở về tình trạng mang thai hoặc hôn nhân hoặc làm cha mẹ, Học khu không tuân thủ các yêu cầu của Bộ luật Giáo dục 46015, hoặc Học khu không tuân thủ yêu cầu cung cấp chỗ ở hợp lý cho việc cho con bú, học sinh sẽ được giải quyết thông qua các thủ tục khiếu nại đồng nhất của Học khu theo 5 CCR 4600-4670 và BP/AR 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất

Người khiếu nại không hài lòng với quyết định của Học khu có thể kháng cáo quyết định đó lên Bộ Giáo dục California (CDE). Nếu Học khu hoặc CDE nhận thấy có ảnh hưởng đến thành tích (học tập) trong kháng cáo, Học khu sẽ đưa ra biện pháp khắc phục cho học sinh bị ảnh hưởng. (Mã số Giáo dục 222, 46015; 5 CCR 4600- 4670)

(cf. 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất)

Đánh giá Chương trình

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định phải báo cáo định kỳ cho Hội đồng về hiệu quả của các chiến lược của Học khu nhằm hỗ trợ học sinh đã lập gia đình, đang mang thai và nuôi dạy con, có thể bao gồm dữ liệu về tỷ lệ tham gia vào các chương trình và dịch vụ của học khu, thành tích học tập, việc đi học đều, tỷ lệ tốt nghiệp và/hoặc phản hồi của học sinh về các chương trình và dịch vụ của Học khu.

(cf. 0500 - Trách nhiệm)

(cf. 6162.5 - Đánh giá Học sinh)

(cf. 6190 - Đánh giá Chương trình Giảng dạy)

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý

MÃ SỐ GIÁO DỤC

221.51 Không phân biệt đối xử; học sinh lập gia đình, đang mang thai và nuôi dạy con

222 Chỗ ở hợp lý; học sinh đang cho con bú

222.5 Học sinh mang thai và nuôi con, thông báo về các quyền

230 Phân biệt giới tính

8200-8498 Đạo luật về Dịch vụ Phát triển và Chăm sóc Trẻ em 8200-8498

46015 Nghỉ học nuôi con

48205 Vắng mặt có lý do

48206.3 Khuyết tật tạm thời, định nghĩa

Thông qua: ngày 12 tháng 10 năm 00

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 26 tháng 1 năm 23

48220 Yêu cầu giáo dục bắt buộc
48410 Người được miễn tiếp tục học các lớp
48980 Thông báo cho phụ huynh
49553 Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho học sinh mang thai/cho con bú
51220.5 Kỹ năng nuôi dạy và giáo dục con
51745 Tự học
52610.5 Tuyển sinh học sinh đang mang thai và nuôi dạy con vào chương trình giáo dục dành cho người lớn

MÃ SỐ DÂN SỰ
51 Đạo luật Dân quyền Unruh

MÃ SỐ GIA ĐÌNH
7002 Miêu tả trẻ vị thành niên độc lập

MÃ SỐ VỀ SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN
104460 Dịch vụ phòng chống thuốc lá cho học sinh mang thai và nuôi dạy con

MÃ SỐ VỀ CÁC QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5
4600-4687 Thủ tục khiếu nại đồng nhất
4950 Không phân biệt đối xử, tình trạng hôn nhân và nuôi con/trở thành cha mẹ

MÃ SỐ VỀ CÁC QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 22
101151-101239.2 Yêu cầu cấp phép chung đối với trung tâm chăm sóc trẻ em
101351-101439.1 Trung tâm chăm sóc trẻ sơ sinh

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20
Tiêu đề IX, Sửa đổi Đạo luật Giáo dục

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42
1786 Chương trình dinh dưỡng bổ sung đặc biệt cho phụ nữ, trẻ sơ sinh và trẻ em

MÃ SỐ VỀ CÁC QUY ĐỊNH CỦA LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 7
246.1-246.28 Chương trình dinh dưỡng bổ sung đặc biệt cho phụ nữ, trẻ sơ sinh và trẻ em

MÃ SỐ VỀ CÁC QUY ĐỊNH CỦA LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34
106.40 Tình trạng hôn nhân hoặc làm cha mẹ/nuôi con

Ý KIẾN CHUNG CỦA LUẬT SƯ 87 Ops.Cal.Atty.Gen. 168 (2004)

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN
Học viện Nhi khoa Hoa Kỳ và cộng sự đối kháng Lungren và cộng sự (1997) 16 Cal.4th 307

Thông qua: ngày 12 tháng 10 năm 00

Sửa đổi: ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 26 tháng 1 năm 23

Các Nguồn Thông tin

CÁC XUẤT BẢN CỦA TRUNG TÂM LUẬT DÀNH CHO PHỤ NỮ CALIFORNIA

Học sinh Mang thai và Dịch vụ Y tế Bảo mật, 2013

Quyền Giáo dục của Thanh thiếu niên Mang thai và Nuôi dạy con: Tiêu đề IX và Luật Tiểu bang California

Quyền Công dân của Thanh thiếu niên Mang thai và Nuôi dạy con trong các trường học ở tiểu bang California, 2002

CÁC XUẤT BẢN CỦA BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ

Hỗ trợ sự Thành công trong Học tập của Học sinh Mang thai và Nuôi dạy Con theo Tiêu đề IX về Sửa đổi Giáo dục năm 1972, sửa đổi tháng 6 năm 2013

CÁC TRANG MẠNG

Bộ Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

Trung tâm về Luật Phụ nữ của tiểu bang California: <http://www.cwlc.org/resources>

*Chương trình Phụ nữ, Trẻ sơ sinh và Trẻ em Hoa Kỳ của Bộ Nông nghiệp,
<http://www.fns.usda.gov/wic>*

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ: <http://www.ed.gov>

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Quấy Rối Tình Dục

Hội đồng Quản trị cam kết duy trì môi trường trường học đường an toàn, không bị quấy rối và phân biệt đối xử. Hội đồng nghiêm cấm quấy rối tình dục nhằm vào bất kỳ học sinh nào bởi bất kỳ ai ở trường hoặc tại trường được tài trợ hoặc liên quan đến các hoạt động của trường. Hội đồng cũng nghiêm cấm hành vi trả thù hoặc hành động chống lại bất kỳ người nào báo cáo, nộp đơn khiếu nại hoặc làm chứng về, hoặc bằng cách khác là hỗ trợ người khiếu nại trong cáo buộc quấy rối tình dục.

(cf. 0410 - Không phân biệt đối xử trong các Chương trình và Hoạt động của Học khu)

(cf. 5131 - Ứng xử)

(cf. 5131.2 - Bắt nạt)

(cf. 5137 - Môi trường Học đường Tích cực)

(cf. 5145.3 - Không phân biệt đối xử/Quấy rối)

Học khu khuyến khích mạnh mẽ rằng bất kỳ học sinh nào cảm thấy rằng họ đang bị hoặc đã bị quấy rối tình dục trong sân trường hoặc tại một hoạt động do trường tài trợ hoặc liên quan đến trường bởi một học sinh khác hoặc một người lớn, hoặc những người đã trải qua hành vi quấy rối tình dục ngoài khuôn viên trường với mức độ nghiêm trọng mà điều đó có ảnh hưởng liên tục trong khuôn viên trường thì (họ) nên liên hệ ngay với giáo viên, hiệu trưởng, Điều phối viên Tiêu đề IX của Học khu hoặc bất kỳ nhân viên nào khác của trường. Bất kỳ nhân viên nào nhận được báo cáo hoặc quan sát thấy vụ việc quấy rối tình dục phải thông báo cho Điều phối viên Tiêu đề IX.

Sau khi được thông báo, Điều phối viên Tiêu đề IX sẽ đảm bảo khiếu nại được giải quyết thông qua thủ tục khiếu nại Tiêu đề IX hoặc thủ tục khiếu nại đồng nhất, nếu có, và sẽ đưa ra các biện pháp hỗ trợ cho người khiếu nại.

(cf. 1312.1 - Khiếu nại Liên quan đến Nhân viên Học khu)

(cf. 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất)

(cf. 5141.4 - Báo cáo và Ngăn ngừa việc Lạm dụng Trẻ em)

(cf. 5145.71 - Thủ tục Khiếu nại Quấy rối Tình dục theo Tiêu đề IX)

Tổng Giám đốc Học khu hoặc người được ủy nhiệm sẽ thông báo cho học sinh và phụ huynh/người giám hộ về chính sách quấy rối tình dục bằng cách truyền đạt thông qua các thông báo của phụ huynh/người giám hộ, đăng trên trang mạng của học khu, và đưa vào sổ tay học sinh và nhân viên. Tất cả nhân viên của học khu sẽ được đào tạo về chính sách.

Hướng dẫn/Thông tin

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ đảm bảo rằng tất cả học sinh của Học khu nhận được thông tin phù hợp với lứa tuổi về quấy rối tình dục. Những thông tin này sẽ bao gồm:

1. Những hành động và hành vi nào là quấy rối tình dục, bao gồm cả việc quấy rối tình dục có thể xảy ra giữa những người cùng giới tính và có thể liên quan đến bạo lực tình dục.

Thông qua: ngày 20 tháng 1 năm 94

Sửa đổi: ngày 9 tháng 1 năm 98, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 24 tháng 11 năm 20

2. Một thông điệp rõ ràng rằng học sinh không phải chịu đựng sự quấy rối tình dục trong bất kỳ hoàn cảnh nào.
3. Khuyến khích báo cáo các sự cố liên quan đến quấy rối tình dục mà quan sát thấy, ngay cả khi nạn nhân bị cáo buộc quấy rối không than phiền.
4. Một thông điệp rõ ràng rằng sự an toàn của học sinh là mối quan tâm hàng đầu của Học khu và bất kỳ hành vi vi phạm quy tắc riêng nào liên quan đến cáo buộc nạn nhân hoặc bất kỳ người nào khác báo cáo sự cố quấy rối tình dục sẽ được giải quyết riêng và sẽ không ảnh hưởng đến cách thức trong đó khiếu nại quấy rối tình dục sẽ được nhận, điều tra hoặc giải quyết.
5. Một thông điệp rõ ràng rằng, bất kể người khiếu nại không tuân theo văn bản, thời hạn hoặc các yêu cầu nộp đơn chính thức khác, mọi cáo buộc quấy rối tình dục liên quan đến học sinh, cho dù là người khiếu nại, người trả lời hoặc nạn nhân của quấy rối, sẽ được điều tra và có hành động kịp thời để ngăn chặn bất kỳ sự quấy rối, ngăn chặn tái diễn và giải quyết bất kỳ ảnh hưởng nào tiếp tục xảy ra cho học sinh.
6. Thông tin về các thủ tục điều tra của Học khu để điều tra các khiếu nại và (những) người cần báo cáo về quấy rối tình dục.
7. Thông tin về quyền của học sinh và phụ huynh / người giám hộ nộp đơn khiếu nại dân sự hoặc hình sự, nếu có, bao gồm quyền nộp đơn khiếu nại dân sự hoặc hình sự trong khi cuộc điều tra về khiếu nại quấy rối tình dục của Học khu vẫn tiếp tục.
8. Một thông điệp rõ ràng rằng, khi cần thiết, Học khu sẽ thực hiện các biện pháp tạm thời để đảm bảo môi trường học đường an toàn cho học sinh mà ai là người khiếu nại hoặc nạn nhân của quấy rối tình dục và / hoặc các học sinh khác trong quá trình điều tra và ở mức độ có thể, khi các biện pháp tạm thời như vậy được thực hiện, chúng sẽ không gây bất lợi cho người khiếu nại hoặc nạn nhân của hành vi quấy rối bị cáo buộc.

Những Hành động Kỷ luật

Khi điều tra khiếu nại quấy rối tình dục, bất kỳ học sinh nào bị phát hiện có tham gia quấy rối tình dục hoặc bạo lực tình dục vi phạm chính sách này sẽ bị xử lý kỷ luật. Đối với học sinh lớp 4-12, hành động kỷ luật có thể bao gồm đình chỉ và / hoặc trục xuất, với điều kiện khi áp dụng kỷ luật đó, toàn bộ trường hợp xảy ra sự cố sẽ được tính/cộng vào.

(cf. 5144 - Kỷ luật)

(cf. 5144.1 - Đình chỉ và Đuổi học/Thủ tục Tổ tụng)

(cf. 5144.2 - Đình chỉ và Đuổi học/Thủ tục Tổ tụng (Học sinh Khuyết tật))

Khi điều tra khiếu nại quấy rối tình dục, bất kỳ nhân viên nào bị phát hiện có hành vi quấy rối tình dục hoặc bạo lực tình dục đối với bất kỳ học sinh nào đều sẽ bị chấm dứt việc làm theo luật pháp và thỏa thuận thương lượng tập thể được áp dụng.

(cf. 4117.7/4317.7 - Báo cáo Tình trạng Việc làm)

Thông qua: ngày 20 tháng 1 năm 94

Sửa đổi: ngày 9 tháng 1 năm 98, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 24 tháng 11 năm 20

(cf. 4118 - Hành động Sa thải/Đình chỉ/Kỷ luật)
(cf. 4119.11/4219.11/4319.11 - Quấy rối Tình dục)

Lưu trữ Hồ sơ

Theo quy định của pháp luật, Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ duy trì hồ sơ về tất cả các trường hợp quấy rối tình dục được báo cáo để cho phép Học khu giám sát, giải quyết và ngăn chặn hành vi quấy rối lặp đi lặp lại trong các trường học của Học khu.

(cf. 3580 - Hồ sơ Học khu)

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý

MÃ SỐ GIÁO DỤC

200-262.4 Cấm phân biệt đối xử dựa trên giới tính
48900 Các điều kiện để đình chỉ hoặc đuổi học
48900.2 Các điều kiện bổ sung cho việc đình chỉ hoặc đuổi học; quấy rối tình dục
48904 Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ đối với hành vi sai trái cố ý của học sinh
48980 Thông báo vào mỗi đầu học kỳ
48985 Bản Thông báo, báo cáo, tuyên bố và hồ sơ bằng ngôn ngữ chính

MÃ SỐ DÂN SỰ

51.9 Trách nhiệm về quấy rối tình dục; các mối quan hệ kinh doanh, dịch vụ và nghề nghiệp
1714.1 Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ đối với hành vi sai trái cố ý của trẻ vị thành niên

MÃ SỐ CHÍNH PHỦ

12950.1 Huấn luyện về quấy rối tình dục

MÃ SỐ VỀ CÁC QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

4600-4687 Thủ tục khiếu nại đồng nhất
4900-4965 Không phân biệt đối xử trong các chương trình giáo dục tiểu học và trung tiểu học

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1092 Định nghĩa tấn công tình dục
1221 Áp dụng pháp luật
1232g Đạo luật về quyền riêng tư và quyền giáo dục của gia đình
1681-1688 Tiêu đề IX, Phân biệt đối xử

MÃ SỐ VỀ CÁC QUY ĐỊNH CỦA LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34

12291 Định nghĩa bạo lực hèn hờ, bạo lực gia đình và rình rập

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

1983 Vụ kiện dân sự vì tước quyền

Thông qua: ngày 20 tháng 1 năm 94

Sửa đổi: ngày 9 tháng 1 năm 98, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 24 tháng 11 năm 20

2000d-2000d-7 Tiêu đề VI, Đạo luật Dân quyền năm 1964
2000e-2000e-17 Tiêu đề VII, Đạo luật Dân quyền năm 1964 đã được sửa đổi

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Học khu Donovan đối kháng Poway, (2008) 167 Cal.App.4th 567
Học khu Flores đối kháng Morgan Hill, (2003, 9th Cir.) 324 F.3d 1130
Học khu Reese đối kháng Jefferson, (2001, 9th Cir.) 208 F.3d 736
Hội đồng Giáo dục Quận Davis đối kháng Monroe, (1999) 526 U.S. 629
Gebser đối kháng Học khu Independence Lago Vista, (1998) 524 U.S. 274
Doe kiện Học khu Petaluma, (1995, 9th Cir) 54 F.3d 1447
Oona của Kate S. đối kháng McCaffrey, (1998, 9th Cir.) 143 F.3d 473

Các Nguồn Thông tin:

CÁC XUẤT BẢN CSBA

Cung cấp một môi trường học tập an toàn, không phân biệt đối xử cho người chuyển giới và giới tính- Học sinh chưa xác định giới tính, Chính sách Ngăn gọn, tháng 2 năm 2014
An toàn trong Trường học: Chiến lược của Ban Quản trị để Đảm bảo Thành công cho Học sinh, 2011

BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ, VĂN PHÒNG XUẤT BẢN QUYỀN DÂN SỰ

Hỏi đáp về hành vi sai trái tình dục trong khuôn viên trường, tháng 9 năm 2017
Ví dụ về các Chính sách và Thực hiện mới Xuất hiện để Hỗ trợ Học sinh Chuyển giới tính, tháng 5 năm 2016
Thư gửi đồng nghiệp thân mến: Điều phối viên Tiêu đề IX, tháng 4 năm 2015
Quấy rối tình dục: Đó không phải là Học tập, tháng 9 năm 2008
Hướng dẫn sửa đổi về Quấy rối Tình dục: Quấy rối Học sinh bởi Nhân viên Nhà trường, Học sinh khác hoặc Bên thứ ba, tháng 1 năm 2001

CÁC TRANG MẠNG

CSBA: <http://www.csba.org>
Bộ Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>
Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền: <http://www.ed.gov/about/offices/list/ocr>

Thông qua: ngày 20 tháng 1 năm 94

Sửa đổi: ngày 9 tháng 1 năm 98, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 18 tháng 9 năm 08, ngày 19 tháng 1 năm 17, ngày 24 tháng 11 năm 20

HỌC SINH

CHỦ ĐỀ: Tiêu đề IX Thủ tục Khiếu nại Quấy rối Tình dục

Thủ tục khiếu nại được miêu tả trong quy định hành chính này sẽ được sử dụng để giải quyết bất kỳ khiếu nại nào được điều chỉnh bởi Tiêu đề IX của Tu chính án Giáo dục năm 1972 cáo buộc rằng học sinh phải chịu một hoặc nhiều hình thức quấy rối tình dục sau đây: (34 CFR 106.30)

1. Nhân viên của Học khu có trách nhiệm cung cấp viện trợ, lợi ích hoặc dịch vụ của Học khu đối với việc học sinh tham gia vào hành vi tình dục không được hoan nghênh
2. Hành vi không được hoan nghênh được xác định bởi một người thận trọng là nghiêm trọng, lan rộng và xúc phạm một cách khách quan đến mức nó thực sự cản trở học sinh tiếp cận bình đẳng với chương trình hoặc hoạt động giáo dục của Học khu
3. Tấn công tình dục, hèn hờ một cách bạo lực, bạo lực gia đình hoặc rình rập như được định nghĩa trong 20 USC 1092 hoặc 34 USC 12291

Tất cả các khiếu nại quấy rối tình dục khác sẽ được điều tra và phản hồi theo AR 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất.

(cf. 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất)

Báo cáo về quấy rối tình dục phải được nộp trực tiếp hoặc chuyển tiếp đến Điều phối viên Tiêu đề IX của Học khu bằng cách sử dụng thông tin liên lạc được liệt kê trong AR 5145.7 - Quấy rối Tình dục.

(cf. 5145.7 - Quấy rối Tình dục)

Khi nhận được bản báo cáo, Điều phối viên Tiêu đề IX sẽ thông báo cho người khiếu nại về quy trình nộp đơn khiếu nại chính thức.

Ngay cả khi nạn nhân bị cáo buộc chọn không nộp đơn khiếu nại chính thức, Điều phối viên Tiêu đề IX sẽ nộp đơn khiếu nại chính thức trong những tình huống tôn tại mối đe dọa về an toàn. Ngoài ra, Điều phối viên Tiêu đề IX có thể nộp đơn khiếu nại chính thức trong các tình huống khác được cho phép theo các quy định của Tiêu đề IX. Trong những trường hợp như vậy, nạn nhân bị cáo buộc không phải là một bên trong vụ việc nhưng sẽ nhận được thông báo theo yêu cầu của quy định Tiêu đề IX tại các điểm cụ thể trong quy trình khiếu nại.

Khiếu nại chính thức, có chữ ký tay hoặc chữ ký điện tử của người khiếu nại, có thể được nộp trực tiếp cho Điều phối viên Tiêu đề IX, qua thư, qua điện tử hoặc bằng bất kỳ phương thức nào khác được Học khu cho phép. (34 CFR 106.30)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng Điều phối viên Tiêu đề IX, điều tra viên, người ra quyết định hoặc người điều phối quá trình giải quyết không chính thức không có xung đột lợi ích hoặc thành kiến đối với hoặc chống lại người khiếu nại hoặc người trả lời nói chung hoặc cá nhân người khiếu nại hoặc người trả lời, và những người này là những người được đào tạo theo 34 CFR 106.45. (34 CFR 106.45)

Các Biện pháp Hỗ trợ

Khi nhận được báo cáo về quấy rối tình dục theo Tiêu đề IX, ngay cả khi đơn khiếu nại chính thức không được nộp, Điều phối viên Tiêu đề IX vẫn sẽ nhanh chóng liên hệ với người khiếu nại để thảo luận về các biện pháp hỗ trợ sẵn có không kỷ luật, không trừng phạt và không gây gánh nặng một cách vô lý cho bên kia. Các biện pháp đó có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở việc tư vấn, điều chỉnh liên quan đến khóa học, sửa đổi lịch học, hạn chế liên lạc lẫn nhau, tăng cường an ninh và giám sát một số khu vực nhất định trong khuôn viên trường. Điều phối viên Tiêu đề IX sẽ xem xét mong muốn của người khiếu nại về các biện pháp hỗ trợ. (34 CFR 106,30, 106,44)

Đuổi khỏi trường Ngay lập tức

Trong trường hợp khẩn cấp, Học khu có thể đuổi một học sinh khỏi chương trình hoặc hoạt động giáo dục của Học khu, với điều kiện là học khu tiến hành phân tích sự rủi ro và an toàn của cá nhân, xác định rằng việc đuổi học là hợp lý bởi vì có mối đe dọa trực tiếp đến sức khỏe thể chất hoặc sự an toàn của bất kỳ học sinh nào hoặc cá nhân khác phát sinh từ các cáo buộc, đồng thời cung cấp cho học sinh thông báo và cơ hội phản đối quyết định ngay sau khi bị đuổi. Việc đuổi học sinh này không sửa đổi các quyền của học sinh theo Đạo luật Giáo dục Người khuyết tật hoặc Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973. (34 CFR 106.44)

Nếu một nhân viên của Học khu là bị cáo buộc, nhân viên đó có thể bị cho nghỉ hành chính trong thời gian chờ xử lý khiếu nại chính thức. (34 CFR 106.44)

Bác bỏ Khiếu nại

Điều phối viên Tiêu đề IX sẽ bác bỏ khiếu nại chính thức nếu hành vi bị cáo buộc không cấu thành hành vi quấy rối tình dục như được định nghĩa trong 34 CFR 106.30 ngay cả khi được chứng minh. Điều phối viên Tiêu đề IX cũng sẽ bác bỏ bất kỳ khiếu nại nào không xảy ra trong chương trình hoặc hoạt động giáo dục của Học khu hoặc không xảy ra đối với một người ở Hoa Kỳ và có thể bác bỏ khiếu nại chính thức nếu người khiếu nại thông báo cho Học khu bằng văn bản rằng người khiếu nại muốn rút đơn khiếu nại hoặc bất kỳ cáo buộc nào trong đơn khiếu nại, bị đơn không còn được Học khu cho ghi danh học hoặc làm việc nữa, hoặc có đủ điều kiện ngăn cản Học khu thu thập đủ bằng chứng để đưa ra quyết định liên quan đến khiếu nại. (34 CFR 106,45)

Sau khi sa thải, Điều phối viên Tiêu đề IX sẽ nhanh chóng và đồng thời gửi cho các bên thông báo bằng văn bản về việc sa thải và lý do sa thải. (34 CFR 106,45)

Nếu khiếu nại bị bác bỏ với lý do hành vi bị cáo buộc không cấu thành hành vi quấy rối tình dục như được định nghĩa trong 34 CFR 106.30 thì hành vi đó vẫn có thể được giải quyết theo BP/AR 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất nếu có.

Quy trình Giải quyết Không chính thức

Khi đơn khiếu nại chính thức về quấy rối tình dục được nộp, Học khu có thể đưa ra quy trình giải quyết không chính thức, chẳng hạn như hòa giải, vào bất kỳ lúc nào trước khi đưa ra quyết định về trách nhiệm. Học khu sẽ không yêu cầu một bên tham gia vào quá trình giải quyết không chính thức hoặc từ bỏ quyền điều tra và xét xử khiếu nại chính thức. (34 CFR 106,45)

Học khu có thể tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình giải quyết không chính thức với điều kiện là Học khu: (34 CFR 106.45)

1. Cung cấp cho các bên bản thông báo bằng văn bản cho biết về các cáo buộc, yêu cầu của quy trình giải quyết không chính thức, quyền rút khỏi quy trình không chính thức và tiếp tục quy trình khiếu nại chính thức cũng như bất kỳ hậu quả nào phát sinh từ việc tham gia vào quy trình giải quyết không chính thức, bao gồm cả việc hồ sơ đó sẽ được duy trì hoặc có thể được chia sẻ.

2. Nhận được sự đồng ý bằng văn bản, tự nguyện của các bên đối với quy trình giải quyết không chính thức.

3. Không đề xuất hoặc tạo điều kiện cho quy trình giải quyết không chính thức nhằm giải quyết các cáo buộc rằng một nhân viên đã quấy rối tình dục một học sinh.

Quy trình Khiếu nại Chính thức

Nếu đơn khiếu nại chính thức được nộp, Điều phối viên Tiêu đề IX sẽ cung cấp cho các bên có liên quan thông báo bằng văn bản về những điều sau: (34 CFR 106.45)

1. Quy trình khiếu nại của học khu, bao gồm mọi quy trình giải quyết không chính thức

2. Các cáo buộc có khả năng cấu thành hành vi quấy rối tình dục với đầy đủ thông tin chi tiết được biết vào thời điểm đó, bao gồm danh tính của các bên liên quan đến vụ việc nếu biết, hành vi được cho là cấu thành hành vi quấy rối tình dục cũng như ngày và địa điểm xảy ra vụ việc bị cáo buộc nếu biết. Thông báo như vậy sẽ được cung cấp đủ thời gian để các bên chuẩn bị phản hồi trước bất kỳ cuộc phỏng vấn đầu tiên nào.

Nếu, trong quá trình điều tra, Học khu điều tra các cáo buộc về người khiếu nại hoặc bị đơn không có trong thông báo ban đầu, Điều phối viên Tiêu đề IX sẽ cung cấp thông báo về các cáo buộc bổ sung cho các bên.

3. Một tuyên bố cho biết rằng bị đơn được coi là không chịu trách nhiệm về hành vi bị cáo buộc và việc xác định trách nhiệm được đưa ra khi kết thúc quá trình khiếu nại.

4. Cơ hội cho các bên là (họ) có thể chọn cố vấn, người này có thể là luật sư, nhưng không bắt buộc, và có khả năng kiểm tra và xem xét bằng chứng.

5. Nghiêm cấm việc cố ý khai man hoặc cố ý cung cấp thông tin sai sự thật trong quá trình khiếu nại.

Thông báo trên cũng phải bao gồm tên của điều tra viên, người hỗ trợ quy trình không chính thức và người ra quyết định, đồng thời sẽ cho mỗi bên ít nhất ba ngày theo lịch để nêu lên mối lo ngại về xung đột lợi ích hoặc thành kiến đối với bất kỳ người nào trong số này.

Trong quá trình điều tra, học khu sẽ: (34 CFR 106.45)

1. Tạo cơ hội bình đẳng cho các bên đưa ra nhân chứng, bao gồm nhân chứng thực tế và nhân chứng chuyên nghiệp, và các bằng chứng buộc tội và bào chữa khác.

2. Không hạn chế khả năng của một trong hai bên trong việc thảo luận về các cáo buộc đang được điều tra hoặc thu thập và đưa ra bằng chứng liên quan.
3. Cung cấp cho các bên những cơ hội như nhau để những người khác có thể có mặt trong bất kỳ thủ tục tố tụng khiếu nại nào, bao gồm cơ hội có được người cố vấn đi cùng tới bất kỳ cuộc họp hoặc thủ tục tố tụng liên quan nào bởi vì họ là người chọn cố vấn, người này có thể là luật sư nhưng không bắt buộc người này phải là luật sư.
4. Không giới hạn sự lựa chọn hoặc sự hiện diện của cố vấn cho người khiếu nại hoặc bị đơn trong bất kỳ cuộc họp hoặc thủ tục tố tụng khiếu nại nào, mặc dù Học khu có thể thiết lập các hạn chế về mức độ mà cố vấn có thể tham gia vào quá trình tố tụng miễn là các hạn chế đó cũng được áp dụng như nhau đối với cả hai bên.
5. Cung cấp cho bên được mời hoặc dự kiến tham gia các thông báo bằng văn bản về ngày, giờ, địa điểm, người tham gia và mục đích của tất cả các cuộc phỏng vấn điều tra hoặc các cuộc họp khác, với đủ thời gian để bên đó chuẩn bị tham gia.
6. Gửi dưới dạng điện tử hoặc bằng giấy (viết) cho cả hai bên và cố vấn của họ, nếu có, bằng chứng liên quan trực tiếp đến các cáo buộc nêu trong đơn khiếu nại và cho các bên ít nhất 10 ngày để gửi phản hồi bằng văn bản cho Điều Tra Viên để nhân viên này cân nhắc trước khi hoàn thành báo cáo điều tra.
7. Đánh giá khách quan tất cả các bằng chứng liên quan, bao gồm cả bằng chứng buộc tội và bào chữa, đồng thời xác định độ tin cậy theo cách không dựa trên tư cách của một người là người khiếu nại, bị đơn hoặc nhân chứng.
8. Viết bản báo cáo điều tra tóm tắt một cách công bằng với các bằng chứng liên quan và ít nhất 10 ngày trước khi xác định trách nhiệm, gửi cho các bên và cố vấn của họ, nếu có, báo cáo điều tra ở dạng điện tử hoặc bằng giấy (viết) để họ xem xét và trả lời bằng văn bản.
9. Sau khi gửi báo cáo điều tra cho các bên và trước khi đạt được quyết định liên quan đến trách nhiệm, hãy cho mỗi bên cơ hội gửi các câu hỏi có liên quan bằng văn bản, mà bên đó muốn hỏi bất kỳ bên nào hoặc nhân chứng, cung cấp cho mỗi bên câu trả lời và cho phép các câu hỏi bổ sung sau đó, nhưng hạn chế số lượng câu hỏi từ mỗi bên.

Các câu hỏi và bằng chứng về khuynh hướng tình dục hoặc hành vi tình dục trước đó của người khiếu nại không liên quan, trừ khi các câu hỏi và bằng chứng đó được đưa ra để chứng minh rằng ai đó không phải là người đã thực hiện hành vi, bị cáo buộc bởi người khiếu nại hoặc nếu các câu hỏi và bằng chứng liên quan đến các sự cố cụ thể về hành vi tình dục trước đây của người khiếu nại đối với bị đơn và được đề nghị chứng minh sự đồng ý.

Quyền riêng tư của tất cả các bên khiếu nại sẽ được duy trì theo trạng thái hiện hành và các luật lệ của liên bang.

Nếu khiếu nại nhắm vào nhân viên, các quyền được trao theo thỏa thuận thương lượng tập thể hiện hành sẽ được áp dụng trong phạm vi mà chúng không mâu thuẫn với các yêu cầu của Tiêu đề IX.

Quyết định Bằng văn bản

Giám đốc Học khu sẽ chỉ định một nhân viên làm người ra quyết định để xác định trách nhiệm đối với hành vi bị cáo buộc, người này sẽ không phải là Điều phối viên Tiêu đề IX hoặc người liên quan đến việc điều tra vấn đề. (34 CFR 106.45)

Người ra quyết định sẽ ban hành và đồng thời cung cấp cho cả hai bên một quyết định bằng văn bản về việc liệu bị đơn có chịu trách nhiệm về hành vi bị cáo buộc hay không. (34 CFR 106.45)

Quyết định bằng văn bản sẽ được ban hành trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại.

Thời hạn này có thể được gia hạn tạm thời vì lý do chính đáng bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho người khiếu nại và người trả lời về việc gia hạn và lý do của hành động đó. (34 CFR 106.45)

Khi đưa ra quyết định này, Học khu sẽ sử dụng tiêu chuẩn để đưa ra bằng chứng vượt trội (đúng) cho tất cả các khiếu nại chính thức về quấy rối tình dục. Tiêu chuẩn tương tự về bằng chứng sẽ được sử dụng cho các khiếu nại chính thức đối với học sinh cũng như đối với các khiếu nại đối với nhân viên. (34 CFR 106.45)

Quyết định bằng văn bản sẽ bao gồm những nội dung sau: (34 CFR 106.45)

1. Xác định các cáo buộc có khả năng cấu thành hành vi quấy rối tình dục như được định nghĩa trong 34 CFR 106.30
2. Bản miêu tả các bước thủ tục được thực hiện từ khi nhận được khiếu nại chính thức thông qua quyết định bằng văn bản, bao gồm mọi thông báo cho các bên, phỏng vấn các bên và nhân chứng, kiểm tra hiện trường, các phương pháp được sử dụng để thu thập bằng chứng khác và các phiên điều trần được tổ chức nếu Học khu bao gồm các buổi điều trần như một phần của quy trình khiếu nại.
3. Những phát hiện thực tế hỗ trợ cho quyết định này.
4. Các kết luận về việc áp dụng quy tắc ứng xử của Học khu vào thực tế.
5. Tuyên bố và giải thích lý do về kết quả của từng cáo buộc, bao gồm quyết định liên quan đến trách nhiệm, bất kỳ hình thức kỷ luật xử phạt nào mà Học khu áp đặt đối với bị đơn và liệu các biện pháp khắc phục có được thiết kế để khôi phục hoặc duy trì khả năng tiếp cận bình đẳng với chương trình hoặc hoạt động giáo dục của Học khu hay không sẽ được Học khu cung cấp cho người khiếu nại
6. Thủ tục và căn cứ cho phép của người khiếu nại, người bị khiếu nại của Học khu.

Khiếu nại

Một trong hai bên có thể kháng cáo quyết định của Học khu hoặc bác bỏ khiếu nại chính thức hoặc bất kỳ cáo buộc nào trong khiếu nại, nếu bên đó tin rằng vi phạm thủ tục đã ảnh hưởng đến kết quả, bằng chứng mới có thể ảnh hưởng đến kết quả hoặc xung đột lợi ích hoặc có thành kiến bởi Điều phối viên, Tiêu đề IX, (các) Điều Tra Viên hoặc (những) người ra quyết định đã ảnh hưởng đến kết quả. Nếu (Học khu) nhận đơn kháng cáo, Học khu sẽ: (34 CFR 106.45)

1. Thông báo cho bên kia bằng văn bản khi có đơn kháng cáo và thực hiện thủ tục kháng cáo bình đẳng cho cả hai bên.
2. Đảm bảo rằng (những) người ra quyết định kháng cáo được đào tạo theo 34 CFR 106.45 và không phải là (những) người ra quyết định đã đưa ra quyết định về trách nhiệm hoặc sa thải, (các) Điều Tra Viên hoặc người Điều phối viên Tiêu đề IX.
3. Tạo cơ hội hợp lý, bình đẳng cho cả hai bên để gửi bản tường trình bằng văn bản ủng hộ hoặc phản đối kết quả.
4. Đưa ra quyết định bằng văn bản trong đó nêu rõ kết quả kháng cáo và căn cứ của kết quả đó.
5. Đồng thời cung cấp quyết định bằng văn bản cho cả hai bên.

Đơn kháng cáo phải được nộp bằng văn bản trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định, nêu rõ lý do kháng cáo và bao gồm mọi tài liệu liên quan hỗ trợ kháng cáo. Các khiếu nại gửi sau thời hạn này là không kịp thời và sẽ không được xem xét. Một trong hai bên có quyền nộp đơn khiếu nại lên Văn phòng Dân quyền của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ.

Quyết định bằng văn bản sẽ được cung cấp cho các bên trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận được đơn kháng cáo.

Biện pháp Khắc phục

Khi quyết định trách nhiệm về hành vi quấy rối tình dục được đưa ra đối với bị đơn, Học khu sẽ cung cấp các biện pháp khắc phục cho người khiếu nại. Các biện pháp khắc phục như vậy có thể bao gồm các dịch vụ dành riêng cho từng cá nhân được mô tả ở trên trong phần “Các Biện pháp Hỗ trợ”, nhưng không nhất thiết phải mang tính phi kỷ luật hoặc không mang tính trừng phạt và không cần tránh gây gánh nặng cho bị đơn. (34 CFR 106,45)

Hành động Kỷ luật/Khắc phục

Học khu sẽ không áp dụng bất kỳ biện pháp kỷ luật hoặc hành động nào khác đối với bị đơn, ngoài các biện pháp hỗ trợ như được mô tả ở trên trong phần “Các Biện pháp Hỗ trợ” cho đến khi thủ tục khiếu nại được hoàn thành và xác định trách nhiệm đã được đưa ra. (34 CFR 106,44)

Đối với học sinh khối lớp 9 đến khối lớp 12, kỷ luật về quấy rối tình dục có thể bao gồm đình chỉ và/hoặc đuổi học. Sau khi hoàn tất thủ tục khiếu nại, nếu xác định được rằng một học sinh ở bất kỳ cấp lớp nào đã có hành vi tấn công tình dục hoặc bạo hành tình dục ở trường hoặc tại một hoạt động của trường ngoài khuôn viên trường, Hiệu trưởng hoặc Giám đốc Học khu sẽ ngay lập tức đình chỉ học sinh đó và sẽ đề nghị đuổi học. (Mã số Giáo dục 48900.2, 48915)

(cf. 5144 - *Kỷ luật*)

(cf. 5144.1 - *Thủ tục Đình chỉ và Đuổi học/Thủ tục tố tụng*)

Các hành động khác có thể được thực hiện với học sinh được xác định là chịu trách nhiệm về quấy rối tình dục bao gồm nhưng không giới hạn ở:

1. Chuyển lớp, trường học theo quy định của pháp luật
2. Họp phụ huynh/người giám hộ
3. Giáo dục học sinh về tác động của hành vi đó đối với người khác
4. Hỗ trợ hành vi tích cực
5. Giới thiệu học sinh vào nhóm giúp học sinh thành công

(cf. 6164.5 - Nhóm giúp Học sinh Thành công)

6. Bị từ chối tham gia các hoạt động ngoại khóa hoặc đồng khóa hoặc các đặc quyền khác được pháp luật cho phép

(cf. 6145 - Hoạt động Ngoại khóa và Đồng khóa)

Khi một nhân viên bị phát hiện có hành vi quấy rối hoặc trả thù tình dục, Học khu sẽ áp dụng biện pháp kỷ luật thích hợp, (có thể) lên đến và bao gồm cả việc sa thải, theo luật hiện hành và thương lượng thỏa thuận tập thể.

(cf. 4117.7/4317.7 - Báo cáo Tình trạng Việc làm)
(cf. 4118 - Hành động Sa thải/Đình chỉ/Kỷ luật)
(cf. 4119.11/4219.11/4319.11 - Quấy rối Tình dục)
(cf. 4218 - Hành động Sa thải/Đình chỉ/Kỷ luật)

Lưu trữ-Hồ sơ

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định phải lưu giữ hồ sơ trong thời gian bảy năm về tất cả các trường hợp được báo cáo và các cuộc điều tra theo Tiêu đề IX về quấy rối tình dục, mọi quyết định về trách nhiệm, bất kỳ bản ghi và bản ghi âm thanh hoặc hình ảnh nào nếu có, bất kỳ hình thức xử phạt kỷ luật được áp dụng, bất kỳ biện pháp khắc phục nào cung cấp cho người khiếu nại, bất kỳ khiếu nại hoặc giải pháp không chính thức và kết quả từ đó cũng như phản hồi được đưa ra theo 34 CFR 106.44. (34 CFR 106.45)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định cũng sẽ lưu giữ tất cả các tài liệu được sử dụng trong thời gian bảy năm để đào tạo Điều phối viên Tiêu đề IX, (các) Điều Tra Viên, (những) người ra quyết định và bất kỳ người nào tạo điều kiện cho quá trình giải quyết không chính thức. Học khu sẽ công bố các tài liệu đào tạo như vậy trên trang mạng của Học khu hoặc nếu Học khu không duy trì trang mạng, thì tài liệu đó sẽ được cung cấp theo yêu cầu của công chúng. (34 CFR 106,45)

(cf. 3580 - Hồ sơ Học khu)

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý

MÃ SỐ DÂN SỰ

200-262.4 Cấm phân biệt đối xử dựa trên giới tính
48900 Căn cứ để đình chỉ hoặc đuổi học
48900.2 Các căn cứ bổ sung cho việc đình chỉ hoặc đuổi học; quấy rối tình dục
48985 Thông báo, báo cáo, tường trình và hồ sơ bằng ngôn ngữ chính

MÃ SỐ DÂN SỰ

51.9 Trách nhiệm về quấy rối tình dục; các mối quan hệ kinh doanh, dịch vụ và nghề nghiệp
1714.1 Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ đối với hành vi sai trái cố ý của trẻ vị thành niên

MÃ SỐ CHÍNH PHỦ

12950.1 (Khóa) Huấn luyện về (chủ đề) quấy rối tình dục

MÃ SỐ VỀ CÁC QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

4600-4670 Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất
4900-4965 Không phân biệt đối xử trong các chương trình giáo dục tiểu học và trung tiểu học

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1092 Định nghĩa về sự tấn công tình dục
1221 Áp dụng luật pháp
1232g Đạo luật về Quyền Riêng tư và Quyền Giáo dục của Gia đình
1681-1688 Tu chính án Giáo dục năm 1972, Tiêu đề IX

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 34

12291 Định nghĩa bạo lực hẹn hò, bạo lực gia đình và rình rập

MÃ SỐ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

1983 Vụ kiện dân sự về tước quyền
2000d-2000d-7 Đạo luật Dân quyền năm 1964, Tiêu đề VI
2000e-2000e-17 Đạo luật Dân quyền năm 1964 đã được sửa đổi, Tiêu đề VII

MÃ SỐ VỀ CÁC QUY ĐỊNH CỦA LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34

99.1-99.67 Quyền Riêng tư và Giáo dục của Gia đình
106.1-106.82 Không phân biệt đối xử dựa trên giới tính trong các chương trình giáo dục

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Học khu Donovan đối kháng Poway, (2008) 167 Cal.App.4th 567
Học khu Flores đối kháng Morgan Hill, (2003, 9th Cir.) 324 F.3d 1130
Học khu Reese đối kháng Jefferson, (2000, 9th Cir.) 208 F.3d 736
Hội đồng Giáo dục Quận Davis đối kháng Monroe, (1999) 526 U.S. 629
Gebser đối kháng Học khu Lago Vista, (1998) 524 U.S. 274
Oona của Kate S. đối kháng McCaffrey, (1998, 9th Cir.) 143 F.3d 473
Doe đối kháng Học khu của Thành phố Petaluma, (1995, Vòng 9) 54 F.3d 1447

Các Nguồn Thông tin:

CÁC XUẤT BẢN CSBA

Cung cấp một môi trường học tập an toàn, không phân biệt đối xử cho Học sinh chuyển giới tính và không theo chuẩn mực giới tính, Chính sách Ngắn gọn, tháng 2 năm 2014

An toàn trong Trường học: Chiến lược của Ban Quản trị để Đảm bảo sự Thành công của Học sinh, 2011

BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ, VĂN PHÒNG XUẤT BẢN QUYỀN DÂN SỰ

Hỏi đáp về Hành vi Sai trái Tình dục trong Khuôn viên Trường học, tháng 9 năm 2017

Ví dụ về các chính sách và thực tiễn mới xuất hiện để hỗ trợ học sinh chuyển giới tính, tháng 5 năm 2016

Thư gửi đồng nghiệp thân mến: Điều phối viên Tiêu đề IX, tháng 4 năm 2015

Quấy rối tình dục: Việc này không mang tính học thuật, tháng 9 năm 2008

Hướng dẫn sửa đổi về Quấy rối Tình dục: Quấy rối Học sinh bởi Nhân viên Nhà trường, Học sinh khác, hoặc Bên thứ ba, tháng 1 năm 2001

CÁC TRANG MẠNG

CSBA: <http://www.csba.org>

Bộ Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền: <http://www.ed.gov/about/offices/list/ocr>

MỐI QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG

CHỦ ĐỀ: Khiếu nại Liên quan đến Nhân viên Học khu

Tổng Giám Đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ xác định xem đơn khiếu nại có nên được coi là khiếu nại phản đối Học khu và một nhân viên nào hay không, và liệu nó có được giải quyết theo quy trình của Học khu về các khiếu nại liên quan đến nhân viên và các thủ tục khác của Học khu.

(cf. 1312.2 - Khiếu nại Liên quan đến Tài liệu Giảng dạy)

(cf. 1312.3 - Uniform Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất)

(cf. 4144/4244/4344 - Khiếu nại)

1. Mọi nỗ lực nên được thực hiện để giải quyết khiếu nại ở giai đoạn sớm nhất có thể. Bất cứ khi nào có thể, người khiếu nại nên liên lạc trực tiếp với nhân viên để giải quyết các mối quan tâm.
2. Nếu người khiếu nại không thể hoặc không sẵn lòng giải quyết khiếu nại trực tiếp với nhân viên, cậu/cô có thể gửi đơn khiếu nại bằng miệng hoặc bằng văn bản cho Giám đốc Trực tiếp của nhân viên hoặc Hiệu trưởng.
3. Tất cả các đơn khiếu nại liên quan đến nhân viên của Học khu mà không phải là Quản trị viên phải được gửi bằng văn bản cho Hiệu trưởng hoặc Giám đốc trực tiếp. Nếu người khiếu nại không thể chuẩn bị đơn khiếu nại bằng văn bản, nhân viên hành chính sẽ giúp cậu / cô làm điều đó. Nếu đơn khiếu nại liên quan đến Hiệu trưởng hoặc Quản trị viên tại văn phòng của Học khu thì việc đầu tiên đơn sẽ được đệ trình bằng văn bản cho Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm. Đơn khiếu nại liên quan đến Tổng Giám đốc thì việc đầu tiên đơn sẽ được đệ trình bằng văn bản cho Hội đồng Quản trị.
4. Khi nhận được khiếu nại bằng văn bản, nhân viên sẽ được thông báo trong vòng năm ngày hoặc theo thỏa thuận thương lượng tập thể.
5. Đơn khiếu nại bằng văn bản bao gồm:
 - a. Tên họ đầy đủ của mỗi thành viên liên quan đến sự việc.
 - b. Một bản tóm tắt ngắn gọn nhưng cụ thể về việc khiếu nại và các sự kiện xung quanh vấn đề.
 - c. Mô tả cụ thể bất kỳ nỗ lực nào trước đây để thảo luận về khiếu nại với nhân viên và vấn đề không được giải quyết.
6. Nhân viên chịu trách nhiệm điều tra các khiếu nại sẽ cố gắng giải quyết thỏa đáng làm hài lòng các bên liên quan trong vòng 30 ngày.

7. Cả hai bên nguyên đơn (người khiếu nại) và nhân viên bị khiếu nại có thể kháng cáo quyết định bởi Hiệu trưởng hoặc người chỉ huy trực tiếp lên Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm, những người này sẽ cố gắng giải quyết thỏa đáng làm hài lòng các bên liên quan trong vòng 30 ngày. Các bên nên xem xét và chấp nhận quyết định của Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm là quyết định cuối cùng. Tuy nhiên, người khiếu nại, nhân viên hoặc Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm có thể yêu cầu nói chuyện với Hội đồng Quản trị về khiếu nại.
8. Trước khi Hội đồng xem xét khiếu nại, Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm phải nộp cho Hội đồng Quản trị bản cáo bằng văn bản liên quan đến khiếu nại, bao gồm nhưng không giới hạn ở:
 - a. Tên họ đầy đủ của mỗi thành viên liên quan đến sự việc.
 - b. Một bản tóm tắt ngắn gọn nhưng cụ thể về việc khiếu nại và các sự kiện xung quanh vấn đề, đủ để thông báo cho Hội đồng Quản trị và các bên về bản chất chính xác của đơn khiếu nại và cho phép các bên chuẩn bị phản hồi.
 - c. Một bản sao từ bản gốc của đơn khiếu nại có ký tên.
 - d. Tóm tắt về hành động của Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm, cùng với phát hiện cụ thể của cậu/ cô về vấn đề chưa được giải quyết và những lý do.
9. Hội đồng Quản trị có thể giữ nguyên quyết định của Tổng Giám đốc mà không cần nghe về việc khiếu nại.
10. Tất cả các bên liên quan đến việc khiếu nại có thể được yêu cầu tham dự cuộc họp của Hội đồng Quản trị để làm rõ vấn đề và trình bày tất cả bằng chứng có sẵn.
11. Một phiên họp kín có thể được tổ chức để nghe khiếu nại theo quy định của pháp luật.

(cf. 9321 - *Chương trình và Mục đích của Buổi họp kín*)
(cf. 9323 - *Tiến hành Cuộc họp*)
12. Quyết định của Hội đồng Quản trị là quyết định cuối cùng. Bất kỳ khiếu nại nào về nhân viên của Học khu lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em phải được báo cáo cho các cơ quan thích hợp tại địa phương theo luật pháp, chính sách của Hội đồng Quản trị và quy định hành chính.

(cf. 5141.4 - *Báo cáo và Ngăn ngừa việc Lạm dụng Trẻ em*)

HỌC KHU TRƯỜNG TRUNG HỌC EAST SIDE
Đơn Khiếu nại Chính thức Công khai về Nhân viên của Học khu

Ngày: _____

Người nhận: _____
Hiệu trưởng/Người Giám sát Trực tiếp

Địa điểm (Nơi xảy ra sự việc)

Người gửi: _____
Tên Họ

Địa chỉ

Số Điện thoại

Tên của (những) người bị khiếu nại được đề trình:

_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____

Nội dung của việc khiếu nại

**** Đây phải là những lời diễn đạt của chính quý vị về căn cứ khiếu nại của quý vị, bao gồm tất cả tên, ngày tháng và địa điểm cần thiết để có thể thể hiện hết mối quan tâm của quý vị. Xin quý vị vui lòng sử dụng các trang bổ sung, khi cần thiết, để mô tả toàn bộ (các) mối quan tâm của quý vị.**

Tôi xác nhận rằng các thông tin trên là đúng sự thật và chính xác theo sự hiểu biết tốt nhất của tôi.

Chữ ký của Người Khiếu nại

Chữ ký của Người Khiếu nại

Các bản sao được phân phối cho: Hiệu trưởng hoặc Người Giám sát Trực tiếp, Nhân viên, và Người Khiếu nại

MỐI QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG

CHỦ ĐỀ: Quy Trình Khiếu Nại Đồng Nhất

Hội đồng Quản trị công nhận rằng Học khu có trách nhiệm chính đảm bảo tuân thủ các luật lệ và quy định hiện hành của tiểu bang và liên bang về việc chi phối các chương trình giáo dục. Hội đồng Quản trị khuyến khích giải quyết khiếu nại sớm, không chính thức bất cứ khi nào có thể và phù hợp. Để giải quyết các khiếu nại không thể giải quyết thông qua quy trình không chính thức đó, Hội đồng Quản trị áp dụng các quy trình về hệ thống đồng nhất khi khiếu nại được quy định trong 5 CCR 4600-4670 và quy định hành chính kèm theo.

Khiếu nại Dựa theo Thủ tục Khiếu Nại Đồng Nhất (UCP)

Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất (UCP) của Học khu sẽ được sử dụng để điều tra và giải quyết khiếu nại liên quan đến các chương trình và hoạt động sau:

1. Chỗ ở cho học sinh đang mang thai và nuôi con (Mã số Giáo dục 46015)
2. Các chương trình giáo dục dành cho người lớn (Mã số Giáo dục 8500-8538, 52334.7, 52500-52617)
3. Các chương trình về sự An toàn và Giáo dục Sau giờ học (Mã số Giáo dục 8482-8484.65)
4. Giáo dục kỹ thuật nông nghiệp (Mã số Giáo dục 52460-52462)
5. Chương trình giáo dục, đào tạo kỹ thuật nghề, và các chương trình và trung tâm nghề nghiệp trong khu vực (Mã số Giáo dục 52300-52462)
6. Chương trình Phát triển và Chăm sóc Trẻ em (Mã số Giáo dục 8200-8498)
7. Bồi thường (những phần bị thiếu) về Giáo dục (Mã số Giáo dục 54400)
8. Các Chương trình Hỗ trợ Phân loại Hợp nhất (Mã số Giáo dục 33315)
9. Các tiết học không mang nội dung về giáo dục (Mã số Giáo dục 51228.1-51228.3)
10. Bất kỳ khiếu nại nào của học sinh, phụ huynh/người giám hộ hoặc các thành viên khác trong cộng đồng của Học khu cáo buộc vì có xảy ra sự phân biệt đối xử bất hợp pháp (như là quấy rối về phân biệt đối xử, quấy rối tình dục, đe dọa hoặc bắt nạt) đối với bất kỳ người nào trong các chương trình và hoạt động của Học khu, bao gồm nhưng không có giới hạn ở việc giới thiệu thực thi pháp luật liên quan tới trường học, tìm kiếm, trích dẫn, bắt giữ hoặc liên

Thông qua: ngày 6 tháng 11 năm 85

Sửa đổi: ngày 18 tháng 7 năm 91, ngày 17 tháng 9 năm 92, ngày 22 tháng 7 năm 93, ngày 18 tháng 1 năm 01, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 11 tháng 19 năm 09, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 17 tháng 1 năm 13, ngày 19 tháng 6 năm 14, ngày 18 tháng 6 năm 15, ngày 20 tháng 10 năm 16, ngày 18 tháng 5 năm 17, ngày 3 tháng 11 năm 22, ngày 20 tháng 4 năm 23

lạc khác trong những các chương trình hoặc hoạt động được tài trợ trực tiếp bởi hoặc việc thu nhận hoặc hưởng lợi từ bất kỳ tiểu bang nào từ hoạt động hỗ trợ tài chính, dựa vào đặc điểm thực tế hay nhận thức của người đó về chủng tộc, chủng tộc, tôn giáo, tình trạng hôn nhân hoặc cha mẹ, mang thai, thể chất hoặc khuyết tật tâm thần, tình trạng bệnh lý, giới tính, khuynh hướng tình dục, giới tính, nhận biết giới tính, biểu hiện giới tính, hoặc thông tin di truyền, hoặc bất kỳ đặc điểm nào khác được xác định trong Mã số Giáo dục 200 hoặc 220, Mã số Chính phủ 11135 hoặc Mã số Hình sự 422.55, hoặc dựa trên sự liên kết của cậu/cô với một người hoặc một nhóm với một hoặc nhiều đặc điểm thực tế hoặc đặc điểm nhận thức (5 CCR 4610)

11. Yêu cầu về giáo dục và tốt nghiệp đối với học sinh được nhận nuôi, học sinh vô gia cư, học sinh thuộc gia đình quân nhân và học sinh từng ở trường học của tòa án vị thành niên (Mã số Giáo dục 48645.7, 48853, 48853.5, 49069.5, 51225.1, 51225.2)

12. Đạo luật về Mỗi Học sinh đều Thành công (Mã số Giáo dục 52059.5; 20 USC 6301 và tiếp theo)

13. Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm (Mã số Giáo dục 52075)

14. Giáo dục (Dành cho) Học sinh di cư (Mã số Giáo dục 54440-54445)

15. Số giờ giảng dạy thể dục. (Mã số Giáo dục 51210, 51222, 51223)

16. Học sinh phải trả phí, đặt cọc hoặc các khoản phí khác để tham gia chương trình hoạt động về giáo dục (5 CCR 4610)

17. Chỗ ở hợp lý để học sinh đang cho con bú trong khuôn viên trường, có thể vắt sữa mẹ, nuôi con bằng sữa mẹ hoặc các nhu cầu khác liên quan đến việc nuôi con bằng sữa mẹ của học sinh (Mã số Giáo dục 222)

18. Các trung tâm và chương trình về nghề nghiệp trong khu vực (Mã số Giáo dục 52300-52334.7)

19. Kế hoạch của trường về thành tích (học tập của) học sinh dựa vào yêu cầu của đơn đăng ký cho quỹ tài trợ phân loại cụ thể của liên bang và/hoặc tiểu bang (Mã số Giáo dục 64001)

20. Kế hoạch an toàn trong trường học (Mã số Giáo dục 32280-32289)

21. Hội đồng của trường dựa theo yêu cầu của đơn đăng ký cho quỹ tài trợ phân loại cụ thể của liên bang và/hoặc tiểu bang (Mã số Giáo dục 65000)

22. Các chương trình mầm non của tiểu bang (Mã số Giáo dục 8207-8225)

23. Các vấn đề về sự an toàn và sức khỏe của (lớp học) Mầm non Tiểu bang trong các chương trình được miễn giấy phép (Mã số Giáo dục 8212)

Thông qua: ngày 6 tháng 11 năm 85

Sửa đổi: ngày 18 tháng 7 năm 91, ngày 17 tháng 9 năm 92, ngày 22 tháng 7 năm 93, ngày 18 tháng 1 năm 01, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 11 tháng 19 năm 09, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 17 tháng 1 năm 13, ngày 19 tháng 6 năm 14, ngày 18 tháng 6 năm 15, ngày 20 tháng 10 năm 16, ngày 18 tháng 5 năm 17, ngày 3 tháng 11 năm 22, ngày 20 tháng 4 năm 23

24. Bất kỳ khiếu nại nào cáo buộc việc trả thù người khiếu nại hoặc người tham gia khác trong quy trình khiếu nại hoặc bất kỳ ai đã hành động để phát hiện hoặc báo cáo vi phạm theo chính sách này
25. Bất kỳ chương trình giáo dục nào khác của tiểu bang hoặc liên bang mà Giám đốc Học khu trường công hoặc người được chỉ định cho là phù hợp

Hội đồng thừa nhận rằng giải quyết tranh chấp thay thế (ADR) có thể, tùy thuộc vào bản chất của các cáo buộc, đưa ra một quy trình để đạt được giải pháp cho khiếu nại đó để được tất cả các bên chấp nhận. ADR ví như hòa giải có thể được cung cấp để giải quyết các khiếu nại có liên quan đến nhiều hơn một học sinh và không có người lớn. Tuy nhiên, việc hòa giải sẽ không được đưa ra hoặc được sử dụng để giải quyết mọi khiếu nại liên quan đến tấn công tình dục hoặc khi có rủi ro hợp lý rằng một bên tham gia hòa giải cảm thấy bị buộc phải tham gia. Giám đốc hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng việc sử dụng ADR phù hợp với luật pháp và quy định của tiểu bang và liên bang.

Học khu sẽ bảo vệ tất cả những người khiếu nại khỏi bị trả thù. Trong quá trình điều tra khiếu nại, bí mật của các bên liên quan được bảo vệ theo quy định của pháp luật. Khi thích hợp đối với bất kỳ khiếu nại cáo buộc trả thù hoặc phân biệt đối xử trái pháp luật (chẳng hạn như hành vi phân biệt đối xử quấy rối, hăm dọa hoặc bắt nạt), Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ giữ bí mật danh tính của người khiếu nại và/hoặc đối tượng khiếu nại nếu người đó khác với người khiếu nại, miễn là tính trung thực của quá trình khiếu nại đảm bảo được duy trì.

Khi một cáo buộc không thuộc UCP được đưa vào khiếu nại UCP, thì Học khu sẽ chuyển cáo buộc không phải UCP tới nhân viên hoặc cơ quan thích hợp và sẽ điều tra và, nếu thích hợp, giải quyết cáo buộc liên quan đến UCP

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định phải đào tạo nhân viên Học khu để đảm bảo là họ có được nhận thức và kiến thức về pháp luật hiện hành và các yêu cầu liên quan, bao gồm các bước và mốc thời gian được quy định cụ thể trong chính sách này và các quy định hành chính kèm theo.

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ lưu giữ hồ sơ về tất cả các khiếu nại của UCP và điều tra những khiếu nại đó. Tất cả các hồ sơ đó sẽ được hủy theo Luật tiểu bang hiện hành và chính sách của Học khu.

Những Khiếu nại Không theo Các Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất

Các khiếu nại sau đây sẽ không phải tuân theo Các Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất (UCP) của Học khu nhưng sẽ được chuyển đến cơ quan được chỉ định: (5 CCR 4611)

1. Bất kỳ khiếu nại cáo buộc là lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em sẽ được chuyển đến Phòng Dịch vụ Xã hội của Quận Hạt, Phòng Dịch vụ Bảo vệ (Trẻ em) của Quận Hạt và cơ quan thực thi pháp luật thích hợp.

Thông qua: ngày 6 tháng 11 năm 85

Sửa đổi: ngày 18 tháng 7 năm 91, ngày 17 tháng 9 năm 92, ngày 22 tháng 7 năm 93, ngày 18 tháng 1 năm 01, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 11 tháng 19 năm 09, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 17 tháng 1 năm 13, ngày 19 tháng 6 năm 14, ngày 18 tháng 6 năm 15, ngày 20 tháng 10 năm 16, ngày 18 tháng 5 năm 17, ngày 3 tháng 11 năm 22, ngày 20 tháng 4 năm 23

2. Bất kỳ khiếu nại cáo buộc là vi phạm sức khỏe và an toàn của chương trình phát triển trẻ em, đối với tất cả các cơ sở được cấp giấy phép, sẽ được chuyển đến Phòng Dịch vụ Xã hội và, đối với các cơ sở được miễn giấy phép, sẽ được chuyển đến nhân viên của khu vực Phát triển Trẻ em thích hợp.
3. Bất kỳ khiếu nại nào cáo buộc rằng một học sinh, khi đang tham gia một chương trình hoặc hoạt động giáo dục trong Học khu mà Học khu này thực hiện quyền kiểm soát đáng kể đối với bối cảnh và vụ kiện, bị quấy rối tình dục như định nghĩa trong 34 CFR 106.30 sẽ được giải quyết thông qua thủ tục khiếu nại Tiêu đề IX của liên bang được thông qua theo 34 CFR 106.44-106.45, như được quy định trong AR 5145.71 – Thủ tục Khiếu nại Quấy rối Tình dục Tiêu đề IX
4. Mọi khiếu nại cáo buộc phân biệt đối xử trong việc làm sẽ được điều tra và được Học khu giải quyết theo các thủ tục quy định trong AR 4030 – Không phân biệt đối xử trong việc làm, bao gồm quyền nộp đơn khiếu nại với Bộ quản lý Việc làm và Chỗ ở Công bằng của tiểu bang California.
5. Bất kỳ khiếu nại nào cáo buộc vi phạm luật pháp hoặc quy định của tiểu bang hoặc liên bang liên quan đến giáo dục đặc biệt, một thỏa thuận giải quyết liên quan đến việc cung cấp một chương trình giáo dục công lập miễn phí phù hợp hoặc lệnh điều trần theo đúng thủ tục sẽ được nộp cho Bộ Giáo dục California (CDE) theo AR 6159.1 – Các Biện pháp Bảo vệ theo Thủ tục và Khiếu nại đối với Giáo dục Đặc biệt. (5 CCR 3200-3205)
6. Bất kỳ khiếu nại nào cáo buộc việc không tuân thủ chương trình dịch vụ thực phẩm của học khu với luật liên quan đến việc tính toán và yêu cầu bữa ăn, các bữa ăn được hoàn trả, tính đủ điều kiện của trẻ em hoặc người lớn, hoặc việc sử dụng quỹ trong căn tin và các chi phí cho phép sẽ được nộp hoặc chuyển đến CDE theo BP 3555 – Tuân theo Chương trình Dinh dưỡng. (5 CCR 15580-15584)
7. Bất kỳ cáo buộc phân biệt đối xử nào dựa trên chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, giới tính, tuổi tác hoặc khuyết tật trong chương trình dịch vụ thực phẩm của Học khu sẽ được nộp cho hoặc chuyển đến Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ theo BP 3555 – Tuân theo Chương trình Dinh dưỡng.
8. Mọi khiếu nại liên quan đến việc cung cấp đầy đủ sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy, tình trạng cơ sở khẩn cấp gây ra mối đe dọa cho sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên, hoặc việc thiếu giáo viên và phân công sai công việc sẽ được điều tra và được giải quyết theo AR 1312.4 – Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất của Williams. (Mã số Giáo dục 35186)

Thông qua: ngày 6 tháng 11 năm 85

Sửa đổi: ngày 18 tháng 7 năm 91, ngày 17 tháng 9 năm 92, ngày 22 tháng 7 năm 93, ngày 18 tháng 1 năm 01, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 11 tháng 19 năm 09, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 17 tháng 1 năm 13, ngày 19 tháng 6 năm 14, ngày 18 tháng 6 năm 15, ngày 20 tháng 10 năm 16, ngày 18 tháng 5 năm 17, ngày 3 tháng 11 năm 22, ngày 20 tháng 4 năm 23

Tham khảo

Tình trạng	Mô tả
2 CCR 11023	Ngăn ngừa và chỉnh sửa hành vi quấy rối và phân biệt đối xử
5 CCR 15580-15584	Thủ tục khiếu nại về chương trình dinh dưỡng trẻ em
5 CCR 3200-3205	Khiếu nại về tuân thủ giáo dục đặc biệt
5 CCR 4600-4670	Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất
5 CCR 4680-4687	Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất Williams
5 CCR 4690-4694	Khiếu nại liên quan đến vấn đề sức khỏe và an toàn trong các chương trình Mầm non được miễn giấy phép
5 CCR 4900-4965	Không phân biệt đối xử trong các chương trình giáo dục tiểu học và trung tiểu học nhận hỗ trợ tài chính của tiểu bang hoặc liên bang
Mã số Giáo dục 18100-18203	Thư viện trường học
Mã số Giáo dục 200-262.4	Cấm phân biệt đối xử
Mã số Giáo dục 32280-32289.5	Kế hoạch an toàn trong trường học
Mã số Giáo dục 35186	Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất Williams
Mã số Giáo dục 46015	Nghỉ phép nuôi con của học sinh
Mã số Giáo dục 48645.7	Trường thuộc tòa án vị thành niên
Mã số Giáo dục 48853-48853.5	Nuôi dưỡng thanh thiếu niên
Mã số Giáo dục 48985	Các Thông báo cho phụ huynh bằng ngôn ngữ khác tiếng Anh
Mã số Giáo dục 49010-49013	Học phí
Mã số Giáo dục 49060-49079	Hồ sơ học sinh
Mã số Giáo dục 49069.5	Hồ sơ thanh niên được nhận nuôi
Mã số Giáo dục 49490-49590	Các chương trình dinh dưỡng trẻ em
Mã số Giáo dục 49701	Các điều khoản của Hiệp ước Liên bang về Cơ hội Giáo dục cho Trẻ em Quân nhân
Mã số Giáo dục 51210	Khóa học từ khối lớp 1 đến khối lớp 6
Mã số Giáo dục 51222	Giáo dục thể chất
Mã số Giáo dục 51223	Giáo dục thể chất; trường tiểu học
Mã số Giáo dục 51225.1-51225.2	Thanh niên được nhận làm con nuôi, trẻ em vô gia cư, cựu học sinh của tòa án vị thành niên; tín chỉ khóa học; các yêu cầu tốt nghiệp
Mã số Giáo dục 51226-51226.1	Giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp
Mã số Giáo dục 51228.1-51228.3	Thời gian khóa học không có nội dung về giáo dục
Mã số Giáo dục 52059.5	Hệ thống hỗ trợ toàn tiểu bang
Mã số Giáo dục 52060-52077	Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm
Mã số Giáo dục 52075	Khiếu nại việc thiếu tuân thủ các yêu cầu về Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm
Mã số Giáo dục 52300-52462	Giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp
Mã số Giáo dục 52500-52617	Trường học dành cho người lớn
Mã số Giáo dục 54400-54425	Các chương trình giáo dục bồi thường (các lớp học bị thiếu)
Mã số Giáo dục 54440-54445	Giáo dục người nhập cư
Mã số Giáo dục 54460-54529	Các chương trình giáo dục bồi thường (các lớp học bị thiếu)

Thông qua: ngày 6 tháng 11 năm 85

Sửa đổi: ngày 18 tháng 7 năm 91, ngày 17 tháng 9 năm 92, ngày 22 tháng 7 năm 93, ngày 18 tháng 1 năm 01, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 11 tháng 19 năm 09, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 17 tháng 1 năm 13, ngày 19 tháng 6 năm 14, ngày 18 tháng 6 năm 15, ngày 20 tháng 10 năm 16, ngày 18 tháng 5 năm 17, ngày 3 tháng 11 năm 22, ngày 20 tháng 4 năm 23

Mã số Giáo dục 59000-59300	Các trường và trung tâm đặc biệt
Mã số Giáo dục 64000-64001	Quá trình ghi danh đồng nhất; kế hoạch của trường học về thành tích của học sinh
Mã số Giáo dục 65000-65001	Hội đồng trường học
Mã số Giáo dục 8200-8488	Chương trình chăm sóc và phát triển trẻ em
Mã số Giáo dục 8500-8538	Giáo dục căn bản dành cho người lớn
Mã số Chính phủ 11135	Cấm phân biệt đối xử
Mã số Chính phủ 12900-12996	Đạo luật về sự Công bằng khi Việc làm và Chỗ ở
Mã số H và S 1596.792	Đạo luật về Nhà giữ trẻ Ban ngày của California; quy định chung và định nghĩa
Mã số H và S 1596.7925	Đạo luật về Nhà giữ trẻ Ban ngày của California; quy định về sức khỏe và an toàn
Mã số Hình phạt 422.55	Định nghĩa về tội phạm thù hận
Mã số Hình phạt 422.6	Tội phạm; quấy rối

Liên bang

20 USC 1221

20 USC 1232g

20 USC 1681-1688

20 USC 6301-6576

20 USC 6801-7014

28 CFR 35.107

29 USC 794

34 CFR 100.3

34 CFR 104.7

34 CFR 106.1-106.82

34 CFR 106.30

34 CFR 106.44

34 CFR 106.45

34 CFR 106.8

34 CFR 110.25

34 CFR 99.1-99.67

42 USC 11431-11435

42 USC 12101-12213

42 USC 2000d-2000e-17

42 USC 2000h-2-2000h-6

42 USC 6101-6107

Miêu tả

Áp dụng luật pháp

Đạo luật về quyền Riêng tư và quyền Giáo dục dành cho gia đình (FERPA) năm 1974

Tiêu đề IX về Sửa đổi Giáo dục năm 1972; phân biệt đối xử dựa trên giới tính

Tiêu đề I Nâng cao Thành tích Học tập của (Học sinh gặp) Khó khăn

Tiêu đề III, Hướng dẫn ngôn ngữ dành cho học sinh nhập cư và học sinh nhập cư có trình độ tiếng Anh hạn chế

Không phân biệt đối xử dựa trên tình trạng khuyết tật; những khiêu nại

Đạo luật Phục hồi Chức năng USC 794 năm 1973; Mục 504

Cấm phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia

Mục 504; Chỉ định nhân viên chịu trách nhiệm và áp dụng các thủ tục khiếu nại

Không phân biệt đối xử dựa trên giới tính trong các chương trình giáo dục

Phân biệt đối xử dựa trên giới tính trong các chương trình và hoạt động giáo dục; các định nghĩa

Phản ứng của người nhận đối với hành vi quấy rối tình dục

Thủ tục khiếu nại đối với các khiếu nại chính thức về quấy rối tình dục

Chỉ định điều phối viên; phổ biến chính sách và áp dụng các thủ tục khiếu nại

Thông báo không phân biệt đối xử dựa trên độ tuổi

Quyền Riêng tư và Giáo dục dành cho Gia đình

Đạo luật Hỗ trợ Người vô gia cư McKinney-Vento

Đạo luật Người khuyết tật tại Hoa Kỳ

Đạo luật Dân quyền Tiêu đề VI và Tiêu đề VII năm 1964, đã được sửa đổi

Tiêu đề IX của Đạo luật Dân quyền năm 1964

Đạo luật phân biệt tuổi tác năm 1975

Thông qua: ngày 6 tháng 11 năm 85

Sửa đổi: ngày 18 tháng 7 năm 91, ngày 17 tháng 9 năm 92, ngày 22 tháng 7 năm 93, ngày 18 tháng 1 năm 01, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 11 tháng 19 năm 09, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 17 tháng 1 năm 13, ngày 19 tháng 6 năm 14, ngày 18 tháng 6 năm 15, ngày 20 tháng 10 năm 16, ngày 18 tháng 5 năm 17, ngày 3 tháng 11 năm 22, ngày 20 tháng 4 năm 23

Tham khảo Chéo (Qua lại)	Miêu tả
410 BP	Không Phân Biệt Đối Xử Trong các Chương Trình Và Hoạt Động Của Học khu
420 BP	Kế hoạch của Trường học/Hội đồng của Trường học
420 AR	Kế hoạch của Trường học/Hội đồng của Trường học
420.41	Sự Giám sát trong Trường Bán công
0420.41-E(1)	Sự Giám sát trong Trường Bán công
430 BP	Kế hoạch Địa phương Toàn diện Dành cho Giáo dục Đặc biệt
430 AR	Kế hoạch Địa phương Toàn diện Dành cho Giáo dục Đặc biệt
450 BP	Kế hoạch Toàn diện về sự An toàn
450 AR	Kế hoạch Toàn diện về sự An toàn
460 BP	Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm
460 AR	Kế hoạch Địa phương Tự Kiểm soát Trách nhiệm
470 BP	Kế hoạch Giảm bớt COVID-19
1100 BP	Giao tiếp Đối với Công chúng
1113 BP	Trang mạng của Trường và Học khu
1113 AR	Trang mạng của Trường và Học khu
1113-E(1)	Trang mạng của Trường và Học khu
1114 BP	Học khu Tài trợ Phương tiện Truyền thông Xã hội
1114 AR	Học khu Tài trợ Phương tiện Truyền thông Xã hội
1220 BP	Ủy ban Tư vấn về Công dân
1220 AR	Ủy ban Tư vấn về Công dân
1250 BP	Khách thăm quan / Người bên ngoài
1250 AR	Khách thăm quan / Người bên ngoài
1312.1 BP	Khiếu nại Liên quan đến Nhân viên của Học khu
1312.1 AR	Khiếu nại Liên quan đến Nhân viên của Học khu
1312.2 BP	Khiếu nại Liên quan đến Tài liệu Giảng dạy
1312.2 AR	Khiếu nại Liên quan đến Tài liệu Giảng dạy
1312.2-E(1)	Khiếu nại Liên quan đến Tài liệu Giảng dạy
1312.4 AR	Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất Williams
1312.4-E(1)	Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất Williams
1312.4-E(2)	Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất Williams
1313 BP	Văn minh
1340 BP	Truy cập vào Hồ sơ Học khu
1340 AR	Truy cập vào Hồ sơ Học khu
3260 BP	Lệ phí và Bị tính phí
3260 AR	Lệ phí và Bị tính phí
3555 BP	Tuân thủ Chương trình Dinh dưỡng
3555-E(1)	Tuân thủ Chương trình Dinh dưỡng
3580 BP	Hồ sơ của Học khu
3580 AR	Hồ sơ của Học khu
4030 BP	Không phân biệt Đối xử trong Việc làm
4030 AR	Không phân biệt Đối xử trong Việc làm

Thông qua: ngày 6 tháng 11 năm 85

Sửa đổi: ngày 18 tháng 7 năm 91, ngày 17 tháng 9 năm 92, ngày 22 tháng 7 năm 93, ngày 18 tháng 1 năm 01, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 11 tháng 19 năm 09, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 17 tháng 1 năm 13, ngày 19 tháng 6 năm 14, ngày 18 tháng 6 năm 15, ngày 20 tháng 10 năm 16, ngày 18 tháng 5 năm 17, ngày 3 tháng 11 năm 22, ngày 20 tháng 4 năm 23

4112.23 AR	Nhân viên Giáo dục Đặc biệt
4112.9 BP	Thông báo Dành cho Nhân viên
4112.9-E(1)	Thông báo Dành cho Nhân viên
4118 BP	Biện pháp Sa thải/Đình chỉ/Kỷ luật
4118 AR	Biện pháp Sa thải/Đình chỉ/Kỷ luật
4119.1 BP	Quyền Dân sự và Pháp lý
4119.11 BP	Quấy rối Tình dục
4119.11 AR	Quấy rối Tình dục
4119.23 BP	Không được phép Tiết lộ Thông tin Bảo mật /Đặc quyền
4131 BP	Bồi dưỡng Nhân viên
4212.9 BP	Thông báo Dành cho Nhân viên
4212.9-E(1)	Thông báo Dành cho Nhân viên
4218 BP	Biện pháp Sa thải/Đình chỉ/Kỷ luật
4218 AR	Biện pháp Sa thải/Đình chỉ/Kỷ luật
4219.1 BP	Quyền Dân sự và Pháp lý
4219.11 BP	Quấy rối Tình dục
4219.11 AR	Quấy rối Tình dục
4219.23 BP	Không được phép Tiết lộ Thông tin Bảo mật /Đặc quyền
4131 BP	Bồi dưỡng Nhân viên
4231 BP	Bồi dưỡng Nhân viên
4244 BP	Khiếu nại
4244 AR	Khiếu nại
4312.9 BP	Thông báo Dành cho Nhân viên
4312.9-E(1)	Thông báo Dành cho Nhân viên
4319.1 BP	Quyền Dân sự và Pháp lý
4319.11 BP	Quấy rối Tình dục
4319.11 AR	Quấy rối Tình dục
4319.23 BP	Không được phép Tiết lộ Thông tin Bảo mật /Đặc quyền
4331 BP	Bồi dưỡng Nhân viên
4344 BP	Khiếu nại
4344 AR	Khiếu nại
5116.1 BP	Bắt đầu Ghi danh Trong toàn Học khu
5116.1 AR	Bắt đầu Ghi danh Trong toàn Học khu
5117 BP	Điểm danh Trong toàn Học khu
5117 AR	Điểm danh Trong toàn Học khu
5125 BP	Hồ sơ Học sinh
5125 AR	Hồ sơ Học sinh
5131.62 BP	Thuốc lá
5131.62 AR	Thuốc lá
5137 BP	Môi trường Học đường Tích cực
5141.22 BP	Bệnh truyền nhiễm
5141.22 AR	Bệnh truyền nhiễm

Thông qua: ngày 6 tháng 11 năm 85

Sửa đổi: ngày 18 tháng 7 năm 91, ngày 17 tháng 9 năm 92, ngày 22 tháng 7 năm 93, ngày 18 tháng 1 năm 01, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 11 tháng 19 năm 09, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 17 tháng 1 năm 13, ngày 19 tháng 6 năm 14, ngày 18 tháng 6 năm 15, ngày 20 tháng 10 năm 16, ngày 18 tháng 5 năm 17, ngày 3 tháng 11 năm 22, ngày 20 tháng 4 năm 23

5141.4 BP	Bản Báo cáo và Ngăn ngừa sự lạm dụng Trẻ em
5141.4 AR	Bản Báo cáo và 5144 BP Discipline Kỷ luật
5144 BP	Kỷ luật
5144 AR	Kỷ luật
5144.1 BP	Thủ tục Đình chỉ và Đuổi học/Thủ tục tố tụng
5144.1 AR	Thủ tục Đình chỉ và Đuổi học/Thủ tục tố tụng
5145.3 BP	Không phân biệt đối xử/Quấy rối
5145.3 AR	Không phân biệt đối xử/Quấy rối
5145.6 BP	Thông báo dành cho Phụ huynh/Người giám hộ
5145.6-E(1)	Thông báo dành cho Phụ huynh/Người giám hộ
5145.7 BP	Quấy rối tình dục
5145.7 AR	Quấy rối tình dục
5145.71 AR	Thủ tục Khiếu nại Quấy rối Tình dục theo Tiêu đề IX
5145.71-E(1)	Thủ tục Khiếu nại Quấy rối Tình dục theo Tiêu đề IX
5145.9 BP	Hành vi có Động cơ thù ghét
5146 BP	Học sinh Kết hôn/Có thai/Nuôi con
5148 BP	Chăm sóc và Phát triển Trẻ em
5148 AR	Chăm sóc và Phát triển Trẻ em
5148.2 BP	Các Chương trình Trước/Sau Giờ học
5148.2 AR	Các Chương trình Trước/Sau Giờ học
5148.3 BP	Mầm non/ Giáo dục Trẻ em Từ nhỏ
5148.3 AR	Mầm non/ Giáo dục Trẻ em Từ nhỏ
6142.1 BP	Hướng dẫn Ngăn ngừa bệnh HIV/AIDS và Sức khỏe Tình dục
6142.1 AR	Hướng dẫn Ngăn ngừa bệnh HIV/AIDS và Sức khỏe Tình dục
6142.7 BP	Hoạt động và Giáo dục Thể chất
6142.7 AR	Hoạt động và Giáo dục Thể chất
6145 BP	Hoạt động Ngoại khóa và Đồng khóa
6145 AR	Hoạt động Ngoại khóa và Đồng khóa
6145.2 BP	Cuộc Thi đấu Thể thao
6145.2 AR	Cuộc Thi đấu Thể thao
6146.1 BP	Các Yêu cầu để Tốt nghiệp Trung học
6152 BP	Xếp lớp
6159 BP	Chương trình Học tập Cá nhân
6159 AR	Chương trình Học tập Cá nhân
6159.1 BP	Các Biện pháp Bảo vệ theo Thủ tục và Khiếu nại về Giáo dục Đặc biệt
6159.1 AR	Các Biện pháp Bảo vệ theo Thủ tục và Khiếu nại về Giáo dục Đặc biệt
	6159.2 BP
	Các Dịch vụ của Cơ quan và Trường học ngoài Công lập, Phi giáo phái dành cho Giáo dục Đặc biệt
6159.2 AR	Các Dịch vụ của Cơ quan và Trường học ngoài Công lập, Phi giáo phái dành cho Giáo dục Đặc biệt
6159.3 BP	Bổ nhiệm Phụ huynh Đại diện cho Học sinh Giáo dục Đặc biệt

Thông qua: ngày 6 tháng 11 năm 85

Sửa đổi: ngày 18 tháng 7 năm 91, ngày 17 tháng 9 năm 92, ngày 22 tháng 7 năm 93, ngày 18 tháng 1 năm 01, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 11 tháng 19 năm 09, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 17 tháng 1 năm 13, ngày 19 tháng 6 năm 14, ngày 18 tháng 6 năm 15, ngày 20 tháng 10 năm 16, ngày 18 tháng 5 năm 17, ngày 3 tháng 11 năm 22, ngày 20 tháng 4 năm 23

6159.3 AR	Bổ nhiệm Phụ huynh Đại diện cho Học sinh Giáo dục Đặc biệt
6164.2 BP	Dịch vụ Hướng dẫn/Tư vấn
6164.4 BP	Nhận dạng và Đánh giá Cá nhân trong Chương trình Giáo dục Đặc biệt
6164.4 AR	Nhận dạng và Đánh giá Cá nhân trong Chương trình Giáo dục Đặc biệt
6164.5 BP	Nhóm giúp Học sinh Thành công
6164.5 AR	Nhóm giúp Học sinh Thành công
6171 BP	Chương trình Tiêu đề I
6171 AR	Chương trình Tiêu đề I
6173 BP	Giáo dục cho Trẻ em Vô gia cư
6173 AR	Giáo dục cho Trẻ em Vô gia cư
6173-E(1)	Giáo dục cho Trẻ em Vô gia cư
6173-E(2)	Giáo dục cho Trẻ em Vô gia cư
6173.1 BP	Giáo dục Dành cho Thanh thiếu niên Được nhận nuôi
6173.1 AR	Giáo dục Dành cho Thanh thiếu niên Được nhận nuôi
6173.2 BP	Giáo dục Con cái của Gia đình Quân nhân
6173.2 AR	Giáo dục Con cái của Gia đình Quân nhân
6173.3 AR	Giáo dục Dành cho Học sinh của Trường thuộc Tòa án vị thành niên
6175 BP	Chương trình Giáo dục (Cho dân) Di cư
6175 AR	Chương trình Giáo dục (Cho dân) Di cư
6178 BP	Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp
6178 AR	Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp
6178.1 BP	Học Trong khi Làm việc
6178.1 AR	Học Trong khi Làm việc
6178.2 BP	Trung tâm/Chương trình Nghề nghiệp Khu vực
6200 BP	Giáo dục Dành cho Người lớn
6200 AR	Giáo dục Dành cho Người lớn
9000 BB	Vai trò của Hội đồng Quản trị
9011 BB	Tiết lộ Thông tin Bảo mật/Đặc quyền
9012 BB	Giao tiếp iện tử của Thành viên Hội đồng Quản trị
9124 BB	Luật sư
9200 BB	Giới hạn Quyền của Thành viên Hội đồng Quản trị
9321 BB	Buổi họp Chỉ dành cho Nhân viên Học khu
9321-E(1) BB	Buổi họp Chỉ dành cho Nhân viên Học khu
9321-E(2) BB	Buổi họp Chỉ dành cho Nhân viên Học khu
9322 BB	Chương trình của Buổi họp/Tài liệu (Được sử dụng Trong) Buổi họp

Thông qua: ngày 6 tháng 11 năm 85

Sửa đổi: ngày 18 tháng 7 năm 91, ngày 17 tháng 9 năm 92, ngày 22 tháng 7 năm 93, ngày 18 tháng 1 năm 01, ngày 11 tháng 3 năm 04, ngày 11 tháng 19 năm 09, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 17 tháng 1 năm 13, ngày 19 tháng 6 năm 14, ngày 18 tháng 6 năm 15, ngày 20 tháng 10 năm 16, ngày 18 tháng 5 năm 17, ngày 3 tháng 11 năm 22, ngày 20 tháng 4 năm 23

CÁC QUY TRÌNH KHIẾU NẠI ĐỒNG NHẤT

Quy trình Khiếu nại Đồng nhất (UCP) được sử dụng cho các khiếu nại cáo buộc không tuân thủ luật pháp với tiểu bang và liên bang và các quy định điều chỉnh phân biệt đối xử và/hoặc các chương trình giáo dục.

Họ: _____ Tên: _____

Tên Họ Học sinh (nếu có) _____ Lớp _____ Ngày sinh _____

Điện thoại Cầm tay _____ Điện thoại Chỗ làm _____ Điện thoại Nhà _____

Vui lòng đánh dấu vào ô: ☐ Phụ huynh/Người Giám hộ ☐ Học sinh ☐ Nhân viên Học khu ☐ Khác _____

Vấn đề Khiếu Nại (Vui lòng đánh dấu vào tất cả các ô thích hợp dưới đây):

- ☐ Bất kỳ đơn về phân biệt đối xử nào (nếu kẻ quấy rối / phân biệt đối xử bị cáo buộc là nhân viên của Học khu hoặc Học khu)
- ☐ Cấm không yêu cầu học sinh trả tiền phí, tiền đặt cọc hoặc các khoản phí khác khi tham gia vào các hoạt động giáo dục.
- ☐ Các yêu cầu về phát triển và thông qua kế hoạch an toàn trường học.
- ☐ Giáo dục Người lớn ☐ Giáo dục và An toàn Sau giờ học ☐ Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp/Đào tạo
- ☐ Phát triển và Chăm sóc Trẻ em ☐ Dinh dưỡng cho Trẻ em ☐ Các Tiết học không có nội dung giáo dục
- ☐ Nhiều loại chương trình Hỗ trợ Tài chính Hợp nhất
- ☐ Giáo dục cho Học sinh vô gia cư, Học sinh được nuôi dưỡng, Cựu Học sinh từ Tòa án và Học sinh (tham gia vào) Quân đội
- ☐ Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm của Địa phương (LCAP) ☐ Biên bản về Giáo dục Thể thao
- ☐ Điều chỉnh hợp lý cho Học sinh cho con bú
- ☐ Các chương trình Nghề nghiệp trong Khu vực ☐ Các lĩnh vực khác: Giáo dục Song ngữ/Giáo dục Bồi thường/Giáo dục Di dân
- ☐ Sự Trả thù Người khiếu nại hoặc Người tham gia khác trong Quy trình Khiếu nại Đồng nhất
- ☐ Đạo luật về sự Thành công của mỗi Học sinh (ESSA)/NBC (Tiêu đề I-VII)

Ngày vi phạm bị cáo buộc: _____ Địa điểm vi phạm bị cáo buộc: _____

Đối với các khiếu nại về phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa và / hoặc bắt nạt (nhân viên đối với học sinh, học sinh với học sinh và bên thứ ba đối với học sinh, bao gồm các tương tác thực thi pháp luật liên quan đến hoạt động / đi học của trường), xin vui lòng đánh dấu vào các ô dưới đây (thực tế hoặc cảm nhận) dựa trên hành vi bị cáo buộc:

- ☐ Quan hệ Tình dục Thực tế hoặc Cảm nhận ☐ Buổi Thuyết trình về Tình dục
- ☐ Giới tính ☐ Tuổi
- ☐ Xác nhận Giới tính ☐ Biểu hiện Giới tính ☐ Tò tiên
- ☐ Xác nhận Nhóm dân tộc ☐ Chủng tộc hoặc Sắc tộc ☐ Tôn giáo
- ☐ Quốc tịch ☐ Nguồn gốc Quốc gia
- ☐ Tình trạng Nhập cư ☐ Màu sắc
- ☐ Khiếm khuyết về Tinh thần hoặc Thể chất ☐ Học sinh cho con bú
- ☐ Liên kết với một người hoặc nhóm với một hoặc nhiều loại thực tế hoặc cảm nhận được liệt kê ở trên

Đối với các khiếu nại bắt nạt không dựa trên các nhóm được bảo vệ và các khiếu nại khác không được liệt kê trong đơn này, hãy liên hệ với Quản trị viên của trường và / hoặc vui lòng sử dụng Đơn Khiếu nại của Học khu.

Khiếu nại về tài liệu giảng dạy, các điều kiện cơ sở vật chất trong trường hợp khẩn cấp hoặc cấp bách gây ra mối đe dọa đến sức khỏe và sự an toàn của học sinh, bảo trì nhà vệ sinh, hoặc khiếu nại liên quan đến việc thiếu giáo viên hoặc bổ nhiệm giáo viên sai (vị trí) sử dụng Mẫu Khiếu nại Williams có sẵn tại tất cả các điểm trường.

Vui lòng mô tả chi tiết các khiếu nại của quý vị, với tên, tên của các nhân chứng (nếu có) và giải thích mọi điều đã xảy ra và khi nào (xảy ra). Xin vui lòng cung cấp càng nhiều chi tiết càng tốt, với ngày và địa điểm. Quý vị có thể đính kèm các trang bổ sung nếu cần thiết.

Chỉ dùng cho Văn phòng

KHIẾU NẠI NHẬN ĐƯỢC BỞI: _____ NGÀY và GIỜ: _____

CÁC QUY TRÌNH KHIẾU NẠI ĐỒNG NHẤT

Quy trình Khiếu nại Đồng nhất (UCP) được sử dụng cho các khiếu nại cáo buộc không tuân thủ luật pháp với tiểu bang và liên bang và các quy định điều chỉnh phân biệt đối xử và/hoặc các chương trình giáo dục.

Nếu quý vị muốn gửi khiếu nại vô danh, xin vui lòng liên hệ với văn phòng của Học khu qua điện thoại ở số 408-347-5258.

Phản hồi và quyết định của Học khu sẽ bằng văn bản và gửi qua thư cho quý vị trong vòng 60 ngày kể từ khi nhận được đơn khiếu nại này.

Quý vị có thể kháng cáo quyết định lên Bộ Giáo dục California trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được phản hồi của chúng tôi, tại số 916-319-0800.

Tôi xác nhận rằng các thông tin trên là đúng và chính xác theo sự hiểu biết tốt nhất của tôi.

CHỮ KÝ: _____ NGÀY: _____

Đơn khiếu nại này có thể được gửi tới Hiệu trưởng của quý vị hoặc Giám đốc Chuyên về sự Công bằng, Đa dạng và Tổng hợp tại địa chỉ được liệt kê dưới đây: Học khu trường Trung học Eastside, 830 North North Capitol Avenue, San Jose, CA 95133 hoặc cũng có thể được gửi qua điện thư: UCP@esuhsd.org

Chỉ dùng cho Văn phòng

KHIẾU NẠI NHẬN ĐƯỢC BỞI: _____ NGÀY và GIỜ: _____

MỐI QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG

CHỦ ĐỀ: Các Thủ Tục Khiếu Nại Williams

Các loại Khiếu nại

Học khu sẽ sử dụng các thủ tục được miêu tả trong quy định hành chính này để điều tra và giải quyết các vấn đề sau:

1. Khiếu nại về việc thiếu sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy, bao gồm bất kỳ khiếu nại nào cho rằng: (Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4681)
 - a. Học sinh, bao gồm cả Học sinh học tiếng Anh, không có sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn hoặc sách giáo khoa do Tiểu bang hoặc Học khu áp dụng hoặc các tài liệu giảng dạy cần thiết khác để sử dụng trong lớp. Điều này không yêu cầu hai bộ sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy cho mỗi học sinh.
 - b. Học sinh không được truy cập vào sách giáo khoa hoặc các tài liệu giảng dạy để sử dụng ở nhà hoặc sau giờ học.
 - c. Sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy trong tình trạng kém hoặc không sử dụng được, thiếu trang hoặc không thể đọc được do bị hư hỏng.
 - d. Học sinh chỉ được cung cấp các bản sao từ một phần của sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy để giải quyết sự thiếu sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy.

(cf. 6161.1 - Lựa chọn và Đánh giá Tài liệu Giảng dạy)

2. Khiếu nại về việc tuyển dụng hoặc bổ nhiệm sai giáo viên, bao gồm bất kỳ khiếu nại nào cáo buộc rằng: (Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4682)
 - a. Học kỳ bắt đầu và vị trí giáo viên còn trống.
 - b. Giáo viên thiếu chứng chỉ hoặc không được đào tạo để dạy học sinh học tiếng Anh được chỉ định dạy lớp có hơn 20 phần trăm học sinh học tiếng Anh trong lớp

(cf. 4112.22 - Nhân viên Giảng dạy Học sinh học tiếng Anh)

- c. Một giáo viên được phân công dạy lớp mà giáo viên đó không có khả năng giảng dạy.

Thông qua: ngày 12 tháng 2 năm 03

Sửa đổi: ngày 20 tháng 3 năm 03, ngày 23 tháng 9 năm 10, ngày 12 tháng 1 năm 12, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 13 tháng 4 năm 22

Vị trí giáo viên còn trống có nghĩa là vị trí mà nhân viên duy nhất có chứng chỉ đã không được phân bổ vào đầu năm trong suốt cả năm hoặc, nếu vị trí đó là dành cho khóa học kéo dài trong một học kỳ, vị trí mà nhân viên có chứng chỉ duy nhất chưa được phân vào đầu học kỳ cho toàn bộ học kỳ. (Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4600)

Bắt đầu năm học hoặc học kỳ có nghĩa là các lớp học cần thiết trong ngày đầu tiên để phục vụ tất cả học sinh đã ghi danh được thành lập với nhân viên có chứng chỉ được phân bổ trong suốt thời gian của lớp học, nhưng không muộn hơn 20 ngày làm việc sau ngày đầu tiên học sinh tham gia các lớp học cho học kỳ đó. (5 CCR 4600)

Bổ nhiệm sai có nghĩa là việc bổ trí nhân viên có chứng chỉ vào vị trí giảng dạy hoặc dịch vụ mà nhân viên đó làm không có chứng chỉ hoặc chứng chỉ được công nhận hợp pháp hoặc vị trí của nhân viên được chứng nhận vào vị trí giảng dạy hoặc dịch vụ mà nhân viên không được luật pháp cho phép nắm giữ. (Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4600)

(cf. 4112.2 - Giấy Chứng nhận)

(cf. 4113 - Bài tập)

3. Khiếu nại về tình trạng cơ sở vật chất của trường, bao gồm bất kỳ khiếu nại nào cho rằng: (Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4683)

- a. Tình trạng có mối đe dọa khẩn cấp hoặc cấp bách đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên.

Mối đe dọa khẩn cấp hoặc cấp bách có nghĩa là các cấu trúc hoặc hệ thống đang trong tình trạng có thể nguy cơ đe dọa đến sức khỏe và sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên khi ở trường, bao gồm, nhưng không giới hạn, khí đốt bị xì; máy sưởi, hệ thống thông gió, vòi phun nước chữa cháy hoặc hệ thống điều hòa không khí không hoạt động; mất điện; những ống cống chính bị nghẽn; dịch hại lớn hoặc sâu bọ phá hoại; cửa sổ bị vỡ hoặc cửa các tòa nhà hay cổng trường không khóa khiến cho không an toàn; loại bỏ những vật liệu nguy hiểm trước đây mà chưa phát hiện gây ra mối đe dọa trực tiếp cho học sinh và nhân viên; hay hư hại về cấu trúc tạo ra tình trạng nguy hiểm hay không ở được; hoặc bất kỳ điều kiện nào khác được cho là thích hợp. (Mã số Giáo dục 17592.72)

- b. Nhà vệ sinh của trường không dọn sạch, bảo trì hoặc mở cửa theo Bộ luật Giáo dục 35292.5.

Nhà vệ sinh sạch sẽ hoặc được bảo trì có nghĩa là nhà vệ sinh của trường học được lau chùi hoặc bảo trì thường xuyên, hoạt động hết công suất hoặc được cung cấp đầy đủ giấy vệ sinh, xà phòng hoặc khăn giấy hoặc máy sấy tay vào mọi thời điểm. (Mã số Giáo dục 35292.5)

Nhà vệ sinh mở cửa có nghĩa là trường mở cửa tất cả nhà vệ sinh trong giờ học khi học sinh không học trong lớp và giữ cửa mở một số lớn nhà vệ sinh trong giờ học khi học sinh ở trong lớp. Điều này không áp dụng khi nhà vệ sinh tạm thời đóng cửa là cần thiết vì sự an toàn của học sinh hoặc cần để sửa chữa. (Mã số Giáo dục 35292.5)

Thông qua: ngày 12 tháng 2 năm 03

Sửa đổi: ngày 20 tháng 3 năm 03, ngày 23 tháng 9 năm 10, ngày 12 tháng 1 năm 12, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 13 tháng 4 năm 22

Trong bất kỳ học khu nào phục vụ (học sinh) từ lớp 6 đến lớp 12, trong đó 40 phần trăm số học sinh trở lên trong trường hoặc trong khu vực (học sinh) đến trường từ các gia đình có thu nhập thấp, như được định nghĩa trong 20 USC 6314, đơn khiếu nại có thể được đệ trình, cáo buộc không cần tuân thủ theo yêu cầu của Mã số Giáo dục 35292.6 luôn có đầy đủ (giấy vệ sinh, xà phòng, hoặc giấy lau tay ...), vào mọi thời điểm, ít nhất một nửa số phòng vệ sinh trong trường có băng vệ sinh cho phụ nữ và không tính phí học sinh sử dụng các sản phẩm đó.

(cf. 3514 - *Môi trường An toàn*)

(cf. 3517 - *Kiểm tra Cơ sở Vật chất*)

CÁC MẪU ĐƠN VÀ THƯ THÔNG BÁO

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm phải đảm bảo đơn khiếu nại Williams có sẵn ở mỗi trường. Tuy nhiên, người khiếu nại không cần phải sử dụng đơn khiếu nại của Học khu để nộp đơn khiếu nại. (*Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4680*)

Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng mẫu đơn khiếu nại của học khu xác định rõ những nơi nộp đơn khiếu nại và có một khoản để chỉ rõ người khiếu nại có muốn đơn khiếu nại được trả lời hay không. Người khiếu nại có thể viết thêm trên giấy (viết dài thêm bao nhiêu là tùy theo ý) để giải thích tình tiết khiếu nại theo ý muốn. (*Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4680*)

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ đảm bảo rằng bản thông báo đều được niêm yết trong từng lớp học tại mỗi trường nêu rõ các thành phần cụ thể trong Bộ luật Giáo dục Mục 35186. (*Mã số Giáo dục 35186*)

NỘP ĐƠN KHIẾU NẠI

Đơn khiếu nại cáo buộc bất kỳ (các) điều kiện nào được nêu trong phần "Các Loại đơn Khiếu nại" ở trên sẽ được nộp cho Hiệu trưởng hoặc người được chỉ định tại trường nơi phát sinh sự khiếu nại. Hiệu trưởng hoặc người được chỉ định sẽ gửi khiếu nại về các vấn đề vượt quá thẩm quyền của họ cho Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định một cách kịp thời, nhưng không quá 10 ngày làm việc. (*Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4680*)

ĐIỀU TRA VÀ PHẢN HỒI

Hiệu trưởng hoặc người được chỉ định của Giám đốc Học khu sẽ thực hiện tất cả các nỗ lực hợp lý để điều tra bất kỳ vấn đề nào trong phạm vi của Hiệu trưởng hoặc thẩm quyền của người được chỉ định. (*Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4685*)

Hiệu trưởng hoặc người được chỉ định của Giám đốc Học khu sẽ giải quyết khiếu nại hợp lệ trong một khoảng thời gian hợp lý không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày học khu nhận được đơn khiếu nại. (*Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4685*)

Thông qua: ngày 12 tháng 2 năm 03

Sửa đổi: ngày 20 tháng 3 năm 03, ngày 23 tháng 9 năm 10, ngày 12 tháng 1 năm 12, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 13 tháng 4 năm 22

Nếu người khiếu nại đã chỉ ra trong đơn khiếu nại là (họ) mong muốn nhận được phản hồi cho đơn khiếu nại, Hiệu trưởng hoặc người được chỉ định của Giám đốc Học khu sẽ báo cáo việc giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày đầu nộp đơn khiếu nại. Nếu Hiệu trưởng viết bản báo cáo này, thông tin sẽ được báo cáo vào cùng thời gian cho Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định (*Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4680, 4685*)

Khi Bộ luật Giáo dục 48985 được áp dụng và người khiếu nại đã yêu cầu phản hồi, phản hồi sẽ được viết bằng tiếng Anh và bằng ngôn ngữ chính mà đơn khiếu nại đã được nộp. (*Mã số Giáo dục 35186*)

Nếu người khiếu nại không hài lòng với việc giải quyết khiếu nại, người khiếu nại có quyền trình bày khiếu nại với Hội đồng quản trị tại một cuộc họp định kỳ theo lịch trình. (*Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4686*)

Đối với bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến tình trạng cơ sở vật chất gây ra mối đe dọa khẩn cấp hoặc cấp bách đến sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên như được mô tả trong mục # 3a của phần "Các Loại đơn Khiếu nại" ở trên, người khiếu nại không hài lòng với cách giải quyết được cung cấp bởi Hiệu trưởng hoặc Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể nộp đơn kháng cáo lên Giám đốc Chỉ thị Công cộng trong vòng 15 ngày nhận được phản hồi của Học khu. Người khiếu nại phải tuân thủ các yêu cầu kháng cáo quy định trong 5 CCR 4632. (*Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4687*)

Tất cả các khiếu nại và phản hồi bằng văn bản sẽ là hồ sơ công khai. (*Mã số Giáo dục 35186; 5 CCR 4686*)

(*cf. 1340 - Truy cập Hồ sơ Học khu*)

CÁC BÁO CÁO

Tổng Giám đốc hoặc người được ủy nhiệm sẽ báo cáo bản tóm tắt về dữ kiện dựa vào tính chất và giải quyết tất cả các khiếu nại cho Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc các Trường của Hạt trên cơ sở ba tháng một lần. Bản báo cáo sẽ bao gồm số lượng về những khiếu nại theo từng hạng mục của chủ đề chung với số lượng khiếu nại được giải quyết và chưa được giải quyết. Các bản tóm tắt này sẽ được báo cáo công khai ba tháng một lần trong buổi họp thường lệ của Hội đồng Quản trị. (*Mã số Giáo dục Mục 35186*)

Thông qua: ngày 12 tháng 2 năm 03

Sửa đổi: ngày 20 tháng 3 năm 03, ngày 23 tháng 9 năm 10, ngày 12 tháng 1 năm 12, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 13 tháng 4 năm 22

Tài liệu Tham khảo về Pháp lý

EDUCATION CODE LUẬT GIÁO DỤC

234.1 Prohibition of discrimination, harassment, intimidation, and bullying **Cấm phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa và bắt nạt**

1240 County superintendent of schools, duties **Giám đốc học khu của các trường, nhiệm vụ**

17592.72 Urgent or emergency repairs, School Facility Emergency Repair Account **Sửa chữa khẩn cấp hoặc khẩn cấp, Tài khoản sửa chữa khẩn cấp của cơ sở trường học**

33126 School accountability report card **Phiếu báo cáo trách nhiệm của trường**

35186 Williams uniform complaint procedure **Thủ tục khiếu nại thống nhất của Williams**

35292.5 Restrooms, maintenance and cleanliness **Phòng vệ sinh, bảo trì và vệ sinh**

48985 Notice to parents in language other than English **Thông báo cho phụ huynh bằng ngôn ngữ khác tiếng Anh**

60119 Hearing on sufficiency of instructional materials **Phiên điều trần về việc có đầy đủ tài liệu giảng dạy**

CODE OF REGULATIONS, TITLE 5 LUẬT VỀ CÁC QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

4600-4670 Uniform complaint procedures **Thủ tục khiếu nại thống nhất**

4680-4687 Williams uniform complaint procedures **Thủ tục khiếu nại thống nhất của Williams**

UNITED STATES CODE, TITLE 20 LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

6314 Title I schoolwide program **Chương trình toàn trường Tiêu đề I**

Management Resources: **Tài nguyên về Quản lý**

WEB SITES CÁC TRANG MẠNG

CSBA: <http://www.csba.org>

California County Superintendents Educational Services Association: **Hiệp hội Dịch vụ Giáo dục**

Giám đốc Quận California: <http://www.ccsesa.org>

California Department of Education, Williams case **Bộ Giáo dục California, vụ Williams:**

<http://www.cde.ca.gov/eo/ce/wc>

State Allocation Board, Office of Public School Construction: **Ban Phân bổ Nhà nước, Văn**

phòng Xây dựng Trường Công lập: <http://www.opsc.dgs.ca.gov>

Thông qua: ngày 12 tháng 2 năm 03

Sửa đổi: ngày 20 tháng 3 năm 03, ngày 23 tháng 9 năm 10, ngày 12 tháng 1 năm 12, ngày 23 tháng 8 năm 12, ngày 13 tháng 4 năm 22

MỐI QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG

CHỦ ĐỀ: Các Thủ Tục Khiếu Nại Williams

TRIỂN LÃM 1

THÔNG BÁO CHO PHỤ HUYNH / NGƯỜI GIÁM ĐỐC, HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN:
QUYỀN KHIẾU NẠI K-12

Phụ huynh / Người giám hộ, Học sinh và Giáo viên:

Theo Bộ luật Giáo dục 35186, quý vị được thông báo rằng:

1. Cần có đầy đủ sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn. Điều đó có nghĩa là mỗi học sinh, bao gồm cả học sinh học tiếng Anh, phải có sách giáo khoa hoặc tài liệu hướng dẫn, hoặc cả hai, để sử dụng trên lớp và mang về nhà.
2. Cơ sở vật chất của trường phải sạch sẽ, an toàn và được duy trì sửa chữa tốt.
3. Không được thiếu hoặc bỏ nhiệm sai giáo viên. Cần phân công giáo viên cho mỗi lớp và không phải (có) một loạt giáo viên thay thế hoặc giáo viên tạm thời khác. Giáo viên phải có chứng chỉ thích hợp để giảng dạy lớp, bao gồm chứng chỉ cần thiết để dạy tất cả học sinh học tiếng Anh, nếu có.

Bỏ nhiệm sai có nghĩa là việc bố trí nhân viên có chứng chỉ vào vị trí giảng dạy hoặc dịch vụ mà nhân viên đó làm không có chứng chỉ hoặc chứng chỉ được công nhận hợp pháp hoặc vị trí của nhân viên được chứng nhận vào vị trí giảng dạy hoặc dịch vụ mà nhân viên không được luật pháp cho phép nắm giữ.

Vị trí giáo viên còn trống có nghĩa là vị trí mà nhân viên duy nhất có chứng chỉ đã không được phân bổ vào đầu năm trong suốt cả năm hoặc, nếu vị trí đó là dành cho khóa học kéo dài trong một học kỳ, vị trí mà nhân viên có chứng chỉ duy nhất chưa được phân vào đầu học kỳ cho toàn bộ học kỳ.

Nếu quý vị chọn gửi đơn khiếu nại cáo buộc rằng bất kỳ điều kiện nào ở trên không được đáp ứng, khiếu nại của quý vị sẽ được giải quyết thông qua các thủ tục khiếu nại đồng nhất Williams của Học khu theo yêu cầu của pháp luật. (Quý vị) Có thể lấy mẫu đơn khiếu nại tại văn phòng của trường hoặc văn phòng của học khu, hoặc tải xuống từ trang mạng của trường hoặc Học khu. Quý vị cũng có thể tải xuống bản sao của mẫu đơn khiếu nại từ Bộ Giáo dục của tiểu bang California từ trang mạng sau: <http://www.cde.ca.gov/re/cp/uc>. Tuy nhiên, đơn khiếu nại không cần phải nộp bằng cách sử dụng mẫu khiếu nại của Học khu hoặc mẫu khiếu nại từ Bộ Giáo dục của tiểu bang California.

MẪU KHIẾU NẠI CỦA WILLIAMS

(Thủ tục Khiếu nại Đồng nhất của Williams cho Bộ luật Giáo dục California Mục 35186)

Bộ luật Giáo dục 35186 tạo ra một thủ tục nộp đơn khiếu nại liên quan đến sự thiếu sót liên quan đến tài liệu giảng dạy, điều kiện cơ sở vật chất không được duy trì sạch sẽ, an toàn hoặc trong tình trạng tốt, giáo viên bỏ trống hoặc phân công sai. Đơn khiếu nại và phản hồi là tài liệu công khai theo quy định của pháp luật. Khiếu nại có thể được nộp ẩn danh. Tuy nhiên, nếu quý vị muốn nhận được phản hồi về khiếu nại của quý vị, quý vị phải cung cấp thông tin liên hệ bên dưới. Sau khi hoàn thành đơn này, (xin vui lòng) nộp đơn cho Hiệu trưởng của Trường.

Quý vị có muốn nhận được phản hồi bằng văn bản mô tả cách khắc phục sự cố không?

Yêu cầu Phản hồi? ____ Có, tôi yêu cầu một phản hồi bằng văn bản. ____ Không, tôi không yêu cầu trả lời bằng văn bản. Tôi đang nộp đơn khiếu nại này ẩn danh.

Thông tin liên lạc: (nếu có yêu cầu phản hồi)

Tên: _____ Số điện thoại (không bắt buộc): _____

Địa chỉ: _____ Thành phố, Tiểu bang và Mã vùng: _____

E-mail: _____

Vấn đề ngày được quan sát: _____

Địa điểm của vấn đề là chủ đề của khiếu nại này:

Tên trường/địa chỉ: _____

Môn học/cấp lớp và tên giáo viên: _____

Số phòng/tên phòng/địa điểm của cơ sở: _____

Chỉ những vấn đề sau đây mới có thể là chủ đề của quy trình khiếu nại này. Nếu quý vị muốn khiếu nại về một vấn đề không được chỉ định bên dưới, vui lòng liên lạc với trường học hoặc học khu để biết thủ tục khiếu nại thích hợp của học khu.

(Các) vấn đề cụ thể của khiếu nại: (Vui lòng đánh dấu vào tất cả các mục áp dụng. Một khiếu nại có thể chứa nhiều hơn một cáo buộc.)

I. Sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy: (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4681)

- ☐ Học sinh, bao gồm cả Học sinh học tiếng Anh, không có sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn hoặc sách giáo khoa được Tiểu bang hoặc Học khu áp dụng hoặc các tài liệu giảng dạy cần thiết khác để sử dụng trong lớp.
- ☐ Học sinh không được truy cập vào sách giáo khoa hoặc các tài liệu giảng dạy để sử dụng ở nhà hay sau giờ học. Điều này không yêu cầu hai bộ sách giáo khoa hoặc tài liệu học tập cho từng học sinh.
- ☐ Sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy trong tình trạng kém hoặc không sử dụng được, thiếu trang hoặc không thể đọc được do bị hư hỏng.
- ☐ Học sinh chỉ được cung cấp các bản sao từ một phần của sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy để giải quyết sự thiếu hụt sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy.

Mô tả vấn đề: *bao gồm (1) tên của (các) sách giáo khoa/tài liệu bị thiếu hoặc hư hỏng, (2) môn học/cấp lớp và (3) tên của giáo viên.* _____

II. Tình trạng không có giáo viên trong lớp hay phân bổ giáo viên không đúng vị trí: (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4682)

- ☐ Học kỳ bắt đầu mà không có giáo viên trong lớp. Vị trí trống có nghĩa là một vị trí mà một nhân viên có chứng chỉ duy nhất đã không được phân bổ vào đầu năm trong cả năm hoặc, nếu vị trí đó là cho khóa học của một học kỳ, một vị trí mà một nhân viên có chứng chỉ duy nhất chưa được phân vào đầu học kỳ cho toàn bộ học kỳ.
- ☐ Giáo viên thiếu chứng chỉ hoặc không được đào tạo để dạy học sinh học tiếng Anh được chỉ định dạy lớp có hơn 20% học sinh học tiếng Anh trong lớp.
- ☐ Giáo viên được phân công dạy một lớp học mà giáo viên không có khả năng giảng dạy.

Mô tả vấn đề: *bao gồm (1) khóa học hoặc cấp lớp và (2) họ và tên của giáo viên.* _____

III. Cơ sở vật chất: (Bộ luật Giáo dục 17592.72, 35186, 35292.5, 35292.6; 5 CCR 4683)

- ☐ Tình trạng tồn tại mà có thể gây ra mối đe dọa khẩn cấp hoặc cấp bách đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên bao gồm khí đốt bị xì; hệ thống sưởi ấm, thông gió, vòi phun nước chữa cháy hoặc điều hòa không khí không hoạt động; mất điện; những ống cống chính bị nghẽn; dịch hại lớn hoặc sâu bọ phá hoại; cửa sổ bị vỡ hoặc cửa các tòa nhà hay cổng trường không khóa khiến cho không an toàn; loại bỏ những vật liệu nguy hiểm trước đây mà chưa phát hiện gây ra mối đe dọa trực tiếp cho học sinh và nhân viên; hay hư hại về cấu trúc tạo ra tình trạng nguy hiểm hay không ở được; hoặc bất kỳ điều kiện nào khác được cho là thích hợp bởi học khu.
- ☐ Nhà vệ sinh của trường không được lau chùi hoặc bảo trì thường xuyên, không hoạt động hết công suất hoặc không được cung cấp đầy đủ giấy vệ sinh, xà phòng hoặc khăn giấy hoặc máy sấy tay vào mọi thời điểm.
- ☐ Đối với một trường phục vụ học sinh từ lớp 6-12 với hơn 40 phần trăm học sinh từ các gia đình có thu nhập thấp, như được xác định, trường đã không dự trữ ít nhất một nửa số nhà vệ sinh với các đồ dùng dành cho phụ nữ vào mọi thời điểm và những đồ dùng đó luôn có sẵn và miễn phí cho học sinh.
- ☐ Nhà trường đã không mở tất cả các phòng vệ sinh trong giờ học khi học sinh không ở trong lớp và không duy trì đủ số lượng nhà vệ sinh mở trong giờ học khi học sinh đang ở trong lớp. Điều này không áp dụng khi đóng cửa tạm thời nhà vệ sinh là cần thiết cho sự an toàn của học sinh hoặc để sửa chữa.

Mô tả vấn đề: *bao gồm (1) tình trạng, (2) địa điểm của vấn đề và (3) mức độ đe dọa đối với sức khỏe hoặc sự an toàn.* _____

Vui lòng mô tả chi tiết về vấn đề khiếu nại của quý vị. Quý vị có thể đính kèm các trang bổ sung và bao gồm nhiều văn bản cần thiết để diễn tả đầy đủ tình hình. Đối với các khiếu nại về cơ sở vật chất, vui lòng mô tả cơ sở vật chất khẩn cấp hoặc cấp bách và tình trạng đó gây ra mối đe dọa như thế nào đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên.

Sau khi hoàn thành mẫu đơn này, hãy nộp cho Hiệu trưởng Nhà trường.

Vui lòng ký tên dưới đây. Nếu quý vị muốn ẩn danh thì không cần phải ký. Tuy nhiên, tất cả các khiếu nại, thậm chí những cái ẩn danh, nên được ghi ngày tháng.

Chữ ký

Ngày

Bản Ghi nhớ sự An toàn về Súng ống

Kính gửi: Phụ huynh và Người giám hộ của Học sinh Học khu Eastside

Từ: Glenn Vander Zee, Tổng Giám đốc Học khu

Chủ đề: Luật của tiểu bang California về Vấn đề cất Giữ súng An toàn

Mục đích của bản ghi nhớ này là để thông báo và nhắc nhở phụ huynh và người giám hộ hợp pháp của tất cả học sinh trong Học khu Trung học Eastside về trách nhiệm của họ trong việc giữ súng ngoài tầm tay trẻ em theo yêu cầu của luật pháp California. Đã có nhiều tin tức về việc trẻ em mang súng đến trường. Trong nhiều trường hợp, đứa trẻ lấy được (các) súng từ nhà của chúng. **Những sự cố này có thể dễ dàng được ngăn chặn bằng cách cất giữ súng một cách an toàn và bảo đảm, bao gồm cất chúng trong hộp có khóa khi không sử dụng và cất giữ chúng riêng biệt với đạn dược.**

Để giúp mọi người hiểu trách nhiệm pháp lý của họ, bản ghi nhớ này nêu rõ luật California về việc cất giữ súng. Vui lòng dành chút thời gian để xem lại bản ghi nhớ này và đánh giá các hoạt động cá nhân của quý vị để bảo đảm rằng quý vị và gia đình của quý vị tuân thủ luật pháp California.

- Với những trường hợp ngoại lệ rất hạn chế, California quy định một người phải chịu trách nhiệm hình sự nếu giữ bất kỳ loại súng nào, đã nạp hoặc không nạp đạn, trong bất kỳ cơ sở nào thuộc quyền giám sát và kiểm soát của họ khi người đó biết hoặc lẽ ra phải biết một cách khá đầy đủ về việc một đứa trẻ có khả năng tiếp cận với súng mà không có sự cho phép của cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ và trẻ có được tiếp cận súng và do đó (1) gây tử vong hoặc thương tích cho trẻ hoặc bất kỳ người nào khác; (2) mang súng ra khỏi cơ sở hoặc đến nơi công cộng, kể cả trường Mầm non hoặc trường từ lớp Mẫu giáo đến lớp Mười Hai, hoặc đến bất kỳ sự kiện, hoạt động, hoặc buổi biểu diễn nào do nhà trường tài trợ; hoặc (3) cung cấp súng t rả phép cho người khác

- **Lưu ý:** Mức phạt hình sự có thể nặng hơn đáng kể nếu có người chết hoặc bị thương tích nặng vì lý do trẻ có thể tiếp cận với súng

- Với rất ít trường hợp ngoại lệ, California cũng quy định việc một người là tội phạm do sơ suất trong việc cất giữ hoặc để bất kỳ khẩu súng nào, đã nạp đạn hay chưa nạp đạn, tại cơ sở của họ ở một địa điểm mà người đó biết hoặc lẽ ra phải biết một cách khá đầy đủ rằng một đứa trẻ có khả năng lấy được cây súng mà không có sự cho phép của cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ, trừ khi hành động cất giữ được là an toàn.

¹ Xem Bộ luật Hình sự California từ mục 25100 đến 25125 và 25200 đến 25220.

súng cất giữ không để trẻ em tiếp cận được, ngay cả khi trẻ vị thành niên chưa bao giờ thực sự tiếp cận súng²

- Ngoài các khoản tiền phạt và thời hạn phạt tù có thể được áp dụng, kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2020, chủ sở hữu súng bị phát hiện phải chịu trách nhiệm hình sự theo các luật này của California sẽ phải đối mặt với lệnh cấm sở hữu, kiểm soát, sở hữu, nhận hoặc mua súng trong vòng 10 năm³
- Cuối cùng, cha mẹ hoặc người giám hộ cũng có thể phải chịu trách nhiệm dân sự về những tổn thất gây ra do việc xả/nổ súng của con em của họ hoặc trẻ em mà họ giám hộ.⁴

Cám ơn quý vị đã giúp giữ cho trẻ em và trường học của chúng ta được an toàn. (Xin quý vị) Hãy nhớ rằng cách dễ nhất và an toàn nhất để tuân thủ luật pháp là cất súng trong hộp có khóa hoặc được bảo đảm bằng thiết bị khóa khiến súng không thể hoạt động được.

Trân trọng,

Glenn Vander Zee, Tổng Giám đốc

Ngày đăng: 31 tháng 8 năm 23

Bộ Giáo dục

² Xem Bộ luật Hình sự California, Mục 25100(c).

³ Xem Bộ luật Dân sự California, Mục 29805.

⁴ Xem Bộ luật Dân sự California, Mục 1714.3

ĐẠO LUẬT VỀ SỨC KHỎE LÀNH MẠNH Ở TRƯỜNG - THÔNG BÁO HÀNG NĂM

Kính gửi đến Phụ huynh, Người giám hộ và Nhân viên của Học khu Eastside,

Tuân theo Đạo luật về Sức khỏe Lành mạnh của Trường học (AB 2260) và Bộ luật giáo dục 48980.3, các thông tin sau đây đã được cung cấp.

Để kiểm soát các côn trùng gây hại (như kiến, bọ chét và bọ xít đốt) và cỏ dại trong môi trường học đường, thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ được sử dụng khi cần thiết.

Ngoại trừ trong các tình huống khẩn cấp, các dấu hiệu cảnh báo sẽ được đăng khi sử dụng thuốc diệt cỏ hoặc thuốc trừ sâu. Các dấu hiệu cảnh báo sẽ được đăng 24 giờ trước khi sử dụng và tiếp tục niêm yết 72 giờ sau khi đã dùng xong.

Phụ huynh sẽ được thông báo hằng năm về các hóa chất dự kiến có thể được sử dụng. Sau đây là danh sách các loại thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ dự kiến hoặc dự kiến sử dụng tại các trường học.

Tên Sản Phẩm	Thành phần Hoạt chất Chính	Dự kiến Sử dụng
Gopher Getter	Diphacinone	Kiểm soát Gopher
Olive Stop	Naphthaleneacetic Acid, Ammonium Salt	Ức chế Trái cây
Prosecutor Pro	Glyphosate	Kiểm soát Cỏ dại
Raid Concentrated Deep Reach Fogger	Cypermethrin	Kiểm soát Côn trùng
Rozol Gopher Bait	Chlorophacinone	Kiểm soát Gopher
Surflan	Oryzalin	Kiểm soát Cỏ
Turflon	Triclopyr	Kiểm soát Cỏ
Wasp-Freeze	d-Trans Allethrin, Phenothrin	Kiểm soát Ong bay
Wilco Ground Squirrel Bait	Diphacinone	Kiểm soát Sóc đất
Gopher Getter	Diphacinone	Kiểm soát Gopher

(Quý vị) có thể lấy Bản Dữ liệu An toàn hoàn chỉnh đầy đủ thông tin cho từng hóa chất từ Phòng Cơ sở Vật chất tại 408.347.5100. Để biết thêm thông tin về các loại thuốc trừ sâu này và việc giảm sử dụng thuốc trừ sâu, (xin) hãy truy cập trang mạng của Bộ Quản lý Thuốc trừ sâu: <http://www.cdpr.ca.gov>.

Quý vị có thể đăng ký để nhận thông báo trước về việc sử dụng thuốc trừ sâu, nơi chúng tôi sẽ liên hệ với quý vị ít nhất 72 giờ trước khi sử dụng theo lịch trình. Để yêu cầu nhận thông báo, xin vui lòng liên lạc với Matt Sidlauskas tại sidlauskasm@esuhsd.org.